# CẨM NANG MỤC VỤ QUẢN NHIỆM-TĐGS

## TỈNH THỨC KHÔN NGOAN THỜI KỲ CUỐI CÙNG

M E M

# LỜI DẪN NHẬP

Trước nhu cầu cấp bách về vai trò người cha, người mẹ, người anh, người chị thuộc linh vào đầu thế kỷ 21 đang vật lộn với tình cảnh con dân Chúa mỗi ngày tranh chiến với thế giới vật chất, chủ nghĩa hình thức và xung đột về tâm lý xã hội. Nhiều vấn nạn như là phá thai gia tăng; hôn nhân gia đình rạn nứt khủng hoảng; tuổi trẻ không thấy điểm tựa nào của tương lai; những tai họa, tai nạn, tại hại xuất hiện cách rùng rợn; vai trò người lãnh đạo đang tuột dóc mất khả năng cầm lái. Bên cạnh đó nhiều bệnh tật, tội lỗi, tà linh, tà giáo, nghi ngờ và sợ hãi khiến con người đang lạnh lùng trong các mối quan hệ. Tâm linh trở nên trống vắng, tâm trí nặng nề và tâm sức mệt mõi.

Đức Chúa Giê-su Christ đã từng thốt lên rằng ai là mẹ ta, ai là anh, chị em ta!!! ( Mác 3:31-35; Ma-thi-ơ 12:46-50)

Một nghiên cứu thực tế cho biết Hội thánh Chúa tại Việt Nam đang chuyển mình từ Hội thánh Tư gia thầm lặng đến mức độ công khai hóa thực hành niềm tin chạm đến nhiều lãnh vực của cuộc sống. Đây cũng là thời kỳ lịch sử Hội thánh Chúa tại Việt Nam được biết đến nhiều công việc rất ý nghĩa trong suốt thời kỳ Phát triển Hội thánhTư gia 40 năm từ 1989 đến 2019 và được đánh giá góp phần tích cực hơn với ngôn ngữ Phúc Âm là Tin lành Quyền năng, Tin lành Yêu thương, Tin lành Tư gia, Tin lành giản dị, Tin lành Cấp tiến,…v.v.v

Bước chân của Nhà Truyền đạo từ nhà nầy sang nhà kia một cách khiêm nhường nhiều nước mắt, không trể nãi dù cho hoạn

nạn hay xiềng xích đang chờ đợi, luôn làm chứng, giảng dạy, chịu thương chịu khó làm việc cả ngày lẫn đêm không làm vướng bận người khác. Sẵn sàng ban cho để được phước và tất cả là vì Tin lành của ơn Đức Chúa Trời ( Công-vụ 20:17-35). Rồi tiếp đến tinh thần gia đình thật sự chăm sóc, hy sinh, tận tụy, khuyên lơn, yên ủi mọi người sống xứng đáng với vinh hiển Đức Chúa Trời dù phải bị ngược đãi hay bắt bớ ( I Tê-sa-lô-ni-ca 2:1-20). Làm thế nào mà tín đồ không còn sơ học của Tin lành mà phải bậc thành nhơn tầm thước vóc giạc (Hê-bơ-rơ 6:1-20) càng ngày trở nên các thánh đồ được trọn vẹn để gây dựng thân thể Đấng Christ (Ê-phê-sô 4:1-16).

Đức Chúa Giê-su Christ trở nên Con trẻ lớn lên cả năm phương diện về thể chất, trí tuệ, tình cảm, tinh thần và tâm linh trong mối quan hệ bốn chiều Đức Chúa Trời, Tạo vật, Cộng đồng và Xã hội " *Con trẻ lớn lên, và mạnh mẽ, được đầy dẫy sự khôn ngoan, và ơn Đức Chúa Trời ngự trên Ngài. Đức Chúa Jêsus khôn ngoan càng thêm, thân hình càng lớn, càng được đẹp lòng Đức Chúa Trời và người ta" ( Lu-ca 2:40,52*).

Trước giả Lu-ca là một bác sĩ nên hiểu được một nguyên tắc của đời sống tăng trưởng cả ba phần thể xác, tinh thần và linh hồn là đầy đủ cho quá trình từ con trẻ đến trưởng thành. Quy luật con người thật của Đức Chúa Giê-su không phải đột biến gien haylà truyện tích thần

thoại. Vậy nên, Quy trình trở thành một người được Đấng Christ hình thành trở nên giống hình ảnh vinh hiển Ngài là tiến trình thánh hóa mỗi ngày tiệm tiến ví dụ như Làm báp-tem, nhớ tiệc thánh, cầu nguyện bền đổ, dâng hiến tận hiến, nhóm thờ phượng, bồi linh Lời Thánh, thông công vui vẻ thật thà, cứu giúp với tấm lòng thương xót, truyền giảng-truyền giáo-môn đồ hóa, nhận-lãnh-

đi-làm-theo-ơn bởi Một Đức Chúa Trời tất cả trong Danh Cha, Con, Thánh Linh. Mục đích chính của Cẩm Nang Mục vụ giúp cho Giáo sĩ, Giáo sư, Mục sư, Truyền đạo, Chấp sự phụ trách từ những tế bào, Điểm nhóm đến Hội thánh mới thành lập với ba phần khảo cứu:

Cẩm nang cần thiết toàn thể tín đồ trở nên môn đồ cùng nhau thực thi công tác sứ đồ của Đức Chúa Giê-su Christ để khích lệ các thánh đồ trong mỗi công trường hầu việc Chúa tại mỗi địa phương. Từng bước được mô tả thuộc linh theo giai đoạn con trẻ, trưởng thành, tăng trưởng để bước vào công trường Chúa chọn, Chúa lập và Chúa sai ra đi như là tay đánh lưới người, thợ gặt, lính giỏi, nhân công, vận động viên, nông dân, lái buôn, khâm sứ trở nên mọi cách để được mọi người.

Hãy sửa soạn cho Chúa một dân sẵn lòng và khá sửa soạn mà gặp mặt Đức Chúa Trời ngươi! ( Lu-ca 1:17; A-mốt 4:12).

Nầy, ta đến mau chóng, và đem phần thưởng theo với ta, để trả cho mỗi người tùy theo công việc họ làm. Đấng làm chứng cho những điều ấy, phán rằng: Phải, ta đến mau chóng. Amen, lạy Đức Chúa Giê-su, xin hãy đến Nguyền xin ân điển của Đức Chúa Giê-su ở với mọi người! ( Khải-huyền 22:12,20,21)

Người Môn đồ
Mục sư Nguyễn Võ Khánh Giám

# PHẦN MỘT- NỀN TẢNG THUỘC LINH

" ….3 Ngợi khen Đức Chúa Trời, là Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài lấy lòng thương xót cả thể khiến chúng ta lại sanh, đặng chúng ta nhờ sự Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết mà có sự trông cậy sống, 4 là cơ nghiệp không hư đi, không ô uế, không suy tàn, để dành trong các từng trời cho anh em, 5 là kẻ bởi đức tin nhờ quyền phép của Đức Chúa Trời giữ cho, để được sự cứu rỗi gần hiện ra trong kỳ sau rốt! 6 Anh em vui mừng về điều đó, dầu hiện nay anh em vì sự thử thách trăm bề buộc phải buồn bã ít lâu; 7 hầu cho sự thử thách đức tin anh em quí hơn vàng hay hư nát, dầu đã bị thử lửa, sanh ra ngợi khen, tôn trọng, vinh hiển cho anh em khi Đức Chúa Jêsus Christ hiện ra. 8 Ngài là Đấng anh em không thấy mà yêu mến; dầu bây giờ anh em không thấy Ngài, nhưng tin Ngài, và vui mừng lắm một cách không xiết kể và vinh hiển: 9 nhận được phần thưởng về đức tin anh em, là sự cứu rỗi linh hồn mình. 10 Về sự cứu rỗi đó, các đấng tiên tri đã tìm tòi suy xét, và đã nói tiên tri về ân điển định sẵn cho anh em: 11 nghĩa là tìm cho biết thời kỳ nào và thời kỳ cách nào mà Thánh Linh Đấng Christ ở trong lòng mình đã chỉ cho, là khi làm chứng trước về sự đau đớn của Đấng Christ và về sự vinh hiển sẽ theo sau. 12 Các đấng ấy đã được tỏ cho rằng chẳng phải vì mình, bèn là vì anh em mà truyền ra những điều đó, là những điều hiện nay đã rao cho anh em, bởi những người nhờ Đức Thánh Linh từ trên trời sai xuống, mà giảng Tin Lành cho anh em; các thiên sứ cũng ước ao xem thấu những sự đó…"( I Phi-e-rơ 1:1-24).

# BƯỚC ĐẦU TIN LÀNH ĐỨC CHÚA GIÊ-SU

1. **TỘI LỖI ĐƯỢC THA**
2. **LINH HỒN ĐƯỢC CỨU**
3. **CHỮA LÀNH BỆNH TẬT**
4. **ĐỜI SỐNG TÁI SINH**
5. **TÂM LINH BÌNH AN**
6. **ĐỨC TIN MẠNH MẼ**
7. **MÔI MIỆNG NGỢI KHEN**
8. **GƯƠNG MẪU SỐNG ĐẠO**
9. **BÀN TAY PHỤC VỤ**
10. **BƯỚC CHÂN XINH ĐẸP**
11. **ĐÔI MẮT SÁNG LÁNG**
12. **KHUÔN MẶT TƯƠI VUI**
13. **TÌNH YÊU TRỌN VẸN**
14. **DÂNG HIẾN TẬN HIẾN**
15. **LÀM CHỨNG CHÂN THẬT**

**Đức Chúa Jêsus đi khắp các thành, các làng, dạy dỗ trong các nhà hội, giảng tin lành nước Đức Chúa Trời, và chữa lành các thứ tật bịnh. (Mathiơ 9:35)**

**MỖI THÁNH ĐỒ THEO ĐẠO, HỌC ĐẠO, SỐNG ĐẠO, GIẢNG ĐẠO, LÃNH ĐẠO NHƯ MỘT GIÁO SĨ TIN LÀNH DI ĐỘNG THEO GƯƠNG CỦA ĐỨC CHÚA JESUS CHRIST SẢN SINH NHIỀU TÍN ĐỒ TRỞ NÊN MÔN ĐỒ ĐƯỢC KÊU GOI LÀM SỨ ĐỒ TRẢI DÀI TRÊN ĐẤT KẺ SỐNG CHUẨN BỊ MỘT DÂN SẴN LÒNG KHÁ SỬA SOẠN MÀ GẶP MẶT ĐỨC CHÚA TRỜI BỞI QUYỀN NĂNG ĐỨC THÁNH LINH**

**HÃY ĐI KHẮP THẾ GIAN, GIẢNG TIN LÀNH CHO MỌI NGƯỜI. ĐÓ LÀ LỜI HIỆU TRIỆU MÀ CHÍNH ĐỨC CHÚA GIÊ-SU LÀ NHÀ CHỨNG ĐẠO TIÊN PHONG. TẦM NHÌN CHỨNG ĐẠO CHÍNH ĐỨC CHÚA GIÊ-SU THI HÀNH HIỆU QUẢ NHẤT TRONG LỊCH SỬ THẾ GIỚI. NGÀI KHÔNG CHIẾN THẮNG CHO THẾ GIAN MÀ ĐÃ CHINH PHỤC NHỮNG LINH HỒN CHO NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI. NGÀI ĐÃ KÊU GỌI, CHỌN LỰA, TRANG BỊ, SAI PHÁI VÀ SẢN SINH NHIỀU KẾT QUẢ BỞI TÌNH YÊU QUYỀN NĂNG VĨ ĐẠI CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI.**

# 1. TỘI LỖI ĐƯỢC THA

Đức Chúa Giê-su đến thế gian để tìm và cứu kẻ có tội. Vì tội lỗi là phải chịu án phạt và sự chết nhưng sự ban cho của Đức Chúa Trời là sự sống đời đời ( Rô-ma 6:23). Tội lỗi được tha là điều phước nhất trong cuộc đời. Tội lỗi bị phán xét bởi lương tâm cáo trách, bởi luật pháp trừng trị và chết đời đời.

Vì thế, một vị vua đã thốt lên rằng*: Kìa tôi đã sanh ra trong sự gian ác và mẹ tôi đã hoài thai tôi trong tội lỗi* (Thi-thiên 51:5). Một vị tiên tri đã cảm nhận sâu sắc*: Khốn nạn cho tôi! Xong đời tôi rồi! Vì tôi là người có môi dơ dáy, ở giữa một dân có môi dơ dáy, bởi mắt tôi đã thấy Vua, tức là Đức Giê-hô-va vạn quân*(Ê-sai 6:5). *Một vị thánh đồ cũng thốt lên rằng; Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết này?* (Rô-ma 7:24). Tội lỗi không chừa ai

Ai có quyền tha tội? Ai có quyền hứa rằng tội tôi đã được xóa sạch rồi? Ai có quyền khiến cho tôi từ một tội đồ trở thành thánh đồ? Hoàn toàn không có ở nơi đâu của loài người hay thế gian này. Duy chỉ một và một chổ là Đấng Cứu Thế Giê-su Christ vì *" Chẳng có sự cứu rỗi trong đấng nào khác: vì ở dưới trời, chẳng có danh nào khác ban cho loài người để chúng ta phải nhờ đó mà được cứu"* (Công-vụ 4:12).

Tội lỗi xuất hiện rất nhiều dạng thức khác nhau nhưng có chung một đặc điểm là gian ác và xấu xa. Tội lỗi là thiếu hụt vinh hiển của Đức Chúa Trời. Tội lỗi khiến con người luôn là nô lệ, bị trói buột và khống chế bởi điều gì đó rất rỏ ràng mặc dù biết sai trật mà không thoát ra khỏi và hậu quả là chết chóc hủy diệt. Tội lỗi làm cho mất mát và tuyệt vọng.

Kinh Thánh cho biết *"kẻ nào phạm tội là thuộc về ma quỷ; vì ma quỷ phạm tội từ lúc ban đầu. Vả, Con Đức Chúa Trời đã*

*hiện ra để hủy phá công việc của ma quỷ*" (IGiăng 3:8). Và chắc chắn rằng: **"***huyết của Đức Chúa Giê-su, Con Ngài, làm sạch mọi tội chúng ta*" (IGiăng 1:7). Chúa cứu trọn vẹn "*Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Giê-su Christ. Vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Giê-su buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết***"** ( Rô-ma 8:1-2). Tội lỗi làm con người bị rủa sả, Đức Chúa Giê-su chịu thế chổ chết để con người được sự sống. Không có sự cứu rỗi nào khác ngoài Đấng Christ.

## 2. LINH HỒN ĐƯỢC CỨU

Rất quan trọng của đời người là 'linh hồn'. Đức Chúa Giê-su phán rằng: *Người nào nếu được cả thiên hạ mà mất linh hồn thì có ích gì? Vậy thì người lấy chi mà đổi linh hồn mình lại*" ( Ma-thi-ơ 16:26). Linh hồn là một phần của sự sống có Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong loài người (Sáng2:7; Gióp 32:8, 33:4;Thi 104:30,143:10;Mal 2:1)nhưng khi phạm tội thì Thánh Linh không còn ở trong người đó (Sáng 6:3; Thi 51:11). Linh hồn thờ phượng và mật thiết nhất với Đức Chúa Trời (Thi-thiên 42:11, 62:1,108:1). Linh hồn là thần linh của con người phải trở về nơi Đức Chúa Trời; theo như đã định cho loài người phải chết một lần, rồi chịu phán xét (Truyền 12:7;Hê 9:27)

Đức Chúa Trời phán: "*mọi Linh hồn đều thuộc về Ta; linh hồn của cha cũng như linh hồn của con, đều thuộc về Ta; linh hồn nào phạm tội thì sẽ chết*" ( Ê-xê 18:4). Có một sự chết lần thứ hai dành cho "*kẻ hèn nhát, kẻ chẳng tin, kẻ đáng gớm ghiếc, kẻ giết người, kẻ dâm loạn, kẻ phù phép, kẻ thờ lạy thần tượng, và phàm kẻ nào nói dối, phần của chúng nó ở trong hồ có lửa và diêm cháy bừng bừng*" ( Khải-huyền 21:8). Vậy thì linh hồn không chỉ cần thiết cho đời người trong xác thịt mà còn ở cõi đời đời trong quyền tể trị của Đức Chúa Trời. Linh hồn được cứu khi nào và được cứu như thế nào? *Ai là người sống mà sẽ*

*chẳng thấy sự chết? Ai sẽ cứu linh hồn mình khỏi âm phủ*? ( Thi-thiên 89: 48) và "*Xin hãy rút linh hồn tôi khỏi ngục khám, để tôi cảm tạ Danh Chúa*" (Thi-thiên 142:7). Linh hồn của một người tử tội tại thập tự giá được Đức Chúa Giê-su cứu ( Lu-ca 23:42-43). Linh hồn sống của Đức Chúa Giê-su đã giảng cho các linh hồn bị tù từ thời kỳ Nô-ê ( I Phi-e-rơ 3:18-20).

Linh hồn được Cứu Chúa Giê-su làm Giám mục và được tỉnh thức bởi những người chăn dắt ( I Phi-e-rơ 2: 24; Hê-bơ-rơ 13: 18). Linh hồn được tồn tại cách kỳ diệu trong thân thể mà Đức Chúa Trời đặt vào từ sáng thế. Chính vì thế mà con người đầy đủ cả ba phần xác, hồn, linh tạo nên một sự sống minh chứng về sự hiện hữu của con người là sự thực hữu của Đức Chúa Trời. Người thờ phượng Chúa bằng tâm thần, lẽ thật và thân thể sống, thánh (Giăng 4:24; Rô-ma 12:1). Cho nên, linh hồn của người được cứu là trung tâm thờ phượng Đức Chúa Trời.

## 3. CHỮA LÀNH BỆNH TẬT

Đức Chúa Trời chữa lành cả về thể xác và tâm linh dành cho những ai tin nhận Cứu Chúa Giê-su Christ " *kẻ mù được thấy, kẻ què được đi, kẻ phung được sạch, kẻ điếc được nghe, kẻ chết sống lại, kẻ khó khăn được nghe giảng tin lành. Ngài chữa lành nhiều kẻ đau các thứ bệnh và đuổi quỉ, chẳng cho phép các quỉ nói ra, ví chúng nó biết Ngài. Những kẻ mắc tà ma khuấy hại cũng đều được lành. Cả đoàn dân đến kiếm cách rờ Ngài, vì từ Ngài có quyền phép ra, chữa lành hết mọi người. Kẻ trộm chỉ để cướp giết và hủy diệt; còn Ta đã đến, hầu cho chiên được sự sống, và được sự sống dư dật*" ( Ma-thi-ơ 11:5; Mác 1:34; Lu-ca 6:18-19; Giăng 10:10).

Lời hứa của Đức Chúa Trời chữa lành bệnh được phán truyền nhiều lần nhiều cách khác nhau dành cho những ai "*nghe tiếng và vâng giữ điều răn mạng lệnh thì Đức Giê-hô-va là Đấng Chữa lành. Nếu ai hầu việc Giê-hô-va Đức Chúa Trời thì Ngài ban ơn cho vật ăn uống và tiêu trừ các bệnh hoạn giữa vòng ngươi*"(Xuất 15:26; 23:25). Sự công bình và sự vinh hiển Đức Chúa Trời sẽ chữa lành để bày tỏ về Ngài.

Ngài ban dư dật sự bình an và lẽ thật ( Ê-sai 58:8; Giê-rê-mi 33:6). Đức Chúa Giê-su là phương thuốc duy nhất của Đức Chúa Trời ban sự chữa lành "*Thật người đã mang sự đau ốm của chúng ta, đã gánh sự buồn bực của chúng ta; mà chúng ta lại tưởng rằng người đã bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn khổ. Nhưng người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương, bởi sự sửa phạt người chịu chúng ta được bình an, bởi lằn roi người chúng ta được lành bịnh* "( Ê-sai 53:4-5). "*Ngài bị rủa mà chẳng rủa lại, chịu nạn mà không hề ngăm dọa, nhưng cứ phó mình cho Đấng xử đoán công bình; Ngài gánh tội lỗi chúng ta trong thân thể Ngài trên cây gỗ, hầu cho chúng ta là kẻ đã chết về tội lỗi, được sống cho sự công bình; lại nhân những lằn đòn của Ngài mà anh em đã được lành bịnh"* ( IPhi-e-rơ 2:23)

Được chữa lành bởi sự cầu nguyện xức dầu, đặt tay và đức tin vào Danh Cứu Chúa Giê-su Christ ( Gia-cơ 5:14-15; Mác16:16-17; Công-vụ 3:6-8). Lòng vui mừng vốn là một than thuốc hay của Đức Chúa Trời và một tin lành cho xương cốt được béo tốt (Châm 15:28-30, 17:22,18:14). Lời cảm tạ khiến thịt da, xương cốt vững chắc. Tấm lòng vui mừng. Tâm Linh ngay thẳng.

## 4. ĐỜI SỐNG TÁI SINH

Đời sống tái sinh là điều kiện để thấy được và vào Nước Đức Chúa Trời. Không phải nhờ tu thân tích đức, quyền thế địa vị, học thức hay tôn giáo mà chính là nhờ nước và Thánh Linh "*Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng ngươi, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với ngươi: Các ngươi phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, ngươi nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy"* ( Giăng 3:5-8).

Đức Chúa Giê-su dẫn dắt một người hưởng sự sống đời đời bằng tình yêu hy sinh vô điều kiện của Đức Chúa Trời. Nhưng đức tin vào 'Con Ấy' là điều kiện cũng như nhờ 'nước và Thánh Linh' mà sanh lại để được vào nước Đức Chúa Trời. Người được tái sanh nhận lấy quyền phép làm con Đức Chúa Trời rất kỳ diệu ( Giăng 1:12); nhận lấy quyền phép làm chứng về Cứu Chúa Giê-su khắp nơi (Công-vụ 1:8); nhận lấy mọi ân tứ để phục vụ công việc Nước Đức Chúa Trời ( Rô-ma 12:6-10). Qua dấu hiệu của người nhận báp-tem bằng nước và báp-tem bằng Đức Thánh Linh bởi quyền năng cứu chuộc của Đức Chúa Giê-su chính là người được Đức Chúa Trời minh chứng cho đời sống tái sinh rỏ ràng nhất (Giăng 1:33; Ma-thi-ơ 3:11-12) .

Vậy thì sự tái sanh dành cho bất kỳ ai ở trong Đấng Christ thì được đổi mới ( II Cô-rinh-tô 5:17). Người tái sanh sẽ có dấu hiệu bông trái Đức Thánh Linh " *yêu thương, vui mừng, bình an, nhịn nhục, nhân từ, hiền lành, trung tín, mềm mại, tiết độ"* (Ga-la-ti 5:22). Đời sống tái sanh làm cho người môn đồ của Cứu Chúa Giê-su luôn phát sáng tin lành quyền năng và tình

yêu diệu kỳ như " *muối của đất và sự sáng của thế gian… để người khác thấy mà ngợi khen Cha ở trên trời*" ( Ma-thi-ơ 5:13-16). Sự tái sanh là được đổi mới cả tâm trí, tấm lòng và hình ảnh phản chiếu trở nên giống như Đức Chúa Trời. Đức Chúa Giê-su cứu chuộc và dời đổi từ tối đến sáng, từ hư mất đến sự sống, từ quyền lực ma quỉ đến địa vị làm con Đức Chúa Trời.

Những giá trị thế gian kết quả từ từ là củ mòn, hư hao và hụt mất. Một người được tái sanh sẽ kinh nghiệm phước hạnh " *Vậy nên, chúng ta chẳng ngã lòng, dầu người bề ngoài hư nát, nhưng người bề trong cứ đổi mới càng ngày càng hơn*" ( II Cô 4:16). Đổi mới hoàn toàn trong Đức Chúa Giê-su Christ.

## 5. TÂM LINH BÌNH AN

Tâm linh bình an rất cần thiết vì tất cả mọi ý chí, cảm xúc và tinh thần của con người bộc lộ khiến cho người khác nhận biết một người bình an trong Đức Chúa Trời. Bình an trong tâm linh chỉ khi nào có Đấng Bình An ở trong tâm linh người đó. Bình an đến từ Cứu Chúa Giê-su Christ cho toàn thể nhân loại ngay đêm Chúa Hài nhi giáng sinh nơi chuồng chiên máng cỏ, thì muôn vàn thiên binh với thiên sứ ngợi khen Đức Chúa Trời "*Sáng Danh Chúa trên các từng rất cao, Bình an dưới đất ân trạch cho loài người*" (Lu-ca 2:14). Đức Chúa Giê-su giáng sinh không chỉ là trung tâm của lịch sử của nhân loại mà Ngài là trung tâm của tâm linh con người nên Ngài được biệt Danh là *" Vua Hòa Bình*" hay *" Vua Bình An".* Vì trước khi thăng thiên, Đức Chúa Giê-su phán cùng các môn đồ rằng: "*Ta để sự bình an lại cho các ngươi; Ta ban sự bình an ta cho các ngươi; Ta cho các ngươi sự bình an chẳng phải như thế gian cho. Lòng các ngươi chớ bối rối và đừng sợ hãi*"(Giăng 14:27).

Tâm linh nào đón nhận ơn cứu chuộc của Đức Chúa Trời thì đây là nguồn phước lớn nhất khi một người có được tấm

lòng trong sạch và đời sống bình an nên thánh thì sẽ thấy Đức Chúa Trời (Ma-thi-ơ 5:8; Hê-bơ-rơ 12:14). Tâm linh là nguồn sự sống Chúa ban dính kết cho cả phần thể xác cũng như linh hồn để thực thi Lời Đức Chúa Trời "*Ta sẽ ban lòng mới cho các ngươi,và đặt thần mới trong các ngươi. Ta sẽ cất lòng bằng đá khỏi thịt các ngươi, và ban cho các ngươi lòng bằng thịt. Ta sẽ đặt Thần ta trong các ngươi, và khiến các ngươi noi theo luật lệ ta, thì các ngươi sẽ giữ mạng lịnh ta và làm theo*" ( Ê-xê-chiên 36:25-27).

Tâm linh bình an là nhờ Đức Thánh Linh ấn chứng cho nên không dập tắt và chớ làm buồn cho Đức Thánh Linh "*phải bỏ khỏi anh em những sự cay đắng, buồn giận, tức mình, kêu rêu mắng nhiếc, cùng mọi điều hung ác. Hãy ở với nhau cách nhân từ, đầy dẫy lòng thương xót, tha thứ nhau như Đức Chúa Trời đã tha thứ anh em trong Đấng Christ vậy. chớ dập tắt Thánh Linh, chớ khinh dễ các lời tiên tri, hãy xem xét mọi việc, điều chi lành thì giữ lấy, bất cứ việc gì tựa như điều ác, thì phải lánh xa* " ( Ê-phê-sô 4:30-32; I Tê-sa 5:19-22). Đức Chúa Giê-su Christ chính là đường đi, lẽ thật và sự sống Ngài đã mở lối đến cùng Cha ( Giăng 14:6) thì mọi lo lắng sợ hãi, phiền muộn buồn bực không còn khống chế và khuấy rối trên người được Chúa ở cùng, đi cùng, làm cùng vì Đức Chúa Trời là Đấng giải cứu, giải quyết, giải tỏa mọi việc (Giô-suê 1:9; Giăng 14:14; Phi-líp 4:6-7).

## 6. ĐỨC TIN MẠNH MẼ

Đức tin mạnh mẽ phải tin cậy vào Đức Chúa Trời mạnh dạn"*Ngươi không biết sao, không nghe sao? Đức Chúa Trời hằng sống, là Đức Giê-hô-va, là Đấng đã dựng nên các đầu cùng đất, chẳng mỏi chẳng mệt; sự khôn ngoan Ngài không thể dò. Ngài ban sức mạnh cho kẻ nhọc nhằn, thêm lực lượng cho kẻ chẳng có sức. Những kẻ trai trẻ cũng phải mòn mỏi*

*mệt nhọc, người trai tráng cũng phải vấp ngã. Nhưng ai trông đợi Đức Giê-hô-va thì chắc được sức mới, cất cánh bay cao như chim ưng; chạy mà không mệt nhọc, đi mà không mòn mỏi*" (Ê-sai 40:28-31).

Đức tin là hành trình thuộc linh rất kỳ diệu không đo lường bởi lý trí, luật lệ hay kinh nghiệm truyền thống mà chính là sự ban cho bởi Đức Chúa Trời "*Vả, ấy là nhờ ân điển, bởi đức tin, mà anh em được cứu, điều đó không phải đến từ anh em, bèn là sự ban cho của Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải bởi việc làm đâu, hầu cho không ai khoe mình; vì chúng ta là việc Ngài làm ra,đã được dựng nên trong Đức Chúa Jêsus Christ để làm việc lành mà Đức Chúa Trời đã sắm sẵn trước cho chúng ta làm theo*"(Ê-phê-sô 2:8-10). Đức tin xưng nhận Đức Chúa Giê-su đã chết thay cho tội lỗi và sống lại từ trong kẻ chết để cứu chúng ta bởi sự công bình của Ngài "*Vậy nếu miệng ngươi xưng Đức Chúa Jêsus ra và lòng ngươi tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, thì ngươi sẽ được cứu; vì tin bởi trong lòng mà được sự công bình, còn bởi miệng làm chứng mà được sự cứu rỗi*" (Rô-ma 10:9-10).

Đức tin là biết chắc Đức Chúa Trời Tạo Hóa Toàn Năng, Yêu Thương chúng ta đời đời và bằng cớ của đức tin là Kinh Thánh Lời Chúa hằng sống; Vũ trụ các từng trời rao truyền sự vinh hiển Chúa; Thiên nhiên vạn vật tỏ bày tươi đẹp của Chúa; Lương tâm con người luôn nhận biết có Đức Chúa Trời; Lịch sử thế giới và Hội thánh gắn liền với sự tể trị của Đức Chúa Trời trãi qua các thời đại qua Danh Cứu Chúa Giê-su Christ.

"*Thế thì, vì chúng ta được nhiều người chứng kiến vây lấy như đám mây rất lớn, chúng ta cũng nên quăng hết gánh nặng và tội lỗi dễ vấn vương ta, lấy lòng nhịn nhục theo đòi cuộc chạy đua đã bày ra cho ta, nhìn xem Đức Chúa Jêsus, là cội rễ và cuối cùng của đức tin, tức là Đấng vì sự vui mừng đã đặt*

*trước mặt mình, chịu lấy thập tự giá, khinh điều sỉ nhục, và hiện nay ngồi bên hữu ngai Đức Chúa Trời* "(Hê-bơ-rơ 12:1-2). Nhìn chăm xem Đức Chúa Giê-su là sức mạnh của đức tin chúng ta theo Chúa mỗi ngày. Đời sống tiếp bước một tầm nhìn hy vọng theo tầm nhìn của Đấng Christ.

## 7. MÔI MIỆNG NGỢI KHEN

Từ ngữ ngợi khen trong Kinh Thánh tập trung nhiều nhất ở Thi Thiên và cùng hướng về Đức Chúa Trời là đối tượng duy nhất " *Vậy, hãy cậy Đức Chúa Jêsus mà hằng dâng tế lễ bằng lời ngợi khen cho Đức Chúa Trời, nghĩa là bông trái của môi miếng xưng danh Ngài ra. Chớ quên việc lành và lòng bố thí, vì sự tế lễ dường ấy đẹp lòng Đức Chúa Trời*" ( Hê-bơ-rơ 13:15-16).

Tại sao môi miệng là dụng cụ ngợi khen tốt nhất của con người đối với Đức Chúa Trời? Đức Chúa Giê-su nói rằng: "*dân này lấy môi miệng tôn kính Ta nhưng lòng chúng nó cách xa ta lắm. Sự chúng nó thờ lạy Ta là vô ích, vì chúng nó dạy theo những điều răn mà chỉ bởi người ta đặt ra*" (Mác 7:7-8) và "*bởi vì do đầy dẫy trong lòng thì miệng mới nói ra* "(Ma-thi-ơ 13:24b). Vậy thì trước khi xuất phát lời ngợi khen thì phải phát xuất từ lòng chân thật cho Chúa. Ngợi khen Đức Chúa Trời với những kinh nghiệm hết sức mầu nhiệm và thiêng liêng bởi vì Thần Linh sự sống vốn dò xét ngai lòng con người trước khi phát ra thành tiếng. Vì thế, ngôn ngữ của con người không thể diễn cảm được hết mọi ý tưởng, suy nghĩ hay tâm trạng cho đến khi lời nói được bày tỏ từ môi miệng sẽ chạm đến đối tượng. Đức Chúa Trời là đối tượng rất trừu tượng theo con mắt xác thịt mà là đối tượng hiện sinh cho con mắt tâm linh để học biết đường lối Chúa "*Giốp thưa với Đức Chúa Trời rằng: Tôi biết rằng Chúa có thể làm được mọi sự, Chẳng có ý chỉ nào Chúa lấy làm khó lắm. Kẻ nầy là ai,*

*không hiểu biết gì, lại dám che ám ý chỉ của Chúa? Phải, tôi đã nói những điều tôi không hiểu đến,Tức các sự lạ lùng quá cho tôi, mà tôi chẳng thông biết. Hỡi Chúa, xin hãy nghe, tôi sẽ nói; Tôi sẽ hỏi Chúa, Chúa sẽ chỉ dạy cho tôi*"(Gióp 42:1-4). Sự ngợi khen Đức Chúa Trời là có sự hiện diện thánh của Ngài. Lời ngợi khen đem đến quyền năng đóng trăn tước vị các quyền tối tăm. Khi ngợi khen Chúa thì cũng đẩy lùi các thù nghịch (Xuất 15:1-3;Thi-thiên 22:3, 40:3-5, 71:8, 149:4-9). "*Lòng người khôn ngoan dạy dỗ miệng mình, và thêm sự học thức nơi môi của mình. Lời lành giống như tàng ong, Ngon ngọt cho tâm hồn, và khỏe mạnh cho xương cốt*"(Châm-ngôn 16:23-24) Ngợi khen bằng môi miệng làm cho chính đời sống cá nhân có mối tương giao mật thiết với Đức Chúa Trời bằng sự ca vịnh, thơ thánh, bài hát thiêng liêng (Ê-phê-sô 5:18-20; Cô-lô-se 3:16-17). Người ngợi khen Đức Chúa Trời nhận biết linh hồn mình có sự sống thật trọn vẹn, tâm hồn vui vẽ và thân thể khỏe mạnh thì phước hạnh và bình an Chúa ở luôn luôn (Thi-thiên 103:1-5). Hãy nhớ ân huệ Đức Chúa Trời.

## 8. GƯƠNG MẪU SỐNG ĐẠO

Sống đạo gương mẫu của con dân Chúa là phản chiếu được hình ảnh của Đức Chúa Trời. Vì đạo của Đức Chúa Trời là Đạo Làm Gương nên Đức Chúa Giê-su đến thế gian để làm gương. Một là gương phục vụ: "*Vậy, nếu ta là Chúa là Thầy, mà đã rửa chân cho các ngươi thì các ngươi cũng nên rửa chân lẫn cho nhau. Vì ta đã làm gương cho các ngươi, để các ngươi cũng làm như ta đã làm cho các ngươi. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, đầy tớ chẳng lớn hơn chủ mình, sứ giả cũng chẳng lớn hơn kẻ sai mình. Ví bằng các ngươi biết những sự nầy, thì có phước, miễn là các ngươi làm theo*" (Giăng 13:14-17). Và hai là gương hy sinh: "*Anh em đã được kêu gọi đến sự đó, vì Đấng Christ cũng đã chịu khổ cho anh*

*em, để lại cho anh em một gương, hầu cho anh em noi dấu chân Ngài; Ngài chưa hề phạm tội, trong miệng Ngài không thấy có chút chi dối trá; Ngài bị rủa mà chẳng rủa lại, chịu nạn mà không hề ngăm dọa, nhưng cứ phó mình cho Đấng xử đoán công bình*" ( I Phi-e-rơ 2:21-23).

Gương mẫu sống đạo tìm kiếm người sống trong vinh hiển của Đức Chúa Trời. Trong đời sống vật chất con người cứ lẫn quẩn với những nhu cầu liên quan đến thuộc thể mà đánh mất thuộc linh. Cho nên những sự đầu tư sai mục đích của đời người khiến cho hình ảnh tốt đẹp không còn nữa mà trở nên tham lam, tư dục xác thịt, đầy dẫy gian ác trong ý tưởng hư không và lòng ngu dốt. Từ đó, con người thích sống đạo làm người thường hay dựa trên luân lý hay luật pháp hoặc những hình thức tôn giáo.

Đức Chúa Giê-su đã phán dạy " *Nếu các ngươi hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta; các ngươi sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các ngươi. Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi là dòng dõi Áp-ra-ham, chưa hề làm tôi mọi ai, vậy sao thầy nói rằng: Các ngươi sẽ trở nên tự do? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, ai phạm tội lỗi là tôi mọi của tội lỗi*" ( Giăng 8:31-32).

Đạo của Đức Chúa Giê-su là Ngôi Lời "*Ban đầu có Ngôi Lời, Ngôi Lời ở cùng Đức Chúa Trời, và Ngôi Lời là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài. Trong Ngài có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng*" (Giăng 1:1-3). Trong Đạo có sự sống, sự sáng. Người ở trong tối tăm cần phải có gương sáng Ngôi Lời để nhìn thấy cái đèn Chân Lý. Đấng Christ nhập thể bày tỏ hình Đức Chúa Trời không thấy được.

## 9. BÀN TAY PHỤC VỤ

Bàn tay phục vụ đang thôi thúc nhiều người tận hiến phục vụ. Người phục vụ thường nghĩ rằng là mình làm đầy tớ hay nô lệ hay bị coi là thân phận thấp hèn nhưng thực tế thì mọi người rất mong được đặc ân phục vụ dù mỗi lãnh vực có giá trị. Người càng cao danh vọng thì đòi hỏi đáp ứng sự phục vụ càng nhiều. Một khía cạnh khác, thì cứ nghĩ rằng người giàu khó phục vụ người nghèo, người học thức cao thì không thể phục vụ cho người thiếu học thức, người ở địa vị cao dễ gì phục vụ cho người thấp hèn. Nhưng Cứu Chúa Giê-su có bàn tay phục vụ cho mọi người trong hoàn cảnh bệnh tật, thiếu thốn, đê hèn, thấp kém, tội lỗi, chết chóc, đau khổ, tuyệt vọng. "*Nhưng Đức Chúa Jêsus gọi họ mà phán rằng: Các ngươi biết những người được tôn làm đầu cai trị các dân ngoại, thì bắt dân phải phục mình, còn các quan lớn thì lấy quyền thế trị dân. Song trong các ngươi không như vậy; trái lại, hễ ai muốn làm lớn trong các ngươi, thì sẽ làm đầy tớ; còn ai trong các ngươi muốn làm đầu, thì sẽ làm tôi mọi mọi người. Vì Con người đã đến không phải để người ta hầu việc mình, song để hầu việc người ta, và phó sự sống mình làm giá chuộc cho nhiều người*"(Mác 10: 42-45). Vì người chưa học thì không thể dạy người có học, người nghèo thì làm sao có của cải để cho người giàu, và người thấp hèn thì làm sao quyết định thay người cầm quyền, người chưa hiểu về phục vụ thì làm sao phục vụ tốt. Cho nên, Đức Chúa Giê-su đã phục vụ trong tinh thần vừa hạ mình khiêm nhường vừa nhịn nhục vâng phục theo ý Cha ở trên trời "*Hãy có đồng một tâm tình như Đấng Christ đã có, Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình*

*xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự*" ( Phi-líp 2:6-8).

Vậy, bàn tay phục vụ là nhận thức và hành động của người giàu có nhiều gia tài, người học sâu hiểu rộng và người đầy quyền thế cao sang. Mặc dù khi phục vụ thì bàn tay có lúc dơ bẩn, gánh vác trọng trách nặng nề, mệt mõi đau nhức thậm chỉ phải bị đinh đóng xuyên qua mang dấu vết giống như Đức Chúa Giê-su bị treo lên thập tự giá nhưng đã kéo mọi người chạy đến ( Giăng 12:32). Phục vụ luôn kích thích người khác cùng làm việc với nhau và cho nhau. Lời Chúa dạy" *Ban cho thì có phước hơn là nhận lãnh*" (Công-vụ 20:35). Ban cho là phục vụ.

## 10. BƯỚC CHÂN XINH ĐẸP

Bước chân xinh đẹp được mọi người chú ý cả một hình dáng. Vì đôi chân chịu lực cả thân thể nên bước chân được hiểu theo từng tình huống như là đứng, đi và chạy trong Kinh thánh mô tả nhiều cách  nhưng bước chân của người rao giảng tin lành, rao ra sự bình an là tốt đẹp biết bao ( Ê-sai 52:7; Rô-ma 10:15). Một số động thái bước đi rất phước hạnh khi "*Phước cho người nào chẳng theo mưu kế của kẻ dữ, Chẳng đứng trong đường tội nhân, Không ngồi chỗ của kẻ nhạo báng*" ( Thi-thiên 1:1). Những bước đi khác gặt hái sự vui mừng "*Kẻ nào gieo giống mà giọt lệ, Sẽ gặt hái cách vui mừng. Người nào vừa đi vừa khóc đem giống ra rải, Ắt sẽ trở về cách vui mừng, mang bó lúa mình* " ( Thi-thiên 126:5-6). Bước đi cuối cùng đời mình thấy giá trị sự sống "*Danh tiếng hơn dầu quí giá; ngày chết hơn ngày sanh. Đi đến nhà tang chế hơn là đến nhà yến tiệc; vì tại đó thấy sự cuối cùng của mọi người; và người sống để vào lòng*" ( Truyền đạo 7:1-2).

Năng lực của người rao giảng tin lành đến từ quyền phép và tình yêu của Đức Chúa Trời "*Điều răn của ta đây nầy: Các ngươi hãy yêu nhau, cũng như ta đã yêu các ngươi. Chẳng có*

*sự yêu thương nào lớn hơn là vì bạn hữu mà phó sự sống mình. Ví thử các ngươi làm theo điều ta dạy, thì các ngươi là bạn hữu ta. Ta chẳng gọi các ngươi là đầy tớ nữa, vì đầy tớ chẳng biết điều chủ mình làm; nhưng ta đã gọi các ngươi là bạn hữu ta, vì ta từng tỏ cho các ngươi biết mọi điều ta đã nghe nơi Cha ta. Ấy chẳng phải các ngươi đã chọn ta, bèn là ta đã chọn và lập các ngươi, để các ngươi đi và kết quả, hầu cho trái các ngươi thường đậu luôn*"(Giăng 15:12-16). Bước chân xinh đẹp khiến cho người khác thấy được yêu thương, kết nối tình bạn và đem đến nhiều kết quả trọn lành.

"*Thần của Chúa Giê-hô-va ngự trên ta; vì Đức Giê-hô-va đã xức dầu cho ta, đặng giảng tin lành cho kẻ khiêm nhường. Ngài đã sai ta đến đặng rịt những kẻ vỡ lòng, đặng rao cho kẻ phu tù được tự do, kẻ bị cầm tù được ra khỏi ngục; đặng rao năm ban ơn của Đức Giê-hô-va, và ngày báo thù của Đức Chúa Trời chúng ta; đặng yên ủi mọi kẻ buồn rầu*"( Ê-sai 61:1-2). Bước chân xinh đẹp của tin lành rất cần thiết cho thế hệ hôm nay.

## 11. ĐÔI MẮT SÁNG LÁNG

Đôi mắt sáng láng được Đức Chúa Trời cấu tạo cách kỳ diệu qua thân thể mà Cứu Chúa Giê-su ví sánh như cái đèn "*Con mắt là đèn của thân thể. Nếu mắt ngươi sáng sủa thì cả thân thể ngươi sẽ được sáng láng; nhưng nếu mắt ngươi xấu, thì cả thân thể sẽ tối tăm. Vậy, nếu sự sáng láng trong ngươi chỉ là tối tăm, thì sự tối tăm nầy sẽ lớn biết là dường bao*" (Ma-thi-ơ 6:22-23).

Đôi mắt ngữa trông sự thương xót của Đức Chúa Trời "*Tôi ngước mắt lên hướng cùng Ngài. Hỡi Đấng ngự trên các từng trời, Mắt kẻ tôi tớ trông nơi tay ông chủ mình, Mắt con đòi trông nơi tay bà chủ mình thể nào, Thì mắt chúng tôi ngưỡng*

*vọng Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi thể ấy, Cho đến chừng nào Ngài thương xót chúng tôi*" ( Thi-thiên 123:1-2).

Tại trong xứ Út-xơ có một người tên là Gióp; người ấy vốn trọn vẹn và ngay thẳng, kính sợ Đức Chúa Trời và lánh khỏi điều ác. Ông đã qua nhiều thử thách, mất mát và đau đớn tột đỉnh nhưng mắt ông vẫn trông thấy Chúa "*Trước lỗ tai tôi có nghe đồn về Chúa, Nhưng bây giờ, mắt tôi đã thấy Ngài. Vì vậy, tôi lấy làm gớm ghê tôi, Và ăn năn trong tro bụi*" (Gióp 1:1, 42:5-6). Vì thế, một cái nhìn đức tin thì Mắt Chúa còn dõi bước theo cuộc đời chúng ta là quan trọng hơn hết. " *Mắt Đức Giê-hô-va đoái xem người công bình, Lỗ tai Ngài nghe tiếng kêu cầu của họ. Mặt Đức Giê-hô-va làm nghịch cùng kẻ làm ác,Đặng diệt kỷ niệm chúng nó khỏi đất*" (Thi-thiên 34:15-16).

Đôi mắt đức tin sẽ nhướng lên để tìm kiếm thờ phượng, hầu việc và phó thác mọi sự cho Đức Chúa Trời giống như tổ phụ Áp-ra-ham "*Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: Hãy nhướng mắt lên, nhìn từ chỗ ngươi ở cho đến phương bắc, phương nam, phương đông và phương tây: Vì cả xứ nào ngươi thấy, ta sẽ ban cho ngươi và cho dòng dõi ngươi đời đời. Ta sẽ làm cho dòng dõi ngươi như bụi trên đất; thế thì, nếu kẻ nào đếm đặng bụi trên đất, thì cũng sẽ đếm đặng dòng dõi ngươi vậy. Hãy đứng dậy đi khắp trong xứ, bề dài và bề ngang; vì ta sẽ ban cho ngươi xứ nầy*"(Sáng 13:14-17, 18:1-9, 22:1-18).

Vậy thì đôi mắt thấy ơn Chúa lúc nào cũng sáng láng cho mình và nhiều thế hệ kế thừa.

## 12. KHUÔN MẶT TƯƠI VUI

Khuôn mặt vui tươi làm cho đời sống con người thỏa lòng và đầy tin tưởng khi nhận biết Đức Chúa Trời ban cho sự sống từ tâm linh đến thể xác "*Tôi hằng để Đức Giê-hô-va đứng ở trước mặt tôi; Tôi chẳng hề bị rúng động, vì Ngài ở*

*bên hữu tôi. Bởi cớ ấy lòng tôi vui vẻ, linh hồn tôi nức mừng rỡ; Xác tôi cũng sẽ nghỉ yên ổn; Vì Chúa sẽ chẳng bỏ linh hồn tôi trong Âm phủ, Cũng không để cho người thánh Chúa thấy sự hư nát. Chúa sẽ chỉ cho tôi biết con đường sự sống; Trước mặt Chúa có trọn sự khoái lạc, Tại bên hữu Chúa có điều vui sướng vô cùng* (Thi 16:8-11).

Khuôn mặt vui tươi do đâu mà có ? Người đang hạnh phúc hay thành đạt hoặc nhận được món quà quý báu nào đó. Nhưng hành trang cuộc sống thì luôn đối mặt với hình thức bề ngoài nên mọi tô điểm khiến cho ấn tượng đẹp và khuôn mặt là nơi biểu hiện dễ nhận biết nhất. Do đó, ai ai cũng mong ước chính diện hay đối diện bất cứ hoàn cảnh hay môi trường nào thì cũng chỉ nhìn mặt là đặt để tình yêu và sự tin cậy nhau từ những giây phút ban đầu mà đôi lúc sẽ là kết ước suốt đời. Thật chất là tấm lòng của người có linh tánh Đức Chúa Trời lộ diện ra cho mọi người khác thấy được sức sống trẻ trung hay sức già được tôn trọng "*Linh tánh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, Dò thấu các nơi ẩn bí của lòng. Sự nhân từ và chân thật bảo hộ vua; Người lấy lòng nhân từ mà nâng đỡ ngôi nước mình. Sức lực của gã trai trẻ là vinh hiển của người; Còn tóc bạc là sự tôn trọng của ông già. Những thương tích và dấu vít làm cho sạch điều ác, Và roi vọt thấm vào nơi kín đáo của lòng*" ( Châm ngôn 20:27-30).

Khuôn mặt tươi vui là niềm tự hào cho nhiều cộng đồng dân cư trên đất. Bởi vì giữa thử thách khó khăn mà con dân Chúa vẫn giữ đức tin, lòng nhịn nhục trọn lành sẽ không thiếu thốn chút gì "*Hỡi anh em, hãy coi sự thử thách trăm bề thoạt đến cho anh em như là điều vui mừng trọn vẹn, vì biết rằng sự thử thách đức tin anh em sanh ra sự nhịn nhục. Nhưng sự nhịn nhục phải làm trọn việc nó, hầu cho chính mình anh em cũng trọn lành toàn vẹn, không thiếu thốn chút nào*" ( Gia-cơ 1:2-4). Hãy vui mừng trong bình an của Chúa.

## 13. TÌNH YÊU TRỌN VẸN

Tình yêu trọn vẹn thấu hiểu cho đến khi Đức Chúa Giê-su làm trọn luật pháp và lời tiên tri; hành động yêu thương giống Cha ở trên trời không phân biệt đối xử; và sự hy sinh trả giá của Cứu Chúa Giê-su Christ trên thập tự giá "*Vì ta nói thật cùng các ngươi, đương khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Các ngươi có nghe lời phán rằng: Hãy yêu người lân cận, và hãy ghét kẻ thù nghịch mình. Song ta nói cùng các ngươi rằng: Hãy yêu kẻ thù nghịch, và cầu nguyện cho kẻ bắt bớ các ngươi, hầu cho các ngươi được làm con của Cha các ngươi ở trên trời; bởi vì Ngài khiến mặt trời mọc lên soi kẻ dữ cùng kẻ lành, làm mưa cho kẻ công bình cùng kẻ độc ác. Nếu các ngươi yêu những kẻ yêu mình, thì có được thưởng gì đâu? Những kẻ thâu thuế há chẳng làm như vậy sao? Lại nếu các ngươi tiếp đãi anh em mình mà thôi, thì có lạ gì hơn ai? Người ngoại há chẳng làm như vậy sao? Thế thì các ngươi hãy nên trọn vẹn, như Cha các ngươi ở trên trời là trọn vẹn. Sau đó, Đức Chúa Jêsus biết mọi việc đã được trọn rồi, hầu cho lời Kinh thánh được ứng nghiệm, thì phán rằng:… Mọi việc đã được trọn; rồi Ngài gục đầu mà trút linh hồn*" (Ma-thi5: 18, 44-48; Giăng 19:30). Như thế, tình yêu trọn vẹn bởi Đức Chúa Trời là Cha trọn vẹn, bởi Đức Chúa Giê-su là Đấng làm chức vụ yêu thương trọn vẹn và chính Đức Thánh Linh cũng là Đấng luôn đồng hành yêu thương trọn vẹn "*Đức Thánh Linh mà Đức Chúa Trời khiến ở trong lòng chúng ta ham mến chúng ta đến nỗi ghen tương*" (Gia-cơ 4:5)

Tình yêu trọn vẹn của Chúa thì cho đến cuối cùng "*Ngài đã yêu kẻ thuộc về mình trong thế gian, thì cứ yêu cho đến cuối cùng*" (Giăng 13:1b) và không bao giờ hư mất "*Tình yêu thương chẳng hề hư mất bao giờ. Các lời tiên tri sẽ hết, sự ban cho nói tiếng lạ sẽ thôi, sự thông biết hầu bị bỏ. Nên bây*

*giờ còn có ba điều nầy: Đức tin, sự trông cậy, tình yêu thương; nhưng điều trọng hơn trong ba điều đó là tình yêu thương*" (ICô-rinh-tô 13: 8,13).

Tình yêu trọn vẹn thắng hơn đoán xét; tiếp đãi tha nhân; phục tùng Đức Chúa Trời; sốt sắng cầu nguyện; cứu linh hồn nhiều người và che đậy vô số tội lỗi ( Gia-cơ 2:13, 3:17, 4:7, 5:13-20).

## 14. DÂNG HIẾN TẬN HIẾN

Dâng hiến tận hiến là hành động phó thác mọi sự cho Đức Chúa Trời "*Hãy hết lòng tin cậy Đức Giê-hô-va, Chớ nương cậy nơi sự thông sáng của con; Phàm trong các việc làm của con, khá nhận biết Ngài, Thì Ngài sẽ chỉ dẫn các nẻo của con. Chớ khôn ngoan theo mắt mình; Hãy kính sợ Đức Giê-hô-va, và lìa khỏi sự ác: Như vậy,cuống rốn con sẽ được mạnh khoẻ, Và xương cốt con được mát mẻ. Hãy lấy tài vật và huê lợi đầu mùa của con, Mà tôn vinh Đức Giê-hô-va; Vậy, các vựa lẫm con sẽ đầy dư dật, Và những thùng của con sẽ tràn rượu mới*" ( Châm-ngôn 3:5-10). Đức Chúa Trời yêu kẻ dâng của cách vui lòng (II Cô-rinh-tô 9:7[b]). Động lực của dâng hiến tận hiến được học biết mãnh liệt nhất qua lời dạy của Đức Chúa Giê-su Christ dâng hết tất cả kính mến Đức Chúa Trời và yêu người lân cận như mình "*Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nầy là điều đầu nhứt: Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nghe, Chúa, Đức Chúa Trời chúng ta, là Chúa có một. Ngươi phải hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn, hết sức mà kính mến Chúa là Đức Chúa Trời ngươi. Nầy là điều thứ hai: Ngươi phải yêu kẻ lân cận như mình. Chẳng có điều răn nào lớn hơn hai điều đó*" (Mác 12:29-31).

Dâng hiến tận hiến của Hội Thánh trong giai đoạn đầu tiên từ những tín đồ góp tâm góp của góp công góp mạng trở thành môn đồ theo gương Chúa sẵn sàng để làm sứ đồ khắp nơi nào Chúa sai rao giảng tin lành sản sinh những người tín đồ ở các miền đất xa xôi ( Công-vu 2:42-47, 11:19-30, 28:23-31). Dâng

hiến tận hiến bức phá những hàng rào cản về dân tộc, văn hóa, giai cấp, tôn giáo, phong tục tập quán và truyền thống để không làm mất bản sắc địa phương mà mang được bản chất tin lành cho mọi người hưởng sự sống đời đời "*Vì thời kỳ đã đến, là khi sự phán xét sẽ khởi từ nhà Đức Chúa Trời;vả, nếu khởi từ chúng ta, thì sự cuối cùng của những kẻ chẳng vâng theo Tin lành Đức Chúa Trời sẽ ra thế nào? Lại nếu người công bình còn khó được rỗi, thì những kẻ nghịch đạo và có tội sẽ trở nên thế nào? Vậy những kẻ chịu khổ theo ý muốn Đức Chúa Trời, hãy cứ làm lành mà phó linh hồn mình cho Đấng Tạo Hóa thành tín*" ( I Phi-e-rơ 4:17-19). Đức Chúa Giê-su là Đấng duy nhất đến thế gian để dâng hiến tận hiến một cách trọn vẹn đẹp lòng Đức Chúa Trời. Dâng hiến tận hiến là cơ hội Chúa ban cho để làm lành và rao tin lành.

## 15. LÀM CHỨNG CHÂN THẬT

Làm chứng chân thật là phải có nhân chứng, vật chứng đúng sự thật và người làm chứng phải chịu trách nhiệm dù phải trả giá cho sự thật. Đức Chúa Giê-su Christ là chứng nhân của lịch sử mà cũng là nhân chứng cho mọi người xưng danh Ngài trước Cha Thánh trên trời "*Bởi đó, ai xưng ta ra trước mặt thiên hạ, thì ta cũng sẽ xưng họ trước mặt Cha ta ở trên trời; còn ai chối ta trước mặt thiên hạ, thì ta cũng sẽ chối họ trước mặt Cha ta ở trên trời*" (Ma-thi-ơ 10:32-33). Vật chứng là Lời Đức Chúa Trời bày tỏ trên Kinh Thánh suốt sáu ngàn năm qua vẫn giá trị, đầy quyền năng để thấu hiểu linh, hồn, thân cốt tủy "*Vì lời của Đức Chúa Trời là lời sống và linh nghiệm, sắc hơn gươm hai lưỡi, thấu vào đến đỗi chia hồn, linh, cốt, tủy, xem xét tư tưởng và ý định trong lòng. Chẳng có vật nào được giấu kín trước mặt Chúa, nhưng thảy đều trần trụi và lộ ra trước mắt Đấng mà chúng ta phải thưa lại*" ( Hê-bơ-rơ 4:12-13). Bằng chứng cụ thể nhất là mỗi người

tín đồ được tiếp nhận sự chết, sự chôn, sự sống lại của Cứu Chúa Giê-su để trở thành đồ dùng cho sự công bình "*Vả, nếu chúng ta đã cùng chết với Đấng Christ, thì chúng ta tin rằng mình cũng sẽ cùng sống với Ngài, bởi biết rằng Đấng Christ đã từ kẻ chết sống lại,thì chẳng chết nữa; sự chết không còn cai trị trên Ngài. Vì nếu Ngài đã chết, ấy là chết cho tội lỗi một lần đủ cả; nhưng hiện nay Ngài sống, ấy là sống cho Đức Chúa Trời. Vậy anh em cũng hãy coi mình như chết về tội lỗi và như sống cho Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jêsus Christ. Vậy, chớ để tội lỗi cai trị trong xác hay chết của anh em, và chớ chiều theo tư dục nó. Chớ nộp chi thể mình cho tội lỗi, như là đồ dùng gian ác, nhưng hãy phó chính mình anh em cho Đức Chúa Trời,dường như đã chết mà nay trở nên sống, và dâng chi thể mình cho Đức Chúa Trời như là đồ dùng về sự công bình. Vì tội lỗi không cai trị trên anh em đâu; bởi anh em chẳng thuộc dưới luật pháp, mà thuộc dưới ân điển*" ( Rô-ma 6:8-14).

Làm chứng chân thật là bức tranh người gieo giống đạo chân thật; đánh lưới; tìm chiên lạc mất; phát bánh hằng sống và mời gọi như sứ đồ Phao-Lô "*Hãy cùng ta chịu khổ như một người lính giỏi của Đức Chúa Jêsus Christ. Khi một người đi ra trận, thì chẳng còn lấy việc đời lụy mình, làm vậy đặng đẹp lòng kẻ chiêu mộ mình. Cũng một lẽ đó, người đấu sức trong diễn trường chỉ đấu nhau theo lệ luật thì mới được mão triều thiên. Người cày ruộng đã khó nhọc thì phải trước nhứt được thâu hoa lợi*" (II Ti-mô-thê 2:3-6). Hãy lên đường đi Kết quả làm chứng chân thật bội thu phía trước.

Bài học căn bản cho Tân Tín Hữu cần biết chắc mình được cứu và hiểu được Lẽ Thật của Đức Chúa Trời. Chúc Quý vị bước theo Cứu Chúa Giê-su Christ trên hành trình mới trong quyền năng Đức Thánh Linh đầy sự sống và sự sống dư dật. Hãy tận hiến.

# PHẦN HAI- TRƯỞNG THÀNH THUỘC LINH

"….11. Hỡi kẻ rất yêu dấu, anh em như người ở trọ, kẻ đi đường, tôi khuyên phải kiêng những điều xác thịt ưa thích, là điều chống trả với linh hồn. 12. phải ăn ở ngay lành giữa dân ngoại, hầu cho họ là kẻ vẫn gièm chê anh em như người gian ác, đã thấy việc lành anh em, thì đến ngày Chúa thăm viếng, họ ngợi khen Đức Chúa Trời.13.Vì cớ Chúa, hãy phục theo mọi phép tắc loài người lập lên, hoặc vua, như đấng rất cao. 14. hoặc các quan, như người vua sai ra để phạt kẻ làm dữ và khen người làm lành.15. Vì anh em làm điều lành để ngăn miệng những kẻ ngu muội dại dột, ấy là ý muốn của Đức Chúa Trời. 16. Hãy ăn ở như người tự do, nhưng chớ dùng tự do làm cái màn che sự hung ác, song phải coi mình là tôi mọi Đức Chúa Trời. 17.Hãy kính mọi người; yêu anh em; kính sợ Đức Chúa Trời; tôn trọng vua.

18. Hỡi kẻ làm tôi tớ, hãy lấy lòng rất kính sợ mà phục theo chủ mình, chẳng những phục những chủ hiền lành mà thôi, lại phải phục người chủ khó tánh nữa. 19. Vì nhân cớ lương tâm đối với Đức Chúa Trời, mà chịu khốn nạn trong khi bị oan ức, ấy là một ơn phước. 20. Vả, mình làm điều ác, bị đánh mà hay nhịn chịu, thì có đáng khoe gì: Nhưng nếu anh em làm lành, mà nhịn chịu sự khốn khó, ấy là một ơn phước trước mặt Đức Chúa Trời. 21. anh em đã được kêu gọi đến sự đó, vì Đấng Christ cũng đã chịu khổ cho anh em, để lại cho anh em một gương, hầu cho anh em noi dấu chân Ngài; 22. Ngài chưa hề phạm tội, trong miệng Ngài không thấy có chút chi dối trá; 23. Ngài bị rủa mà chẳng rủa lại, chịu nạn mà không hề hăm dọa, nhưng cứ phó mình cho Đấng xử đoán công bình; Ngài gánh tội lỗi chúng ta trong thân thể Ngài trên cây gỗ, hầu cho chúng ta là kẻ đã chết về tội lỗi, được sống cho sự công bình; lại nhân những lằn đòn của Ngài mà anh em đã được lành bịnh. 24. Vì anh em vốn giống như con chiên lạc, mà bây giờ đã trở về cùng Đấng chăn chiên và Giám mục của linh hồn mình" ( I Phi-e-rơ 2:1-24).

# 1- HƯỚNG DẪN BUỔI NHÓM #1

1. Chào mừng: Hôm nay, chúng ta gặp nhau trong tình yêu Cứu Chúa Giê-su Christ. Rất hoan nghênh mọi người đến tìm kiếm ý muốn tốt lành của Đức Chúa Trời.

2- Tuyên ngôn Cầu Nguyện Đức Chúa Giê-su truyền dạy ở Ma-thi-ơ 6:9-13 'Lạy Cha chúng tôi ở trên trời;
Danh Cha được thánh;
Nước Cha được đến;
Ý Cha được nên, ở đất như trời!
Xin cho chúng tôi hôm nay đồ ăn đủ ngày;
Xin tha tội lỗi cho chúng tôi,
Như chúng tôi cũng tha kẻ phạm tội nghịch cùng chúng tôi;.
Xin chớ để chúng tôi bị cám dỗ,
Mà cứu chúng tôi khỏi điều ác!
Vì nước, quyền, vinh hiển đều thuộc về Cha đời đời. A-men.

3- Dâng Chúa bài hát tôn vinh, cảm tạ, ngợi khen, thờ phượng Đức Chúa Trời

**3.1. Nguyện xin Thánh Linh của Chúa**

Nguyện xin Thánh Linh của Chúa dẫy đầy trong tôi.
Tôi sẽ hát Ha-lê-lu-gia!
Nguyện xin Thánh Linh của Chúa dẫy đầy trong tôi.
Tôi sẽ hát Ha-lê-lu-gia!
Tôi sẽ hát. Tôi sẽ hát. Tôi sẽ hát Ha-lê-lu-gia! (2X)

**3.2. Nào cùng nhau cất tiếng vui mừng**

Nào cùng nhau ta lớn tiếng hát vui mừng. Dâng lên, Jesus muôn lời chúc tụng. Thờ phượng bằng tâm linh vỗ tay cho đều. Tôn cao Jesus danh thật diệu kỳ. Tôn vinh, chúc tụng Jesus Đấng con thật yêu quý. Halleluia, tôn cao Giêsu danh thật diệu kỳ.
(x2) Halleluia, tôn cao Jesus danh thật diệu kỳ.

### 3.3. Con chỉ mong tôn cao danh Ngài

Con chỉ mong tôn cao danh Ngài. Giờ con lặng yên đến trước ngôi thánh Ngài.Lòng con luôn muốn bên Ngài tại chính nơi thánh này, và quỳ đây dưới chân Chúa lòng yêu mến Chúa. Suốt cuộc đời lòng con khát khao chỉ mong Cha vui lòng. Nguyện lời tôn vinh con khiến Cha đẹp lòng.

4- Cầu nguyện học Lời Chúa-Chủ đề: Đức Tin- Nguyện Chúa mở mắt, mở lòng để bài học giúp cho đức tin chúng ta luôn biết chắc bằng chứng còn đến đời đời. Chúng ta phải thực hành đức tin sống động mỗi ngày bước đi trung tín với Chúa

**5-** Dâng hiến- cầu thay-tiệc thánh: **Dâng lên với trọn cả tấm lòng biết ơn Chúa!**

Dâng lên, với trọn cả tấm lòng biết ơn. Đến Cha thánh trên trời đáng tôn. Je-sus đã chuộc tôi, từ thế gian, lầm than. Dâng lên, với trọn cả tấm lòng biết ơn. Đến Cha thánh trên trời đáng tôn. Je-sus đã chuộc tôi, từ thế gian lầm than. Hãy nói, với yếu đuối rằng tôi mạnh mẽ, với thiếu thốn rằng tôi no đủ. Chính Chúa đã đến, Ngài ban cho tôi, yên ui, Bình an.

6- Cam kết Thuộc Linh: "Ngươi phải hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn, hết sức mà kính mến Chúa là Đức Chúa Trời ngươi. Nầy là điều thứ hai: Ngươi phải yêu kẻ lân cận như mình. Chẳng có điều răn nào lớn hơn hai điều đó" (Mác 12:30-31)

**7-** Chúc Phước: Nguyện Tình yêu thương Đức Chúa Cha, Ân điển-Cứu chuộc bởi Đức Chúa Con và sự vui mừng bình an của Đức Thánh Linh ở cùng ông bà anh chi em đến ngày Chúa trở lại, Amen.

# Buổi nhóm học Kinh thánh- Bài một : Đức Tin

Đức tin không đo bằng kích thước, trọng lượng hay là dài rộng nhưng Lời Chúa khẳng định rằng: "*Vả, Đức tin là sự biết chắc vững vàng của những điều mình đang trông mong, là bằng cớ của những điều mình chẳng xem thấy*" ( Hê-bơ-rơ 11:1).

**Giới thiệu Đối tượng Đức tin:** Niềm tin phổ thông chịu tác động nhiều ngoại cảnh, môi trường và quán tính con người. Vì chừng mực con người luôn bị giới hạn bởi thời gian, không gian và mặt phẳng đa chiều. Tất cả đều phải thay đổi, dời đổi hay biến đổi nhưng Đức tin phải sống để sanh ra việc làm của đức tin.

**1. Đức tin đến Đức Chúa Trời**

+ Đức Chúa Trời dựng nên trời, đất ( Sáng-thế-ký 1:1)
+ Đức Chúa Trời là Thần linh **( Giăng 4:23-24)**
+ Đức Chúa Trời tạo loài người theo hình và tượng Ngài ( Sáng-thế-ký 1:26, 2:7, 23; Giốp 33:4; Thi-thiên 139:1-24)
+ Đức Chúa Trời là Đấng yêu thương (IGiăng 4:7-10)
+ Đức Chúa Trời đòi hỏi phải có đức tin **(Hê-bơ-rơ 11:6)**

***Ghi nhớ 1***: "Nhưng giờ hầu đến và đã……, khi những kẻ thờ phượng thật lấy……và ……mà thờ phượng Cha: Ấy đó là những kẻ ……mà Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là……, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy……và ……mà thờ lạy".

***Ghi nhớ 2:*** "Vả, không có đức tin, thì chẳng hề có thể nào ở cho..……...Ngài; vì kẻ đến gần……..phải……rằng có Đức Chúa Trời, và Ngài là Đấng hay……cho kẻ ……Ngài."

**2. Đức tin nơi Kinh thánh Lời Đức Chúa Trời**

+ Cả Kinh thánh đã mặc khải ý tưởng và đường lối Đức Chúa Trời cho loài người đến cả muôn vật (Gióp 36:22-33; Ê-sai 55:8-10)

+ Cả Kinh thánh bởi Đức Chúa Trời soi dẫn và được Thánh Linh cảm thúc mà người nói ra Lời Đức Chúa Trời ( **II Ti-mô-thê 3:16**, II Phi-e-rơ 1:21)

+ Cả Kinh thánh làm chứng về Đức Chúa Jesus Christ. Lời thần linh và sự sống ( Giăng 5:39, 6:63; Lu-ca 24:44; **Hê-bơ-rơ 4:12)**

+ Cả Kinh thánh bảy tỏ công trình sáng tạo, quá trình cứu chuộc, hành trình đức tin và linh trình của dân sự Đức Chúa Trời (Giô-suê1:8;Thi-thiên1:1-6; Khải-huyền 22:18

***Ghi nhớ 3***:" Cả Kinh thánh đều là Đức Chúa Trời……..có ích cho sự……, bẻ trách, sửa trị , dạy người trong sự……"

***Ghi nhớ 4***:" Vì lời……Đức Chúa Trời là lời…..và..…… nghiệm sắc hơn……hai lưỡi, thấu vào đến đỗi chia……,…. ,……xem xét……và……trong lòng"

**3. Đức tin vào Đức Chúa Giê-su Christ**

+ Được trở nên làm con Đức Chúa Trời **( Giăng 1:12)**

+ Được sự sống đời đời (Giăng 3:16, 5:24 , 20:31)

+Được nhậm lời cầu nguyện ( Giăng 14:13-14, 15:7)

+ Được nhận lấy Nước Đức Chúa Trời ( Mác 1:15)

+ Được tha thứ và chữa lành **( Mác 2:15-17)**

+ Được cứu cả về phần linh hồn ( Mác 8:34-36)

***Ghi nhớ 5:*** "Nhưng hễ …..đã…….Ngài, thì Ngài ban cho …….....trở nên con cái……., là ban cho những kẻ……..danh Ngài."

***Ghi nhớ 6:*** "Đức Chúa Jesus nghe vậy, bèn phán cùng họ rằng: Chẳng phải kẻ mạnh khỏe cần……đâu, nhưng là kẻ có…….; ta chẳng đến gọi người…….... ……nhưng gọi kẻ có……"

**4. Đức tin ở Đức Thánh Linh**

+ Đức Thánh Linh là Thần Chúa Trời (Sáng-thế-kỷ 1:2)

+ Đức Thánh Linh là Thần sáng tạo (**Gióp 33:4**)

+ Đức Thánh Linh là Thần Đức Giê-hô-va ngự đến, xức dầu, ban ơn cho Đấng Mê-sia hứa ứng nghiệm nơi Đức Chúa Jesus rao Tin lành (Ê-sai 11:2, 61:1-3; Lu-ca 4:18-19)

+ Đức Thánh Linh hoài thai nơi bà Ma-ry và mang hình xác Con người kỳ diệu lạ lùng, khiến Đức Chúa Jesus Christ sống lại (Ma-thi-ơ1:20-23;Lu-ca1:26-32;Rô-ma 8:11)

+ Đức Thánh Linh là Đấng yên ủi, bảo hộ, thêm sức và dẫn dắt vào mọi lẽ thật. Đấng giúp sự yếu đuối và cầu thay cho mọi kẻ tin ( Rô-ma 8:26; Giăng 16:7-13)

***Ghi nhớ 7:*** "Thần Đức Chúa Trời đã ……..tôi và ,……của Đấng ……..ban cho tôi sự……"

***Ghi nhớ 8:*** " Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jesus ……từ trong kẻ … .ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jesus Christ……từ trong kẻ……cũng sẽ nhờ ……Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay……của anh em lại……"

**5. Đức tin nơi Hội Thánh Chúa**

+ Hội thánh được thiết lập bởi Uy quyền của Đức Chúa Jesus Christ ( **Ma-thi-ơ 16:15-19**).

+ Hội thánh được mua chuộc bởi huyết Đức Chúa Jesus Christ ( Công-vụ 20:28).

+ Hội thánh có đức tin khi Lời của Đấng Christ được rao giảng ( Rô-ma 10:17)

+ Hội thánh là những người được cứu chuộc khỏi thế gian tội lỗi, dời đổi từ tối tăm đến nơi sáng láng lạ lùng, là dân thánh biệt riêng cho Đức Chúa Trời ( I Phi-e-rơ 2:9-10).

+ Hội thánh được ví như Nhà Đức Chúa Trời, Thân thể Đấng Christ, Đền Thờ Đức Thánh Linh ngự, Nước Thiên đàng trên đất kẻ sống, và Dòng dõi Cơ nghiệp của Chúa không suy tàn.

+ Hội thánh gồm những thánh đồ được kêu gọi, chấp sự được chọn, xưng công bình bởi Đấng Christ để làm chức phận, chức năng, chức vụ cầu nguyện, ngợi khen, thờ phượng Chúa, làm Sứ đồ, Thầy giảng Tin lành. Tiên tri, Giáo sư, Mục sư, Trưởng lão hay Giám mục ( Ê-phê-sô 4:1-16; Cô-lô-se 3:1-17; Tít 1:5-9).

***Ghi nhớ 9:*** "Còn Ta, ta bảo ngươi rằng: Ngươi là Phi-e-rơ, ta sẽ lập……..……ta trên…… nầy, các cửa ……....chẳng thắng được……đó".

***Ghi nhớ 10:*** "Nhưng anh em là ……được lựa chọn, là chức thầy……..nhà Vua, là dân……là dân……..về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng ……của Đấng đã…gọi ra khỏi nơi……đến nơi……lạ lùng của Ngài".

# 2- HƯỚNG DẪN BUỔI NHÓM #2

1. Chào mừng: Hôm nay, chúng ta gặp nhau trong tình yêu Cứu Chúa Giê-su Christ. Rất hoan nghênh mọi người đến tìm kiếm ý muốn tốt lành của Đức Chúa Trời.
2. Tuyên ngôn Cầu Nguyện Đức Chúa Giê-su truyền dạy ở Ma-thi-ơ 6:9-13 'Lạy Cha chúng tôi ở trên trời;
   Danh Cha được thánh;
   Nước Cha được đến;
   Ý Cha được nên, ở đất như trời!
   Xin cho chúng tôi hôm nay đồ ăn đủ ngày;
   Xin tha tội lỗi cho chúng tôi,
   Như chúng tôi cũng tha kẻ phạm tội nghịch cùng chúng tôi;.
   Xin chớ để chúng tôi bị cám dỗ,
   Mà cứu chúng tôi khỏi điều ác!
   Vì nước, quyền, vinh hiển đều thuộc về Cha đời đời. A-men.
3. Dâng Chúa bài hát tôn vinh, thờ phượng Đức Chúa Trời

## 3.1. DÂNG CHÚA LỜI SUY TÔN (D-4/4)

Con xin dâng lên muôn lời suy tôn, khi con vào nhà Cha kính yêu. Con xin dâng lên muôn lời yêu thương, khi con vào nhà Chúa nhân từ. Cùng thành tâm dâng Chúa chí cao, khúc hát vui mừng lòng đầy yêu mến. Cùng thành tâm dâng Chúa chí cao, khúc hát ca ngợi Chúa diệu vinh.

## 3.2. DÂNG LỜI TÁN DƯƠNG ( A- 4/4)

1. Lòng con cúi dâng lên Cha lời xướng ca, với bao nhiêu tâm tình thiết tha. Vì Danh Cha cao sang tôn nghiêm ngàn năm tôn Quý. Lòng con cúi dâng lên Cha lời tán dương, với tất cả chân thành mến thương chân tình. Vì danh Cha cao sang tôn nghiêm ngàn năm vĩnh an.

2. Lòng con đến bên ngôi Cha đầy hiển vinh, với yêu thương, hy vọng, đức tin. Vì danh Cha cao sang tôn nghiêm ngàn năm tôn quý. Lòng con hát ca suy tôn lòng ái nhân, cám ơn danh cao vời đức ân. Vì danh Cha cao sang tôn nghiêm ngàn năm vĩnh an.

### 3.3. GIÊ-HÔ-VA SHA-MA ( Em- 4/4)

Lạy Chúa ,lạy Chúa tôi Giê-hô-va Shama, Danh Ngài luôn ở cùng tôi, Danh Chúa Giê-hô-va Shama, Lòng mến yêu Ngài thiết tha, lòng luôn vui mừng có Ngài, khi Chúa đi cùng tôi chẳng thiếu chi Ngài hằng luôn ở bên.
ĐK: Có Ngài là có thiên đàng, có Ngài là có tất cả . Ôi! sao tôi yêu thiết tha Ngài mãi. Có Ngài là có thiên đàng,hỡi Cha ngự giữa chúng con. Shama Đức Chúa Trời hằng bên

4. Cầu nguyện học Lời Chúa-Chủ đề: Đức Tin- Nguyện Chúa mở mắt, mở lòng để bài học giúp cho đức tin chúng ta luôn biết chắc bằng chứng còn đến đời đời. Chúng ta phải thực hành đức tin sống động mỗi ngày bước đi trung tín với Chúa
5. Dâng hiến- cầu thay-tiệc thánh: **Dâng lên với trọn cả tấm lòng biết ơn Chúa!** Dâng lên, với trọn cả tấm lòng biết ơn. Đến Cha thánh trên trời đáng tôn. Je-sus đã chuộc tôi, từ thế gian, lầm than. Dâng lên, với trọn cả tấm lòng biết ơn. Đến Cha thánh trên trời đáng tôn. Je-sus đã chuộc tôi, từ thế gian lầm than. Hãy nói, với yếu đuối rằng tôi mạnh mẽ, với thiếu thốn rằng tôi no đủ. Chính Chúa đã đến, Ngài ban cho tôi, yên ui, Bình an.
6. Cam kết Thuộc Linh:"Ngươi phải hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn, hết sức mà kính mến Chúa là Đức Chúa Trời ngươi. Nầy là điều thứ hai: Ngươi phải yêu kẻ lân cận như mình. Chẳng có điều răn nào lớn hơn hai điều đó" (Mác 12:30-31)
7. Chúc Phước: Nguyện Tình yêu thương Đức Chúa Cha, Ân điển-Cứu chuộc bởi Đức Chúa Con và sự vui mừng bình an của Đức Thánh Linh ở cùng ông bà anh chi em đến ngày Chúa trở lại, Amen.

# Buổi nhóm học Kinh thánh-Bài hai: Đức Tin Biết Chắc

## 1 -Bằng chứng Đức tin

+ Các tạo vật được tạo dựng để thờ phượng Chúa **(Nê-hê-mi 9:6**; Giăng 1:1-3; Thi-thiên 19:1-6)
+ Lời Đức Chúa Trời(Thi-thiên119:49-50;Hê-bơ-rơ 4:12)
+ Danh Jesus Christ (Rô-ma 10:9-10; Phi-líp 2:10-11)
+ Quyền năng của Đức Thánh Linh (Rô-ma 8:6, 15:13)
+ Việc làm chứng của các thánh đồ ( Hê-bơ-rơ 11:3-12)

***Ghi nhớ 1:*** " Ôi! Chỉ một mình Chúa là……có một không hai; Chúa đã……nện các từng trời, và trời của các……,cùng toàn…….của nó……và các …….ở trên nó…….biển và…….ở dưới nó; Chúa..……những vật ấy, và …….của các từng trời đều……Chúa".

## 2. Đức tin Nên thánh thực nghiệm

+ Đời sống được đổi mới ( II Cô-rinh-tô 5:17)
+ Tập chú duy nhất vào Đấng Christ ( Hê-bơ-rơ 12:2)
+ Phải nên thánh mỗi ngày (Giăng 17:17; **IIPhi-e-rơ1:15)**
+ Thử thách đức tin-nhịn-trọn vẹn ( Gia-cơ 1:1-3)
+ Hạt giống tốt kết quả nhiều ( Mác 4:20)

***Ghi nhớ 2:*** *"*Nhưng, như Đấng ……anh em là……,
thì anh em cũng phải……..trong mọi cách……..mình"

- **3. Đức tin Được cứu-Sống động-Quyền năng**

+ Nhờ ân điển bởi đức tin mà được cứu **( Ê-phê-sô 2:8)**
+ Nhờ Tin Lành Quyền phép ( Rô-ma 1:16)
+ Nhờ Nước, huyết và Thánh Linh ( I Giăng 5: 6-13)
+ Nhờ sức mạnh của sự tin quyết ( I Tê-sa-lô-ni-ca 1:5)
+ Nhờ đức tin sống hành động ( Gia-cơ 2:14-17)

***Ghi nhớ 3:*** "Vả, ấy là nhờ……bởi……mà anh em được……, điều đó không phải …….từ anh em, bèn là sự …….cho của Đức Chúa Trời"

- **4. Hiệu lực Đức tin sống bình an**

+ Nhận vui mừng và bình an ( Lu-ca 2:10-14)
+ Chúa xưng trước mặt Cha ở trên trời ( Lu-ca 12:8)
+ Bởi ơn và lẽ thật, thấy vinh hiển Cha Trời (Giăng 1:17)
+ Sống sung mãn, bình an ( Giăng 10:10, 14:27)
+ Yên nghỉ thể xác và linh hồn ( Ma-thi-ơ 11:28-30)
+ Chúa ở giữa nơi hòa thuận **( Ma-thi-ơ 18:19-20)**
+ Làm cộng việc của Chúa sai ( Giăng 14:12, 15:16)

***Ghi nhớ 4: "*** Quả thật, ta lại nói cùng các ngươi, nếu ……người trong các ngươi……nhau ở dưới đất mà ……không cứ việc chi thì……ta ở trên trời sẽ……họ. Vì nơi nào có ……người nhơn danh ta ……nhau lại, thì ta ở……họ".

- **5. Lược sử Nhân chứng đức tin**

+ Kinh thánh là bằng chứng Chúa Jesus chết, chôn, sống lại. Các môn đồ gặp Chúa Jesus sống lại và ơn Đức Chúa Trời ban cho họ phục vụ Tin lành (I Cô-rinh-tô 15:1-10)
+ Đức Chúa Jesus Christ, các tiên tri, các Sứ đồ, Hội thánh, Báp-tem, tiệc thánh, tín nhân (Ê-phê-sô 2:19-21)
+ Các đấng thuở xưa được lời chứng tốt (Hê-bơ-rơ 11:4-12)

***Ghi nhớ 5:*** "A-bên đã ……..cho Đức Chúa Trời một tế lễ ……. hơn của Ca-in và được……công bình, vì Đức Chúa Trời

làm……..về người rằng Ngài nhậm lễ vật; lại cũng nhờ đó dầu người……..rồi, hãy…….. nói. Bởi đức tin, Hê-nóc được…….lên và không hề…….sự chết; người ta không thấy người nữa, vì Đức Chúa Trời đã …….người lên. Bởi chưng trước khi được tiếp lên, người đã được…….. rằng mình ở…….. lòng Đức Chúa Trời rồi. 6. Vả, không có ……, thì chẳng hề có thể nào ở cho …….. Ngài; vì kẻ đến gần Đức Chúa Trời phải …….rằng có Đức Chúa Trời, và Ngài là Đấng hay thưởng cho kẻ …… kiếm Ngài. 7. Bởi đức tin, Nô-ê được Chúa ……..bảo cho về những việc……..thấy, và người thành……kính sợ, đóng một chiếc tàu để cứu…… mình; bởi đó người……. tội thế gian, và trở nên kẻ kế……của sự công bình…….từ đức tin vậy. 8. Bởi đức tin, Áp-ra-ham…… lời Chúa gọi, đi đến xứ mình sẽ ……. làm cơ nghiệp: người…….mà không biết mình……đâu. 9. Bởi đức tin, người kiều……trong xứ đã hứa cho mình, như trên…….. ngoại quốc, ở trong các……, cũng như Y-sác và Gia-cốp, là kẻ đồng kế tự một lời……với người. 10. Vì người……..một thành có nền…….chắc, mà Đức Chúa Trời đã…… cất và sáng lập. 11. Cũng bởi…… mà Sa-ra dẫu có tuổi còn có…….. sanh con cái được, vì người tin rằng Đấng……..cho mình điều đó là ……. tín. 12. Cũng vì đó mà chỉ một người, lại là một người …….yếu, sanh ra muôn vàn con cháu, đông như ……trên trời, như……..bãi biển, không thể …….được.

- **6. Tin kính Thỏa lòng**

+ Chúa muốn sự thương xót hơn của lễ ( Ma-thi-ơ 9:10-13)
+ Nước Chúa thuộc về ai giống con trẻ (Mác 9:37, 10:15)
+ Tấm lòng trong sạch thấy Chúa. ( Hê-bơ-rơ 12:14-17)
+ Tìm kiếm nguồn lợi lớn trong Chúa (I**Ti-mô-thê 6:6-12**)
+ Vui mừng, cầu nguyện, cảm tạ ( I Tê-sa-lô-ni-ca 5:16-18)

***Ghi nhớ 16:*** " Vả, sự……cùng sự……., ấy lá một,,,,,,,,,,,,lớn".

- **7. Tự do trong Đấng Christ**

+ Đạo Chúa dẫn dắt Lẽ thật và buông tha (**Giăng 8:31-32**)
+ Đạo Chúa ban yêu thương để yêu thương (Giăng13:34-35)
+ Đạo Chúa ở trong ta sẽ kết quả nhiều (Giăng 15:7-8)
+ Đạo Chúa khiến sự sống hưởng phước (Giăng 20:29-31)
+ Đạo Chúa giúp ta theo Chúa trung tín (Giăng 21:18-19)

***Ghi nhớ 17:*** " Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã……..Ngài rằng; Nếu các người hằng ở trong……..ta, thì thật là …….ta. Các ngươi sẽ …….lẽ thật và ……sẽ…….các ngươi"

**Cầu nguyện**: Kính lạy Đức Chúa Trời toàn năng! Con bắt đầu với hành trình đức tin theo Chúa và con đến tìm kiếm Ngài nhờ Lời Chúa, Danh Chúa, huyết Chúa mà được tự do mọi bề bởi quyền năng Đức Thánh Linh. Con hứa dâng cuộc đời nầy làm của lễ thờ phượng đẹp lòng Ngài. Amen

**Câu hỏi suy gẫm:**

1. Hãy mô tả về đức tin được cứu, đức tin sống và đức tin hành động?
2. Hãy làm sáng tỏ đức tin được xưng công bình và đức tin có việc làm trong Rô-ma đoạn 4 & Gia-cơ đoạn 2?
3. Hãy tóm tắt hành trình đức tin từ Sáng-thế đế Đấng Christ bằng ngôn ngữ của bạn để có thể hiểu được.
4. Hãy bày tỏ kinh nghiệm đức tin mà bạn nhận lãnh được.

# 3- HƯỚNG DẪN BUỔI NHÓM #3

1. Chào mừng: Hôm nay, chúng ta đến với nhau trong gia đình của Đức Chúa Trời. Hoan nghênh mọi người đến nhận biết Đức Chúa Trời tôt lành cho mình.
2. Tuyên ngôn Cầu Nguyện Đức Chúa Giê-su truyền dạy ở Ma-thi-ơ 6:9-13 "Lạy Cha chúng tôi ở trên trời;
   Danh Cha được thánh;
   Nước Cha được đến;
   Ý Cha được nên, ở đất như trời!
   Xin cho chúng tôi hôm nay đồ ăn đủ ngày;
   Xin tha tội lỗi cho chúng tôi,
   Như chúng tôi cũng tha kẻ phạm tội nghịch cùng chúng tôi;.
   Xin chớ để chúng tôi bị cám dỗ,
   Mà cứu chúng tôi khỏi điều ác!
   Vì nước, quyền, vinh hiển đều thuộc về Cha đời đời. A-men.

1. Dâng Chúa bài hát tôn vinh, thờ phượng Đức Chúa Trời

**3.1. Một ngày tươi mới**

Một ngày tươi mới, một ngày tươi mới, do Chúa ban cho ta. Nào cùng vui, nào cùng mừng vui, ta đến tôn thờ Ngài. Hãy đến với Chúa, Danh Chúa Cha nhơn từ. Vì ngày hôm nay, vì ngày hôm nay, Cha đã ban cho ta

**3.2. Trong Danh Cứu Chúa Je-sus**

Trong Danh Cứu Chúa Je-sus, nhân Danh Cứu Chúa Je-sus, ta luôn đắc thắng không thôi. Trong Danh Cứu Chúa Je-sus, nhơn Danh Cứu Chúa Je-sus, bóng tối ác ma chạy xa. (lui). Danh Je-sus là Danh cao sang. Ơn yêu thương lạ lùng cao sâu vô đối. Trong Danh Cứu Chúa Je-sus, Je-sus, vinh quang Chúa đến muôn đời.

3.3.**Tình Chúa mãi ở trong con**

Nguyện lòng không quên ơn Chúa yêu diệu kỳ, và tâm linh tôi hân hoan cất tiếng hát. Ở trên đỉnh của hy vọng,

lòng tôi xiết bao vui mừng. Xin dâng lòng đây mến yêu Ngài hoài.

Nguyện lòng tôi là nơi Chúa Cha ngự trị. Và ngợi khen Giê-xu tôi cất tiếng hát. Lòng nghe tiếng Chúa kêu gọi. Vùng đất của sự thánh thiện. Xin dâng lòng tôi kính tôn thờ Ngài

Mọi ân điển Chúa đổ xuống cho đời tôi. Trào dâng nói sao không nên lời. Long vui sướng quá Chúa ơi! Quyết chí bước đi mãi với Ngài. Dâng trọn đời trong cánh tay Ngài.

4. Cầu nguyện học Lời Chúa-Chủ đề:Yêu Thương- Nguyện Chúa mở mắt, mở lòng để bài học giúp cho tình yêu chúng ta luôn dư dật sung mãn trong tình yêu thương của Đức Chúa Trời.
5. Dâng hiến- cầu thay- tiệc thánh: **Ngài là muôn nhu cầu**

Ngài là sức thiêng cho tôi dựa nương, Ngài là báu vật mà tôi mong tìm, Ngài là muôn nhu cầu tôi. (ố ô ô). Lòng tôi mến yêu Chúa hơn ngọc châu, Ngài tha hết mọi tội lỗi trong đời. Ngài là muôn nhu cầu tôi.

ĐK. Giê- su là Chúa tôi. Chúa có danh đẹp thay ( áy ay ày). Giê -su là Chúa tôi, quí báu thay danh Ngài.

Ngài mang hết bao nhiêu ô nhục con Ngài đã sống lại và sống muôn đời. Ngài là muôn nhu cầu con. Hồi con vấp chân Chúa nâng vực con. Hồi tin héo tàn Ngài khiến tươi cười. Ngài là muôn nhu cầu con

6. Cam kết Thuộc Linh: "Ngươi phải hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn, hết sức mà kính mến Chúa là Đức Chúa Trời ngươi. Nầy là điều thứ hai: Ngươi phải yêu kẻ lân cận như mình. Chẳng có điều răn nào lớn hơn hai điều đó" ( Mác 12:30-31)
7. Chúc Phước: Nguyền xin tình yêu thương Đức Chúa Cha, Ân điển Đức Chúa Con, bình an Đức Thánh Linh ở cùng, Amen.

# Buổi nhóm học Kinh thánh Bài ba:Yêu Thương

Yêu thương được mình chứng cho trung thành và trung tín. Đức Chúa Trời ban tình yêu thương để cứu mọi người hư mất *" Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời*" ( Giăng 3:16)

## 1. Giao Ước Yêu thương của Đức Chúa Trời

Yêu thương là Giao ước của Đức Chúa Trời dành cho con người sống trong tội lỗi trong suốt lịch sử nhân loại. " *Nhưng hiện bây giờ, sự công bình của Đức Chúa Trời, mà luật pháp và các đấng tiên tri đều làm chứng cho, đã bày tỏ ra ngoài luật pháp; tức là sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi sự tin đến Đức Chúa Jêsus Christ, cho mọi người nào tin, chẳng có phân biệt chi hết, vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, và họ nhờ ân điển Ngài mà được xưng công bình nhưng không, bởi sự chuộc tội đã làm trọn trong Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng Đức Chúa Trời đã lập làm của lễ chuộc tội, bởi đức tin trong huyết Đấng ấy. Ngài đã bày tỏ sự công bình mình như vậy, vì đã bỏ qua các tội phạm trước kia, trong buổi Ngài nhịn nhục; tức là Ngài đã tỏ sự công bình Ngài trong thời hiện tại, tỏ ra mình là công bình và xưng công bình kẻ nào tin đến Đức Chúa Jêsus" (Rô-ma 3:21-26).*

## 2. Đức Chúa Trời yêu thương hoạch định cứu chuộc đời đời

***Ghi nhớ 1:*** " Nhưng Đức Chúa Trời……lòng yêu thương Ngài đối với chúng ta, khi chúng ta…….là người có……..., thì Đấng Christ vì chúng ta chịu……." ( Rô-ma 5:8)

***Ghi nhớ 2:***"Nhưng từ……cho đến……., sự ……..đã cai trị……đến những kẻ chẳng……..giống như……của A-đam, là làm hình…….của Đấng phải đến" (Rô-ma 5:14)

3. **Đức Chúa Trời yêu thương thiết lập và hoàn tất Giao ước**

+ Giao ước với A-đam: Hưởng phước quản trị
+ Giao ước với Nô-ê: Sống nhớ thờ phượng
+ Giao ước với Áp-ra-ham: Dòng dõi biệt riêng
+ Giao ước với Môi-se: Luật pháp đền tạm
+ Giao ước với Đa-vít: Dựng thành thánh Chúa
+ Giao ước với Tiên-tri: Thần mới lòng mới
+ Giao ước với Đấng Christ: Tin Lành muôn dân
+ Giao ước với Hội thánh: Ấn chứng Thánh Linh
+ Giao ước với Thánh đồ: Bình an hy vọng

***Ghi nhớ 3:*** " Vậy, cái……..sẽ ở trên mây, ta……xem nó đặng ……..lại sự giao……đời đời của……..cùng các loài xác……có sự……..trên đất" (Sáng-thế-ký 9:16)

***Ghi nhớ 4:***"Vả, ta sẽ.….với chúng nó một…….hòa bình; ấy sẽ là một giao ước…….giữa chúng nó với…… Ta sẽ đặt nơi……ta……chúng nó đời đời" (Ê-xê-chiên 37:26)

**4. Đức Chúa Trời yêu thương khiến tín đồ kính mến Chúa và yêu thương người khác**

***Ghi nhớ 5:*** Cha…….Con, và đã giao…….mọi vật trong tay……" ( Giăng 3:35)

***Ghi nhớ 6***" Đức Chúa Jesus đáp rằng: Nếu ai……...ta, thì vâng giữ ……..ta, Cha ta sẽ……người, chúng ta đều……cùng người và ….trong người" ( Giăng 14:23)

***Ghi nhớ 7:***"Điều răn của ta đây nầy: Các ngươi hãy……...
cũng như ta đã……..các ngươi. Chẳng có sự ……
nào lớn….là vì bạn ….mà phó sự…mình" (Giăng 15:12-13)

# 4-HƯỚNG DẪN BUỔI NHÓM #4

1. Chào mừng: Hôm nay, chúng ta đến với nhau trong gia đình của Đức Chúa Trời. Hoan nghênh mọi người đến nhận biết Đức Chúa Trời tôt lành cho mình.

2. Tuyên ngôn Cầu Nguyện Đức Chúa Giê-su truyền dạy ở Ma-thi-ơ 6:9-13 "Lạy Cha chúng tôi ở trên trời;
Danh Cha được thánh; Nước Cha được đến;
Ý Cha được nên, ở đất như trời!
Xin cho chúng tôi hôm nay đồ ăn đủ ngày;
Xin tha tội lỗi cho chúng tôi,
Như chúng tôi cũng tha kẻ phạm tội nghịch cùng chúng tôi;.
Xin chớ để chúng tôi bị cám dỗ, Mà cứu chúng tôi khỏi điều ác!
Vì nước, quyền, vinh hiển đều thuộc về Cha đời đời. A-men.

3. Dâng Chúa bài hát tôn vinh, thờ phượng Đức Chúa Trời

## 3.1. GIÊ-HÔ-VA NIS-SHI ( C- 4/4)

Hãy cất tiếng hát ngợi khen Chúa! Giê-hô-va Nis-si Nis-si, Chúa của mọi đắc thắng oai quyền Ngài ban cho ta chiến thắng thế gian. Nay ta luôn đắc thắng nghèo đói. Nay ta luôn đắc thắng bệnh tật. Nay ta luôn đắc thắng buồn chán từ nay chiến thắng thuộc về ta.
Amen! Amen! Amen! Cất tiếng hát khen danh Ngài! Trong danh Cha ta đắc thắng! Này chiến thắng thuộc về ta!

## 3.2. GẦN BÊN CHÚA ( Am- 4/4)

Gần bên Chúa. Chúa ơi! Cho con gần Chúa hơn. Gần bên Chúa phước thay cho người theo Chúa. Gần bên Chúa để con không mặc cảm cô đơn. Gần bên Chúa để Cha yêu con nhiều hơn. Con trông mong Cha từ sáng sớm trưa ban chiều, mong tâm linh con gần Chúa mãi không lìa xa. Con yêu Cha luôn vì con được gần bên Chúa. Chúa ơi! Cho con được gần bên Chúa muôn đời. Dù bao lúc khó nguy hay khổ đau. Lòng đợi trông Chúa luôn luôn mỗi ngày. Dù

trong trũng bóng đêm Ngài luôn ở bên con, gần bên Cha khiến con luôn bình an.

**3.3. CHÚA BIẾT LÒNG CON ( C- 4/4)**

Lạy Jêsus, Chúa biết lòng con yêu Ngài. Lạy Jêsus, Chúa biết lòng con yêu Chúa . Vì Chúa đã yêu thương con, vì Chúa chết thay cho con, vì Chúa thứ tha cho con hoàn toàn. Đường trần gian bóng tối phủ che mịt mờ. cầu xin ơn Chúa giúp vượt qua sóng gió. Nguyện Chúa nắm tay đưa con , từng bước khó khăn gian nan ,và dắt con đi đến bờ bình an

4. Cầu nguyện học Lời Chúa-Chủ đề: Giá trị Tình Yêu Thương- Nguyện Chúa mở mắt, mở lòng để bài học giúp cho tình yêu chúng ta luôn dư dật sung mãn trong tình yêu thương của Đức Chúa Trời.
5. Dâng hiến- cầu thay- tiệc thánh: **Ngài là muôn nhu cầu**

Ngài là sức thiêng cho tôi dựa nương, Ngài là báu vật mà tôi mong tìm, Ngài là muôn nhu cầu tôi. (ố ô ô). Lòng tôi mến yêu Chúa hơn ngọc châu, Ngài tha hết mọi tội lỗi trong đời. Ngài là muôn nhu cầu tôi.

ĐK. Giê- su là Chúa tôi. Chúa có danh đẹp thay ( áy ay ày). Giê -su là Chúa tôi, quí báu thay danh Ngài.

Ngài mang hết bao nhiêu ô nhục con Ngài đã sống lại và sống muôn đời. Ngài là muôn nhu cầu con. Hồi con vấp chân Chúa nâng vực con. Hồi tin héo tàn Ngài khiến tươi cười. Ngài là muôn nhu cầu con

6. Cam kết Thuộc Linh: "Ngươi phải hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn, hết sức mà kính mến Chúa là Đức Chúa Trời ngươi. Nầy là điều thứ hai: Ngươi phải yêu kẻ lân cận như mình. Chẳng có điều răn nào lớn hơn hai điều đó" ( Mác 12:30-31)
7. Chúc Phước: Nguyền xin tình yêu thương Đức Chúa Cha, Ân điển Đức Chúa Con, bình an Đức Thánh Linh ở cùng, Amen.

## Buổi học Kinh thánh Bài bốn: Giá Trị Tình Yêu Thương

Ở nơi loài người luôn đề cao tình yêu và phẩm giá của tình yêu thương. Những thước đo của tình yêu được lượng giá theo nấc thang của mối quan hệ hoặc môi trường sống. Dầu vậy vậy thì Giá trị Yêu thương của con người luôn giới hạn nhất định cho đến khi ai đó được đón nhận tình yêu thương từ Đức Chúa Trời. Thật lạ lùng diệu kỳ, cảm nhận mình là người mới hoàn toàn khác trước đây, không hiểu sao lại hành động được vậy, quyền lực nào xui khiến từ bỏ mọi sự để đáp ứng một tình yêu thiêng liêng nầy…

### 1. Ý định Yêu thương là Cứu chuộc

***Ghi nhớ 1:***"Lòng Đức Chúa Trời……..chúng ta đã bày tỏ ra trong điều nầy: Đức Chúa Trời đã…....Con một Ngài đến thế gian, đặng chúng ta…….Con được sống. Nầy sự yêu ……..ở tại đây: ấy chẳng……chúng ta đã yêu Đức Chúa Trời, nhưng Ngài đã …….chúng ta, và sai Con Ngài làm của …….chuộc …… chúng ta" ( I Giăng 4:9-10)

+ Đức Chúa Trời đáp ứng mọi nhu cầu ( Ma-thi-ơ 6:31)
+ Được nhận lãnh Đức Thánh Linh ( Giăng 7:38-39, 20:21)
+ Được đến cùng Đức Chúa Trời ( Giăng 14:6)
+ Được ghi tên ở trên thiên đàng ( Lu-ca 10:17-20)
+ Được Chúa mở trí để hiểu Kinh thánh ( Lu-ca 24:44-49)

### 2. Mục đích yêu thương là Chịu lấy Gánh nặng- Mệt mỏi

***Ghi nhớ 2:*** "Hỡi những kẻ…….và……, hãy đến cùng …., ta sẽ……các ngươi được……nghỉ. Ta có …….nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy……của ta, và……theo ta; thì …….hồn các ngươi sẽ được yên……. Vì…….ta dễ chịu và …….ta nhẹ nhàng". ( Ma-thi-ơ 11:28-30)

### 3. Tình Yêu thương của Chúa mang gánh tội lỗi, bệnh tật, gian ác cho loài người chất trên Cứu Chúa Jesus

***Ghi nhớ 3:*** "Thật người đã……..sự đau…..của chúng ta, đã ……sự buồn.....của chúng ta; mà chúng ta lại tưởng rằng người đã bị Đức Chúa Trời…….và……,và làm cho….khổ. Nhưng người đã vì……chúng ta mà bị……, vì sự…….. chúng ta mà bị.....Bởi sự sửa phạt người……chúng ta được……, bởi……người chúng ta được…… Chúng ta thảy đều như……đi lạc, ai theo đường nấy; Đức Giê-hô-va đã làm cho ……của hết thảy chúng ta đều……trên người" (Ê-sai 53:4-6).

### 4. Tác động yêu thương là Ban cho không tiếc chút nào

***Ghi nhớ 4: "*** Đã vậy thì chúng ta sẽ nói làm sao? Nếu Đức Chúa Trời vùa……chúng ta, thì còn ai……với chúng ta? Ngài đã không…….chính Con mình, nhưng vì chúng ta hết thảy mà…… Con ấy cho, thì Ngài há chẳng cũng sẽ ban…….luôn với Con ấy cho chúng ta sao? Ai sẽ……kẻ lựa chọn của Đức Chúa Trời: Đức Chúa Trời là Đấng……..công bình những kẻ ấy. Ai sẽ lên….. họ ư? Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng đã……, và cũng đã…..lại nữa. Ngài đang…….bên hữu Đức Chúa Trời,……thế cho chúng ta. Ai sẽ phân……chúng ta khỏi sự……..của Đấng Christ? ( Rô-ma 8:31-35).

+ Được phần thưởng vì tiếp môn đồ Chúa (Ma-thi-ơ 10:42)
+ Được trở nên Hội thánh Chúa (Ma-thi-ơ 16:15-19)
+ Thi hành Tin lành bởi các dấu lạ (Mác 16:15-17)
+ Quyền phép Chúa sai môn đồ hóa ( Ma-thi-ơ 28:18-20)

## 5. Tình yêu của Đức Chúa Trời thánh thiện và nhơn từ

***Ghi nhớ 5:***"Vì, Đức Giê-hô-va là…….; sự nhơn từ Ngài hằng…. mãi mãi, và sự thành tín Ngài hằng…..đời đời"(Thi-thiên 100:5)

***Ghi nhớ 6:*** " Đức Giê-hô-va phán như vầy: Người khôn chớ khoe sự…….mình; người mạnh chớ khoe sự……mình; người giàu chớ khoe sự…….mình. Nhưng kẻ nào khoe, hãy……về trí khôn mình…....ta là Đức Giê-hô-va, là Đấng làm ra sự……,……và……trên đất; vì ta……...những sự ấy, Đức Giê-hô-va phán vậy" ( Giê-rê-mi 9:23-24).

Cả Kinh thánh là tiến trình Lời từ Miệng Đức Chúa Trời phán; là Lời Đức Chúa Trời viết ra bảng Luật pháp; là Lời rao truyền từ nhiều thế hệ; là Lời thành văn được hiểu ý muốn Đức Chúa Trời bởi ngôn ngữ của con người qua sự cảm thúc của Đức Thánh Linh (Ma-thi-ơ 4:4; Xuất Ê-díp-tô ký Giăng 1:1-3; Hê-bơ-rơ 1:1-3; II Phi-e-rơ 1:21; Khải-huyền 2:7,11,17, 28-3:6,13,22)

**Cầu nguyện:** Hỡi Đức Chúa Trời yêu thương toàn năng. Con vui mừng vì được ơn Chúa cứu. Con nguyện tình yêu Chúa dẫn đưa đời sống thuộc linh mỗi ngày trãi nghiệm phước hạnh và phép lạ kỳ diệu trong Danh Đức Chúa Jesus Christ. Amen.

**Câu hỏi suy gẫm:**

1. Phép lạ lớn nhất trong đời sống bạn là gì?
2. Tình yêu thương của Đức Chúa Trời ban cho bạn phước hạnh nào? Hãy làm chứng một vài điều bạn được yêu thương.
3. Mục đích của yêu thương của Đức Chúa Trời là gì?
4. Vì sao còn nhiều người chưa tiếp nhận yêu thương của Đức Chúa Trời? Bạn thấy giá trị yêu thương của Chúa cần thiết như thế nào để ảnh hưởng đến người chưa tin?

# 5- HƯỚNG DẪN BUỔI NHÓM #5

1. Chào mừng: Chúng ta đến với nhau học biết Đức Chúa Trời. Hoan nghênh sự trung tín với Đấng kêu gọi mình
2. Tuyên ngôn Cầu Nguyện Đức Chúa Giê-su truyền dạy ở Ma-thi-ơ 6:9-13 "Lạy Cha chúng tôi ở trên trời;
   Danh Cha được thánh; Nước Cha được đến;
   Ý Cha được nên, ở đất như trời!
   Xin cho chúng tôi hôm nay đồ ăn đủ ngày;
   Xin tha tội lỗi cho chúng tôi,
   Như chúng tôi cũng tha kẻ phạm tội nghịch cùng chúng tôi;.
   Xin chớ để chúng tôi bị cám dỗ, Mà cứu chúng tôi khỏi điều ác!
   Vì nước, quyền, vinh hiển đều thuộc về Cha đời đời. A-men.

3. Dâng Chúa bài hát tôn vinh, cảm tạ, ngợi khen, thờ phượng Đức Chúa Trời

   3.1.**Xin Cha ban cho thêm dầu**

   1. Xin Cha ban cho thêm dầu cháy trong lòng con. Xin Cha cho tâm linh bùng cháy luôn. Xin Cha ban cho thêm dầu cháy trong lòng con. Thần Linh Cha chiếu sáng trong con đêm ngày

   **ĐK**: Hát Hô-sa-na! Hát Hô-sa-na!
   Hát cho Ngài là Vua đời đời sáng ngời.
   Hát Hô-sa-na! Hát Hô-sa-na! Hát cho Ngài là Vua muôn vua

   2. Xin Chúa khiến con nên tay lưới cho Ngài nay.Với ước muốn con dâng lời khẩn xin. Xin Chúa khiến con nên tay lưới cho Ngài nay. Nguyện đưa thân hữu đến ăn năn tin Ngài

   3.2.**Thần Linh Chúa đến**

   Vào trong những ngày sau cuối, Chúa hứa Ngài ban Thánh Linh Ngài. Gia trên khắp muôn muôn loài, ban cho khắp mọi dân trên đất. Người người được đầy dẫy Thánh Linh ban quyền năng, nhiều điều kỳ lạ xãy ra khắp mọi nơi. Thần Ngài tràn đầy thăm viếng bao cuộc đời. Dù người già hay những trẻ thơ. Thần Linh Chúa Trời, con xin Ngài đến. Thần Linh Chúa Trời, cúi xin Ngài đến trên con giờ này.

### 3.3.Xin Thần Linh đến

Tù cõi lòng sâu thẳm, con xin Thần Linh Chúa hiện diện đầy vinh hiển trong phòng này. Nguyện Thần Ngài tuôn đổ, làm mọi lòng tươi mới, lời nguyện cầu tha thiết với Cha tình yêu.

Hỡi Chúa, chúng con khẩn thiết xin Ngài đến, ban nước sống tươi mát chúng con, đưa hồn linh chúng con đến với cha. Hỡi Chúa xin cha khiến cho mọi lòng hiệp nhất. Đến với Chúa với tấm lòng vỡ tan. Đến với Chúa với tấm lòng biết ơn.

### 3.4. Cha Yêu Thương

Nơi Gô-Tha Chúa chết thay vì con. Ban ơn thiêng tha thứ bao tội con Từ ngôi cao sang Ngài đã xuống dương trần Tìm con cứu con yêu con. Cha yêu thương luôn đỡ nâng đời con. Ban cho con sức mới trong Ngài luôn Lòng con yêu Chúa lòng con mãi yêu Ngài. Vì Ngài đã yêu thương con. Cha nhân ái sống trong Ngài ngập tràn thỏa vui Chúa đưa con Ngài hằng dắt con về miền an thái Ngài luôn dẫn lối. Dẫu đường đời còn nhiều khó khăn Bước theo Ngài lòng càng vững tin nơi Cha toàn năng.

4. Cầu nguyện học Lời Chúa-Chủ đề: Báp-têm- Nguyện Chúa mở mắt, mở lòng để bài học giúp cho chúng ta luôn tiếp nhận sự sống phục sinh của Đức Chúa Jesus Christ.

5. Dâng hiến- cầu thay- tiệc thánh: **Yêu Ta Chăng!**

   Yêu Ta chăng, ngươi yêu Ta chăng hỡi môn đồ của Ta? Vâng con yêu Cha, con yêu Chúa thiết tha. Dù đường đi bao chông gai, thì lòng con vẫn không phai. Chẳng chi dời lòng con yêu Ngài, hiến dâng cả cuộc đời con cho Ngài.

6. Cam kết Thuộc Linh: "Ngươi phải hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn, hết sức mà kính mến Chúa là Đức Chúa Trời ngươi. Nầy là điều thứ hai: Ngươi phải yêu kẻ lân cận như mình. Chẳng có điều răn nào lớn hơn hai điều đó" ( Mác 12:30-31)

7. Chúc Phước: Nguyền xin tình yêu thương Đức Chúa Cha, Ân điển Cứu chuộc của Đức Chúa Con, bình an Đức Thánh Linh ở cùng anh em, Amen.

# Buổi Học Kinh Thánh Bài Năm: Phép Báp-têm

Đức Chúa Jesus chịu báp-têm bởi Giăng là làm trọn sự công bình của Đức Chúa Trời. "*Khi ấy, Đức Chúa Jêsus từ xứ Ga-li-lê đến cùng Giăng tại* sông Giô-đanh, *đặng chịu người làm phép báp-tem. Song Giăng từ chối mà rằng: Chính tôi cần phải chịu Ngài làm phép báp-tem, mà Ngài lại trở đến cùng tôi sao! Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Bây giờ cứ làm đi, vì chúng ta nên làm cho trọn mọi việc công bình như vậy. Giăng bèn vâng lời Ngài. Vừa khi chịu phép báp-tem rồi, Đức Chúa Jêsus ra khỏi nước; bỗng chúc các từng trời mở ra, Ngài thấy Thánh Linh của Đức Chúa Trời ngự xuống như chim bồ câu, đậu trên Ngài. Tức thì có tiếng từ trên trời phán rằng: Nầy là Con yêu dấu của ta, đẹp lòng ta mọi đàng* ( Ma-thi-ơ 3:13-17). Khi Giăng làm báp-têm cho Đức Chúa Jesus trọn mọi việc công bình thì chính Ông là kinh nghiệm báp-têm bằng nước đặc biệt lúc ông cùng được chạm đến Đức Chúa Jesus ra khỏi nước, thấy Đức Thánh Linh và nghe Lời Đức Chúa Cha tiếng từ trời.

Phép báp-tem là ảnh tượng giống như chiếc tàu được bơi chìm trong nước, giống như trong Đấng Christ mọi người được cứu để có sự liên lạc lương tâm tốt với Đức Chúa Trời " *Vả, Đấng Christ cũng vì tội lỗi chịu chết một lần, là Đấng công bình thay cho kẻ không công bình, để dẫn chúng ta đến cùng Đức Chúa Trời; về phần xác thịt thì Ngài đã chịu chết, nhưng về phần linh hồn thì được sống. Ấy bởi đồng một linh hồn đó, Ngài đi giảng cho các linh hồn bị tù, tức là kẻ bội nghịch thuở trước, về thời kỳ Nô-ê, khi Đức Chúa Trời nhịn nhục chờ đợi, chiếc tàu đóng nên, trong đó có ít người được cứu bởi nước, là chỉ có tám người. Phép báp-tem bây giờ bèn là ảnh tượng của sự ấy để cứu anh em, phép ấy chẳng phải sự làm sạch ô uế của thân thể, nhưng một sự liên lạc lương tâm tốt với Đức Chúa Trời, bởi sự sống lại của Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng đã được lên trời, nay ngự bên hữu Đức Chúa Trời, các thiên sứ, các vương hầu, các quyền thế thảy đều phục Ngài*" ( I Phi-e-rơ 3:18-22).

Phép báp-têm dành cho những ai cảm động trong lòng tin vào sự cứu chuộc của Đức Chúa Jesus khi nghe Lời giảng dạy thì được tha thứ và nhận lãnh Đức Thánh Linh "*Chúng nghe bấy nhiêu lời, trong lòng cảm động, bèn hỏi Phi-e-rơ và các sứ đồ khác rằng: Hỡi anh em, chúng ta phải làm chi?Phi-e-rơ trả lời rằng: Hãy hối cải, ai nấy phải nhân danh Đức Chúa Jêsus chịu phép báp-tem, để được tha tội mình, rồi sẽ được lãnh sự ban cho Đức Thánh Linh"* ( Công-vụ 2:37-38).

Người tin phải ăn năn và nhân danh Đức Chúa Jesus chịu phép báp-têm chứ không còn nhân danh phép báp-têm của Giăng nữa. Và người thi hành báp-têm vâng theo Đại mạng lệnh của Đức Chúa Jesus là phải nhơn danh Đức Cha, Đức Con và Đức Thánh Linh mà làm báp-têm cũng như dạy họ giữ hết mọi điều Chúa truyền.

## I- Báp-têm bằng nước là dấu hiệu tái sanh

Báp-têm bằng nước hay chìm ngập mình trong nước là hình thức công xưng minh chứng đức tin đồng chết, đồng chôn và đồng sống lại với Đức Chúa Jesus Christ nhưng là một dấu hiệu tái sanh nhận biết nhờ nước và nhờ Đức Thánh Linh tức lời lẽ thật để hưởng được Nước Đức Chúa Trời.

***Ghi nhớ 1:*** "Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật,…….., ta nói cùng ngươi, nếu một người chẳng nhờ…….và……..mà sanh, thì không được…….nước Đức Chúa Trời. Hễ chi……bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi……bởi Thánh Linh là…….Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với ngươi: Các ngươi phải……lại. Gió muốn thổi đâu thì……., ngươi…….tiếng động; nhưng chẳng biết……..đến từ đâu và cũng…….biết đi đâu. Hễ người nào…….bởi Thánh Linh thì cũng như vậy" ( Giăng 5:5-8)

## II- Báp-têm bằng Thánh Linh là dấu hiệu làm chứng

Báp-têm bằng Đức Thánh Linh là đầy dẫy Lời Lẽ thật, đầy dẫy Thần Đức Chúa Trời, đầy dẫy nhưng Ân tứ thuộc linh,

trong đức tin Đức Chúa Jesus Christ mới thật sự thắng hơn thế gian và chinh phục được những tội nhân hư mất. Đức Thánh Linh là Đấng ban quyền phép, đầy dẫy các Môn-đồ vào ngày lễ Ngũ Tuần, báp-têm các tín hữu và vùa giúp con dân Chúa trong Hội thánh bình an, gậy dựng, kính sợ Đức Chúa Trời, phát triển từ Giê-ru-sa-lem, xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri, cho đến cùng trái đất (Công-vụ 1:8, 2:1-4, 4:31, 6:10, 9:31,10:44-48,15:28, 20:28)

***Ghi nhớ 2:*** "Ai là người……hơn thế gian, há chẳng phải kẻ …….Đức Chúa Jêsus là Con Đức Chúa Trời hay sao? Ấy chính Đức Chúa Jêsus Christ đã lấy…….và ……..mà đến, chẳng những lấy nước mà thôi, bèn là……nước và huyết; ấy là Đức Thánh Linh đã làm……, vì Đức Thánh Linh tức là…….. . Vì có……làm chứng: Đức Thánh ……..,……..và……..; ba ấy……một" (I Giăng 5:5-8)

III- Báp-têm trong Đấng Christ dấu hiệu sống cho Đức Chúa Trời

***Ghi nhớ 3:*** "Như vậy chúng ta sẽ nói gì? Chúng ta cứ tiếp tục sống trong tội lỗi để ân điển được dư dật hay sao? Không phải như vậy! Chúng ta đã…….với tội lỗi thì sao vẫn……trong đó được? Hay là anh em không biết tất cả chúng ta đều đã chịu …….trong Đấng Christ Jesus, đã vào trong sự chết của Ngài để được báp-têm hay sao? Do đó, qua báp-têm chúng ta đã được……..với Ngài trong sự chết. Như Đấng Christ đã được……lại từ cõi……nhờ vinh quang của Cha thể nào thì chúng ta cũng bước đi trong đời sống……như vậy, bởi vì nếu chúng ta đã được…….nhất trong sự……của Ngài, thì giống như vậy, chúng ta cũng sẽ sống lại. Chúng ta biết rằng con người cũ của chúng ta đã cùng…...đóng đinh với Ngài, để con người……bị tiêu diệt, khiến chúng ta không còn làm…… cho tội lỗi nữa; bởi vì ai đã chết thì được…… khỏi tội lỗi.

Tuy nhiên, nếu chúng ta đã cùng ……với Đấng Christ, chúng ta…….rằng mình cũng sẽ cùng……với Ngài. Chúng ta biết rằng……đã sống lại từ cõi chết, sẽ không bao giờ chết nữa; sự……không có quyền gì trên Ngài nữa. Bởi vì Ngài đã chết là chết cho……..một lần đủ cả; nhưng Ngài sống là ……cho Đức Chúa Trời. Vì vậy, anh em cũng phải xem mình đã chết với……., và đang sống cho……., trong Đấng Christ Jesus. Như vậy, đừng để tội lỗi…….trong thân thể hay chết của anh em, khiến anh em phải……theo dục vọng của nó. Đừng…….chi thể của mình làm công cụ bất chính cho tội lỗi, nhưng hãy……chính mình cho Đức Chúa Trời như từ cõi chết sống lại và…….chi thể mình làm……công chính cho Đức Chúa Trời. Thật vậy, tội lỗi sẽ không cai trị anh em đâu bởi vì anh em không ở dưới……nhưng ở dưới……..." ( Rô-ma 6:1-14)

## IV- **Báp-têm bằng Lữa là dấu hiệu vinh hiển trong Chúa**

Hội thánh được nhận mọi thứ phước thiêng liêng từ trời trong Đức Chúa Giê-su Christ, được những ân tứ khác nhau đồng một Đức Thánh Linh ban cho để gây dựng Hội thánh và làm chứng về Tin lành, và các chức vụ được Đức Chúa Trời giao phó để hoàn thành sứ mạng Chúa trên đất kẻ sống.

***Ghi nhớ 4:*** "Hỡi kẻ rất yêu dấu, khi anh em bị trong ……thử thách, chớ lấy…….như mình gặp một việc……..thường. Nhưng anh em có phần trong sự thương……..của Đấng Christ bao nhiêu, thì hãy…….mừng bấy nhiêu, hầu cho đến ngày vinh ……của Ngài hiện ra, thì anh em cũng được vui mừng nhảy nhót. Ví bằng anh em vì cớ…….Đấng Christ chịu sỉ nhục, thì anh em có…….; vì sự vinh hiển và Thánh Linh của Đức Chúa Trời……..trên anh em. Trong anh em chớ có ai chịu …….như kẻ giết người, như kẻ trộm cướp, như kẻ hung ác, như kẻ thày lay việc người khác. Nhưng nếu có ai vì làm tín

đồ……mà chịu khổ, thì đừng hổ thẹn; thà hãy vì danh ấy…….Đức Chúa Trời là hơn. Vì thời kỳ đã đến, là khi sự phán xét sẽ khởi từ…….Đức Chúa Trời; vả, nếu khởi từ chúng ta, thì sự cuối cùng của những kẻ chẳng vâng theo Tin Lành…… sẽ ra thế nào? Lại nếu người công bình còn khó được……., thì những kẻ nghịch……và có tội sẽ trở nên thế nào? Vậy những kẻ chịu……theo ý muốn Đức Chúa Trời, hãy cứ làm……mà phó linh hồn mình cho Đấng……thành tín" ( I Phi-e-rơ 4:12-19).

## V-Báp-tem điều cần và đủ nhận dấu lạ của mỗi Cơ đốc nhân

***Ghi nhớ 5:*** " Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: Hãy đi khắp thế gian giảng…Lành cho mọi người. Ai …và chịu phép……., sẽ được rỗi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. Vậy những kẻ……sẽ được các dấu lạ nầy: lấy……ta mà trừ quỉ; dùng……mới mà nói; ……..rắn trong tay; nếu…… giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay……. kẻ đau, thì kẻ…….sẽ lành" ( Mác 16:15-17)

**Cầu nguyện:** Đức Chúa Trời ôi! Ngài đã chuyển động thế giới loài người từ trạng thái hình thức bàn thờ và đền thờ đến tấm lòng của người tin nhận giải pháp cứu chuộc nơi Đức Chúa Jesus. Halelugia cảm tạ ơn Chúa đến báp-têm con bằng chính Huyết, Nước, Danh Thánh Đức Chúa Trời để ngay hôm nay con hoàn toàn chìm ngập trong ơn và lẽ thật của Ngài. Nguyện Chúa dùng lấy cuộc đời con cho mọi vinh hiển Ngài. Trong Danh Đức Chúa Jesus Christ. Amen.

**Câu hỏi suy gẫm:**

1. Phép báp-têm nào đang cần thiết cho đức tin bạn thuộc về Chúa?
2. Bạn thực sự mong muốn mình trở nên là ai sau khi được báp-têm?
3. Vì sao báp-têm quan trọng cho người tin nhận Đức Chúa Jesus?
4. Dấu hiệu nào thích nghi cho bạn hầu việc Chúa kết quả hơn?
5. Bạn có đủ can đảm thi hành lễ báp-têm cho người tin Chúa chưa?

# 6. HƯỚNG DẪN BUỔI NHÓM #6

1. Chào mừng: Chúng ta đến với nhau học biết Đức Chúa Trời. Hoan nghênh sự trung tín với Đấng kêu gọi mình
2. Tuyên ngôn Cầu Nguyện Đức Chúa Giê-su truyền dạy ở Ma-thi-ơ 6:9-13
3. Dâng Chúa bài hát tôn vinh, cảm tạ, ngợi khen, thờ phượng Đức Chúa Trời

### 3.1. **GIÊ-HÔ-VA NIS-SHI ( C- 4/4)**

Hãy cất tiếng hát ngợi khen Chúa! Giê-hô-va Nis-si Nis-si, Chúa của mọi đắc thắng oai quyền Ngài ban cho ta chiến thắng thế gian. Nay ta luôn đắc thắng nghèo đói. Nay ta luôn đắc thắng bệnh tật. Nay ta luôn đắc thắng buồn chán từ nay chiến thắng thuộc về ta.

Amen! Amen! Amen! Cất tiếng hát khen danh Ngài! Trong danh Cha ta đắc thắng! Này chiến thắng thuộc về ta!

### 3.2. HÃY TÔN VINH GIÊ-HÔ-VA

Hãy tôn vinh Ngài! Hãy tôn vinh Ngài! Hãy tôn vinh Ngài
Hồn ta hỡi, hãy ca ngợi Giê-hô-va!

* Luôn luôn ta không quên, Luôn luôn ta không quên,
không quên biết bao ân huệ của Ngài. (2 lần)

* Chính Chúa tha thứ hết tất cả gian ác cũ
Chúa chữa cho ta bệnh tật lui xa. ( 2 lần)

* Chúa cứu nếp sống ta thoát khỏi chỗ hư nát
Đăng quang ta với sự nhân từ Ngài. ( 2 lần)

* Bầu trời mênh mông cao bao la trên cả đất
như ơn Chúa đối kẻ kính yêu Cha. (2 lần)

* Tôn vinh Giê-hô-va, tôn vinh Giê-hô-va!
Tôn vinh Cứu Chúa hỡi linh hồn ta. (2 lần)

**3.3. MỌI SUY TÔN THUỘC VUA**

Đưa đôi tay lên cao con thờ phượng Chúa, Với cả tâm linh con đang hướng về Ngài. Giê-xu là Vua chí cao, lòng con ngợi tôn Vua.(X2) Vua trên muôn vua, Chúa của các thần, Ngài hiện diện trên tấm lòng này. Chúa Đấng oai nghi, vinh hiển duy Ngài. Mọi suy tôn thuộc Vua.

**3.4.VÀO NƠI CHÍ THÁNH**

Vào trong nơi thiêng liêng nơi chí thánh Cha, bước vào bằng huyết Chiên Con bôi sạch lòng. Vào trong chỉ thờ tôn vua Giê-xu thôi, bước vào để chúc tán danh Giê-xu.

*Thờ phượng Chúa Giê-xu, vua Giê-xu (2 x )*
*Thánh thay là danh của Ngài. Thánh thay Giê-xu.*

**4. Cầu nguyện Lời Chúa-Chủ đề: Tiệc Thánh.**

Nguyện Đức Chúa Trời khiến giao ước yêu thương làm thỏa lòng người theo Chúa từ bỏ mọi tạm bợ của thế gian đời này.

**5.** Dâng hiến- cầu thay- tiệc thánh: **CẢM TẠ CHÚA**

Cảm tạ Chúa Ngài ban Chúa Giê-xu, cảm tạ Chúa sắm lo mọi điều. Cảm tạ Chúa ngày tháng qua êm đềm, chúc tôn Ngài vì luôn bên tôi. Cảm ơn Ngài ban cảnh xuân ấm êm, ngợi khen Chúa ban niềm thỏa vui. Cảm ơn Ngài lau ráo hết lệ đẫm, chúc tán Chúa là Chúa an bình.

6. Cam kết Thuộc Linh: "Ngươi phải hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn, hết sức mà kính mến Chúa là Đức Chúa Trời ngươi. Nầy là điều thứ hai: Ngươi phải yêu kẻ lân cận như mình. Chẳng có điều răn nào lớn hơn hai điều đó" ( Mác 12:30-31)
7. Chúc Phước: Nguyền xin tình yêu thương đời đời của Đức Chúa Cha, Ân điển giàu có nơi Đức Chúa Con, bình an Đức Thánh Linh ở cùng đầy dẫy quý Hội thánh một tuần lễ bước đi trong giao ước yêu thương kết quả làm vinh hiển danh Chúa từ nay đến ngày Đức Chúa Jesus trở lại, Amen

# Buổi Học Kinh Thánh Bài Sáu: Tiệc Thánh

1 Ấy vậy, chúng ta phải bỏ qua các điều sơ học về Tin Lành của Đấng Christ, mà tấn tới sự trọn lành, chớ nên lập lại nền nữa, tức là: từ bỏ các việc chết, tin Đức Chúa Trời, 2. sự dạy về phép báp tem, phép đặt tay, sự kẻ chết sống lại, sự phán xét đời đời. 3. Ví bằng Đức Chúa Trời cho phép, thì chúng ta sẽ làm điều đó. 4. Vì chưng những kẻ đã được soi sáng một lần, đã nếm sự ban cho từ trên trời, dự phần về Đức Thánh Linh, 5. nếm đạo lành Đức Chúa Trời, và quyền phép của đời sau, 6. nếu lại vấp ngã, thì không thể khiến họ lại ăn năn nữa, vì họ đóng đinh Con Đức Chúa Trời trên thập tự giá cho mình một lần nữa, làm cho Ngài sỉ nhục tỏ tường.

Tiệc thánh hay gọi là bữa tiệc ly thánh của Đức Chúa Jesus Christ chia sẻ cùng các môn đồ tại phòng cao bằng thân và huyết của Ngài qua biểu tượng chén và bánh. Tiệc thánh là mục đích của Chúa Jesus phán dạy là: Nhớ Giao ước yêu thương đời đời của Chúa; Nhớ làm mỗi khi nhóm lại với nhau; Nhớ Rao truyền sự chết của Chúa cho những tội nhân hư mất; Nhớ Tra xét đời sống mình để không mắc tội với thân và huyết của Chúa ( I Cô-rinh-tô 11:1-24)

## I- **Giao ước Yêu thương** ( Hê-bơ-rơ 6:7- 20)

***Ghi nhớ 1:*** Vả, một đám đất nhờ……đượm nhuần mà sanh cây cỏ có……cho người cày cấy, thì đất đó hưởng phần……..lành của Đức Chúa Trời. 8. Nhưng đất nào chỉ sanh ra những cỏ rạ, gai gốc, thì bị bỏ, và hầu bị rủa, cuối cùng phải bị đốt. Hỡi những kẻ rất …….dấu, dẫu chúng ta nói vậy, vẫn còn đang trông đợi những việc…….hơn từ nơi anh em, là những việc đưa đến sự ……rỗi. 10. Đức Chúa Trời không phải là……..công bình mà bỏ quên công việc và lòng yêu…….của anh em đã tỏ ra vì danh Ngài, trong khi hầu…….các thánh đồ và hiện nay đang còn hầu việc nữa. 11. Nhưng chúng ta mong rằng mỗi người trong anh em tỏ lòng…….sắng như vậy, đặng giữ lòng đầy dẫy sự……cậy cho đến cuối cùng; 12. đến nỗi anh em không……nải, nhưng cứ học đòi những kẻ bởi……..tin và lòng nhịn…….mà được hưởng lời hứa. 13.

Khi Đức Chúa Trời…….cùng Áp-ra-ham, và vì không thể chỉ Đấng nào lớn hơn, nên Ngài chỉ chính…….Ngài mà thề với người rằng: 14. Chắc ta sẽ ban……cho ngươi nhiều, và khiến hậu tự ngươi sanh…….đông thêm. 15. Ấy, Áp-ra-ham đã nhịn nhục……..chờ như vậy, rồi mới được điều đã hứa. 16. Người ta thường……danh một Đấng lớn hơn mình mà……, phàm có cãi…..điều gì, thì lấy lời thề mà định.

17. Đức Chúa Trời cũng vậy, muốn càng tỏ ra cho những kẻ…….lời hứa biết ý định Ngài là chắc chắn không thay đổi, thì dùng.....thề; 18. hầu cho nhờ hai điều chẳng……đổi đó, và về hai điều ấy Đức Chúa Trời chẳng có thể…..dối, mà chúng ta tìm được sự yên ủi…...mạnh, là kẻ đã trốn đến nơi….náu, mà cầm lấy sự trông……đã đặt trước mặt chúng ta. 19. Chúng ta giữ điều…..cậy nầy như cái…...của linh hồn, vững vàng bền chặt,……vào phía trong màn, 20. trong nơi thánh mà Đức Chúa Jêsus đã vào như Đấng….trước của chúng ta, vì đã trở nên thầy tế lễ thượng phẩm……đời, theo ban Mên-chi-xê-đéc.

## II- Giao Ước Thầy Tế Lễ-Nhà Vua ( Hê-bơ-rơ 7:1-28)

***Ghi nhớ 2:*** Vả, Mên-chi-xê-đéc đó là……của Sa-lem, thầy tế lễ của Đức Chúa Trời rất cao, đã đi……Áp-ra-ham và chúc phước cho, trong khi người thắng trận các vua trở về; 2. Áp-ra-ham đã lấy một phần……về mọi của cải mình mà dâng cho……; theo nghĩa đen tên vua ấy, trước hết là..…..sự công bình, lại là…….của Sa-lem nữa, nghĩa là…….bình an; 3. người…… cha, ……. mẹ, ……gia phổ; ……có ngày đầu mới sanh, cũng ……có ngày rốt qua đời, như vậy là giống Con Đức Chúa Trời, Mên-chi-xê-đéc nầy làm thầy……đời đời vô cùng. 4. Hãy nghĩ xem, chính tiên….. là Áp-ra-ham đã lấy……phần mười trong những vật rất…..của mình chiếm được mà……cho vua, thì……tôn trọng là dường nào. 5. Những con cháu họ…….chịu chức tế lễ, theo luật, có……..thâu lấy một phần mười của dân, nghĩa là của anh em mình, vì chính họ cũng….Áp-ra-ham mà ra. 6. Nhưng….vốn không phải đồng họ, cũng lấy một…… mười của Áp-ra-ham và chúc……cho kẻ được lời hứa.

7. Vả, người……cao chúc phước cho kẻ…...thấp, ấy là điều không…….được. 8. Lại, đằng nầy, những kẻ thâu lấy một phần mười đều là người hay…..: còn đằng kia, ấy là kẻ mà có lời làm chứng cho là người đang….. 9. Lại có thể nói rằng Lê-vi là kẻ ……lấy một phần mười đó, chính mình người cũng bởi Áp-ra-ham mà…….một phần mười; 10. vì lúc Mên-chi-xê-đéc đi đón tiên tổ, thì Lê-vi còn ở trong……. tổ phụ. 11. Nếu có thể được sự trọn vẹn bởi……tế lễ của người Lê-vi (vì luật pháp ban cho dân đang khi còn dưới quyền chức tế lễ), thì cớ sao còn cần phải dấy lên một thầy tế lễ……, lập theo ban Mên-chi-xê-đéc,…….theo ban A-rôn? 12. Chức tế lễ đã thay……thì luật pháp cũng cần phải …….đổi. 13. Vả, Đấng mà những lời đó chỉ về, thuộc một chi phái khác, trong chi phái đó chưa từng có ai……việc nơi bàn thờ. 14. Vì thật rõ ràng…….chúng ta ra từ Giu-đa về chi phái ấy, Môi-se không nói điều chi về…….tế lễ. 15. Mọi điều đó càng thêm rõ hơn nữa, khi chúng ta …….một thầy tế lễ khác dấy lên, giống như Mên-chi-xê-đéc, 16. lập nên không……luật lệ của điều răn xác thịt, nhưng theo quyền phép của sự…… chẳng hay hư hay chết. 17. Vả, nầy là lời làm……..cho Ngài rằng: Con làm thầy tế lễ đời đời Theo…….Mên-chi-xê-đéc. 18. Như vậy, điều răn trước kia vì không…….không……..nên đã bị bỏ rồi; 19. bởi chưng luật pháp không làm…….chi hết, lại có một sự trông cậy hay hơn đem vào thay cho luật pháp, và bởi sự…….cậy đó chúng ta đến gần Đức Chúa Trời.

20. Vả lại, sự thay đổi nầy…….phải là không có lời…….mà được làm ra. Những thầy tế lễ khác không bởi lời thề mà được……lên, 21. nhưng Ngài đã được lập lên……..lời thề, bởi Đấng đã……. cùng Ngài rằng: Chúa đã thề rồi, và không……lời thề ấy đâu; Con làm thầy tế lễ ……đời đời. 22. Vì thế, Đức Chúa Jêsus đã trở nên Đấng….. lãnh cho một cái……ước rất tôn trọng hơn cái trước. 23. Vả lại, số thầy tế lễ…….nhiều, vì sự chết nên không……luôn được chức vụ. 24. Nhưng Ngài, vì hằng có đời đời, nên giữ lấy…….tế lễ không hề đổi thay. 25. Bởi đó Ngài có thể…….toàn vẹn những kẻ nhờ Ngài mà đến……Đức Chúa Trời, vì Ngài hằng sống để……thay cho những kẻ ấy.

26. Ấy đó thật là thầy tế lễ ……phẩm mà chúng ta có cần dùng, thánh……., không……., không……, biệt khỏi kẻ có tội, được cất

lên cao……..các từng trời: 27. không như những thầy tế lễ thượng phẩm khác, cần phải hằng……dâng tế lễ, trước vì tội mình, sau vì tội…….; Ngài làm việc đó…….lần thì đủ cả, mà dâng chính……..Ngài làm tế lễ. 28. Vì luật pháp lập những người vốn…….đuối làm thầy tế lễ thượng phẩm; nhưng lời thề có sau luật pháp thì…….Con, là Đấng đã nên trọn lành đời đời.

## III- Giao ước Đền thờ-Thờ phượng ( Hê-bơ-rơ 8:1-28)

***Ghi nhớ 3:*** 1. Ước trước cũng có những luật về việc……phượng và một nơi…….dưới đất. 2. Vả, một…...tạm đã dựng lên: phần thứ nhất gọi là……thánh, có chân…., bàn và bánh bày ra; 3. rồi đến phía trong…….thứ hai, tức là phần gọi là nơi…..thánh, 4. có lư……. bằng vàng và hòm…… ước, toàn bọc bằng vàng. Trong hòm có một cái……..bằng vàng đựng đầy ma-na, cây…….trổ hoa của A-rôn, và hai……..giao ước; 5. phía trên có……chê-ru-bin vinh hiển, ……..nó che phủ nơi chuộc tội. Nhưng đây không phải dịp kể các điều đó cho rõ ràng.

6. Các vật đã……đặt như vậy,……..ngày những thầy tế lễ vào phần thứ…….trong đền tạm, đặng làm trọn việc tế lễ; 7. nhưng, phần thứ……., thì mỗi……..một lần chỉ một mình thầy tế lễ…….phẩm vào, chẳng bao giờ mà không đem……..dâng vì chính mình và vì sự lầm…….dân chúng. 8. Đức Thánh Linh lấy đó…….ra rằng hễ đền……thứ nhất đang còn, thì đường vào nơi rất……chưa mở. 9. Ấy là một…….bóng chỉ về đời bây giờ, để tỏ rằng các……vật và……sinh dâng đó, không có thể làm cho kẻ ……phượng được vẹn lành về lương tâm. 10. Đó chẳng qua là mạng lịnh của ……..thịt, cũng như các lễ ăn, uống rửa sạch, chỉ lập cho đến…….hoán cải vậy.

11. Nhưng Đấng Christ đã…… đến làm thầy tế lễ thượng phẩm của……..sự tốt lành sau nầy; Ngài đã…….. qua đền tạm lớn hơn và trọn vẹn……, không phải…….người dựng ra, nghĩa là không ……về đời nầy. 12. Ngài đã ……..nơi rất thánh một lần thì…….hết, không dùng …….của dê đực và của bò con, nhưng dùng chính…….mình, mà được sự …… tội đời đời. 13. Vì nếu……của dê đực bò đực cùng tro bò cái tơ mà người ta rưới trên kẻ ô uế còn làm…….được phần

xác thịt họ và ….. thánh thay, 14. huống chi……..của Đấng Christ, là Đấng…….Đức Thánh Linh đời đời, dâng chính mình không tì tích cho Đức Chúa Trời, thì sẽ làm sạch lương……anh em khỏi công việc chết, đặng hầu việc Đức Chúa Trời hằng……., là dường nào!

15. Nhân đó, Ngài là Đấng……bảo của giao ước mới, để khi Ngài chịu……mà chuộc tội đã phạm dưới giao ước….., thì những kẻ được kêu gọi nhận……cơ nghiệp đời đời đã hứa cho mình. 16. Vì khi có……thơ, thì cần phải đợi đến kẻ…..chết đã. 17. Chúc thơ chỉ có giá trị sau lúc……, vì hễ kẻ trối còn……thì nó không có……. gì. 18. Ấy vậy, chính giao ước……..nào chẳng phải là không dùng…….. mà lập. 19. Lúc Môi-se phán mọi điều răn của…….pháp cho dân chúng, có lấy…….của bò con và dê đực, với nước, dây nhung…….tía và nhành ngưu tất…….trên sách cùng trên cả dân chúng, 20. mà nói rằng: Nầy là……của sự giao ước mà Đức Chúa Trời đã dạy lập với các ngươi. 21. Đoạn, người cũng lấy……. rảy đền tạm cùng mọi……thờ. 22. Theo luật pháp thì hầu hết mọi vật đều nhờ…….mà được sạch: không đổ …… thì không có sự tha thứ.

23. Vậy, nếu những tượng chỉ về các……trên trời đã phải nhờ cách ấy mà được……., thì chính các vật trên trời phải…….của lễ càng quí…….... hơn nữa để được sạch. 24. Vả Đấng Christ chẳng phải vào nơi…… bởi tay người làm ra, theo kiểu……..nơi thánh thật, bèn là vào chính trong trời, để bây giờ vì chúng ta hiện ra trước……..Đức Chúa Trời.

25. Ấy chẳng phải là dâng chính mình Ngài nhiều lần, như thầy tế lễ thượng phẩm……. năm vào trong nơi rất thánh mà dâng…….. không phải là huyết mình; 26. bằng chẳng vậy, thì từ buổi sáng thế đến nay, Ngài đã phải chịu…… nhiều lần rồi. Nhưng hiện nay đến cuối cùng các thời đại, Ngài đã hiện ra chỉ một lần, …… mình làm tế lễ để cất……lỗi đi. 27. Theo như đã……..cho loài người phải chết……lần, rồi chịu phán xét, 28. cũng vậy, Đấng Christ đã……mình chỉ một lần đặng cất tội lỗi của nhiều người; Ngài lại sẽ……ra lần thứ hai, không phải để cất tội lỗi đi nữa, nhưng để……sự cứu rỗi cho kẻ chờ đợi Ngài.

## IV. Giao Ước Bàn thờ-Sinh tế

***Ghi nhớ 4:*** 1. Vả, luật pháp chỉ là……..của sự tốt lành ngày sau, không có…….thật của các vật, nên không bao giờ cậy tế…..mỗi năm hằng dâng như vậy, mà khiến kẻ đến……Đức Chúa Trời trở nên trọn lành được. 2. Nếu được, thì những kẻ …...phượng đã một lần được……rồi, lương tâm họ không còn biết……nữa, nhân đó, há chẳng……dâng tế lễ hay sao? 3. Trái lại, những tế lễ đó chẳng qua là mỗi năm……cho nhớ lại tội lỗi. 4. Vì huyết của bò đực và dê đực…….thể cất tội lỗi đi được. 5. Bởi vậy cho nên, Đấng Christ khi……thế gian, phán rằng: Chúa chẳng muốn hy……, cũng chẳng muốn lễ……, Nhưng Chúa đã…….sửa một thân thể cho tôi. 6. Chúa chẳng nhậm của lễ……., cũng chẳng nhậm của lễ chuộc…... 7. Tôi bèn nói: Hỡi Đức Chúa Trời, nầy tôi đến! Trong sách có…….về tôi. Tôi đến để……theo ý muốn Chúa. 8. Trước đã nói: Chúa chẳng muốn, chẳng……. những hi sinh, lễ vật, của lễ thiêu, của lễ chuộc tội, đó là theo luật pháp dạy; sau lại nói: Đây nầy, tôi đến để làm theo ý muốn Chúa. 9. Vậy thì, Chúa đã….. điều trước, đặng…….điều sau. 10. Ấy là theo ý muốn đó mà chúng ta được nên…….nhờ sự dâng thân thể của Đức Chúa Jêsus Christ……. lần đủ cả.

11. Phàm thầy tế lễ mỗi ngày……hầu việc và năng dâng của lễ ……..một thức, là của lễ…….bao giờ cất tội lỗi được, 12. còn như Đấng nầy, đã vì tội lỗi dâng chỉ…….của lễ, rồi ngồi đời đời bên…….Đức Chúa Trời. 13. từ rày về sau đang…….những kẻ thù nghịch Ngài bị để làm……..dưới chân Ngài vậy. 14. Vì nhờ dâng chỉ một của……lễ, Ngài làm cho những kẻ nên……. được trọn vẹn đời đời. 15. Đức Thánh Linh cũng làm……..cho chúng ta như vậy; vì đã phán rằng: 16. Chúa phán: Nầy là giao ước…..lập với chúng nó Sau những ngày đó, Ta sẽ…..luật pháp ta vào lòng chúng nó Và…… tạc nơi trí khôn, 17. Lại phán: Ta sẽ chẳng còn …….. đến tội lỗi gian ác của chúng nó nữa. 18. Bởi hễ có sự tha thứ thì không cần dâng……..lễ vì tội lỗi nữa. 19. Hỡi anh em, vì chúng ta nhờ……. Đức Chúa Jêsus được ……dĩ vào nơi rất thánh, 20. bởi đường……..và sống mà Ngài đã……..ngang qua cái màn, nghĩa là……qua xác Ngài, 21. lại vì chúng ta có một thầy tế lễ……đã lập lên cai trị nhà Đức Chúa Trời,

22. nên chúng ta hãy lấy……. thật thà với đức ……..đầy dẫy trọn vẹn, lòng được……..sạch khỏi lương tâm xấu, thân thể……..bằng nước trong, mà đến gần Chúa. 23. Hãy cầm giữ sự làm…….về điều trông cậy chúng ta chẳng……. lay, vì Đấng đã hứa cùng chúng ta là……..tín. 24. Ai nấy hãy coi sóc nhau để khuyên giục về lòng……..thương và việc……..lành; 25. chớ bỏ sự……lại như mấy kẻ quen làm, nhưng phải…….. bảo nhau, và hễ anh em thấy ngày ấy hầu…….chừng nào, thì càng phải làm như vậy……. nấy.

26. Vì nếu chúng ta đã nhận biết lẽ…….. rồi, mà lại cố ý phạm……..., thì không còn có tế lễ chuộc tội……, 27. nhưng chỉ có sự đợi chờ kinh khiếp về sự……xét, và lửa hừng sẽ đốt cháy kẻ……..nghịch mà thôi. 28. Ai đã……luật pháp Môi-se, nếu có hai ba…….. làm chứng, thì…….đi không thương xót, 29. huống chi kẻ……..đạp Con Đức Chúa Trời, coi……của giao ước, tức là huyết mà mình nhờ nên……., là ô uế, lại khinh……. Đức Thánh Linh ban ơn, thì anh em há chẳng……rằng người ấy đáng bị……rất nghiêm đoán phạt hay sao? 30. Vì chúng ta biết Đấng đã phán rằng: Sự trả…….thuộc về ta; ta sẽ báo ứng, ấy là lời Chúa phán. Lại rằng: Chúa sẽ…….đoán dân mình. 31. Sa vào tay Đức Chúa Trời hằng sống là sự……..kinh khiếp thay!

32. Hãy nhớ lại những……..ban đầu đó, anh em đã được soi……..rồi, bèn chịu cơn…….trận lớn về những sự đau đớn: 33. phần thì chịu sỉ nhục, gặp gian nan, như làm……..cho thiên hạ xem, phần thì chia khổ với những kẻ bị đối…….đồng một cách. 34. Vì anh em đã thương xót kẻ bị……, và vui lòng chịu của cải mình bị……., bởi biết mình có của cải……..hơn hằng còn luôn. 35. Vậy chớ bỏ lòng dạn dĩ mình, vốn có một phần…….. lớn đã để dành cho. 36. Vì anh em cần phải……..nhục, hầu cho khi đã làm theo……muốn Đức Chúa Trời rồi, thì được như lời đã…….cho mình. 37. Còn ít lâu, thật ít lâu nữa, Thì Đấng……sẽ đến; Ngài không chậm trễ đâu. 38. Người công……..của ta sẽ cậy đức tin mà sống, Nhưng nếu lui đi thì……..hồn ta chẳng lấy làm…….chút nào. 39. Về phần chúng ta, nào phải là kẻ…….đi cho hư mất đâu, bèn là kẻ ……đức tin cho linh hồn được cứu rỗi.

**Cầu nguyện:** Kính lạy Đức Chúa Trời toàn năng đầy lòng nhân từ cho đời sống chúng con. Giao ước của Ngài vốn có từ buổi sáng thế và loài người được phước khi sống trong Giao ước yêu thương của Ngài làm sạch tội lỗi, ô uế, gian ác . Trong dòng huyết yêu thương Cứu chuộc của Chúa Jesus Christ, con được dạn dĩ vào nơi rất thánh Đức Chúa Trời, bởi Đức Thánh Linh sự sống vùa giúp con dự phần trong thân và huyết của Đức Chúa Jesus Christ. Con tiếp nhận sự tha thứ, chữa lành, giải cứu bởi huyết Chúa. Con cảm tạ ơn Chúa vì nay con là của lễ thờ phượng Đức Chúa Trời. Con dâng đời sống con làm đồ dùng trong Nhà Chúa với tấm lòng biết ơn . Nhơn danh Đức Chúa Jesus Christ. Amen.

**Câu hỏi suy gẫm:**

1. Trong giao ước cũ thì ai là người dâng tế lễ được lập theo luật pháp và sẽ thực hành làm sao?
2. Thầy tế lễ theo ban Men-chi-xe-đéc với thầy tế lễ theo ban A-rôn khác nhau như thế nào?
3. Hãy giải thích sự hiện đến của Đức Chúa Jesus Christ làm trọn luật pháp Đức Chúa Trời.
4. Vì sao Lễ tiệc thánh quan trọng vào giờ thờ phượng Đức Chúa Trời?
5. Ý muốn của Đức Thánh Linh là gì cho dự tiệc thánh hôm nay đối toàn thể con dân Chúa?

# 7. HƯỚNG DẪN BUỔI NHÓM #7

1. Chào mừng: Chúng ta đến với nhau học biết Đức Chúa Trời. Hoan nghênh sự dấng thân với Đấng kêu gọi mình
2. Tuyên ngôn Cầu Nguyện Đức Chúa Giê-su truyền dạy ở Ma-thi-ơ 6:9-13
3. Dâng Chúa bài hát tôn vinh, cảm tạ, ngợi khen, thờ phượng Đức Chúa Trời

3.1.THẦN LINH SỨC SỐNG

Chúa Thánh Linh ơi! Con xin chào Chúa. Buổi sáng tươi vui trong năng quyền Ngài. Chúa Thánh Linh ơi! Con xin chào Chúa. Hãy dẫn dắt con trọn ngày hôm nay. Thần Linh sức sống, xin Ngài hãy đến! Xin ban cho con phước hạnh tươi mới. Thần Linh quyền năng, xin Ngài hãy đến. Xin đến trên con với năng quyền Cha

3.2. HÃY ĐẾN VỚI NGÀI

Hãy đến với Ngài, Muôn muôn người yêu Chúa. Hãy hát tôn vinh, Ca tụng danh thánh. Đưa tay cao lên, Trong nơi đền thờ thánh. Hãy ngợi khen Chúa, Ngài là Vua của ta.

3.3.HÔ SA NA

Hô-sa-na, Hô-sa-na. Hô-sa-na trên trời cao rất cao (x2).
Tôn vinh Danh Cha toàn năng (x3) Hô-sa-na trên trời cao đời đời
Vinh diệu, Vinh diệu. Chúa Cha trên trời cao rất cao (x2)
Khắp các nước trong trần gian (x2) Hãy hát xướng ca ngợi Chúa Thiên Thượng. Hô-sa-na trên trời cao đời đời.

3.4. **BÀI HÁT SAI ĐI ( Am- 4/4)**

Nguyện Ngài chúc phước dẫn dắt chúng con thái an trọn đời Ngài luôn bên chăn dắt cuộc sống Tình yêu Chúa vẫn giữ con ở trong an lành Quyền năng Cha..... sẽ dư dật đời sống con Nguyện Ngài chúc phước dẫn lối chúng con đến nơi tuyệt vời kìa vinh quang..... Cha chiếu muôn lối Từ nay sẽ đắc thắng luôn với Giê-sus từng bước.....cùng nhau đi khắp nơi rao truyền Phúc

Âm. Nào.....ta hãy cùng theo Giê-sus, Cùng noi bước Chúa.... sống như vua Giê-sus Kìa..... Cha vẫn hằng sai ta đi đừng lo toan chi...Cha luôn luôn đưa bước. Nơi nắng cháy Chúa khiến tươi mới suối thiêng Cha tuôn đầy. Ngài là ánh sáng cho ta ngày đêm dẫn dắt đến nơi vinh quang của Ngài. Hãy mừng vui, đừng lo toan.....vì Chúa Giê-sus đắc thắng vẫn đi cùng Hằng ngày bên ta.... đến khắp chốn Sức mới Chúa ban cho ta đến muôn đờ

**4. Cầu nguyện Lời Chúa-Chủ đề: Đời Sống Thuộc Linh.**
Nguyện Đức Chúa Trời ban cho hành trình thuộc linh luôn gặt hái những kết quả bông trái Thánh Linh Đấng Christ làm sống động đức tin từ cá nhân đến cộng đồng.

5. Dâng hiến-cầu thay-tiệc thánh: **CHO ĐẾN KHI CHÚA LẠI ĐẾN ( C- 4/4)**

Con quyết tiến bước trên đường Chúa đã chọn, cho đến lúc Chúa yêu trở lại vinh quang. Dẫu đường hẹp và chông gai, thập tự giá vác trên mình hoài. Con biết trước cuối con đường dấn thân này, con sẽ thấy Chúa yêu trở lại bên con. Chúa nhân từ đầy hiển vinh. Ngài vui đón rước con vào lòng.

Trước lúc Chúa Cứu Thế trở lại thế gian, con xin dâng đời con chăm lo công việc Cha. Đến lúc Chúa Cứu Thế trở lại Thế gian, con xin dâng lòng con ngợi khen Giê-xu. Ngài là Đấng con hằng dấu yêu, Giê-xu Christ là Vua hiển vinh. Ngài là Đấng con hằng dấu yêu, trên trần gian, Cứu Chúa đời đời.

6. Cam kết Thuộc Linh: "Ngươi phải hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn, hết sức mà kính mến Chúa là Đức Chúa Trời ngươi. Nầy là điều thứ hai: Ngươi phải yêu kẻ lân cận như mình. Chẳng có điều răn nào lớn hơn hai điều đó" ( Mác 12:30-31)

7. Chúc Phước: Nguyền xin tình yêu thương đời đời của Đức Chúa Cha, Ân điển giàu có nơi Đức Chúa Con, bình an Đức Thánh Linh ở cùng đầy dẫy quý Hội thánh một tuần lễ bước đi trong giao ước yêu thương kết quả làm vinh hiển danh Chúa từ nay đến ngày Đức Chúa Jesus trở lại, Amen

# Buổi Học KinhThánhBài bảy:Đời SốngThuộc Linh

## I- Đời sống cầu nguyện:

Cầu nguyện là khởi đầu đức tin dẫn đến sự thờ phượng thật. Mỗi người Việt Nam đều cầu Trời khấn vái nhiều đối tượng thần linh theo từng niềm tin khác nhau nhưng đều giống nhau nơi cầu nguyện luôn chuẩn bị bàn thờ và của lễ dâng rất trân trọng. Vì thế cầu nguyện đáp ứng được niềm tin và tín ngưỡng của những ai quan tâm về tâm linh lẫn vật chất tại hoàn cảnh nào đó trong cuộc sống.

Một khi con người cầu nguyện sẽ suy nghĩ đến đối tượng mình khẩn nguyện là Đức Chúa Trời. Cầu nguyện là hơi thở thuộc linh, thuộc thể của mọi người sống trong môi trường của Đức Chúa Trời. Cầu nguyện mang tính cấp bách và đều đặn để đức tin bền lòng vững chí. Cầu nguyện phải nhờ vào Danh Đức Chúa Giê-su Christ. Quá trình cầu nguyện của con dân Chúa diễn biến theo Đức Thánh Linh không theo tư dục xác thịt. Lời Đức Chúa Trời ứng nghiệm qua đời sống chức vụ cầu nguyện.

BẢY BƯỚC CHO LỘ TRÌNH CẦU NGUYỆN

1. Ngợi khen và cảm tạ Chúa
2. Kêu cầu và nhờ cậy Chúa
3. Ăn năn và xưng tội cùng Chúa
4. Trông cậy và tìm kiếm Chúa
5. Phó thác và tận hiến cho Chúa
6. Hứa nguyện và cam kết với Chúa
7. Sửa soạn và trang bị hầu việc Chúa

## II- Người cầu nguyện hết sức cấp bách, bền đỗ, đầy đức tín

***Ghi nhớ 1*** : "Đức Giê-hô-va phán: Vì Ta biết……Ta nghĩ đối cùng ngươi là ý tưởng……, không phải……, để cho các ngươi được sự……..……trong lúc…….của mình. Bấy giờ các ngươi sẽ…… Ta,

sẽ…… và ……Ta, và Ta sẽ……... Các ngươi sẽ……..Ta và……...được khi các ngươi tìm kiếm Ta……..” (Giê-rê-mi 29:11-13)

***Ghi nhớ 2*** : “Hãy…….. mãi mãi, ……không thôi, phàm việc gì cũng phải…….Chúa; vì ý muốn của ……trong Đức Chúa Giê-su Christ đối với anh em là như vậy.(Tê-sa-lô-ni-ca 5:16-18)

***Ghi nhớ 3*****:** “Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán rằng: Hãy có đức tin đến ……... Quả thật, ta nói cùng các ngươi, ai sẽ…….hòn núi nầy rằng: Phải…….mình lên, và……..xuống biển, nếu người chẳng…….ngại trong lòng, nhưng…….chắc lời mình nói sẽ ứng …….., thì điều đó sẽ ……...cho. Bởi vậy ta nói cùng các ngươi: Mọi điều các ngươi……trong lúc……, hãy…….đã được, tất điều đó sẽ…….... cho các ngươi” (Mác11:22-24).

## III- Cầu nguyện nhớ điều răn Đức Chúa Trời

***Ghi nhớ 4:*** Trước mặt ta, ngươi chớ có các….. khác. Ngươi chớ……tượng chạm cho mình, cũng chớ làm……..nào giống những……trên trời cao kia, hoặc nơi đất thấp nầy, hoặc trong nước dưới đất. Ngươi chớ quì …….trước các hình tượng đó, và cũng đừng hầu…… chúng nó; vì ta là Giê-hô-va…….ngươi, tức là Đức Chúa Trời…..tà, hễ ai ghét ta, ta sẽ nhơn…….tổ phụ phạt lại con cháu đến ba bốn đời, và sẽ làm ……đến ngàn đời cho những kẻ……mến ta và…….các điều răn ta. Ngươi chớ lấy…….Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi mà làm….., vì Đức Giê-hô-va chẳng……bằng vô tội kẻ nào…….danh Ngài mà làm chơi. Hãy…….ngày nghỉ đặng làm nên ngày…….Ngươi hãy……hết công việc mình trong…….ngày; nhưng ngày thứ……là ngày nghỉ của ……Đức Chúa Trời ngươi: trong ngày đó, ngươi, con trai, con gái tôi trai tớ gái, súc vật của ngươi, hoặc khách ngoại bang ở trong……..ngươi, đều

chớ làm công việc…….hết; vì trong sáu ngày Đức Giê-hô-va đã…….nên trời, đất, biển, và muôn vật ở trong đó, qua ngày thứ bảy thì……..nghỉ: vậy nên Đức Giê-hô-va đã ban…….cho ngày nghỉ và làm…… ngày thánh.

Hãy……. cha mẹ ngươi, hầu cho ngươi được …….lâu trên đất mà Giê-hô-va……..ngươi ban cho. Ngươi chớ…….người. Ngươi chớ phạm tội……dâm. Ngươi chớ…..cướp. Ngươi chớ nói chứng……cho kẻ lân cận mình. Ngươi chớ……..nhà kẻ lân cận ngươi, cũng…….tham vợ người, hoặc tôi trai tớ gái, bò, lừa, hay là vật chi thuộc về kẻ…..cận ngươi. ( Xuất-Ê-díp-tô-ký 20:3-17)

## IV- Cầu nguyện sốt sắng thật linh nghiệm

***Ghi nhớ 5:*** Trong anh em có ai chịu khổ chăng? Người ấy hãy cầu ……. Có ai vui mừng chăng? Hãy……ngợi khen. 14. Trong anh em có ai đau……chăng? hãy mời các trưởng lão hội thánh đến, sau khi nhân danh Chúa……dầu cho người bịnh đoạn, thì các trưởng lão hãy……nguyện cho người. 15. Sự cầu……bởi đức tin sẽ cứu kẻ……., Chúa sẽ đỡ kẻ ấy dậy; nếu kẻ bịnh có……. tội, cũng sẽ được…..16. Vậy, hãy xưng…..cùng nhau, và……nguyện cho nhau, hầu cho anh em được…..bịnh: người công bình lấy lòng sốt……cầu nguyện, thật có linh……. nhiều. 17. Ê-li vốn là người yếu đuối….. chúng ta. Người cầu……., cố xin cho đừng mưa, thì không……xuống đất trong ba năm rưỡi. 18. Đoạn, người….. nguyện lại, ……bèn mưa, và đất……sản hoa màu. 19. Hỡi anh em, trong vòng anh em nếu có ai……lạc cách xa lẽ thật, mà có…….khác làm cho nó trở lại, 20. thì phải……rằng kẻ làm cho người có……trở lại, bỏ đường lầm lạc, ấy là cứu……hồn người khỏi sự ……và che đậy vô ……tội lỗi.

## V- Ăn Bánh Hằng Sống Lời Chúa

Trong một ngày thứ nhất của tuần lễ, Chúa phục sinh đã nhắc lời Đức Chúa Giê-su đã phán cho các người đàn bà (Lu 24:6-8); Ngài đã cắt nghĩa Kinh thánh cho hai môn đồ trở về làng Em-ma-út (Lu 24:30-32); Ngài cũng mở trí cho các môn đồ hiểu Kinh thánh (Lu 24:44-45). Vậy nên lời hứa về Đức Thánh Linh đã khiến Đấng Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng có sức mạnh để khiến mọi người tin Danh Đức Chúa Giê-su Christ sống đắc thắng trong thời đại phục sinh của Con Đức Chúa Trời "***Thánh Linh và vợ mới cùng nói: Hãy đến! Kẻ nào nghe cũng hãy nói rằng: Hãy đến! Ai khát, khá đến. Kẻ nào muốn, khá nhận lấy nước sự sống cách nhưng không***" (Khải 22:17)

### 1. Đọc suy gẫm Lời Chúa: Giô-suê 1:7-9

***Ghi nhớ 1:*** "Chỉ hãy vững….bền chí, và cẩn…...làm theo hết thảy luật pháp mà Môi-se, tôi tớ ta, đã…….cho ngươi; chớ …..qua bên hữu hoặc bên tả, để hễ ngươi……đâu cũng đều được…….vượng. 8. Quyển sách……pháp này chớ xa…….ngươi, hãy ……gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận…….theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy ngươi mới được……. mắn trong con đường mình, và mới được……. 9. Ta há không có phán……ngươi sao? Hãy vững lòng bền……, chớ run……, chớ kinh khủng; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi vẫn…….cùng ngươi trong mọi nơi ngươi….."

### 2. Tìm kiếm Lời Chúa: Thi-thiên 19:7-14

***Ghi nhớ 2:*** Luật pháp của Đức Giê-hô-va là ……vẹn, bổ linh….. lại; Sự chứng cớ Đức Giê-hô-va là…..chắn, làm cho kẻ ngu dại trở nên…… ngoan. 8. Giềng mối của Đức Giê-hô-va là……thẳng, làm cho lòng vui…….; Điều răn của Đức Giê-hô-va trong……., làm cho mắt sáng …….. 9. Sự kính……Đức Giê-hô-va là trong sạch, hằng……đến đời đời; Các mạng lịnh của Đức Giê-hô-va là…….thật, thảy đều…… bình cả. 10. Các điều ấy …….hơn vàng, thật……hơn vàng ròng; Lại…… hơn mật, hơn nước …….của

tàng ong.11. Các điều ấy dạy cho kẻ tôi tớ Chúa được……hiểu; Ai gìn giữ lấy, được phần……. lớn thay.12. Ai…….được các sự sai lầm mình? Xin Chúa tha các lỗi tôi……biết.13. Xin Chúa…….kẻ tôi tớ Chúa khỏi……ý phạm tội; Nguyện tội ấy không…….trị tôi; Thì tôi sẽ không chỗ……..được, và không phạm tội…….. 14. Hỡi Đức Giê-hô-va là hòn…… tôi, và là Đấng…….chuộc tôi, Nguyện lời……của miệng tôi, Sự suy……của lòng tôi được đẹp ý Ngài!

**3. Yêu mến Lời Chúa: Giăng 14:15-21**

***Ghi nhớ 3:*** Nếu các ngươi….. mến ta, thì giữ……các điều răn ta. 16. Ta lại sẽ nài…...Cha, Ngài sẽ ban cho các ngươi một Đấng…. ủi khác, để…..với các ngươi đời đời, 17. tức là…..lẽ thật, mà thế gian không thể……lãnh được, vì chẳng….. và chẳng…...Ngài; nhưng các ngươi biết……., vì Ngài vẫn ở……các ngươi và sự ở…… các ngươi. 18. Ta không để cho các ngươi….. côi đâu, ta sẽ…….cùng các ngươi. 19. Còn ít lâu, thế….. chẳng thấy ta nữa, nhưng các ngươi sẽ…… ta; vì ta…… thì các ngươi cũng sẽ…... 20. Nội ngày đó, các ngươi sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các ngươi ở trong ta, và ta ở trong các ngươi. 21. Ai có các điều răn của ta và…… giữ lấy, ấy là kẻ yêu…… ta; người nào yêu mến ta sẽ được…… ta yêu lại, ta cũng sẽ …..người, và …….cho người biết ta.

**4. Tiếp nhận Lời Chúa:**

***Ghi nhớ 4:*** Hỡi anh em……dấu, anh em biết điều đó: người nào cũng phải…..nghe mà…….nói,……..giận; 20. vì cơn….. của người ta…….làm nên sự công…… của Đức Chúa Trời. 21. Vậy, hãy……đi mọi điều ô uế, và mọi điều……ác còn lại, đem lòng nhu mì…….lấy lời đã trồng trong anh em, là…...cứu được……...hồn của anh em. 22. Hãy…...theo lời, chớ…..nghe làm đủ mà…….dối mình. 23. Vì, nếu có kẻ……lời mà không làm theo thì khác…... người kia…….mặt mình trong gương, 24. thấy rồi thì

đi, liền ……..mặt ra thể nào. 25. Nhưng kẻ nào xét……luật pháp trọn vẹn, là luật…….về sự tự do, lại bền lòng suy gẫm……., chẳng phải nghe rồi….. đi, nhưng hết lòng giữ theo……tắc nó, thì kẻ đó sẽ tìm được…….trong sự mình vâng lời. 26. Nhược bằng có ai…….mình là tin đạo, mà không cầm giữ……...mình, nhưng lại lừa……lòng mình, thì sự tin đạo của người hạng ấy là……ích. 27. Sự tin …..thanh sạch không vết, trước mặt Đức Chúa Trời,…..chúng ta, là thăm …….kẻ mồ côi, người góa bụa trong……khốn khó của họ, và giữ lấy mình cho…….sự ô uế của thế gian.

**5. Làm theo Lời Chúa: Ma-thi-ơ 7:24-27**

***Ghi nhớ 5:*** Vậy, kẻ nào……và……theo……ta phán đây, thì…… như một người……..ngoan cất…….mình trên hòn…….25. Có…….sa,……chảy,……lay, xô động nhà ấy; song không……., vì đã ……..trên đá. 26. Kẻ nào nghe lời……phán đây, mà không làm…….,khác nào như người…….cất nhà mình trên…..cát. 27. Có mưa….., nước….., gió….., xô…… nhà ấy, thì bị sập, hư ……..rất nhiều.

**VI- Tương Giao Trong Thánh Linh: Ga-la-ti 5:13-26**

***Ghi nhớ 6:*** Hỡi anh em, anh em đã được …..đến sự tự do, song chớ lấy sự tự…..đó làm dịp cho anh em ăn ở theo…..xác thịt, nhưng hãy lấy lòng…..thương làm đầy tớ….. nhau. 14. Vì cả luật pháp chỉ tóm lại trong…..lời nầy: Ngươi hãy yêu kẻ lân cận như mình. 15. Nhưng nếu anh em ……nuốt nhau, thì hãy giữ, kẻo kẻ nầy bị….. mất bởi kẻ khác. 16. Vậy tôi nói rằng: Hãy……. đi theo …….Linh, chớ hề làm trọn những điều…..muốn của xác thịt. 17. Vì xác……có những điều ưa muốn…..với những điều của Thánh Linh, Thánh……. có những điều ưa muốn trái với của…….thịt; hai bên trái nhau dường ấy, nên anh em không ……..được điều mình muốn làm. 18. Nhưng, ví……anh em nhờ Thánh Linh……..dẫn, thì chẳng hề ở……. luật pháp. 19.

Vả, các việc…….của xác thịt là rõ ràng lắm: ấy là….. dâm, … uế,……tuồng, 20…..hình tượng, ……phép,……oán,…… đấu,……ghét,……giận,…….lẫy,……bình,…..đảng,21…….gổ, ……sưa,……. ăn uống, cùng các sự khác giống như vậy. Tôi nói trước cho anh em, như tôi đã…… rồi: hễ ai phạm những việc thể ấy thì không được …….nước Đức Chúa Trời. 22. Nhưng…….của Thánh Linh, ấy là lòng…….thương, sự……mừng,……. an,……nhục,…….từ,…..lành,…….tín,…….mại,….độ:23.Không ……luật pháp nào cấm các sự đó. 24. Vả, những kẻ…….về Đức Chúa Jêsus Christ đã…… đinh xác thịt với…….dục và ……dục mình trên thập tự …..rồi. 25.Nếu chúng ta ……Thánh Linh mà……, thì cũng hãy…… theo……. Linh vậy. 26.Chớ tìm kiếm…… vọng giả dối mà trêu chọc nhau và……. ghét nhau.

**Cầu Nguyện:** Nguyện thì giờ chúng con đang hấp thụ Thánh Linh sự sống của Đức Chúa Trời làm hành trang thuộc linh chúng con lan tỏa vinh hiển Cứu Chúa Jesus Christ xung quanh đời sống chúng con. Cảm tạ ơn Chúa về mọi sự ban cho tốt lành từ trên cao mà xuống. Đấng ở trong chúng con lớn hơn các thần thế gian. Xin Chúa cất bỏ khỏi chúng con những điều thuộc về xác thịt, thế gian và đời này. Con nguyện được đầy dẫy Thánh Linh Chúa trong đời sống trưởng thành được dẫn dắt, được soi sáng từ nơi Chúa. Nguyện Chúa ở cùng từng bước chân chúng con đi. Nguyện đời sống cầu nguyện và làm theo Lời Chúa linh nghiệm từng ngày tràn đầy yêu thương và dấu kỳ phép lạ. Cảm tạ ơn Chúa. Con hết lòng cầu nguyện, Nhơn Danh Đức Chúa Jesus Christ.

**Câu hỏi suy gẫm:**

1. Đời sống cầu nguyện là gì?
2. Tại sao chúng ta phải cầu nguyện với Đức Chúa Trời?
3. Cầu nguyện và đọc Lời Chúa có nghĩa ý nghĩa như thế nào?
4. Lời Chúa đem đến ích lợi nào cho chính đời sống bạn?
5. Tương giao Đức Thánh Linh quan trọng với bạn điều gì?

# BÀI MỘT : QUYỀN LÀM CON ĐỨC CHÚA TRỜI

**Câu gốc :** "Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết , hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy " ( Giăng 1:12-13)

**Kinh thánh suy gẫm :** ( Giăng 1:1-18)

**Dẫn nhập :** Mỗi người sanh ra đời đều có quyền làm con cách hợp pháp khi được cha mẹ bảo hộ nhờ vào huyết thống, gen di truyền và luật định. Không ai có thể chọn lựa hay quyết định cho sự ra đời theo ý mình muốn nhưng quyền làm con đó đã quyết định rất nhiều điều liên quan đến số phận cuộc đời chúng ta trên đất. Bạn được sanh ra ở đâu? Bạn trưởng thành như thế nào? Bạn thấy nhu cầu gì là lớn nhất cho cuộc đời?

**Mục đích bài học :** Mọi tạo vật đều được dựng bởi Đức Chúa Trời nhưng quyền phép trở nên con sanh bởi Đức Chúa Trời là chỉ dành riêng cho những người tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ.

**Ý nghĩa :** Ngôi Lời mang hình ảnh của Đức Chúa Trời trong xác thịt loài người. Ngài là sự sáng và sự sống; Ngài là vinh hiển của Đức Chúa Cha; Ngài ban ơn và lẽ thật để cứu chuộc loài người. Quyền sống làm con người bắt đầu từ Ngôi Lời trong đời này và cõi đời đời.

| NỘI DUNG BÀI HỌC | CHÚ THÍCH |
|---|---|
| I-Quyền làm con Đức Chúa Trời từ buổi sáng thế<br><br>Đức Chúa Trời tạo dựng con người giống như hình và tượng Ngài theo ý định của Đấng sáng tạo (Sáng 1;26-27). Con người là loài sanh linh duy nhất mà được Chúa hà sinh khí. Con người được Chúa ban quyền quản trị và sanh sản nhiều trên mặt đất. Con người được giao trồng và giữ vườn cách siêng năng, đồng thời đặt tên cho các loài súc vật, các loài chim trời, các loài thú đồng hết sức tài trí. Chúa cũng ban cho con người luật lệ và những phước hạnh thuộc linh trong sự yên nghỉ để thờ phượng Ngài, đồng thời nhận được phước hạnh thuộc thể trong sự đón nhận một người nữ giúp đỡ giống như mình"xương bởi xương tôi,thịt bởi thịt tôi" (Sáng 2:22)<br><br>II-Quyền làm con trong ân điển cứu chuộc<br><br>Con người đã đánh mất chủ quyền Chúa ban khi đức tin và lòng kính mến Đức Chúa Trời không còn. Nhưng sự mê tham của mắt, tự dục của xác thịt và sự kiêu ngạo mà Sa-tan đã gieo vào thì con người phải chịu án phạt rủa sả, đau khổ và chết chóc thay vì được phước. Mọi sự rất tốt lành của Đấng Tạo hóa đã bị phá hủy bởi kẻ thù nghịch là ma-quỷ. Con người đã thất bại trước | Đức Chúa Trời làm người kém Chúa một chút…và ban quyền cai trị công việc tay Chúa (Thi 8:4-6)<br><br>*Đức Chúa Trời thở hơi sống của chính Ngài để có một dòng dõi thánh (Mal 2:15)<br><br>* A-Đam nghĩa là con người và Ê-va nghĩa là sự sống (mẹ của cả loài người)<br><br>* Vườn Ê-den là nơi mà Chúa đặt loài người sống và làm việc một cách |

| | |
|---|---|
| cám dỗ và bị phán xét cách nghiêm nhặt nhưng Đức Chúa Trời không thất bại trong kế hoạch cứu chuộc. Chúa sắm sẳn của lễ chuộc tội để cất tội lỗi thế gian. Cha ban sự cứu rỗi cho tất cả mọi người bằng tình yêu thương cho bất kỳ ai tin nhận Con Một là Jêsus Christ (Giăng 3:16).<br><br>III-Quyền làm con bước đến nhà Cha đời đời<br><br>Người tin Chúa luôn ý thức mình là người ở trọ, kẻ đi đường như khách bộ hành trên đất nên biết chắc có một chổ ở mà Đức Chúa Jêsus hứa đã sắm sẳn (I Phi 2:11-12) và theo lời khôn ngoan của một vị vua nơi thế gian đã phân định được phần xác thịt trở về bụi đất nhưng phần thần linh phải trở về nơi Đức Chúa Trời (Truyền 12:7). Hơn hết là ý muốn Chúa muốn mọi người được cứu và hiểu biết lẽ thật chính là nhờ vào Đấng Trung bảo ở giữa loài người với Đức Chúa Trời như hình thật của Ngôi Lời đã trở nên xác thịt (I Tim 2:1-7). Hãy biết và tin chắc mình đã là con thật của Đức Chúa Trời. | hài hòa theoThiên-Địa-Nhân<br><br>* Con rắn là lòai vốn không phải bò sát mà trở nên lòai bò sát ăn bụi đất ngay khi Chúa phán xét tội lỗi<br><br>* Ân điển Đức Chúa Trời là ông Vua rời bỏ ngai vàng đi tìm người ăn mày khách lạ đang chịu khổ hình bởi hình phạt tội lỗi để trả giá cứu người ấy trở thành hòang tộc môt cách kỳ diệu. |

## Câu hỏi trãi nghiệm

1. Một người chưa tín nhận Đức Chúa Jêsus thì họ có quyền làm con Đức Chúa Trời không?

2. Lòai người đã đánh mất chủ quyền Chúa Trời ban khi nào?

3. Con người thất bại trước sự cám dỗ của ma quỉ những hình thức nào?

4. Sự phán xét nghiêm nhặt đối với tội lỗi dành cho ai?

5. Vì sao Đức Chúa Giê-su phải trở nên xác thịt để cứu chúng ta?

## Đọc Kinh Thánh hằng ngày :

| Thứ hai | Thứ ba | Thứ tư | Thứ năm | Thứ sáu | Thứ bảy |
|---|---|---|---|---|---|
| Sáng thế 1-2 | Sáng thế 3-4 | Sáng thế 5-6 | Sáng thế 7-8 | Sáng thế 9-10 | Sáng thế 11-12 |

# BÀI HAI : CON CỦA ĐẤNG R ẤT CAO

**Câu gốc :** "Nầy, ngươi sẽ chịu thai và sanh một con trai mà đặt tên là Jêsus. Con trai ấy sẽ nên tôn trọng, được xưng là Con của Đấng Rất Cao; và Chúa, là Đức Chúa Trời "

( Lu-ca 1:31-32)

**Kinh thánh suy gẫm :** (Lu-ca 1;26-38).

**Dẫn nhập :** Chịu thai và sanh con là thiên chức của người làm vợ, làm mẹ mà Chúa đã định sẵn. Tình yêu và hạnh phúc của vợ chồng là có con cái. Chuyện tích về sự giáng sinh của Đức Chúa Jesus khiến cho cả thế giới La-mã và nhân loại không thể hiểu được vì sao trong bầu thai của bà Mari không mang dòng máu hay genes của người nam. Vậy Con trẻ này làm thế nào trở thành xác thịt mà người mẹ chưa nhận biết người nam nào? Con trẻ xuất hiện cách tình cờ hay là kế hoạch được sắp đặt trước ? Con trẻ mang những danh xưng có ý nghĩa gì cho chúng ta?

**Mục đích bài học :** Mọi người xuất hiện trên trần gian nầy đều bắt đầu sự ra đời từ một hài nhi nên Con Đấng rất cao đi theo quy luật mà chính Ngài đã lập trình từ buổi sáng thế. Nhìn xuyên suốt tên tuổi con người rất may mắn nhưng Danh xưng của Con trẻ tên là Giê-su đã tiên tri hàng ngàn năm trước khi giáng sinh làm người trở thành mục đích duy nhất cho mọi người.

**Ý nghĩa :** Đức Chúa Giê-su trở thành trung tâm điểm cho mọi hoạch định của Cha Trời dành cho cả nhân loại trên thế giới. Nhưng kế hoạch đã thực hiện qua một người thiếu nữ khiêm nhường được ơn Chúa chọn là bức tranh sống động về tình yêu nhân thế với tấm lòng hy sinh.

| NỘI DUNG BÀI HỌC | CHÚ THÍCH |
|---|---|
| I- Bối Cảnh Sự Mang Thai Của Con Đấng Rất Cao<br><br>Đây là trường hợp duy nhất và chỉ có một trong lịch sử loài người về sự ra đời lạ lùng đã được tiên báo trước. Một người thôn nữ đồng trinh Ma-ri tại thành Na-xa-rét thuộc miền tây Bắc xứ Ga-li-lê cách đây hơn 2010 năm, đã được hứa gã cho Giô-sép thuộc dòng dõi vua Đa-vít. Bà Ma-ri đã đón nhận được niềm vui, hạnh phúc và tự hào khi bước vào chuyện hôn ước với một người chồng tốt thuộc dòng vua rất môn đăng hộ đối. Với thân phận một người phụ nữ thời bấy giờ, bà Ma-ri cảm thấy thỏa lòng và được phước. Nhưng thình lình thì thiên sứ Gáp-ri-ên được Đức Chúa Trời sai đến báo tin bà Ma-ri một sứ mạng trọng đại khiến vô cùng bối rối không sao hiểu được. Nhưng bà nhận biết được ý muốn của Đức Chúa Trời và bằng lòng tiếp nhận với thân phận một tôi tớ.<br><br>II-Ý Nghĩa Danh Xưng Con Đấng Rất Cao<br><br>Danh xưng của Con Đấng rất cao là Giê-su, là Chúa, là Đức Chúa Trời. Khi biết được mầu nhiệm kín giấu này, bà Ma-ri nhận thấy | * Thiên sứ Gáp-ri-ên luôn được Đức Chúa Trời sai để báo tin tốt lành cho con người.<br><br>*Thành Đa-vít được nhắc đến tên một vị vua của người Ysơraên trị vì từ năm 1010-970TC<br><br>*Hoài thai bởi Thánh Linh là sự tạo dựng thai nhi trong tử cung của bà Mari bằng quyền phép của Đức Chúa Trời mà không bởi xác thịt người nam.<br><br>*Christ trong tiếng Hy-lạp là Mêssia trong |

| | |
|---|---|
| rằng Thiên sứ báo tin một trọng trách quá lớn lao. Bà sẽ mang thai một Thần- Nhân trọn vẹn với sứ mạng cứu chuộc tội lỗi loài người. Hình ảnh Con Đấng rất cao làm Tướng lãnh đạo và dẫn dắt dân Ngài. Sanh con ra trong xác thịt tuy mệt nhọc, đau đớn lúc thai nghén nhưng là niềm vui và sự tự hào đối với người mẹ đã mang lại hạnh phúc bền vững cho gia đình. Nhưng bà Ma-ri được vinh dự hơn là sự giáng sinh của Cứu Chúa Giê-su mà Thiên sứ loan báo Tin lành sẽ là một sự vui mừng lớn cho muôn dân.(Mathiơ 2:6; Lu-ca 2:8-14)<br><br>III.Người Được Ơn Chúa Để Sanh Con Đấng Rất Cao<br><br>Bà Ma-ri và ông Giô-sép là cặp vợ chồng biết chắc sự kêu gọi chọn lựa của Đức Chúa Trời để thực hiện một sứ mạng cứu người nên ông bà đã sẳn sàng vâng theo ý Chúa. Hành động đức tin của ông bà phải bước đi với quyền năng Đức Thánh Linh vượt trên qui luật tự nhiên, đối diện với nhiều thử thách, chịu đựng các áp lực tâm lý và luật lệ từ trong gia đình đến cộng đồng xã hội. Ông bà là người nhân đức và có tấm lòng hầu việc Đức Chúa Trời nên kế hoạch của Ngài đã hoàn thành cách kỳ diệu. | tiếng Hy-bá-lai nghĩa là được xức dầu làm Vua<br><br>*Giê-su là Giô-suê ở cựu ước trong ý nghĩa là sự cứu rỗi, được giải cứu, được thả tự do.<br><br>*Đầy tớ không phải là nô-lệ hay là lao động kiếm tiền mà sẳn sàng làm đẹplòngChúa.<br><br>*Được ơn để chia sẻ ơn phước từ Trời ban<br><br>* Emanuen nghĩa là Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta Mathiơ 1:18-23 |

## Câu hỏi trãi nghiệm :

1. Bà Ma-ri đã có tinh thần thuận phục ý muốn Chúa như thế nào?

2. Vì sao ông Giô-sép tin bà Ma-ri mang thai bởi Đức Thánh Linh?

3. Con Đấng Rất Cao mô tả cho bạn biết điều gì?

4. Bạn cảm nhận gì khi nghe Lời Chúa phán dạy mà mình chưa hiểu?

5. Khi Chúa kêu gọi làm việc trong khó kkhăn thì ban phản ứng thế nào?

## Đọc Kinh Thánh hằng ngày :

| Thứ hai | Thứ ba | Thứ tư | Thứ năm | Thứ sáu | Thứ bảy |
|---|---|---|---|---|---|
| Sáng thế 13-14 | Sáng thế 15-16 | Sáng thế 17-18 | Sáng thế 19-20 | Sáng thế 21-22 | Sáng thế 23-24 |

# BÀI BA : CON TRỜI GIÁNG THẾ

**Câu gốc** :"Người sẽ sanh một trai, ngươi khá đặt tên là Jêsus, vì chính con trai ấy sẽ cứu dân mình ra khỏi tội. Mọi việc đã xảy ra như vậy, để cho ứng nghiệm lời Chúa đã dùng đấng tiên tri mà phán rằng:Nầy, một gái đồng trinh sẽ chịu thai,……. Rồi người ta sẽ đặt tên con trai đó là Em-ma-nu-ên; nghĩa là: Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta"(Ma 1:21-23).

**Kinh thánh suy gẫm :** (Lu-ca 2:8-20).

**Dẫn nhập :** Chuẩn bị sự ra đời cho con trẻ thì cha mẹ phải suy nghỉ mình sẽ đặt tên con là gì? Tìm cách sanh con tại bệnh viện tốt nhất và luôn trông chờ đứa con sẽ đem lại nhiều may mắn cũng như hạnh phúc cho gia đình. Trong khi đó, ông bà Giô-sép-Ma-ri phải vượt một chặng đường rất xa từ Na-xa-rét đến thành Đa-vít theo lện truyền lập sổ dân của hoàng đế Sêsa Âugútơ thì ngày sinh nở đã đến, Đức Chúa Trời khiến cho sự sanh nở của bà Ma-ri quá tầm thường tại nơi chuồng chiên máng cỏ trở thành vĩ đại nhất trong lịch sử nhân loại đem đến sự giao thoa giữa trời đất tại vùng Bết-lê-hem ngay thời điểm Con Trời giáng thế.

**Mục đích bài học :** Cuộc sống con người luôn bị áp lực bởi những dòng xoáy từ trong gia đình đến cộng đồng xã hội nhưng Đức Chúa Trời luôn bắt đầu ban phước một đứa trẻ được sanh ra bởi sự kết nối tình yêu thương từ cha mẹ trong sự phù hộ của Ngài. Hạnh phúc gia đình bộc lộ được bình an, hy vọng và tin lành cứu rỗi đến cho mọi người thì cuộc sống thêm nhiều đích đến.

**Ý nghĩa :** Con Trời giáng thế không chỉ mang đến vui mừng hạnh phúc cho gia đình Ma-ri-Giô-sép mà còn cho muôn dân trên đất.

| NỘI DUNG BÀI HỌC | CHÚ THÍCH |
|---|---|
| I- Vì sao Con Trời phải giáng thế<br><br>Ngày nay ai cũng biết rõ ràng con người được sanh ra một cách tình cờ hay ngẫu nhiên hoặc theo kế hoạch hóa trong phạm vi khoa học. Nhưng Con Trời giáng thế là ý định của Thiên Chúa kể từ lúc thủy tổ loài người mất quyền quản trị, quyền hưởng phước, quyền sống tự do và quyền tương giao thờ phượng Đấng Tạo hóa. Tội lỗi đã xen vào khiến ông bà Ađam và Êva tham vọng theo tư dục xác thịt và bị cám dỗ chối bỏ Lời Chúa nên không còn có đức tin để vâng lời. Do đó, cả thế gian phục dưới quyền của Ma-quỷ làm cho dòng dõi loài người phải nô lệ của những thế lực vô hình và hữu hình trong nỗi sợ hãi tìm nhiều giải pháp đấu tranh sinh tồn. Con Trời giáng thế huỷ phá công việc của ma-quỷ.<br><br>II- Làm sao biết được Con Trời giáng thế<br><br>Thiên sứ loan báo cho các gã chăn chiên đang thức canh giữa đêm trường vắng vẽ một Tin Lành sẽ là vui mừng lớn cho muôn dân. Thiên sứ chỉ dẫn dấu hiệu để tìm thấy là một Con trẻ bộc bằng khăn nằm trong máng cỏ. Thêm vào đó, đoàn thiên binh thiên sứ hát | *Ma-quỷ là thiên sứ sa ngã ( Ê-sai 14:12-14); được mô tả như là vua chúa thế gian mờ tối, các thần dữ trên trời (Ephe:12); phạm tội từ lúc ban đầu, cà thế gian phục dưới quyền ma-quỷ (I Giăng 3:8;5:19)<br><br>* Người chăn chiên dẫn dắt, chăm sóc , bảo vệ bầy chiên một cách chu đáo, và tận tình.<br><br>*Thiên sứ đều là thần hầu việc Chúa Trời sai phái để giúp đỡ những ai hưởng cơ nghiệp cứu rỗi |

| | |
|---|---|
| bài thần ca đầy vinh hiển Danh Chúa. Qua sự kiện trọng đại nầy đã khiến cho những người chăn chiên nghèo hèn chuyển động từ trạng thái bối rối sợ hãi đến khẳng khái quyết tâm đến tìm gặp được Cứu Chúa hạ sinh. Hơn thế nữa, Đức Chúa Trời dùng ngôi sao dẫn đường các bác sĩ từ đông phương vượt ngàn dặm xa xôi đến tìm thờ Vua dân Giu-đa khiến cho vua Hê-rốt cùng dân thành Giê-ru-sa-lem hoảng hốt nhưng nhà thông thái bình an vui sướng dâng nhiều lễ vật khi họ tìm gặp Vua Thánh lâm phàm nơi thấp hèn để đồng cảm với con người lạc mất.<br><br>III-Tại sao phải tin Con Trời giáng thế<br><br>Nhiều lý do với nhiều nguyên cớ để trả lời cho câu hỏi này nhưng những người chăn chiên và nhà thông thái đều thể hiện một tinh thần khiêm nhường cùng những hành động tin cậy thờ tôn rất hoan hỷ như là niềm tự hào và vinh dự nhất mà họ gặp được Con Trời thật sự bằng xương bằng thịt giáng thế làm người với sứ mạng cao cả để cứu người khỏi tội, tránh án phạt sự chết đời đời, cứu họ ra khỏi lầm than, gánh nặng cuộc đời, cứu họ thoát quyền lực tối tăm ma-quỷ. Họ kinh nghiệm về Ngài. | (Hê 1:14)<br><br>*Tin lành là Phúc Âm (Gospel) là Tin Mừng (Good News) là Đức Chúa Giê-su Christ hiện ra theo kỳ hạn của Đức Chúa Trời.<br><br>*Bác sĩ đông phương là những nhà thông thái có thể từ I-Rắc, I-Ran- đến Giê-ru-sa-lem tìm Vua Giu-đa mới sanh để thờ lạy , dâng vàng, mộc dược, nhủ hương |

## Câu hỏi trãi nghiệm :

1. Sau khi tổ phụ loài người phạm tội thì họ đã đánh mât những quyền gì mà Chúa ban?

2. Thiên sứ báo tin điều gì cho những ai biết Con Trời giáng thế?

3. Những nhà thông thái tìm thờ Vua thánh lâm phàm bằng cách nào?

4. Con Trời giáng thế là kế hoạch của ai?

5. Bạn tin chắc chắn là Con Trời giáng thế với mục đích gì?

## Đọc Kinh Thánh hằng ngày :

| Thứ hai | Thứ ba | Thứ tư | Thứ năm | Thứ sáu | Thứ bảy |
|---|---|---|---|---|---|
| Sáng thế 25-26 | Sáng thế 27-28 | Sáng thế 29-30 | Sáng thế 31-32 | Sáng thế 33-34 | Sáng thế 35-36 |

# BÀI BỐN : CON TRẺ LỚN LÊN

**Câu gốc** : "Con trẻ lớn lên và mạnh mẽ, được đầy dẫy sự khôn ngoan, và ơn Đức Chúa Trời ngự trên Ngài. Đức Chúa Jêsus khôn ngoan càng thêm, thân hình càng lớn, càng được đẹp lòng Đức Chúa Trời và người ta" (Lu-ca 2:40,52)

## Kinh thánh suy gẫm : (Lu-ca 2: 40-52)

**Dẫn nhập :** Cha mẹ là quan trọng nhất đối với con cái vì tin chắc rằng chúng là món quà quý giá và cơ nghiệp mà Đức Chúa Trời ban. Từ khi lọt lòng đến khi trưởng thành thì con trẻ được nuôi nấng, bồng ẩm, dạy dỗ, giúp đỡ và dìu dắt bởi đấng sinh thành. Chính vì thế bất cứ điều gì xãy ra với cuộc đời đứa con thì hình ảnh được nhắc nhớ đầu tiên đó là cha mẹ. Con cái là niềm tự hào của cha mẹ và cha mẹ là chổ dựa vững chắc khiến con cái tự tin hơn. Đức Chúa Giê-su cũng không tránh khỏi những tình cảm thiêng liêng trong mối quan hệ cha mẹ phần xác nhưng Ngài còn có thêm Cha Trời làm chổ nương cậy vững chắc.

**Mục đích bài học :** Huyết thống từ con loài người tiếp nối sanh sản nhiều thế hệ di truyền trên mặt đất. Và con cái sanh ra được lớn lên và trưởng thành là niềm tự hào của cha mẹ. Khi con trẻ còn nhỏ thì còn nằm trong vòng tay cha mẹ vì thế các bậc phụ huynh nên nắm bắt cơ hội gần con cái mình nhiều hơn bất kỳ một công việc nào khác để dìu dắt những đứa con đáng yêu tiếp cận môi trường sống bên ngoài và cộng đồng xã hội. Mọi xác thịt đều được sanh ra bởi Gien di truyền để phân biệt các loài khác nhau. Cho nên Gien di truyền xuất phát từ một hệ thống đã được cài đặt sẳn bởi Đức Chúa Trời. Vì thế sự phát triển của Đức Chúa Giê-su không phải là đột biến Gien mà cũng trình tự cách kỳ diệu.

**Ý nghĩa :** Nhận thức của con trẻ thường bắt đầu vào độ tuổi 12. Hãy mang con cái mình đến nhà Đức Chúa Trời để học biết những giá trị cuộc đời tạm bợ này không chỉ vun đắp cho sự tồn tại trên đất mà còn phải lo tưởng đến công việc của Cha trên trời.

| NỘI DUNG BÀI HỌC | CHÚ THÍCH |
|---|---|
| I- Con trẻ lớn lên về mặt thể chất<br><br>Giọt máu từ trong bầu thai suốt chín tháng mười ngày chuyển động một cách kỳ dịu đến nỗi không một ai hiểu được kết cấu thân thể con người rất đầy đủ và trọn lành. Sự bảo vệ thai nhi có sự sống từ trong môi trường không khí qua sự hô hấp, môi trường nước và huyết bao bọc trong quá trình hình thành xương cốt, thịt da, các cơ quan thần kinh, vô số tế bào và những chi thể từ nhỏ đến lớn, từ yếu đến mạnh được phân chia quá trình phục vụ hết sức trật tự (Thi 139:13-15). Đức Chúa Giê-su lớn lên trong quy luật của Đấng Tạo hoá và cũng tuân thủ những phép tắc đã định sẳn. Thân hình Ngài càng lớn càng mạnh mẽ về vóc dáng như thể là một con người bằng xương bằng thịt càng minh chứng Đức Chúa Giê-su mang lấy xác thịt ra đời một cách thực hữu. | *Xác thịt được định vị qua thân thể con người bằng xương thịt nhưng bản chất xác thịt bộc lộ qua từng hành động cụ thể bằng tư cách, thái độ và tâm tính.<br><br>*Thân hình là hình dáng bên ngòai của thể xác đang chuyển biếnđược nhận dạng.<br><br>*Con trẻ là sự khởi đầu của quá trình trưởng thành nhưng trẻ con thì vẫn chưa trưởng thành theo nghĩa |

II- Con trẻ lớn lên về giá trị nhận thức

Con trẻ là Giê-su lên thành Giê-ru-sa-lem với cha mẹ vào độ tuổi 12 nhưng không phải đi lên thành phố để đi chơi, tham quan hay lẽo đẻo theo cha mẹ mà đây là cơ hội quý hiếm được thờ phượng Đức Chúa Trời. Sự nhận thức của Chúa khiến cho những bậc thông thái không khinh dễ Ngài là con trẻ mà còn lắng nghe và đối đáp cùng nhau suốt ba ngày. Trong lúc Giô-sép-Ma-ri đang lo lắng tìm kiếm Con trẻ thì Ngài tìm kiếm Đức Chúa Trời. Như thể Chúa nhắc cha mẹ quên đi mục đích chính dẫn con cái đến cùng Đức Chúa Trời để giúp trưởng thành hơn.

III- Con trẻ lớn lên về mặt tâm linh

Đến thành Giê-ru-sa-lem vào dịp lễ vượt qua, Chúa Giê-su tiếp cận nhiều mối quan hệ từ trong gia đình bước đến cộng đồng. Nhưng hơn hết là Chúa đã tiếp xúc với những thầy thông thái hỏi đáp cách khôn ngoan khiến cho mọi người phải ngạc nhiên, khen ngợi Ngài trong mối quan hệ với Cha Thiên thượng là cần thiết nhất. Đây là một việc khác thường trong ngày lễ vượt qua diễn ra cách bình thường hằng năm khi thuộc linh và thuộc thể.

*Nhàthông thái là những người trí thức và hiểu biết nhiều. Họ luôn được xem là thầy dẫn đường cho người khác trong các khía cạnh cuộc sống.

*Lễ vượt qua rất quan trọng đối với người Ysơraên kỷ niệm hằng năm về ngày dân tộc đươc giải cứu ra khỏi nô-lê tại nước Ai-cập.

*Đền thờ là trung tâm tôn giáo người Ysoraen

| | |
|---|---|
| Chúa nhận thức lo việc Cha trên hết. Dân sự đi đến đền thờ không chỉ nghỉ đến việc người ta mà phải nghỉ đến hầu việc Đức Chúa Trời. | |

**Câu hỏi trãi nghiệm :**

1. Con trẻ là Giê-su đi với cha mẹ lên đền thờ Giê-ru-sa-lem lúc mấy tuổi, vào dịp nào?

2. Ma-ri-Giô-sép lạc Con trẻ Giê-su thì cuối cùng họ gặp Ngài nơi đâu?

3. Vì sao các thầy thông thái không khinh dể Con trẻ Giê-su ?

4. Con trẻ Giê-su đã trả lời điều gì khi ông bà Giô-sép lo lắng về Ngài?

5. Sau khi trở về nhà tại thành Na-xa-rét thì Con trẻ Giê-su đã làm gì?

**Đọc Kinh Thánh hằng ngày :**

| Thứ hai | Thứ ba | Thứ tư | Thứ năm | Thứ sáu | Thứ bảy |
|---|---|---|---|---|---|
| Sáng thế 37-39 | Sáng thế 40-42 | Sáng thế 43-44 | Sáng thế 45-46 | Sáng thế 47-48 | Sáng thế 49-50 |

# BÀI NĂM : NGƯỜI DỌN ĐƯỜNG CHÚA ĐẾN

**Câu gốc :** " Chính người lại sẽ lấy tâm thần quyền phép Ê-li mà đi trước mặt Chúa, để đem lòng cha trở về con cái, kẻ loạn nghịch đến sự khôn ngoan của người công bình, đặng sửa soạn cho Chúa một dân sẵn lòng " (Lu-ca 1:17)

**Kinh thánh suy gẫm** (Ma-thi-ơ 3:1-12).

**Dẫn nhập :** Trong đời thường ai cũng nhận thấy khi có một người lãnh đạo cấp cao đến nơi nào thì phải dọn đường rất náo nhiệt và thật sự nghiêm trang. Vậy thì, Một Đấng Cứu thế với cương vị là Vua trên muôn vua đang đến thì phải dọn đường như thế nào? Ai là người dọn đường ? và dọn đường cách nào để mọi người được bước đến trong sự vinh hiển của Đức Chúa Trời?

**Mục đích bài học :** Hình thức bên ngoài có thể thu hút người khác tìm kiếm một vài nhu cầu cần thiết nhưng cốt lõi đời người cần được thách thức khá sửa soạn cho Chúa một dân sẳn lòng và khá sửa soạn mà gặp mặt Đức Chúa Trời.

**Ý nghĩa :** Hãy dọn đường Chúa là một trách nhiệm lớn. Sứ mạng nào cũng chờ đợi nhận vinh quang nhưng người dọn đường là muốn hoàn thành bổn phận được giao. Mục đích mà người dọn đường Chúa nhắm đến chính là tìm thấy nhiều người ăn năn và nhận lấy Nước Thiên đàng.

| NỘI DUNG BÀI HỌC | CHÚ THÍCH |
|---|---|
| 1- Sứ mạng của người dọn đường Chúa đến<br><br>Người dọn đường phải có một sứ điệp cụ thể rỏ ràng để loan báo cấp bách "Hãy ăn năn vì nước Thiên đàng đã đến gần" khiến cho mọi người nhìn thấy tính chất quan trọng nhất đã mở ra lối thoát cho con người. Sứ điệp về nước Thiên đàng có thể thấy tương lai còn quá xa nhưng ngay lúc một người ăn năn thật thì họ nhận lãnh nước Thiên đàng tức thì. Người thi hành sứ mạng phải kêu gào tha thiết để lòng người được tỉnh thức. "Ban bằng đường gập gềnh, làm mọi trũng trở nên bằng phẳng" trong sự cứu chuộc tâm linh và thể chất.<br><br>II-Đời sống của người dọn đường Chúa đến<br><br>Theo quy luật tự nhiên thì con người lo nghĩ những việc sống còn và tồn tại trên đất. Mỗi giai đoạn sẽ rẽ sang một bước ngoặc để con người chuẩn bị đối phó với môi trường sinh hoạt khác nhau. Nhưng đời sống tin kính và thỏa lòng luôn là món lợi lớn cho đời sống phục vụ Chúa. Ông Giăng là tiên tri cuối cùng cho nước Y-sơ-ra-ên nhưng là tiên tri được Chúa dùng tiên phong dọn đường cho nước Thiên đàng. | *Ăn năn dành cho mọi tội nhân chưa được cứu bởi Danh Đức Chúa Giê-su Christ. Ăn ăn là thay đổi thái độ tội lỗi để trở về cùng Đức Chúa Trời trong sự thánh khiết, công bình và yêu thương.<br><br>*Nước Thiên đàng là nơi Đức Chúa Trời ngự trị, tể trị và sở trị. Nước thiên đàng không có bệnh tật, khóc lóc, khổ hình và lần chết thứ hai.<br><br>*Tiên tri là chức vụ để thực thi sứ mạng của Đức |

| | |
|---|---|
| Cuộc sống ông rất đơn sơ, giản dị. Và nơi sa mạc hoang sơ năm xưa, Giăng Báptít đã thu hút được đoàn dân đông từ khắp nơi đến sông Giô-đanh để chịu báp-tem bởi tấm lòng ăn năn và khao khát nghe lời Chúa. Chính Đức Chúa Giê-su cũng chịu báp-tem để làm trọn sự công bình của Đức Chúa Trời qua hành động đức tin và vâng lời của Giăng.<br><br>III-Tâm tính người dọn đường Chúa đến<br><br>Tâm tình của người dọn đường phải ngay thẳng và thách thức mọi người xưng tội trước Chúa phải sống xứng đáng với sự ăn năn chứ không phải hình thức giả hình. Tinh thần hầu việc Đấng Thiên sai rất khiêm nhường và phục vụ tận hiến vì vinh hiển Đức Chúa Trời. Cuộc sống của một người đến với Chúa phải thật sự được giải cứu tự do khỏi ách nô lệ cho tội lỗi nhờ quyền phép của Đức Chúa Trời và nhận lãnh báp têm Đức Thánh Linh bởi Danh Đức Chúa Giê-su Christ. | Chúa Trời bằng lời dạy dỗ, răn bảo và báo trước những điều lành và dữ xảy ra được ứng nghiệm hòan tòan.<br><br>*Báp-tem là dìm mình trong hoặc được bao phủ bởi. Báp-tem dành cho những ai ăn năn và kết ước đồng chết, chôn và sống lại với Đấng Christ. |

## Câu hỏi trãi nghiệm :

1. Những hành động nào khiến cho chức vụ tiên tri của Giăng đem đến sự tỉnh thức?

2. Ông Giăng Báp-Tít đã thu hút mọi người đến xưng tội và chịu báp-tem như thế nào?

3. Điều gì khiến Giăng Báp-Tít hạ mình trước Đức Chúa Giê-su ?

4. Bài học đức tin nào bạn ước muốn trở thành Giăng Báp-tít cho mục đích sống ngày hôm nay?

5. Bạn nên làm gì để giúp đỡ một người mới trở lại ăn năn tin nhận Đức Chúa Giê-su?

## Đọc Kinh Thánh hằng ngày :

| Thứ hai | Thứ ba | Thứ tư | Thứ năm | Thứ sáu | Thứ bảy |
|---|---|---|---|---|---|
| Xuất Êd 1-2 | Xuất Êd 3-4 | Xuất Êd 5-6 | Xuất Êd 7-8 | Xuất Êd 9-10 | Xuất Êd 11-12 |

# BÀI SÁU : LÀM TRỌN VIỆC CÔNG BÌNH

**Câu gốc :** Vả, khi hết thảy dân chúng đều chịu phép báp-têm, Đức Chúa Jêsus cũng chịu phép báp-têm. Ngài đương cầu nguyện thì trời mở ra, Đức Thánh Linh lấy hình chim bồ câu ngự xuống trên Ngài; lại có tiếng từ trên trời phán rằng: Ngươi là Con yêu dấu của ta, đẹp lòng ta mọi đường. (Lu-ca 3:21-22)

**Kinh thánh suy gẫm :** (Ma-thi-ơ 3:13-4:11)

**Dẫn nhập :** Việc làm giúp cho nhiều người ý thức mình phải làm việc. Việc làm càng nhiều trách nhiệm càng nhiều, việc làm lớn thì trách nhiệm cao. Công thành danh toại là ý nguyện của người làm việc mong đợi. Việc công bình của Chúa được minh chứng điều gì của đức tin?

**Mục đích bài học :** Làm trọn việc công bình là thực hiện ý muốn Đức Chúa Trời trong mọi hoàn cảnh dù phải trãi qua những ngày tháng khó khăn. Thêm vào đó cần nhận biết công việc của người công bình không phải đánh giá vào hình thức nhục hay vinh mà làm vì đẹp lòng Chúa.

**Ý nghĩa :** Đặt những thứ tự ưu tiên vào công việc chống lại Đức Chúa Trời thì ma-quỷ luôn gieo vào con người sự mê tham của xác thịt, sự kiêu ngạo của đời và lòng vô tín. Kết quả mọi việc làm sẽ không tôn vinh Đức Chúa Trời nếu họ chỉ tin vào việc làm bản năng sinh tồn.

| NỘI DUNG BÀI HỌC | CHÚ THÍCH |
|---|---|
| I-Làm việc công bình phải vâng lời Đấng Công bình<br>Đức Chúa Trời sai phái ông Giăng làm sứ giã cho Tin lành của Đức Chúa Giê-su Christ để bày tỏ Nước Trời. Một chức vụ kêu gọi sự ăn năn rất khác và mới đối với truyền thống dân Y-sơ-ra-ên. Bởi vì, dân sự ăn năn phải mang của tế lễ đến đền thờ bằng con sinh tế và gặp các thầy tế lễ để thực hiện các nghi thức theo luật pháp Môi-se. Nhưng ngược lại, nhà Tiên tri đang rao giảng về phép báp-têm ăn năn tội lỗi bằng cách dìm mình xuống nước. Thật là kỳ dịu khi điều mới mẽ nầy đã kéo mọi người khắp nơi đến xưng tội cùng Chúa qua sứ mạng mà Giăng nhận lãnh. Chính Con Trai duy nhất của Ngài cũng đến cùng Giăng để chịu báp têm mà chính ông biết rằng mình cần Đức Chúa Giê-su báp têm. Ông Giăng rất ngại ngùng nhưng không dám khước từ trước việc làm công bình vì Chúa muốn ông vâng lời hơn tất cả mọi tế lễ.<br>II-Làm việc công bình bởi Đức Thánh Linh xức dầu<br>Chuẩn bị cho một chức vụ công bình cứu chuộc cả nhân loại thì Đức Chúa Giê-su thuận phục sự công bình của Đức Cha qua | *Công bình theo luật pháp là vô tội và sự xưng công bình dành cho kẻ có tội là bởi đức tin duy nơi Đức Chúa Giê-su Christ<br><br>*Giăng baptist là con trai Thầy tế lễ Xachari và bà Êlisabét sanh con trong tuổi già yếu. Giăng đã làm chứng về sự Sáng, Lẽ thật, Chiên con<br><br>*Đền thờ là nơi mà thầy tế lễ thi hành lễ nghi thờ phượng Đức Chúa Trời. Nơi sa-mạc trong thời Môi-se gọi là Đền tạm và trong thời Salômôn xây đền thờ Giêrusalem bảy |

| | |
|---|---|
| hành động chịu báp têm cho nên khi vừa lên khỏi nước thì các từng trời mở ra, Ngài nhận lãnh sự đáp đậu Đức Thánh Linh lấy hình chim bồ câu và có tiếng phán từ trời nầy là Con yêu dấu của Ta, đẹp lòng Ta mọi đàng" ( Mathiơ 3:16-17). Một sự xác lập rất quan trọng đê làm công việc công bình của Đức Chúa Trời là phải nhờ cầy Đức Thánh Linh và bất cứ việc làm nào của Con hầu cho đẹp lòng Đức Chúa Trời<br>III-Làm việc công bình trong sự thử nghiệm<br><br>Đức Chúa Giê-su là Đấng biết rõ mưu chước của ma-quỷ từng phản nghịch Đức Chúa Trời từ thiên đàng xuống địa đàng lan tràn khắp thế. Dẫu vậy, Ngài được Thánh Linh đưa đến đồng vắng cầu nguyện kiêng ăn 40 ngày thì đói và đối diện sự cám dỗ. Ma-quỷ có mục đích duy nhất là đừng bao giờ tin cậy và thờ phượng Đức Chúa Trời. Ma-quỷ đưa ra những nhu cầu, dục vọng và kiêu ngạo để cậy vào khả năng, trí khôn và sức mạnh xác thịt dần dần thờ lạy chính ma-quỷ. Cuộc thử nghiệm mà ma-quỷ đưa ra ba lời cám dỗ đã bị thất bại trước Lời được phán truyền mà Đức Chúa Giê-su đã sử dụng. | năm mãi cho đến Hê-rốt đại đế xây lại 42 năm.<br><br>* "Có Lời Đức Chúa Trời phán" là cách duy nhất để Con Trời thắng cám dỗ ma-quỉ. Đức Chúa Giê-su đã học thuộc và áp dụng Lời Chúa đúng từng tình huống hòan cảnh |

## Câu hỏi trãi nghiệm :

1. Vì sao gọi báp têm của Giăng mới lạ với truyền thống dân Ysơraên ?

2. Hãy tìm xem Lời Chúa dạy ở đâu về sự vâng lời tốt hơn của tế lễ?

3. Ấn chứng gì của Đức Chúa Giê-su sau khi báp tem lên khỏi nước?

4. Ma-quỷ đã cám dỗ Đức Chúa Giê-su gồm những loại hình thức nào?

5. Đức Chúa Giê-su thắng hơn Ma-quỷ dựa vào đâu?

## Đọc Kinh Thánh hằng ngày

| Thứ hai | Thứ ba | Thứ tư | Thứ năm | Thứ sáu | Thứ bảy |
|---|---|---|---|---|---|
| Xuất Êd 13-14 | Xuất Êd 15-16 | Xuất Êd 17-18 | Xuất Êd 19-20 | Xuất Êd 21-22 | Xuất Êd 23-24 |

# BÀI BẢY : LỜI CHỨNG CỦA NGƯỜI LÀM CHỨNG

**Câu gốc :** "Về phần ta, ta vốn không biết Ngài; nhưng Đấng sai ta làm phép báp-têm bằng nước có phán cùng ta rằng: Đấng mà ngươi sẽ thấy Thánh Linh ngự xuống đậu lên trên, ấy là Đấng làm phép báp-têm bằng Đức Thánh Linh" ( Giăng 1:33).

**Kinh thánh suy gẫm :** ( Giăng 1:19-37).

**Dẫn nhập :** Làm chứng đòi hỏi phải trung thực, thông sáng và mang đến niềm vui hạnh phúc cho bị cáo trước quan tòa. Ai là người bị cáo buột thường trông đợi sự bênh vực đúng thời điểm. Người làm việc công bình phải làm chứng cho Đấng Công bình theo ơn và lẽ thật.

**Mục đích bài học :** Tìm kiếm những người làm chứng ngay thật của Đức Chúa Trời trong quyền năng Đức Thánh Linh khiến nhiều người được cứu chuộc bởi Danh Đức Chúa Giê-su Christ. Lời chứng đầy uy quyền không chỉ đến từ người làm chứng mà đến từ Đấng ấn chứng trên lời chứng.

**Ý nghĩa :** Lời tường thuật về Đấng Christ chịu xức dầu bởi Đức Thánh Linh qua báp têm với tư cách là Chiên Con của Đức Chúa Trời làm của lễ chuộc tội có giá trị hơn mọi hệ thống tôn giáo và luật pháp trở thành nhịp cầu thang nối liền giữa người với Trời.

| NỘI DUNG BÀI HỌC | CHÚ THÍCH |
|---|---|
| I- Người làm chứng rất thẳng thắn nhưng khiêm nhường<br><br>Ba lần ông Giăng bày tỏ "về phần ta" là người làm chứng xem mình như là sứ giả " tiếng kêu trong đồng vắng"; là tôi tớ hèn mọn nhất " chẳng đáng mở dây giày Ngài"; là người đơn sơ " vốn không biết Ngài" để đối đáp lại cùng những người Pha-ri-si và giới chức sắc tôn giáo. Ông khẳng định mình không phải là Đấng Christ, tiên tri Ê-li hay là tiên tri nào đó đã minh chứng rằng ông Giăng không xưng mình là Đấng Cứu thế và cũng không mượn danh người khác hay tự xưng mình là nhà tiên tri.<br><br>II- Người làm chứng tận dụng mọi cơ hội<br><br>Ông Giăng vừa thấy Đức Chúa Giê-su thì giới thiệu cho mọi người và những người theo mình " kìa, Chiên Con của Đức Chúa Trời". Khi Giăng công bố điều nầy là lúc đang nổi tiếng và mọi người chạy đến cùng ông. Ông Giăng biết rỏ mình chỉ là nhân chứng cho Đức Chúa Trời và ông thật sự tận dụng cơ hội tốt nhất để loan báo cho tất cả đều tin Đức Chúa Giê-su là sinh tế duy nhất của Đức Chúa Trời có quyền năng tha | *Làm chứng là hành động cấp cứu người khác bởi Lẽ thật dù phải trả giá ( tuận đạo)<br><br>*Tiên tri Ê-li là người nổi tiếng thi hành được nhiều quyền năng, dấu kỳ phép lạ trong dân Ysơraên và các dân khác vào thời vua A-háp và Giê-sa-bên<br><br>*Chiên Con là vật sinh tế chuộc tội theo luật pháp dẫn đến Đền thờ mỗi năm một lần thay đổi con vật không tì không vít. Những nghi thức này được thực |

| | |
|---|---|
| thứ tội lỗi, chửa lành bệnh tật và giải cứu tà ma quỷ ám khỏi những ai được cứu. Ngài mới có quyền làm phép báp têm bằng Đức Thánh Linh để được sự sống đời đời<br><br>III-Ngươi làm chứng mang sứ điệp làm hứng kế thừa<br><br>Nghĩ đến kế thừa là quan tâm về tài sản và danh dự của một người đạt được nhiều thành tựu. Ai sẽ Vậy thì công việc chứng đạo không những đã gắn liền với cuộc đời chức vụ của Giăng Baptist mà còn chuyển giao đến cho những môn đệ đầu tiên đi theo Chúa Giê-su. Tâm tính và nhạy bén của người chứng đạo rất quan trọng bởi vì đức tin hành động của người ấy ảnh hưởng đến nhiều người khác. Sự kế thừa của Sứ điệp Tin Lành để dẫn dắt người ta đến với sự cứu chuộc trong Đức Chúa Giê-su không mang tính hình thức để sống tạm thời nhưng sẽ là sức hút dời đổi từ địa đàng đến thiên đàng. Gia tài rất lớn và rất quý vì một linh hồn được cứu quý hơn cả thế gian. | hiện bởi người Lê-vi, thầy tế lễ và thầy tế lễ thượng phẩm.<br><br>*Linh hồn không thấy trong thân thể vật lý nhưng phần không thể thiếu trong bản thể con người (Truyền đạo 12:7, Math 16:26, Rô 4:16-17) |

## Câu hỏi trãi nghiệm :

1. Giăng đã minh chứng điều gì khi nói " về phần ta"?
2. Ông Giăng giới thiệu Chúa Giê-su là ai?
3. Luật pháp đòi hỏi của lễ thờ phượng như thế nào?
4. Bạn đã nhận được sự kế thừa Phúc âm bởi ai hôm nay?
5. Gia tài lớn nhất của bạn thật sự là gì?

[

## Đọc Kinh Thánh hằng ngày :

| Thứ hai | Thứ ba | Thứ tư | Thứ năm | Thứ sáu | Thứ bảy |
|---|---|---|---|---|---|
| Xuất Êd 25-26 | Xuất Êd 27-28 | Xuất Êd 29-30 | Xuất Êd 31-32 | Xuất Êd 33-34 | Xuất Êd 35-36 |

# BÀI TÁM : QUYỀN NĂNG CỦA SỰ NGỢI KHEN

**Câu gốc :**"Vả, Ê-li-sa-bét vừa nghe tiếng Ma-ri chào, con nhỏ trong lòng liền nhảy nhót; và Ê-li-sa-bét được đầy Đức Thánh Linh, bèn cất tiếng kêu rằng:Ngươi có phước trong đám đàn bà, thai trong lòng ngươi cũng được phước.Nhơn đâu ta được sự vẻ vang nầy, là mẹ Chúa ta đến thăm ta? Bởi vì tai ta mới nghe tiếng ngươi chào, thì con nhỏ ở trong lòng ta liền nhảy mừng"

**Kinh thánh suy gẫm :** (Lu-ca 2:25-38).

**Dẫn nhập :** Chuyến viếng thăm của bà Ma-ri đến nhà Ê-li-sa-bét là cuộc gặp quan trọng nhất trong lịch sử nhân loại khởi đầu để chuyển tiếp Thời Tân Ước minh chứng kế hoạch của Đức Chúa Trời đang trào dâng bởi Đức Thánh Linh khiến con trẻ trong lòng mẹ phải nhảy nhót. Mọi người trên thế giới luôn trông chờ những cuộc gặp gỡ lịch sử nhưng sau đó thìkết quả gì xãy ra? Tình yêu hay thù hận? Vui mừng hay buồn tủi? Bình an hay lo sợ? Cảm tạ hay phàn nàn? Ngợi khen hay rủa sả?

**Mục đích bài học :** Mỗi người đều sẵn sàng ngợi khen Chúa trong mọi hoàn cảnh thì phải cất tiếng lớn tôn vinh cảm tạ vì những điều kỳ diệu mà Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta qua Cứu Chúa Giê-su Christ.

**Ý nghĩa :** Ngợi khen Đức Chúa Trời sẽ mang đến sự giải cứu, niềm hy vọng và đức tin cho nhiều người. Sự ngợi khen Chúa không giới hạn bất cứ người nào bởi Đức Thánh Linh cảm động nhiều cách khác nhau để tôn cao vinh hiển Đức Chúa Trời.

| NỘI DUNG BÀI HỌC | CHÚ THÍCH |
|---|---|
| I-Nguyên nhân ngợi khen Đức Chúa Trời<br><br>Đức Chúa Trời là Giê-hô-va cao cả quyền năng, vinh quang, toàn thắng và mọi vinh hiển thuộc về Ngài ( I Sử-ký 29:11-13). Đức Chúa Trời làm cho loài người các công việc lạ lùng khiến thông minh, quyền thế và cao trọng để con người mặc lấy vinh hiển giống như Đấng Tạo Hóa vốn nhân từ (Thi-thiên107:8,15,21,31). Lời Chúa khẳng định " phàm vật chi thở hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va" (Thi-thiên 150:6). Lòng vui mừng, bình an, sự cứu chuộc, thỏa lòng và đầy dẫy Đức Thánh Linh đã bộc lộ tâm trạng ngợi khen Đức Chúa Trời nhiệt thành.<br><br>III- Động lực ngợi khen Đức Chúa Trời<br><br>Phân đoạn Kinh thánh đã thuật lại "con nhỏ trong lòng bà Ê-li-sa-bét nhảy nhót vui mừng" khi mẹ Chúa đến thăm. Khi gặp hài nhi Giê-su thì ông Si-mê-ôn công bình đạo đức ngợi khen Đức Chúa Trời. Bà tiên tri An-ne ngợi khen Đức Chúa Trời ở tuổi 84. Sự ngợi khen Đức Chúa Trời qua những con người đã chờ đợi kế hoạch cứu chuộc. Họ tôn vinh và cảm tạ ơn Chúa đầy cảm xúc trào | * Giê-ru-sa-lem là thành phố lừng danh trên thế giới. Có niên đại từ thiên niên kỷ thứ 3TC, củng là trung tâm tôn giáo độc Thần gồm Do-Thái giáo, Cơ Đốc giáo và Hồi giáo. Giêrusalem theo tiếng Hybálai là "bình an, hòabình" và theo tiếng Hy lạp là "thành thánh" cũng bày tỏ hiện diện của Đức Chúa Trời bình an và thánh khiết<br><br>* Y-sơ-ra-ên là tên Đức Chúa Trời đặt cho ông Gia-cốp tại Bê- |

| | |
|---|---|
| dâng cách lạ lùng. Bất kỳ ai có được vinh quang của đời này đều nhận nhiều tán dương chúc tụng đó cũng được coi là bản tình ca của cuộc đời rất quý báu. Nhưng cuối cùng rồi đời trước làm thì đời sau không còn nhớ đến nữa. Dẫu vậy, những cuộc đời ca ngợi Đức Chúa Trời thì không hề bị lãng quên dù chỉ trong một thời khắc hết sức ngắn ngủi.<br><br>III.Quyền năng ngợi khen Đức Chúa Trời<br><br>Đức Chúa Trời hiện diện nơi ngợi khen Ngài (Thi-thiên 22:3). Ngài là Đấng giải cứu và vui mừng ca hát (Sô-phô-ni 3:17). Đóng trăng các tước vị (Thi-thiên 149:5-9). Vinh hiển của Đức Chúa Trời sẽ khiến có cơn động đất và nền gạch rúng động ( Công-vụ 16:25-26, Ê-sai 6:3-4). Vui mừng hớn hở trong Đức Chúa Giê-hô-va sẽ được sức mới và thêm sức mạnh đức tin (Ha-ba-cúc 3:18-19). Người ta nói chuyện về " Con Trẻ" sẽ mang đến hy vọng trông đợi sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời cho thành Giê-ru-sa-lem, cho một nước Y-sơ-ra-ên và cho cả thế giới. Khi ngợi khen Chúa đã làm tan biến mọi sự khó nhọc, buồn tủi cô đơn và không giới hạn tuổi tác hoặc hoàn cảnh. Đức Thánh Linh luôn dẫn dắt chúng ta ngợi khen phải lẽ. | tên nghĩa là " đấu tranh, vật lộn cùng ĐứcChúa Trời và loài người đều thắng" (Sáng 32:28).<br><br>*Ngợi khen trong Cựu ước là kết hợp điệu bộ thân thể và dụng cụ âm nhạc để ca ngợi tán tụng Đức Chúa Trời. Trong Tân ước nghĩa đen là dâng lên lời cảm tạ với thái độ thân mật với Đấng đáng chúc tụng hơn là có vẽ hình thức bên ngoài " chúcphước" |

## Câu hỏi trãi nghiệm

1. Bà Ê-li-sa-bét mang thai lúc bao nhiêu tuổi ?

2. Bà Ma-ri đến thăm bà Ê-li-sa-bét thì ảnh hưởng gì trên thai nhi?

3. Làm sao ông Si-mê-ôn có thể ngợi khen Đức Chúa Trời ?

4. Bà An-ne có đời sống trung tín thế nào trước khi gặp hài nhi Giê-su?

5. Quyền năng nào khiến bạn ngợi khen Đức Chúa Trời hết lòng?

## Đọc Kinh Thánh hằng ngày :

| Thứ hai | Thứ ba | Thứ tư | Thứ năm | Thứ sáu | Thứ bảy |
|---|---|---|---|---|---|
| Xuất Ed 37-38 | Xuất Ed 39-40 | Lê-vi ký 1-2 | Lê-vi ký 3-4 | Lê-vi ký 5-6 | Lê-vi ký 7-8 |

# BÀI CHÍN : NƯỚC TRỜI ĐẾN GẦN

**Câu gốc :** " Dân ấy ngồi chỗ tối tăm, đã thấy ánh sáng lớn; Và trên những kẻ ngồi trong miền và dưới bóng sự chết, thì ánh sáng đã mọc lên" (Ma-thi-ơ 4:16)

**Kinh thánh suy gẫm:** (Ma-thi-ơ 4:12-25)

**Dẫn nhập :**.Làm thế nào để hưởng Nước Trời? Đó là một vấn đề lớn nhất đối với toàn thể nhân loại. Đức Chúa Giê-su không đến để cung ứng thế lực hay mậu dịch nhưng để phá hủy những ổ dịch bệnh cho mọi tội nhân.

**Mục đích bài học :** Trạng thái ngồi nơi tối tăm, dưới bóng sự chết và những mối đe dọa sự sống cá nhân như bệnh tật, tà linh, điên cuồng bai xụi đang bao trùm cuộc sống con người. Đức Chúa Giê-su bắt đầu sứ điệp đầu tiên của Ngài là Nước Thiên đàng và Chúa muốn mọi người đều được hưởng Nước Trời. Nước Trời dẫn dắt con người bước đến ánh sáng Thiên thượng và bước hành trình đức tin đầy quyền năng sức sống mới cho đến cõi đời đời.

**Ý nghĩa :** Đức Chúa Giê-su từ trời mà đến nên sự xuất hiện của Ngài đã mang Nước Trời cho thế giới loài người. Nước Trời là một thực thể của Đức Chúa Giê-su Christ. Ngài chính là Nước Trời cho mọi người ăn năn tin nhận sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời. Nước Đức Chúa Trời đến với loài người không phân biệt đối xử, không thiên vị và không giới hạn.

| NỘI DUNG BÀI HỌC | CHÚ THÍCH |
|---|---|
| I- Dấu Hiệu Nước Trời<br><br>Khi cơn nước lụt xãy đến trọn một trăm năm mươi ngày để hủy diệt sự gian ác của tội lỗi con người cùng các loài vật trên mặt đất và Chúa nhớ lại Nô-ê , cùng các loài thú và súc vật trong tàu thì bèn khiến một trận gió thổi ngang qua trên đất thì nước dừng lại. Đức Chúa Trời lập giao ước cùng Nô-ê một dấu " Ta đặt mống của ta trên từng mây, dùng làm dấu chỉ ta với đất" (Sáng7-8). Vì thế để chữa trị những tình trạng tối tăm và sự chết thì Đức Chúa Giê-su là sự sáng hiện hữu khiến cho nhân loại nhìn xem Ngài là Dấu chỉ của Đức Chúa Trời để tránh khỏi sự hủy diệt.<br><br>II- Phạm Vi Nước Trời<br><br>Nước Trời không tùy thuộc vào kích thước địa lý mà nhấn mạnh đến tầm quan trọng của tấm lòng con người đang chờ đợi sự sáng chân lý Chúa. Nép-ta-li như nai cái thả chuồng nhanh nhẹ mãnh lực tràn đầy sức sống và Sa-bu-lôn giàu có phồn thịnh náo nhiệt nhưng dân đang ngồi nơi chổ tối tăm, dưới bóng sự chết. Đức Chúa Giê-su là hiện thân của Nước Trời, không chú trọng đến địa giới | * Na-xa-rét : Một thành phố thuộc vùng Ga-li-lê nơi Giô-sép và Ma-ri sinh sống, là quê hương của Chúa Giê-su. Vì vậy, Ngài được gọi là Giê-su người Na-xa-rét (Lu 2:39)<br><br>*Nép-ta-li : Được Cha là ông Gia-cốp chúc phước " nai cái thả chuồng" mô tả sự nhanh nhẹn và tính cách mãnh liệt của Nép-ta-li. Lãnh thổ của Nép-ta-li bao gồm một số vùng màu mở của xứ. Suốt thời trị vì của Đa-vít. Người cai quản là Giê- |

mà chính thế giới tội lỗi và đầy tối tăm là mục đích cho chức vụ yêu thương, cứu chuộc của Ngài. Vì thế, sự ăn năn là điều kiện duy nhất để được vào Nước Thiên đàng. Bàn chân nhân từ của Chúa không những trãi qua nơi tối tăm bóng sự chết mà còn bước đến nơi cảng biển tanh hôi với những thân phận thấp hèn để mời gọi nhiều con người cục mịt thô lỗ dám từ bỏ quê hương, gia đình, nghề nghiệp và chính bản thân theo chân Đấng chiêu mộ mình.

III- Ích Lợi Nước Trời

Đức Chúa Giê-su đi khắp các làng, các thành và các nhà hội để rao giảng và dạy dổ về Nước Thiên đàng nhằm ích lợi cho mọi người đang nghèo khó tâm linh, bệnh tật đau đớn, bị tà ma ám hại và nhiều người điên khùng bại xuội cũng đều được chữa lành và giải cứu hết thảy các dân tộc từ những nước lân bang đã nhận lấy Nước Trời. Danh tiếng Ngài đã truất phế, xóa tan và đẩy lùi các danh độc dữ, bệnh tật, gớm ghiếc, xấu xa, tàn hại ra khỏi những con người bị trói buộc của ma-quỉ, tội lỗi và tư dục thế gian. Ngài là sự sáng và sự sống giúp ích mọi người trãi qua các thời đại.

ri-mốt (I Sử 27:19).

*Sa-bu-lôn : Được Cha là Gia-cốp chúc phước Sa-bu-lôn sẽ tiến đến biển, về sau thì sở hữu nhiều đất hình nêm rộng lớn ở Nam Ga-li-lê hơn nhiều các chi phái khác (Giô 19:10-16) và kiểm soát tuyến đường thương mại giống chi phái Y-sa-ca.

## Câu hỏi trãi nghiệm :

1. Dấu hiệu nào minh chứng về Nước Trời?
2. Nước Trời chú trọng đến điều gì?
3. Ai sẽ là người được hưởng Nước Trời?
4. Ích lợi nào của Nước Trời cho cuộc đời bạn?
5. Mục đích của Nước Trời là gì?

## Đọc Kinh Thánh hằng ngày :

| Thứ hai | Thứ ba | Thứ tư | Thứ năm | Thứ sáu | Thứ bảy |
|---|---|---|---|---|---|
| Lê-vi-ký 9-10 | Lê-vi-ký 11-12 | Lê-vi ký 13-14 | Lê-vi ký 15-16 | Lê-vi ký 17-18 | Lê-vi ký 19-20 |

# BÀI MƯỜI : PHƯỚC HẠNH NƯỚC TRỜI

**Câu gốc** :" Vì ta nói thật cùng các ngươi, đương khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn" (Mathiơ 5:18).

**Kinh thánh suy gẫm :** (Ma-thi-ơ 5:1-20).

**Dẫn nhập :** Thế giới luôn hy vọng mọi điều tốt đến cho từng cuộc đời con người. Nhiều người cố gắng chạy đua để đạt đến mục đích nhất định nào đó thì rất vui mừng. Khi có cơ hội hoàn thành sứ mạng nào thì hạnh phúc. Vui mừng và hạnh phúc là điều phước lớn nhất mà con người cho rằng mình sống rất có ý nghĩa. Vậy tại sao con người vẫn không thỏa mãn với những thành công mà vẫn tìm kiếm nhiều sự hư không dẫn đến hư mất.

**Mục đích bài học :** Trãi qua bao thời đại con người luôn tìm phước mà vẫn không nắm giữ được những điều mình mong đợi nhưng phước hạnh từ trời trọn lành bởi Đấng mang phước và ban phước cho người khát khao.

**Ý nghĩa :** Luật pháp thì chỉ ra yếu đuối của con người nhưng Đức Chúa Giê-su ban luật sự sống để con người có quyền nhận phước của Đức Chúa Trời ban một cách trọn vẹn. Luật pháp phán xét tội lỗi con người dù ở bất kỳ thể chế nào của vương quốc thế gian nầy. Nhưng Đức Chúa Giê-su ban Nước Trời là chính Ngài bày tỏ luật Yêu thương, luật Thánh linh, luật Thiên thượng. Vậy sự nghèo khó tâm linh, thiếu thốn đời nầy và đói khát sự sống sẽ tìm thấy từ mọi nguồn phước thiêng liêng của Nước Trời.

| NỘI DUNG BÀI HỌC | CHÚ THÍCH |
|---|---|
| I-Phước hạnh Nước Trời cho người khiêm nhường<br><br>Đức Chúa Trời yêu thương người khiêm nhường nên khi ai đó đói khát, đau buồn, than khóc kêu cầu Danh Chúa thì được cung cấp, chữa lành và giải cứu cách quyền năng. Vì thế, hiện thân của Nước Thiên đàng là Đức Chúa Giê-su Christ là Vua đến bày tỏ thẩm quyền tuyệt đối cho những người trông cậy sự thương xót, sự hòa thuận, tấm lòng trong sạch của Chúa ban vượt trên hoàn cảnh, môi trường thiên nhiên hay bất kỳ xã hội nào. Lời Chúa hứa phước hạnh dành cho người khiêm nhường<br><br>II-Phước hạnh Nước Trời trên núi cao thuộc linh<br><br>Núi cao thuộc linh gặp phải nhiều điều thử thách như là bắt bớ, bị mắng nhiếc, vu khống, nghe những lời dữ thậm chí khi leo núi cũng mệt mỏi nhưng ngọn đèn thuộc linh phải thắp sáng trên núi chứ không để dưới cái thùng. Đoàn dân đông đã lên núi để nghe bài giảng phước Trời rất sống động như có quyền năng thì Ngài muốn họ như muối của đất trở thành quan trọng nhất nơi | *Luật pháp: Cựu ước có nhiều từ khác nhau chỉ về luật pháp, phổ biến nhất là: Tôràh, 'luật lệ,chỉ dẫn, lời dạy'; Hoq, 'mạng lịnh, luật'; Mispat, 'sự phán xét, quyết định hợp pháp'; daba, 'lời Chúa'; Miswah, 'điều răn'. Điều này cho thấy tầm qun trọng của luật pháp trong Kinh thánh. Thực ra năm sách đầu được người Do-thái và Tân ước gọi là Tôrah, 'luật pháp', dù chúng cũng có tính chất lịch sử. |

| | |
|---|---|
| thế gian một cách cấp thiết thấm vào mảnh đất lòng con người. Núi cao thuộc linh không chỉ địa giới hay luật giới mà là linh giới. Đức Chúa Giê-su đang ở trên núi nhấn mạnh một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi cho đến khi mọi sự được trọn ngay thập tự giá của Đấng Christ thì con người mới nhận được Núi Cao Thuộc Linh, được xưng công bình và được nhận lấy Nước Thiên đàng.<br><br>III-Phước hạnh Nước Trời được khen ngợi<br><br>Đức Chúa Giê-su phán " người ta sẽ thấy việc lành mà ngợi khen Cha các ngươi ở trên trời và sự công bình phải trổi hơn". Đây là điều kiện tiên quyết cho đời sống công dân Thiên quốc và công dân Bổn quốc. Nhưng mục đích của Chúa ban phước hạnh Nước Trời đón nhận được tin lành và làm lành. Mỗi con người sanh ra đều có quyền công dân theo luật tự nhiên, luật truyền thống và hiến pháp một quốc gia sẽ được bảo vệ quyền hợp pháp và nghĩa vụ thích ứng thì công dân Nước Trời cũng được đặc quyền đó để tôn vinh ngợi khen Cha thánh trên trời. | * Phước lành: Từ Cựu ước, thường chỉ về một sự ban tặng những điều tốt đẹp, thường diễn đạt về vật chất (Phục 11:26; Châm 10:22; 28:20; E6s 19:24). Từ Tân ước, thêm vào đó cũng mô tả về những điều tốt đẹp thuộc linh mà Phúc Âm mang lại và các phước hạnh vật chất nói chung (Rô 15:29; II Cô 9:5). |

## Câu hỏi trãi nghiệm :

1. Phước hạnh đến từ đâu?

2. Phước hạnh Nước Trời dành cho ai?

3. Làm thế nào có thể nhận lãnh phước Trời ban?

4. Bạn có phước hạnh lớn nhất là gì?

5. Phước Trời ban cho con người với mục đích gì?

## Đọc Kinh Thánh hằng ngày :

| Thứ hai | Thứ ba | Thứ tư | Thứ năm | Thứ sáu | Thứ bảy |
|---|---|---|---|---|---|
| Lê-vi ký 21-22 | Lê-vi ký 23-24 | Lê-vi ký 25-27 | Dân-số ký 1-2 | Dân-số ký 3-4 | Dân-số ký 5-6 |

# BÀI MƯỜI MỘT : TRỌN VẸN GIỐNG CHA TRÊN TRỜI

**Câu gốc** : "Thế thì các ngươi hãy nên trọn vẹn, như Cha các ngươi ở trên trời là trọn vẹn " ( Ma-thi-ơ 5:48)

**Kinh thánh suy gẫm** : (Ma-thi-ơ 5: 21-48)

**Dẫn nhập :** Đời sống con người chịu tác động và ảnh hưởng nhiều luật lệ khác nhau nhưng có chung một định mức là ai cũng mong muốn mọi việc suông sẻ trọn vẹn hay còn gọi đầu xuôi đuôi lọt. Ngược lại thì con người không trọn vẹn thì khó mà trọn vẹn được. Tâm tính con người luôn hướng đến chân thiện mỹ nhưng bản chất con người không giống Cha trên trời thì luôn thất bại trước luật định ban đầu mà con người muốn vươn thoát.

**Mục đích bài học :** Đức Chúa Trời không thiên vị ai và Ngài không nhu nhược trước sự cứng lòng phạm tội của con người nhưng Chúa ban sự cứu chuộc để vùa giúp chúng ta trọn vẹn thắng hơn mọi luật lệ định tội.

**Ý nghĩa :** Con người luôn bắt đầu để làm sự bắt đầu suốt hành trình cuộc sống mà phải nhớ rằng Đức Chúa Trời ban đầu dựng nên trời đất mọi việc rất tốt lành. Vì thế khi chúng ta khởi sự bất kỳ điều gì thì đừng quên bắt đầu với Đức Chúa Trời chắc chắn sẽ trọn vẹn giống Ngài.

| NỘI DUNG BÀI HỌC | CHÚ THÍCH |
|---|---|
| I-Tấm lòng trọn vẹn giống Cha trên trời<br><br>Người Y-sơ-ra-ên chú trọng đến đền thờ, bàn thờ và của lễ khi họ ra mắt Chúa. Đức Chúa Giê-su đã nhấn mạnh đến tấm lòng trong sạch để thấy Cha trên trời. Tất cả mọi việc làm mang tính lương tâm, đạo đức và luân lý nhằm mục đích là để đẹp lòng Đức Chúa Trời. Nhưng dần dần thì con người cố gắng thực hành điều răn ban đầu của Chúa dạy là phải hiếu kính cha mẹ, không phạm tội giết người, không thề dối, không phạm tội tà dâm, không tham lam mà vẫn thất bại. Và một đòi hỏi khó hơn là mới chớm nở trong ý tưởng, trong suy nghỉ vừa mở miệng ra thì đã phạm tội trọng với Chúa rồi. Do đó Đức Chúa Giê-su biết con người bất toàn trước các luật định và các luật định của con người tự đặt cho mình cũng không thắng hơn tội lỗi. Cho nên, Cha trọn vẹn trên trời muốn nhìn thấy tấm lòng con người ngay thẳng hơn là làm nhiều việc tự cho mình công bình.<br><br>II-Tâm tình trọn vẹn giống Cha trên trời<br><br>Con người thế gian luôn bị cám dỗ thắng thua với nhau. Các mối quan hệ bị đổ vỡ và | *Ra-ca là một từ tiếng A-ram nghĩa là "kẻ vô lại" hoặc "ngu xuẩn". Trong tiếng Hê-bơ-rơ được dùng trong Cựu ước nghĩa là "vô tích sự; những đứa du đãng". Trong văn chương của ra-bi với nghĩa là "ngu dại". Đức Chúa Giê-su đưa ra một tinh thần mới đối với luật giết người. Đây không những là vấn đề về giết người, nhưng cũng là vấn đề tính khí. Người ta không được gọi tên anh em mình trong sự phẫn nộ. Về tinh thần, điều |

tổn thương trầm trọng trong thế giới loài người là vì con người đang mang hình ảnh Đức Chúa Trời mà bản chất và tâm tính không còn giống Chúa mà lại mang danh phận điểu thú côn trùng và tín ngưỡng vào những vật thọ tạo thay cho Đấng Tạo Hóa. Vì thế, hành vi con người dễ dàng giống loài vật hay thú tính, nếu không biết điều rất đáng kinh khiếp này thì môi miệng và hành động con người rất độc dữ cũng dã man đến nỗi Tiên tri Ê-sai đã thốt lên *" khốn nạn cho tôi! Xong đời tôi rồi! Vì tôi là người có môi dơ dáy, ở giữa một dân có môi dơ dáy, bởi mắt tôi đã thấy Vua, tức là Đức Giê-hô-va vạn quân*" và Tiên tri Giê-rê-mi nghe lời Đức Chúa Trời phán " *lòng người ta là dối trá hơn mọi vật và rất xấu xa : ai có thể biết được? Ta, Đức Giê-hô-va, dò xét trong trí, thử nghiệm trong lòng, báo cho mỗi người tùy đường họ đi, tùy kết quả họ làm*" Tâm tình trọn vẹn phải biết chắc mọi việc làm nhằm để tôn vinh Cha "*Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm*" (Giăng 17:4).

III-Tận hiến trọn vẹn giống Cha trên trời

Sự chịu khổ, nhịn nhục, khiêm nhường và tình yêu hy sinh thể hiện qua đời sống cầu

này là một trọng tội như tội giết người vậy.

*Địangục:Trong Tân ước,'địa ngục' phiên âm là 'Gehenma' dịch từ ngữ hy-lạp. Tên này bắt nguồnHêbơrơ,gê(ben)(b'nê)hinnom, thung lũng của con trai Hin-nôm, một thung lũng gần thànhGiê-ru-sa-lem(Giô-suê 15:8;18:16),nơi ngày xưa trẻ em bị thiêu làm của lễ trong các nghi lễ ngoại giáo.Trong các tác phẩm sau này của người Do-Thái, Gehenna có nghĩa là nơi hình phạt những kẻ

| | |
|---|---|
| nguyện khiến cho chúng ta không phải người phục thù nhưng phục tùng Đức Chúa Cha toàn năng càng khôn vũ trụ. Đức Chúa Giê-su Christ vốn có hình Đức Chúa Trời song chẳng coi sự bình đẳng… mà vâng phục thậm chí vâng phục cho đến chết trên cây thập tự (Phi-líp 2:5-8). Động cơ của sự tận hiến là tin vào ý Cha được nên tốt lành cho cuộc đời chúng ta. | phạm tội. Địa ngục được mô tả là nơi lửa cháy không bao giờ tắt-lửa là ý niệm thể hiện sự trừng phạt của Đức ChúaTrờitrong Cựu ước. |

**Câu hỏi trãi nghiệm :**

1. Làm thế nào để thấy Cha trên trời ?

2. Tại sao con người sợ luật pháp?

3. Sự trọn vẹn nào của con người để giống Cha trên trời?

4. Công việc công bình của Con người trên đất là gì?

5. Điều gì khiến cho chúng ta có động cơ tận hiến vào Cha trên trời?

**Đọc Kinh Thánh hằng ngày :**

| Thứ hai | Thứ ba | Thứ tư | Thứ năm | Thứ sáu | Thứ bảy |
|---|---|---|---|---|---|
| Dân-số ký 7-8 | Dân-số ký 9-10 | Dân-số ký 11-12 | Dân-số ký 13-14 | Dân-số ký 15-16 | Dân-số ký 17-18 |

## BÀI MƯỜI HAI : PHẦN THƯỞNG CHO NGƯỜI CÔNG BÌNH

**Câu gốc : "** Cha người thấy trong chỗ kín nhiệm sẽ thưởng cho ngươi" (Ma-thi-ơ 6:4b,6b,18b)

**Kinh thánh suy gẫm :** (Ma-thi-ơ 6:1-18)

**Dẫn nhập :** Người công bình được xét duyệt qua luật pháp và nhiều người luôn cậy luật pháp để xưng mình là công bình. Trong một số trường hợp Kinh thánh đề cập như Nô-ê, Gióp, hay Áp-ra-ham thì được xưng công bình trước khi chưa có luật pháp Môi-se. Vậy thì phần thưởng của sự công bình họ lộ ra trên đất đã sanh sản đức tin nơi Đức Chúa Trời và gieo những hành động công bình cho thế hệ kế thừa.

**Mục đích bài học :** Người công bình làm bất cứ điều gì thì Cha Thiên thượng phải thấy, biết và nhậm lời nơi chổ kín nhiệm trước khi lộ diện. Người công bình làm mọi việc để bày tỏ Đấng Công bình và người khác thấy mà ngợi khen Cha ở trên trời.

**Ý nghĩa :** Theo lời Kinh thánh thì sự công bình của loài người như áo nhớp và tìm một người công bình dẫu một người cùng không. Vì thế, Đức Chúa Giê-su thức tỉnh những người hình thức bề ngoài khoe khoang mà quên rằng mình đang làm công việc của Cha công bình. Tín thác hoàn toàn để được phần thưởng hoàn thành mục đích cao quí bởi ơn Chúa ban.

| NỘI DUNG BÀI HỌC | CHÚ THÍCH |
|---|---|
| I-Phần thưởng cho người công bình bố thí<br><br>Bố thí là tỏ lòng thương xót. Hành động bố thí của những người giả hình dường như khiến cho người nhận sự thương xót phải mang ơn và chịu nhiều gánh nặng bởi phô trương kèn, trống, tung hô bố thí nơi đường phố rất lộ liễu. Đó là cảnh tượng khủng khiếp và trở thành người mắc nợ cho những chủ nhân bố thí mong đợi danh dự hay tôn vinh từ loài người. Cho nên người bố thí phải nhận thức mình đang thực hành lòng thương xót của Đức Chúa Trời qua bàn tay chuyển giao sự bố thí cách kín nhiệm. Nơi đó không mong đợi người khác nhớ đến mình mà hãy giúp người ta nhớ đến ơn thương xót của Chúa. Đây là việc làm của tay hữu mà tay tả không biết.<br><br>II-Phần thưởng người công bình cầu nguyện<br><br>Con người được tạo dựng nên giống Đức Chúa Trời một cách lạ lùng về mối tương giao thông công với nhau. Ngày nay, các mối quan hệ, những bản hợp đồng và luật lệ được ban hành phải xuất phát từ ngôn ngữ hiểu biết trước khi hành động. Vậy thì Đức Chúa Giê-su đang nhấn mạnh việc cầu | hiệm; trong Cựu ước từ này chỉ xuất hiện trong tiếng A-ram của Đa-ni-ên ngữ cảnh mang ý nghĩa đặc biệt ' Có một Đức Chúa Trời ở trên trời tỏ ra những điều kín nhiệm'(2:28). Tân ước có nghĩa 'điều được che giấu hoặc bí mật'<br><br>ếng Anh, giả hình là một kẻ cố ý hoặc có thói quen tự cho mình là tốt dù nhận thức rằng mình không phải là như vậy. Từ ngữ này phiên âm của Hy, hypokrites nghĩa |

| | |
|---|---|
| nguyện với Cha trên trời là vô cùng cần thiết và cấp bách từng ngày từng giờ trong cuộc đời con người. Nhưng làm thế nào lời cầu nguyện được Chúa nhậm và đáp lại. Lời hứa về cầu nguyện dành cho cá nhân ( Giê 33:3); cho hai ba người (Math 18:19-20); hoặc cả dân sự ( II Sử 7:14; Công-vụ 1:14-15). Đức Chúa Giê-su dạy cầu nguyện phải vào phòng riêng, không lập lại như nhật tụng và trực tiếp đến Đức Chúa Cha là Đấng thấy nơi kín nhiệm.<br><br>III-Phần thưởng người công bình kiêng ăn<br><br>Dấu hiệu khi kiêng ăn phải nhận được tha thứ và sẳn sàng tha thứ cho người khác. Không mang tâm trạng nhăn nhó mà là tâm tình khao khát được gần bên Chúa và gần mọi người. Kiêng ăn không đúng ý tưởng và đường lối Chúa sẽ giống cây đang héo mòn mà vẫn tưới nước khi tróc gốc rễ bên trong lòng đất. Chất đạm và nhựa sống đã tách rời khỏi thân cây vì thế đời sống kiêng ăn trước nhất là tỉnh thức tình trạng chính mình và sau đó là nhận thức hành trình thuộc linh không thể thiếu vắng sự hiện diện của Chúa. Phần thưởng quý nhất cho người công bình kiêng ăn là có Đức Chúa Trời trên hết và hơn hết ( Ê-sai 58:1-7). | là diễn viên kịch và cách nhìn tôn giáo là đạo đức giả.<br><br>xuất phát từ Hy-lạp, eleemosyne, biểu thị lòng trắc ẩn,thúc đẩy sự cứu tế bằng việc cho tiền bạc hoặc hiện vật cho người nghèo. Trong Cựu ước, bố thíđược ngụ ý như là biểu lộ sự thương xót của Đức Chúa Trời. |

## Câu hỏi trãi nghiệm :

1. Người đang bố thí là thực hành điều gì của Đức Chúa Trời?

2. Cầu nguyện như thế nào để được phần thưởng Cha trên trời?

3. Phần thưởng lớn nhất cho người kiêng ăn là gì?

4. Tại sao Đức Chúa Giê-su lên án sự giả hình?

5.Con cái Chúa nhận thức thế nào về phần thưởng nơi kín nhiệm?

## Đọc Kinh Thánh hằng ngày :

| Thứ hai | Thứ ba | Thứ tư | Thứ năm | Thứ sáu | Thứ bảy |
|---|---|---|---|---|---|
| Dân-số ký 19-20 | Dân-số ký 21-22 | Dân-số ký 23-24 | Dân-số ký 25-26 | Dânsố ký 27-28 | Dân số ký 29-30 |

## BÀI MƯỜI BA : TRƯỚC HẾT TÌM KIẾM ĐỨC CHÚA TRỜI

**Câu gốc :** "Nhưng trước hết, hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài, thì Ngài sẽ cho thêm các ngươi mọi điều ấy nữa" ( Ma-thi-ơ 6:31).

**Kinh thánh suy gẫm :** (Ma-thi-ơ 6:19-32)

**Dẫn nhập :** Bài học trước đã mô tả đời sống của người làm việc công bình như thế nào để được phần thưởng nhưng chưa thật sự tìm kiếm Đức Chúa Trời, họ chỉ tìm kiếm những việc làm để chứng tỏ về mình. Do đó, Đức Chúa Giê-su khiển trách về sự giả hình. Nhưng để tránh đeo đuổi hình thức giả hình thì Ngài đã công bố một chân lý rất quan trọng là sự tìm kiếm Đức Chúa Trời trước tiên để được cho thêm nhiều điều khác.

**Mục đích bài học :** Con người cố gắng làm mọi việc để được khen ngợi và cũng mong chờ người khác quan tâm mình nhiều hơn. Đức Chúa Trời là Chúa, là Chủ, là Vua thật sự đang nắm giữ tài vật, thân thể, mạng sống và linh hồn của chúng ta hay kẻ trộm đang rình rập, ma-quỷ chờ chực và thế gian đời này chiếm dụng khiến trở nên tồi tệ? Đức Chúa Giê-su Christ công bố con người được quý trọng hơn hoa cỏ ngoài đồng và loài chim nhỏ xíu mà Cha trên trời vốn còn quan tâm chăm sóc huống chi chúng ta.

**Ý nghĩa :** Bài học tìm kiếm Đức Chúa Trời rất khó đối với nhãn quan của con người lý tưởng hóa những gì tai nghe mắt thấy thì Đức Chúa Giê-su soi sáng một thực tế thật phủ phàng cho đời con người dù cố gắng nổ lực đến đâu thì cũng chỉ dành cho sâu mối ten rét và những lo lắng không làm cho đời mình dài thêm một khắc.

| NỘI DUNG BÀI HỌC | CHÚ THÍCH |
|---|---|
| I-Tìm kiếm Nước Đức Chúa Chúa Trời<br><br>Nước hay Quốc gia là phạm vi ranh giới vương quyền lãnh địa của con người nơi trần gian. Nhưng con người thường phải đối mặt với hai thế giới : Hữu hình và Vô hình hay là thuộc thể và thuộc linh hết sức là mầu nhiệm. Không ai đo lường và hiểu biết nổi như lời Chúa đã phán "Ôi! sâu nhiệm thay là sự giàu có, khôn ngoan và thông biết của Đức Chúa Trời! Sự phán xét của Ngài nào ai thấu được, đường nẻo của Ngài nào ai hiểu được! Vì, ai biết ý tưởng Chúa, ai là kẻ bàn luận của Ngài? Hay là ai đã cho Chúa trước, đặng nhận lấy điều gì Ngài báo lại? Vì muôn vật đều là từ Ngài, bởi Ngài, và hướng về Ngài. Vinh hiển cho Ngài đời đời vô cùng! A-men" (Rô-ma 11:33-36). Ngoài ra, những dân tộc trên thế giới luôn tự hào về quyền lãnh đạo của một người vua hay tổng thống hoặc chủ tịch đang thống trị đất nước trong hòa bình, ấm no hạnh phúc và đáp ứng nhu cầu cho đời người. Thế thì một nước hùng mạnh một xã hội hoàn hảo xung quanh các khía cạnh cuộc sống quá phức tạp như một chuyến đi du lịch dài hạn từ Đông sang Tây; từ Bắc xuống Nam mà vẫn không thấy thỏa | *Ma-môn: có nghĩa đơn giản là của cải hoặc lợi nhuận, nhưng Đức Chúa Giê-su nhìn thấy trong nó có nghĩa tham lam chỉ nghĩ đến lợi ích của chính mình, là điều thu hút sự quan tâm của con người và ngăn cách họ khỏi Đức Chúa Trời.<br><br>*Vua Sa-lô-môn: Vị vua thứ ba của dân Y-sơ-ra-ên (971-931TC), con trai của vua Đa-vít và Bát-sê-ba (II Sa 12:24); được tiên tri Na-than (II Sa 12:25) đặt tên là Giê-đi- |

lòng. Đức Chúa Giê-su đưa ra một chổ dừng chân là nơi Nước Đức Chúa Trời bảo đảm chắc chắn, vững lòng bền chí, bình an tuyệt đối và nhận lãnh mọi điều cách dư dật. Nước Đức Chúa Trời là Nước tình yêu thương, ân điển cứu chuộc, sống động tự do và đầy quyền năng dấu kỳ phép tỏ được tỏ ra trong ánh sáng lẽ thật của Đức Thánh Linh.

II-Tìm kiếm sự công bình Đức Chúa Trời

Một nước thực thể gồm có người đứng đầu trên dân sự thông qua luật pháp áp dụng từng lãnh vực cuộc sống để điều hành cách công bình hợp lý nhằm tồn tại và phát triển tửng giai đoạn lịch sử. Vậy thì sao con người vẫn thất bại trước những nỗi khốn khổ đau buồn giữa thế giới hiện đại tiện nghi cùng những nỗi nghi ngờ sợ hãi từ tình trường nơi gia đình đến nơi đấu trường cuộc sống; từ trong trường học đến nơi trường đời; từ thị trường đến chiến trường. Người ta trông đợi sự công bình đem đến sự bào vệ tự do hợp pháp làm chổ nương dựa. Như Lời Chúa phán "Mọi việc làm nơi con người không có sự công bình và dẫu một người công bình cũng không…" ( Rô-ma 3:10-12). Chon nên giữa thế giới bất công và gian ác thì không thể có sự công bình và một cách

đia ( người được Chúa yêu). Sa-lô-môn có nghĩa là thái bình, không được nhắc nhiều cho đến những ngày cuối đời của Đa-vít (I Vua 1:10) mặc dù thực ra ông được sanh ra tại Giê-ru-sa-lem (II Sa 5:14) vào những ngày đầu trì vì của Vua cha. Đức Chúa Trời ban cho vua Sa-lô-môn khôn ngoan, giàu sang phú quý bên cạnh quyền lực và sự thất bại về mặt thuộc linh trầm trọng qua các lễ nghi thờ thượng hổn hợp các tôn giáo ngoại giáo từ các cuộc hôn

| | |
|---|---|
| duy nhất để tìm kiếm nương dựa vào Đức Chúa Trời "Đức Giê-hô-va ở giữa nó là công bình, chẳng hề làm sự gian ác; mỗi buổi mai Ngài tỏ sự công bình mình ra giữa sự sáng, chẳng hề cách dứt; song kẻ bất nghĩa chẳng biết xấu hổ" (Sô-phô 3:16).<br><br>III-Tìm kiếm sự ban cho của Đức Chúa Trời<br><br>Cuộc sống quanh ta luôn mong đợi đón nhận điều tốt nhất cho mình. Ai có khả năng ban phát ra thì được nhiều người cầu lụy. Đức Chúa Giê-su cho thấy " lo lắng không làm đời dài thêm một khắc" nên phán rằng Cha các ngươi biết điều thường tìm là ăn gì, uống gì và mặc gì nhưng trước hết phải tìm kiếm Đấng có quyền ban mọi sự tốt lành "mọi ân điển tốt lành cùng sự ban cho trọn vẹn đều đến từ nơi cao và bởi Cha sáng láng mà xuống, trong Ngài chẳng có một sự thay đổi, cũng chẳng có bóng của sự biến cải nào" (Gia-cơ 1:17). Bên cạnh đó, một thế lực khác là Ma-môn cũng có quyền cho con người những điều mình ưa thích khiến cả thế gian phải trả giá và chịu lụy nhưng "Vì nước Đức Chúa Trời chẳng tại sự ăn uống, nhưng tại sự công bình, bình an, vui vẻ bởi Đức Thánh Linh. Vậy ai dùng cách ấy mà hầu việc Đấng Christ, thì đẹp lòng Đức Chúa | nhân *Cấu tạo của con người: Rất nhiều từ mô tả mối tương giao với Đức Chúa Trời và cơ cấu tồn tại của chính họ là: linh /tinh thần; linh hồn/ hồn/tâm hồn; thân thể/xác thịt. Từ 'linh hồn' nhấn mạnh cá tính và sức sống con người đến đời sống cảm xúc nội tâm và ý thức cá nhân. Từ 'thân thể' nhấn mạnh đến những mối liên quan lịch sử và bên ngoài ảnh hưởng đến cuộc đời họ.<br><br>*Amen:'chắc chắn vậy'hay' vững chắc, kiên |

| | |
|---|---|
| Trời và được người ta khen.Vậy chúng ta hãy tìm cách làm nên hòa thuận và làm gương sáng cho nhau"(Rô-ma13:17-19). | định, đáng tin cậy. nghĩa đen' Đức Chúa Trời chân thật' |

**Câu hỏi trãi nghiệm:**

1. Con người cần một chổ dừng quan trọng nhất trong cuộc đời ở đâu?

2. Đức Chúa Giê-su đề cập những gì liên quan đến con người ?

3. Bạn chọn người chủ mình yêu mến như thế nào?

4. Muốn hầu việc Chúa cách đẹp lòng thì ngườita phải nhận lãnh điều gì?

5. Tại sao con người phải tìm kiếm Đức Chúa Trời?

**Đọc Kinh Thánh hằng ngày**

| Thứ hai | Thứ ba | Thứ tư | Thứ năm | Thứ sáu | Thứ bảy |
|---|---|---|---|---|---|
| Dân-số ký 31-32 | Dân-số ký 33-34 | Dân-số ký 35-36 | Phục-truyền ký 1-2 | Phục-truyền ký 3-4 | Phục-truyền ký 5-6 |

# BÀI MƯỜI BỐN : LÀM THEO Ý CHA TRÊN TRỜI

**Câu gốc: "**Chẳng phải hễ những kẻ nói cùng ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, thì đều được vào nước thiên đàng đâu; nhưng chỉ kẻ làm theo ý muốn của Cha ta ở trên trời mà thôi"(Ma-thi-ơ 7:21).

**Kinh thánh suy gẫm :** ( Ma-thi-ơ 7:1-28).

**Dẫn nhập :** Trong loạt bài giảng trên núi đầy phước hạnh dành cho những ai được Nước Thiên đàng thường xuất hiện điệp từ " Cha các ngươi ở trên trời"; " ý Cha"; " Cha ngươi" là dùng để nhấn mạnh nội dung của từng sự giảng dạy hết sức quan trọng. Vì thế bài học " làm theo ý Cha trên trời" trở thành cường độ tăng tốc dứt khoát được xem như phải quyết định chắc chắn cho người tin theo Chúa là giả hay thật; sống hay chết; rộng hay hẹp; tốt hay xấu; thiên đàng hay địa ngục và khôn ngoan hay ngu dại. Chúng ta đang ở trạng thái nào trong bài giảng dứt khoát của Đức Chúa Giê-su Christ!

**Mục đích bài học :** Tâm điểm dạy dỗ của Đức Chúa Giê-su Christ là hướng đến một Đấng duy nhất " Lạy Cha chúng con ở trên trời và Làm theo ý Cha ở trên trời" giúp cho con người biết đường trở về với Đức Chúa Trời dù trong bất kỳ nơi nào hay bất kỳ tình huống nào thì Ngài vẫn là Cha tốt lành cho mọi người làm con kêu cầu tìm kiếm Ngài.

**Ý nghĩa :** Lời Đức Chúa Trời là tranh họa đồ cho con người ngắm xem tán dương nhưng là bản đồ chỉ dẫn các bước cho bạn đường trãi qua suốt hành trình từ địa đàng đến thiên đàng. Lời Đức Chúa Trời không dùng hay dừng ở một giai đoạn lịch sử mà là sức sống lưu xuất suốt dòng chảy lịch sử nhân loại.

| NỘI DUNG BÀI HỌC | CHÚ THÍCH |
|---|---|
| I-Làm theo ý Cha trên trời qua lời nói<br><br>Lời phán ra từ miệng Đức Chúa Trời không bao giờ trở về luống nhưng và chắc chắn cần thiết cho sự sống con người ( Ê-sai 55:11; Ma-thi-ơ 4:4). Lời nói của con người dẫn đến các mối quan hệ rất quan trọng đến nỗi Lời Chúa dạy rằng "Sống chết ở nơi quyền của lưỡi; kẻ ái mộ nó sẽ ăn bông trái của nó"( Châm-ngôn 18:21). Khi con người chưa biết Lời Chúa thì xem lời nói của mình rất có uy quyền để người khác phục tùng. Sư phán xét hay luật pháp ấn định trước tòa bởi thẩm phán sẽ quyết định sống hay chết; tù tội hay tự do; hình phạt hay miễn giảm đều phải được công bố. "Cái rác và cây đà" là cách nói giống như người Việt Nam "Con kiến chui qua không lọt mà con voi lọt tót chui qua" để nhìn nhận rằng bản chất của con người vốn là xấu. Vì thế lời nói con người không theo ý Cha trên trời sẽ gia tăng sự lầm lạc trong ý tưởng tư dục riêng của mỗi người.<br><br>II- Làm theo ý Cha trên trời vượt trên hết<br><br>Trong người Việt Nam thấm nhuần câu nói "phép vua thua lệ làng". Mỗi địa phương đều có những qui tắc riêng sao cho phù hợp với | *Cây vả : Xuất xứ từ Tiểu Á và phía đông Địa Trung Hải, cây vả cao đến 11m, mặc dù nó thường mọc như những cây bụi ở vùng đất đá. Cây đượctrồng rất sớm ở Palestine như nho và Ô-li-ve ( Quan 9:7) và đượcgắn liền với lời hứa của Đức Chúa Trời về sự thạnh vượng, lời tiên tri cảnh báo (Giê5:17; Ô-sê2:12; Giô-ên 1:7; Ha3:17).*Thầy Thông giáo, Thầy dạy luật |

| | |
|---|---|
| tính thuần túy bản địa. Dù vậy, không ai tránh khỏi sai trật vô lý nhưng phải chấp nhận để tồn tại. Đức Chúa Giê-su đoán định được tấm lòng con người vốn là mâu thuẩn, vốn là xấu, vốn là ích kỷ chẳng hạn như "đừng cho chó những đồ thánh, đừng quăng hột trai mình trước mặt heo"; "các ngươi vốn là xấu"; "hãy làm cho người khác trước khi muốn họ làm cho mình". Vật thánh, của tốt vẫn chưa chắc là qui tắc hiệu quả đối với những người cứng lòng hay khinh dễ chẳng tin. Nhưng Đức Chúa Giê-su cho biết ai làm cha mẹ cũng muốn cho con cái vật tốt thay huống chi Cha ở trên trời. Vậy thì qui tắc đặt để khắp nơi khác nhau về hình thức nhưng Đức Chúa Trời vẫn tỏ nhân từ đến từng mỗi cuộc đời chúng ta khi cầu xin, tìm kiếm hay gỏ cửa Chúa thì Ngài nghe, tiếp nhận và ban cho cách dư dật.<br><br>III-Làm theo Lời Chúa thì chắc được vào nước Thiên đàng<br><br>Đức Chúa Giê-su phán quyết rằng : Kẻ đi đường rộng, tiên tri giả và không làm theo Lời Đức Chúa Trời thì sẽ không vào được Thiên đàng. Đức Chúa Giê-su biết rỏ tổ phụ loài người bị cám dỗ và sa ngã vào tội lỗi là vì không vâng Lời Đức Chúa Trời. Sự cứu chuộc khỏi hình phạt tội lỗi là nhờ huyết Đức Chúa | (Lawyer) .<br>Trong Tân ước tước vị nomikos được sử dụng chỉ những người sao chép đồng nghĩa với grammateus ( thầy ký lục) và (thầy dạy luật) nomodidaskalos . Tất cả những thầy dạy luật ban đầu đều là những người nghiên cứu Kinh Thánh, nhưng vào thế kỷ thứ 2TC các thầy dạy luật giải thích những chi tiết nhỏ của luật pháp mà không có sự tham khảo trực tiếp nơi Kinh Thánh. Các thầy dạy luật có địa |

| | |
|---|---|
| Giê-su Christ duy chỉ tin vào Lời Chúa được rao giảng cho nên mất sự cứu rỗi cũng sẽ bắt đầu mấu chốt là không còn đức tin để làm theo Lời Chúa. Khi nhân Danh Chúa nói tiên tri, đuổi quỉ hay làm làm phép lạ mà sao lại là kẻ gian ác, Chúa không biết! Vậy thì, mọi việc chúng ta làm bởi Danh Chúa thì Ngài phải biết trước và nói trước để người khác tin vào Lời Đức Chúa Trời chứ không phải là con người. | vị trong tòa công luận ( Math 16:21; Lu-ca 22:66; Công 4:5)<br><br>* Nước Thiên đàng được ví dụ, ẩn dụ và dụ ngôn bởi Chúa |

**Câu hỏi trãi nghiệm** :

1. Con người được gọi rất nhiều mà sao ít người được chọn?

2. Đức Chúa Giê-su biết con người dễ phạm tội khi nào?

3. Bản chất gì của Đức Chúa Trời khiến con người có thể đến gần?

4. Bằng cách nào con người  biết ý muốn Chúa để làm theo?

5. Ai sẽ là người được Chúa cho vào Thiên đàng?

**Đọc Kinh thánh hằng ngày**

| Thứ hai | Thứ ba | Thứ tư | Thứ năm | Thứ sáu | Thứ bảy |
|---|---|---|---|---|---|
| Phục-ký 7-8 | Phục-ký 9-10 | Phục-ký 11-12 | Phục-ký 13-14 | Phục-ký 15-16 | Phục-ký 17-18 |

## BÀI MƯỜI LĂM : CHA YÊU CON NÊN GIAO HẾT MỌI VẬT

**Câu gốc: "**Cha yêu Con, và đã giao hết mọi vật trong tay Con" (Giăng 3:35).

**Kinh thánh suy gẫm :** (Giăng 3: 25-36).

**Dẫn nhập :** Chàng rể và vợ mới là hình ảnh đáng yêu nhất đối với đời người. Họ nhận được nhiều táng dương và lời chúc tốt đẹp từ phía cha mẹ, gia đình và bạn bè cho hôn nhân cũng như hạnh phúc ngập tràn. Tinh thần của Giăng Baptist là rất đỗi vui mừng và là vui mừng trọn vẹn. Tình yêu thương của người bạn nầy không ghen tỵ và không lên mình kiêu ngạo. Hơn thế nữa là tình yêu của Cha dành cho Con là giao hết mọi vật trong tay Con. Tình yêu thương của Đức Chúa Trời vĩ đại đến nỗi ban Con Một của Ngài để cả thế gian và muôn vật phục hồi tình Cha con đời đời dành cho ai tin nhận Con ấy không bị hư mất ( Giăng 3:16)

**Mục đích bài học :** Mọi vật trên đất rất cần thiết cho nhu cầu con người nhưng không phải con người sở hữu được hết thảy mọi trên đất. Chúng ta chỉ đứng tên giùm trong một thời điểm ngắn hạn. Duy chỉ khi nào con người nhận biết mình là vật sở hữu Đức Chúa Trời trong mối quan hệ thiết thực thì những cảnh vật xung quanh mới thật sự là sở hữu của mình.

**Ý nghĩa :** Con người là đối tượng quan trọng nhất để Đức Chúa Trời hy sinh Con Một của Ngài. Vì thế, Ngài ban cho chúng ta sự cứu chuộc và bất kỳ điều gì khác chỉ duy nhất vì yêu chúng ta. Đức Chúa Trời yêu thương và ban thưởng một cách không chừng mực cho mọi người cảm nhận và biết rằng Ngài là Cha nhân từ và Chúa yêu thương đầy trọn.

| NỘI DUNG BÀI HỌC | CHÚ THÍCH |
|---|---|
| I-Đức Chúa Trời là Cha yêu thương đời đời<br><br>Khi chúng ta bắt đầu với cuộc sống trên đất là lúc mà con người đón nhận nhiều sự quan tâm chăm sóc bởi sự yêu thương rất thiêng liêng không ai lý giải tại sao mình được tồn tại bởi yêu thương trong phạm vi cho phép thuộc về dòng giống hoặc mối quan hệ song phương. Nhưng con người đi đến cuối cùng tận của cuộc đời thì tình yêu giữa người với người là rất quý giá qua hôn nhân:vợ với chồng; gia đình: cha mẹ với con cái; họ hàng bà con; đồng nghiệp, dân tộc hay quốc thể. Vậy thì. Đấng từ trời đến là tình yêu chân thật của Cha làm của lễ chuộc tôi để con người nhận được sự sống đời đời và không còn ở trong cơn thạnh nộ của Đức Chúa Trời. Tình yêu này nối liền giữa Trời với Người và không có bất kỳ điều gì có thể phân rẽ được ( Rô-ma 8: 31-39)<br><br>II- Đức Chúa Trời là Cha ban cho cách không chừng mực<br><br>Đấng đến từ trời rao truyền Lời Đức Chúa Trời và được ban Thánh Linh cách không chừng mực. Đây là biểu lộ cho sự sống thật của tình yêu thương từ trời bởi vì Lời và | *Người Giu-đa: Sau cuộc lưu đày Ba-by-lôn, Giu-đa trở thành một trong những tên gọi được người Do Thái ưa thích. Giu-đa có ý nghĩa là " ca ngợi chúc tụng". Từ một người con đến một chi phái rất nhiều ảnh hưởng từng bước được xem như là mang danh một quốc gia. Điều đó có thể đươc ứng nghiệm bởi lời chúc phước của Gia-cốp và trung tâm điểm khi Đa-vít làm |

| | |
|---|---|
| Thánh Linh đều là sự sống đầy quyền năng của Đức Chúa Trời. Những dấu kỳ phép là trong sự ban cho từ trên cao để con người nhận lãnh duy chỉ nơi Con Một yêu dấu của Đức Chúa Trời. Ngài liên tục đổ ra Thần Linh và Lời sống cho mọi người trong những ngày sau rốt (Giô-ên2:17-21)<br><br>III- Đức Chúa Trời là Cha giao hết mọi vật<br><br>Tin và yêu được coi là chìa khóa đa năng mở các mối quan hệ của con người thì Đức tin và tình yêu trong Đức Chúa Giê-su là chìa khóa duy nhất để mở đường cho con người được thiết lập mối quan hệ với Đức Chúa Trời. Ngày nay cả nhân loại đang chú trọng đến công việc và tài vật nhưng họ đã xao lãng về mối quan hệ vì thế cách sống và những phẩm giá của con người hướng đến thành công để hưởng thụ. Dù cho con người là kẻ quản gia hay là người quản lý hoặc nhà quản trị thì chỉ được mượn tạm danh quyền sử dụng một thời gian ngắn hạn nhưng quyền sở hữu thuộc về Đức Chúa Trời ( Thi-thiên 24:1; 104:24). Chúa tin dùng mỗi người chúng ta cách lạ lùng không những giao hết mọi vật mà vốn đã yêu chúng ta đến nỗi mà giao ban Con Một Ngài thì chẳng tiếc chi với Con ấy. | vua trị vị. Về sau người Giu-đa cũng được gọi tên cho một dân tộc.<br><br>*Rắn đồng: Đức Chúa Trời bảo Môi-se đức một con rắn bằng đồng và treo trên một cây sào, để hễ ai bị rắn cắn thì chỉ cần nhìn vào con rắn bằng đống đó và được sống (Dân 21) |

**Câu hỏi trãi nghiệm** :

1. Tình yêu mang tính dòng giống hoặc quan hệ song phương là gì?

2. Đức Chúa Giê-su là tình yêu nào của Đức Chúa Trời ban cho?

3. Dấu hiệu nào để nhận biết tình yêu thật của Đấng đến từ trời?

4. Chìa khóa duy nhất để thiết lập mối quan hệ với Chúa ở đâu?

5. Khi nào con người được giao hết mọi vật?

**Đọc Kinh thánh hằng ngày**

| Thứ hai | Thứ ba | Thứ tư | Thứ năm | Thứ sáu | Thứ bảy |
|---|---|---|---|---|---|
| Phục-ký 19-20 | Phục-ký 21-22 | Phục-ký 23-24 | Phục-ký 25-26 | Phục-ký 27-28 | Phục-ký 29-30 |

# BÀI MƯỜI SÁU: NHẬN BIẾT CHA TỐT LÀNH

**Câu gốc: "** Mọi việc Cha ta đã giao cho ta; ngoài Cha không có ai biết Con; ngoài Con và người nào mà Con muốn tỏ ra cùng, thì cũng không ai biết Cha" (Ma-thi-ơ 11:27).

**Kinh thánh suy gẫm :** (Ma-thi-ơ 11:20-31).

**Dẫn nhập :** Một tình huống hết sức kịch tính về các thành bạn nghịch đang bị Chúa Giê-su quở trách nhưng Ngài lại cảm tạ Cha vì những điều tốt lành được tỏ ra cho con trẻ. Thành quách do con người cố công xây dựng để chứng minh sức mạnh, giàu có và sang trọng mà kỳ thực là đầy dẫy tội lỗi đáng bị rủa sã ở giữa cuộc đua tranh ác nghiệt thì nơi tấm lòng và linh hồn con người rất cần được yên nghỉ. Đức Chúa Con đang hướng đến sự nhận biết Cha là nơi ẩn náo để con người nương dựa (Thi-thiên 91:1)

**Mục đích bài học :** Khoảng cách con người với Đức Chúa Cha không phải là nơi chốn hay thời gian và tuổi tác mà chính là mối quan hệ giữa mình với Đấng Tạo Hóa. Đó là cách duy nhất cuộc đời liên tục ngợi khen Cha là Chúa của trời đất.

**Ý nghĩa :** Mọi vật được trao ban bằng chính mối quan hệ chân thật. Đức Chúa Giê-su đã dẫn dắt cả nhân loại xây dựng một mối quan hệ mật thiết bằng tấm lòng trong sạch đến gần Đức Chúa Cha.

| NỘI DUNG BÀI HỌC | CHÚ THÍCH |
|---|---|
| I- Nhận biết Đức Chúa Trời là Cha Tạo Hóa<br><br>Ngay sau khi Đức Chúa Giê-su đang quở trách tội lỗi, cứng lòng và bội nghịch của thành Cô-rê-sin, Bết-sai-đa và Ca-bê-na-um thì lúc đó Ngài ngước mắt lên cầu nguyện cùng Cha về những sự mầu nhiệm đã dấu khỏi kẻ khôn ngoan người sáng dạ mà được tỏ ra cho con trẻ hay. Đức Chúa Con xưng tạ ngợi khen Đức Chúa Cha là Chúa của cả trời đất đầy quyền năng oai nghi cả thể nhưng không phán xét tội lỗi gian ác mà ban cho con người thấp hèn một con đường cứu chuộc lạ lùng. Đấng Tạo Hóa giao mọi vật cho Đức Chúa Con nhưng trao ban tình yêu thương là giá trị trường tồn để con người có thể đến gần được Đức Chúa Cha một cách mầu nhiệm không bởi công sức, công trạng hay công việc hoặc thành công nào mà chính là lòng thành thật hỡi Cha, thưa Cha!<br><br>II- Tìm kiếm Đức Chúa Trời là Cha An Ủi<br><br>Con người luôn mong đợi hoặc đón nhận điều tốt lành từ một ai đó quan tâm giúp đỡ mình. Khi con người mệt mỏi yếu đuối trước tình trạng xác thịt, hoàn cảnh và buồn chán rồi cũng chồng chất nhiều gánh nặng thêm. | *Cô-ra-xin: Một thị trấn trên bờ biển Ga-li-lê liên kết với việc truyền giảng và phép lạ của Đức Chúa Giê-su, nhưng là nơi Ngài lên án vì không chịu ăn năn.<br><br>*Ca-bê-na-um: Là vị trí quan trọng suốt hành trình chức vụ của Đức Chúa Giê-su như: Ở bên cạnh bờ hồ (Mat 4:13); gần một biên giới chính trị, vì vậy có một trạm thu thuế (Mác 2:14); và có một chi đội quân sự là |

| | |
|---|---|
| Đức Chúa Giê-su mời gọi " Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng hãy đến cùng ta". Ở đời thì không ai chịu nỗi gánh nặng mệt nhọc chính mình thì làm sao có thể mang lấy của người khác. Đây là chức vụ yên ủi, nâng đỡ người khác như Lời Chúa dạy trong Ê-sai 50:4 "Chúa Giê-hô-va đã ban cho ta cái lưỡi của người được dạy dỗ, hầu cho ta biết dùng lời nói nâng đỡ kẻ mệt mỏi. Ngài đánh thức ta mỗi buổi sớm mai, đánh thức tai ta để nghe lời Ngài dạy, như học trò vậy". Chúa Giê-su phán "hãy học theo ta"<br><br>III- Đức Chúa Trời là Cha Nhơn Lành<br><br>Đức Chúa Trời nhơn lành bày tỏ qua tấm lòng khiêm nhường nhu mì của Đức Chúa Giê-su. Một Đấng tạo lập muôn loài vạn vật và có quyền thế trên trời dưới đất trở nên khiêm nhường nhu mì mang lấy ách của cả nhân loại để được sống bình an "Thật người đã mang sự đau ốm của chúng ta, đã gánh sự buồn bực của chúng ta; mà chúng ta lại tưởng rằng người đã bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn khổ. Nhưng người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương, Bởi sự sửa phạt người chịu chúng ta được bình an, bởi lằn roi người chúng ta được lành bịnh. Chúng ta thảy đều | cần thiết (Mat 8:5-13; Lu 7:1-10); gần Ghê-nê-xa-rết (Mác 6:53;Giăng 6:22,59) là một vùng đất đai phì nhiêu tây bắc của hồ.<br><br>*Bết-sai-đa: Nghĩa là 'nhà đánh cá' nằm phía bắc Galilê.<br><br>*Đức Chúa Con đã cầu nguyện "Hỡi Cha..., Thưa Cha...., khiến cho chúng ta biết con đường ngắn nhất để nhận được sự yên nghỉ, yên ủi và yên lòng là đến với Đức Chúa Cha |

| | |
|---|---|
| như chiên đi lạc, ai theo đường nấy: Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thảy chúng ta đều chất trên người" ( Ê-sai 53:4-6) | |

**Câu hỏi trãi nghiệm** :

1. Vì sao Chúa quở trách thành Cô-ra-xin, Ca-bê-na-um and Bết-sai-đa?

2. Đức Chúa Giê-su tạ ơn Đức Chúa Cha điều gì?

3. Những ai được mời gọi đến cùng Đức Chúa Giê-su?

4. Đức Chúa Trời bày tỏ sự nhu mì của Ngài như thế nào?

5. Bạn nhận được những gì nơi Cha nhân lành?

**Đọc Kinh thánh hằng ngày**

| Thứ hai | Thứ ba | Thứ tư | Thứ năm | Thứ sáu | Thứ bảy |
|---|---|---|---|---|---|
| Phục-ký 19-20 | Phục-ký 21-22 | Phục-ký 23-25 | Phục-ký 26-28 | Phục –ký 28-31 | Phục –ký 32-34 |

# BÀI MƯỜI BẢY : TẤM LÒNG NHÂN ĐỨC CỦA NGƯỜI CHA

**Câu gốc: "** vì con ta đây đã chết mà bây giờ lại sống, đã mất mà bây giờ lại thấy được. Đoạn, họ khởi sự vui mừng" (Lu-ca 15: 24).

**Kinh thánh suy gẫm :** (Lu-ca 15:11-32).

**Dẫn nhập :** Câu chuyện được đề cập tuy khác nhau về sự kiện mang tính liên khúc và nhắm đến một chủ đề của Đức Chúa Giê-su đã khiến cho người nghe biết được tấm lòng nhân đức của Người Cha thật vĩ đại vượt trên mọi phép tắc, mọi qui luật, và mọi lý lẽ. Vậy thì thời điểm nào để con người nhận biết thật sự mình có Một Người Cha đang chờ đợi đứa con lạc mất quay về nhà sau khi tỉnh ngộ.

**Mục đích bài học:** Một bài học mang tinh thần rất nhân bản mà Đức Chúa Giê-su đưa ra tầm quan trọng từ thấp đến cao, từ nhỏ đến lớn và từ giá trị tạm thời đến giá trị đời đời. Chúa bắt đầu với con chiên lạc mất, kế đến là đồng tiền lạc mất và sau hết là đứa con lạc mất. Rồi kết thúc là sự vui mừng rất lớn dưới đất thấu đến thiên đàng.

**Ý nghĩa:** Thái độ và hành động ăn năn thống thiết đã dẫn bước người con trở về nhà gặp Cha giữa tình trạng bi thảm nhưng đầy hy vọng.

| NỘI DUNG BÀI HỌC | CHÚ THÍCH |
|---|---|
| I-Đức Chúa Trời là Cha thấu hiểu lòng con<br><br>Đây là câu chuyện khó chấp nhận đối với luật lệ và văn hóa bình dân mà ai ai cũng tức giận người con trai út đòi chia tài sản khi cha mình còn sống. Tiếp đến là dùng tiền bạc tiêu xài hoang phí hết gia tài mình được Cha cho và sau đó trở thành nghèo đói đến nỗi bị ngược đãi thậm tệ. Đức Chúa Giê-su diễn tả một bức tranh làm cho người nghe thật sự bức xúc về người con ngỗ nghịch và khờ dại. Nhưng tại sao Chúa Giê-su lại kể chuyện này! Bởi vì, con người luôn thích làm điều mình muốn và tự do quyết định cho cuộc đời mình. Bi kịch của người con út khiến cho chính chúng ta bực tức nhưng Chúa nhìn thấu hiểu được trong lòng ăn năn thật của con về nhà khi từ chổ thấp hèn, thiếu thốn, rách rưới cùng với mùi hôi hám. Vì người Cha thương nhớ luôn dõi mắt chờ đợi con nến vòng tay Cha đã sẳn sàng ôm lấy con mình bất cứ lúc nào.<br><br>II- Đức Chúa Trời là Cha phục hồi sự lạc mất của con<br><br>Đức Chúa Giê-su đưa ra ví dụ cho hai đối tượng là các thầy thông giáo và những người | *Tha tội, Sự tha thứ: Trong Cựu ước, quan niệm về sự tha tội được diễn đạt xuất xứ từ ba gốc từ, kpr thường mang ý nghĩa chỉ về sự chuộc tội hơn, và thường gắn liền với của tế lễ. Việc sử dụng 'tha thứ' ngụ ý rằng có sự chuộc tội. Động từ ns' có nghĩa cơ bản là ' nâng lên', 'mang đi' trình bày một hình ảnh sống động về tội lỗi được cất khỏi tội nhân và được đem đi ngay tức thì. |

| | |
|---|---|
| thâu thuế. Ai trong số họ cũng tự hào về nghiệp vụ và ảnh hưởng của mình sẽ là nơi nương cậy của người khác nhờ cậy. Nhưng giá trị thật của ngững đối tượng này không có người Cha Nhân đức thì đang chìm đắm trong các lối lạc lầm. Chúng ta biết Chúa bày tỏ lòng nhân đức khi còn là kẻ có tội, không xứng đáng thì Ngài đã có ý định tốt lành nên kêu gọi đầy tớ mang nhẫn quý giá, quần áo tốt nhất và làm thịt bò tơ mập béo đề trang phục, trang sức và phục hồi địa vị cho con. "Vì con Ta đã chết mà nay được cứu sống"<br><br>III- Đức Chúa Trời là Cha thánh thiện trong cách cư xử<br><br>Một ẩn ý rất quan trọng mà Đức Chúa Giê-su muốn cho người anh cả trong nhà nhận biết tấm lòng thánh thiện của Cha vượt hơn mọi tính toán và công bình riêng của con người. Ngài đang thức tỉnh những giới chức tôn giáo Do Thái đừng tự cho rằng mình đang công bình hơn những kẻ thâu thuế mà thực chất đang lạc mất ý muốn Cha là Đức Chúa Trời duy nhất cầm quyền thống trị và phán xét mọi việc. Dầu vậy, Chúa đối đãi các con dân Ngài với lòng thánh thiện thắng hơn sự phán xét."Của Cha là của con" | Gốc từ thứ ba là slh, gốc từ này cũng được sử dụng chỉ về sự tha thứ của Đức Chúa Trời, nhưng ns' cũng chỉ sự tha thứ của con người.<br><br>* Tha tội, Sự Tha thứ: Trong Tân ước có hai động từ cần xem xét, charizomai ('đối xử cách nhân từ với') và aphiemi ('bỏ đi', 'cắt đi'). Còn có hai từ khác, alolyo, tha thứ, sử dụng trong Lu 6:37 và paresis,'bỏ qua' tìm thấy Rô 3:25 |

## **Câu hỏi trãi nghiệm** :

1. Người con út muốn điều gì nơi Cha mình?

2. Vì sao người Cha đáp ứng đòi hỏi nơi con mình?

3. Làm thế nào để người con út quyết định trở về nhà Cha?

4. Người Cha nghĩ gì và làm gì khi thấy con trở về?

5. Đức Chúa Giê-su đưa ra ví dụ này để tỉnh thức ai?

## **Đọc Kinh thánh hằng ngày**

| Thứ hai | Thứ ba | Thứ tư | Thứ năm | Thứ sáu | Thứ bảy |
|---|---|---|---|---|---|
| Giô-suê 1-2 | Giô-suê 3-4 | Giô-suê 5-6 | Giô-suê 7-8 | Giô-suê 9-10 | Giô-suê 11-12 |

# BÀI MƯỜI TÁM : HIẾU KÍNH CHA MẸ

**Câu gốc: "**Vì Đức Chúa Trời đã truyền điều răn nầy: Phải hiếu kính cha mẹ ngươi; lại, điều nầy: Ai mắng nhiếc cha mẹ thì phải chết." (Lu-ca 15:4).

**Kinh thánh suy gẫm:** (Ma-thi-ơ 15:1-20).

**Dẫn nhập:** Trên đời này cha mẹ là chổ dựa trọn lành cho con cái từ xưa đến nay. Hành trình cuộc sống con người luôn bắt đầu bởi sự sanh dưỡng và bàn tay dìu dắt của cha mẹ. Vì thế, hiếu kính cha mẹ phải luôn được truyền dạy cấp bách cho thế hệ con cháu đừng quên luật Trời định.

**Mục đích bài học:** Bài học này không mang tính giáo điều hay lý thuyết ý thức mà là phép tắc của Đức Chúa Trời muốn con người làm tròn bổn phận trách nhiệm hiếu kính bậc sinh thành. Trên có Đức Chúa Trời, dưới là Cha Mẹ, đến là nhân quần xã hội, đối nhân xử thế cách ngay thẳng và chánh trực tránh những tội lỗi gian ác, được thiết lập nguyên thuỷ từ bảng Mười Điều răn.

**Ý nghĩa:** Hiếu kính cha mẹ xuất phát từ tấm lòng chân thật theo định luật của Đức Chúa Trời truyền dạy chứ không phải môi miếng bề ngoài và làm theo truyền khẩu con người. Đức Chúa Trời ban sự sống và sự sống lâu dài trên đất cho loài người có lòng Kính sợ Chúa và hiếu kính cha mẹ.

| NỘI DUNG BÀI HỌC | CHÚ THÍCH |
|---|---|
| I- Hiếu kính cha mẹ là luật định của Đức Chúa Trời.<br><br>Luật định trong cuộc sống con người rất nhiều. Có những qui luật tự nhiên ai cũng phải trãi qua và cũng có nhiều qui luật thuộc về nhóm người này mà không hề xãy ra với nhóm người kia. Nhưng luật định của Đức Chúa Trời đã khiến cho con người không được phép biện luận hay hờ hững mà phải quyết định một ưu tiên hàng đầu hoặc là hiếu kính cha mẹ sẽ sống lâu trên đất hay là mắng nhiếc cha mẹ thì chết. Vậy thì hiếu kính cha mẹ là lẽ tất nhiên, tất yếu và tất cả con cái làm đẹp lòng bậc sinh thành mà còn làm gương cho thế hệ kế thừa thấy được giá trị của tình yêu thương trong mối quan hệ gia đình giữa cha mẹ và con cái. Gia đình là nơi xuất hiện nhiều tầng lớp xã hội. Nên uy quyền của người cha người mẹ rất ảnh hưởng trên gia đình đối con cháu dâu rể và mọi hoạt động của gia đình luôn được lãnh đạo bởi cha mẹ suốt hành trình yêu thương, đức tin và hy vọng. Cuộc sống chịu nhiều dẫn dắt của cha mẹ thì lòng con cái càng kính trọng và dành tình cảm cũng như hành động bày tỏ những quý báu cao trọng đối với bậc sinh | *Hiếu kính là bao gồm cả hiếu thảo và tin kính. Hiếu thảo (Piety) , tiếng Hy-lạp động từ là eusebeo dùng chỉ các hành động thờ phượng tôn giáo (Công 17:23). Danh từ tương ứng, eusebeia, luôn được dịch là tin kính như là bao hàm chỉ việc hành đạo của mỗi cơ đốc nhân, việc thờ phượng và phục vụ Đức Chúa Trời cũng như việc cung kính tuân thủ luật pháp của Ngài. Ở số nhiều, từ ngữ nầy nói lên các hành động hiếu thảo cũ thể |

| | |
|---|---|
| thành đó cũng là luật Chúa.<br><br>II-Hiếu kính cha mẹ là lẽ thật của Đức Chúa Trời<br><br>Trong Mười điều răn của luật pháp thì bốn điều đầu tiên là con người đối với Đức Chúa Trời Tạo Hóa nhưng điều răn thứ năm đối với loài người thì con cái phải hiếu kính cha mẹ. Điều đó chứng minh một lẽ thật là Đức Chúa Trời đặt để vị trí cha mẹ là mối quan hệ số một giữa người với người và là số hai giữa người với Ngài (Xuất 20:1-17). Đức Chúa Giê-su làm theo lẽ thất này nên Kinh Thánh ký thuật lại rằng: "Đoạn, Ngài theo về thành Na-xa-rét và chịu lụy cha mẹ. Mẹ Ngài ghi các lời ấy vào lòng. Đức Chúa Jêsus khôn ngoan càng thêm, thân hình càng lớn, càng được đẹp lòng Đức Chúa Trời và người ta" (Lu-ca 2:51-52). Con cái luôn là tự hào của cha mẹ trên đất.<br><br>III-Hiếu kính cha mẹ là làm công việc của Đức Chúa Trời<br><br>Đức Chúa Trời là Đấng công bình và thánh sạch nên Ngài muốn việc làm của con người phải trong sạch và ngay thật. Vậy thì phận làm con là phải làm theo bản chất của Cha không dối trá hay giả hình mà sự hiếu | ( IIPhi 3:11).<br><br>* "Hãy hiếu kính cha mẹ, hầu cho ngươi được sống lâu trên đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi ban cho"(Xuất 20:2).<br><br>* "Con trai khôn ngoan làm vui cha mình; nhưng đứa ngu muội gây buồn cho mẹ nó". (Châm 10:1)<br><br>* Ở Do Thái, cha mẹ có ba trách nhiệm trong việc đặt tên và rèn luyện đứa trẻ:1) Cha mẹ phải đặt tên cho con cái phải mang ý nghĩa tinh thần để chúng nó tự hào. 2) Thường xuyên |

| | |
|---|---|
| kính rất thiêng liêng cao trọng nên càng không thể xem thường hay đua đòi bắt chước nhiều hình thức. Đức Chúa Giê-su lên án đến động cơ hiếu kính xuất sai trật nếu con người chú trọng bề ngoài hư ảo mà bên trong đầy dơ bẩn. Lời Chúa nhắc nhớ con cái hiếu kính cha mẹ là tôn trọng luật định của Đức Chúa Trời. Cho nên, việc làm hiếu kính cha mẹ càng được tôn trọng để tôn vinh Chúa. | khích lệ và động viên con cái trong quá trình giáo dục.<br>3) Xác định những quy tắc phù hợp để rèn luyện con cái dựa vào tính cách của từng đứa trẻ. |

**Câu hỏi trãi nghiệm** :

1. Vì sao con cái phải hiếu kính cha mẹ?

2. Phận làm con phải đặt mối quan hệ nào hơn hết?

3. Làm thế nào nhận biết Đức Chúa Giê-su hiếu kính cha mẹ?

4. Đức Chúa Trời muốn con cái làm gì để bày tỏ sự hiếu kính thật?

5. Ai sẽ là người được tôn trọng để tôn vinh Chúa?

**Đọc Kinh thánh hằng ngày**

| Thứ hai | Thứ ba | Thứ tư | Thứ năm | Thứ sáu | Thứ bảy |
|---|---|---|---|---|---|
| Giô-suê 13-14 | Giô-suê 15-16 | Giô-suê 17-18 | Giô-suê 19-20 | Giô-suê 21-22 | Giô-suê 23-24 |

# BÀI MƯỜI CHÍN: HẦU VIỆC CHÚA

**Câu gốc: "**Nếu ai hầu việc ta, thì phải theo ta, và ta ở đâu, thì kẻ hầu việc ta cũng sẽ ở đó; nếu ai hầu việc ta, thì Cha ta ắt tôn quí người"( Giăng12:26).

**Kinh thánh suy gẫm:** (Giăng 12:20-36).

**Dẫn nhập:**. Cả thế giới đang ngắm nhìn và tận hưởng khả năng phục vụ của một người đứng đầu quốc gia cho đến nơi người bồi bàn. Ai cũng trông đợi sự hầu việc tốt nhất để gom góp mọi người chạy đến với nhau và cùng làm sáng Danh Đức Chúa Trời. Bạn có sẵn sàng chưa?

**Mục đích bài học:** Con làm vinh hiển Danh Cha qua đời sống hầu việc mà chính Đức Chúa Giê-su làm gương bày tỏ công việc Ngài làm vì cớ Cha từ chổ chịu nghèo hèn, khó nhọc, hy sinh đến chết treo trên cây gỗ để kéo mọi người đến cùng Cha. Hầu việc hay phụng sự là đặc ân cho người môn đồ theo Chúa. Bởi Cha ở trên trời quá cao xa để loài người nhận biết giá trị vận hành giữa thế giới bao la hùng vĩ thì Lời Sống Linh Thánh trở nên xác thịt để chúng ta ngắm xem vinh hiển của Đức Chúa Trời và tiếp nhận sự sự phục vụ của Đấng Từ trời.

**Ý nghĩa:** Hầu việc Chúa không phải làm nô lệ hoặc là phục vụ để tìm kiếm công giá nhưng mang tâm tình để làm việc cho Cha và cùng làm việc với Cha trên trời trong ơn yêu thương Cứu Chúa Giê-su Christ. Người hầu việc làm phục vụ cho Đức Chúa Trời chứ không phải làm cho người ta.

| NỘI DUNG BÀI HỌC | CHÚ THÍCH |
|---|---|
| I-Những động cơ khiến loài người hầu việc Chúa.<br><br>Sự hầu việc Chúa là hành động đòi hỏi phải có những động cơ quân bình từ thuộc linh đến thuộc thể. Đức Chúa Trời là Đấng đoán xét công bình để mọi người đều có cơ hội hầu việc Ngài không phân biệt người giàu sang hay nghèo hèn, học thức hay ngu dốt, tôi mọi hay tự chủ, văn minh hay dã man. Tất cả đến với Chúa phải học biết cách thực hành sự hầu việc kết quả. Khởi đầu là nhìn thấy Đấng từ trời đến hầu việc cách khiêm nhường và phó sự sống mình cho cả nhân loại được cứu (Mác 10:45); kế đến là phải biết tận dụng thời gian vì Đức Chúa Giê-su chỉ ra "Giờ đã đến" và mục đích là làm sáng Danh Cha.<br><br>II-Những con người được kêu gọi hầu việc Chúa<br><br>Trở nên người hầu việc Chúa là một biến đổi kỳ dịu từ tâm trí đến hành động qua tấm lòng là nơi mảnh đất chứa hạt giống Tin Lành. Một sự kêu gọi từ bỏ chính mình để đi theo Một Người phục vụ cho đến chết. Vậy thì, sự hầu việc dường như bị áp | *Thập tự giá, đóng đinh trên ( Cross Crucifixion). Từ Hy-lạp chỉ thập tự giá (stau-ros); tiếng La (crux, cruxifigo ' tôi bị trói vào thập tự') có nghĩa chủ yếu là một cây đòn thẳng đứng, và một cây cột phụ, được dùng như một dụng cụ để trừng phạt và hành hình.<br><br>*Hy-lạp, Gở-réc ( Greec). Người Hy-lạp là ai vẫn là một vấn đề nan giải nổi tiếng. ngôn ngữ của họ nằm trong nhóm ngôn ngữ Âu-Ấn và nơi phát hiện ra ngôn ngữ Hy-lạp sớm nhất là ở các bang |

lực phải chịu thua thiệt, tường chừng như mất nhiều hơn được, lắm lúc chỉ nhận được danh dự thôi. Dầu vậy Đức Chúa Giê-su đã truyền dạy "Hột giống lúa mì bị chôn dưới đất; Ghét sự sống mình; Bị treo lên khỏi đất". Bản chất của sự phục vụ thách thức những người được kêu gọi phục vụ phải trả giá mà không đòi hỏi đền đáp. Cho nên, người hầu việc Chúa đem lại kết quả còn lại để sự phục vụ không trở nên vô nghĩa.

III-Những mục đích nhắm đến sự hầu việc Chúa

Ai cũng được trả công cho sự phục vụ và người hầu việc Chúa cũng nhận được những giá trị thực tế và niềm tin. Bên cạnh đó, sự phục vụ cũng có thể bị chỉ trích hoặc được tán dương. Nhưng mục đích nhắm đến sự hầu việc Chúa phải làm vì ánh sáng và lẽ thật. Đức Chúa Giê-su phục vụ cả linh hồn, sức lực, tấm lòng và mạng sống với mục đích duy nhất là kéo mọi người đến cùng Cha. Các tổ chức xã hội ngày nay luôn được khen ngợi vì sự phục vụ tận hiến tận lực vì cộng đồng. Còn mục đích ta là gì! Đức Chúa Jesus là tấm gương phục vụ Đức Chúa Trời một cách chận thật từ trong lời nói cũng như hành động như

Mycenaean của bán đảo Peloponnesus ( như được xác minh bởi sự giải mã bản chữ số Linear B) vào thiên niên kỷ thứ 2.

*Bết-sai-đa: Một thành ở bờ bắc hồ Galilê. Nghĩa là 'nhà đánh cá' hoặc 'nhà của ngư phủ'

***Đồi Sọ** (tiếng Hy Lạp: *gulgūltá*, tiếng Hebrew: *gulgōlet*, tiếng Anh: *Golgotha*), còn được gọi là **đồi Can-vê** (phiên âm từ tiếng Pháp: *Calvaire*, tiếng.Latin: *Calvarium*, tiếng Hy Lạp: *Κρανίου Τόπος* ), chính xác hiện tại là một cái lỗ tròn nằm dưới

| | |
|---|---|
| thể 'bài giảng sống, sống bài giảng'. Vì thế hầu việc Đức Chúa Trời không mang tính làm thỏa mãn sự nghiệp con người mà làm đẹp lòng Đấng chiêu mộ mình trước những ơn lành phép lạ Chúa dành cho chúng ta. | bàn thờ thuộc quyền cai quản của Chính thống giáo - là nơi cây thánh giá |

**Câu hỏi trãi nghiệm** :

1. Hầu việc Chúa là mạng lệnh hay đặc ân của con dân Đức Chúa Trời?

2. Động cơ nào để chúng ta trở thành người hầu việc Chúa?

3. Bức tranh hầu việc Chúa mà Đức Chúa Giê-su ví dụ ở đâu?

4. Mục đích chính yếu của sự hầu việc Chúa là gì?

5. Vì sao bạn còn do dự hay chưa sẵn sàng hầu việc Chúa?

**Đọc Kinh thánh hằng ngày**

| Thứ hai | Thứ ba | Thứ tư | Thứ năm | Thứ sáu | Thứ bảy |
|---|---|---|---|---|---|
| Giô-suê 1-2 | Giô-suê 3-4 | Giô-suê 5-6 | Giô-suê 7-8 | Giô-suê 9-10 | Giô-suê 11-12 |

# BÀI HAI MƯƠI: ĐỨNG TRƯỚC MẶT CHÚA

**Câu gốc:** "Song Xa-chê đứng trước mặt Chúa, thưa rằng: Lạy Chúa, nầy, tôi lấy nửa gia tài mình mà cho kẻ nghèo, và nếu có làm thiệt hại ai, bất kỳ việc gì, tôi sẽ đền gấp tư" (Lu-ca 19:8).

**Kinh thánh suy gẫm:** (Lu-ca 19:1-10).

**Dẫn nhập:** Thành phố Giê-ri-cô rất nổi tiếng, từng bị sụp đỗ và bị rủa sả vào thời của Giô-suê cùng tuyển dân của Đức Chúa Trời tiến vào đất hứa nhưng khi Đức Chúa Giê-su đi vào thành thì làm sống lại đức tin nhiều người vì cả một đoàn dân đông theo Chúa. Tại đó Xa-chê là một nhân vật rất nổi tiếng dù vậy những người xung quanh gièm chê xa lánh. Nhưng kết quả từ mọi cố gắng của Xa-chê được đền đáp một cách thỏa nguyện khi ông được diện kiến trước mặt Ngài với một tấm lòng ăn năn khiêm nhường.

**Mục đích bài học:** Mặc dù mọi người xung quanh có nhiều lúc không hiểu nỗi mình bởi những hành động tội lỗi sai trật nhưng chạy đến tìm kiếm Chúa là một cơ hội để giải quyết những quyết định chính mình một cách chân thật.

**Ý nghĩa:** Một tội nhân luôn run sợ khi đứng trước sự tòa án phán xét của luật pháp, luật lương tâm hay luật đạo đức nhưng sẽ luôn bình an và can đảm làm lành khi đứng trước luật yêu thương của Đức Chúa Trời.

| NỘI DUNG BÀI HỌC | CHÚ THÍCH |
|---|---|
| I- Tìm chổ đứng để thấy Chúa<br><br>Kinh thánh cho biết ông Xa-chê là người giàu có và đầy quyền lực với chức vụ làm đầu sở thâu thuế mà khi ông muốn gặp Chúa thì là một nan đề khó khăn đối với một người thấp lùn không thể chen lấn vào giữa đám đông. Mặc khác, ông là người tội lỗi trước con mắt của mọi người nên không ai tôn trọng để nhường chổ cho ông. Dầu vậy, Xa-chê không bỏ lỡ dịp may hiếm có khi biết được Chúa đi ngang thành mình. Do đó, ông đã chạy trước và trèo lên cây sung để ngó thấy Đức Chúa Giê-su. Dường như đám đông không biết gì về ý tưởng và hành động của Xa-chê nhưng Chúa biết từ xa vì thế Chúa Giê-su đến ngay chổ cây sung để gọi ngay chính tên ông.<br><br>II- Rước Chúa bước vào đứng chổ nhà mình<br><br>Một trạng thái vội vàng xuống và cảm giác sung sướng mừng rỡ khi Chúa nói với Xa-chê hôm nay đến ở nhà ông đã khiến cho mọi người lằm bằm đến nỗi thốt lên rằng sao người này vào nhà kẻ có tội mà trọ. Còn ông thì bất ngờ không thể tin được là Cứu Chúa Giê-su lại vào nhà mình. Bởi vì có rất nhiều người đi theo rất xứng đáng hơn ông để Chúa ghé vào. Song, Xa-chê đứng trước mặt Chúa | *Xa-chê: Một quan thâu thuế nông nghiệp ở Giê-ri-cô và sau đó là trở thành sứ đồ của Đấng Christ.<br><br>*Áp-ra-ham: Con cháu của Sem và con trai của Tha-rê, chồng của Sa-ra và là cha của Y-sác, tổ phụ của dân Do-thái, và qua Ích-ma-ên, là tổ phụ của giống dân Xê-mít khác ( Sáng 17:5; 25:10-18). Cuộc đời ông ( Sáng 11:26-25:10, tóm tắt trong Công vụ 7:2-8) làm một gương mẫu về đức tin phi |

thưa rằng: Lạy Chúa: Đây là một tinh thần thờ phượng tôn kính Chúa. Một tấm lòng đầu phục trước sự hiện hữu của Đức Chúa Trời. Ông ý thức được không ai có thể thấy Chúa mà sống và kẻ có tội thì không thể đứng trước Đấng Phán xét. Nhưng ông tin chắc Chúa nhân từ thương xót tiếp nhận ông chứ không phải ông tiếp rước Chúa. Tôi lấy nữa gia tài mình mà chia cho kẻ nghèo: Một quyết định hầu việc Chúa đến người khác bằng những gì mình có không một chút chần chừ, lưỡng lự để thực hành luật yêu người lân cận như chính mình là điều răn thứ hai Chúa truyền dạy. Sự thương xót đã đến với đời sống của ông vượt trên mọi lý lẽ hay tính toán thường tình. Đền gấp tư nếu có làm thiệt hại ai bất kỳ việc gì: Xa-chê đã hoàn toàn thay đổi khi gặp Chúa vì không thâu tóm cho mình, không sống ích kỷ để làm thiệt hại người khác mà sẵn sàng ban ra cách rời rộng, lo tưởng đến người khác và chịu trách nhiệm trước sai trật của mình.

III- Chúa ban chổ đứng cho giòng dõi thánh

Sự cứu đã vào nhà nầy, người này cũng là con cháu Áp-ra-ham là Chúa bảo đảm cho ông Xa-chê được công bố một cách xác lập. Cuộc đời ông đã tìm nhiều cách để cứu mình

thường nơi Đức Chúa Trời ( Hê-bơ-rơ 11:8-12) đối với Do-thái giáo, Cơ-đốc giáo và Hồi giáo.

*Các bước hành trình của Đức Chúa Giê-su là đến thành Giê-ri-cô, đến gặp Xa-chê rồi đi đến nhà Xa-chê. Đây sẽ là mô hình truyền giáo của Hội thánh trãi qua các thời đại.

* Đời sống được biến đổi khi gặp Chúa sẽ có dấu hiệu rõ ràng luôn thể hiện bằng cử chỉ, lời nói và hành động hết sức cảm động cùng dâng vinh hiển cho Đức

| | |
|---|---|
| khỏi buồn bực và cô đơn hoặc là tủi nhục và tội lỗi nhưng số phận không thay đổi gì được cho đến khi Chúa đến tìm và cứu ông khỏi bị hư mất mà Ngài còn đem ông đứng vào giòng dõi thánh, vào hội người công bình của Ngài (Thi-thiên 1:1-6). Được Chúa thăm viếng, được cứu chuộc, được ơn phước, được hưởng Nước Thiên đàng là đặc ân rất lớn dành cho người được xưng công bình. | Chúa Trời.<br><br>*Được xưng bình bởi ơn yêu thương, cứu chuộc của Chúa |

**Câu hỏi trãi nghiệm** :

1. Làm thế nào để Xa-chê tìm thấy Chúa?

2. Đức Chúa Giê-su kêu Xa-chê để làm gì?

3. Khi đứng trước mặt Chúa thì Xa-chê có thái độ gì?

4. Nan đề chính nào của Xa-chê được Đức Chúa Giê-su giải quyết?

5. Ai là người được mệnh danh là con cháu Áp-ra-ham?

**Đọc Kinh thánh hằng ngày**

| Thứ hai | Thứ ba | Thứ tư | Thứ năm | Thứ sáu | Thứ bảy |
|---|---|---|---|---|---|
| Giô-suê 13-14 | Giô-suê 15-16 | Giô-suê 17-18 | Giô-suê 19-20 | Giô-suê 21-22 | Giô-suê 23-24 |

# BÀI HAI MƯƠI MỐT: GIA ĐÌNH YÊU MẾN CHÚA

**Câu gốc: "**Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hãy để mặc người, người đã để dành dầu thơm nầy cho ngày chôn xác ta" ( Giăng 12:7).

**Kinh thánh suy gẫm:** (Giăng 12:1-11).

**Dẫn nhập:** Đức Chúa Giê-su có một tình bạn rất gần gũi với ba anh em nhà La-xơ-ra. Mặc dầu làng Bê-tha-ni nghèo nàn nhưng nơi đây là nơi dừng chân nhiều lần của Đức Chúa Giê-su. Vùng đất này ít người quan tâm đến vào thời đó nhưng có rất nhiều câu chuyện về quyền năng của Chúa trên Si-môn là người phung được sạch; La-xa-rơ sống lại từ trong mồ mả; Ma-thê và Ma-ri là những tình bạn sâu đậm. Cảm tạ Chúa ban ơn cho chính những người kinh nghiệm quyền năng chữa lành, đuổi quỉ, cứu sống sự chết luôn mạnh dạn bày tỏ sự yêu mến Chúa.

**Mục đích bài học:** Quyền năng của Đức Chúa Giê-su Christ không bị giới hạn bởi nơi chốn, nan đề khó khăn, bệnh tật và thậm chí cả sự chết. Bài học về lòng yêu mến Chúa luôn thể hiện bằng những hành động thiết thực và đúng mục đích tối thượng của Đức Chúa Trời chứ không phải tư dục của con người.

**Ý nghĩa:** Mỗi việc làm của những người yêu Chúa cách chân thật hết lòng khiến công việc phục vụ Chúa hết sức ý nghĩa đem đến mùi thơm cho Đấng Christ lan tỏa khắp mọi nơi .

| NỘI DUNG BÀI HỌC | CHÚ THÍCH |
|---|---|
| I- Một Nhân Chứng Sống Tiếp Đãi Đức Chúa<br><br>Xa-chê thì tiếp rước Chúa vào nhà mình, còn La-xa-rơ thì tiếp đãi Chúa tại nơi mình ở. Bê-tha-ni là một nơi rất nhiều kỷ niệm đối với chức vụ của Đức Chúa Giê-su Christ. Vì một thành, một làng, một gia đình đầy những tình thương mà Chúa dành riêng cách đặc biệt với những sự kiện liên quan đến mối quan hệ tình bạn, tình thầy trò, tình cha con trong nước mắt lẫn nụ cười thật gần gũi qua các chuyến hành trình của Ngài. Không ai tưởng nỗi rằng một người ở trong mồ mả bốn ngày hôi thúi mà được sống lại để có cơ hội ngồi ăn đồng bàn với Chúa và nhiều người khác nữa. Đãi tiệc là một cớ tích để cảm tạ Chúa mà người ta thấy được ơn cứu chuộc quá lớn lao khi con em bạn bè hay người thân của họ được Chúa chữa lành hay khiến kẻ chết sống lại. Vì thế, sự sống thật của Chúa ban cho sẽ khiến nhiều người vui mừng và thỏa lòng.<br><br>II-Một Người Biết Ơn Phục Vụ Đức Chúa<br><br>Ma-thê có tình thần phục vụ được xem như là chất tố vốn sẵn có Chúa cho bà ơn hầu hạ trong nhiều tình huống khác nhau. Từ phạm vi phục vụ nhỏ, ít đến phạm vị phục vụ lớn và | ***Bê-tha-ny** (Anh: Bethany; Hebrew: **ביתיני** ) là một ngôi làng nhỏ, cách Jerusalem khoảng 3 Km về hướng đông nam. Làng Bê-tha-ny nằm trên sườn núi Ô-li-ve, trên đường từ Giê-ru-sa-lem đi về Giê-ri-cô.<br><br>*Phúc Âm Giăng trong Thánh Kinh Tân Ước cho biết Bê-tha-ny là quê hương của La-xa-rơ, Ma-thê, và Ma-ry (Giăng 11:1). Đây là nơi Đức Chúa |

| | |
|---|---|
| nhiều. Ma-thê bắt đầu phục vụ trong gia đình mình, rồi đến phục vụ khi có chỉ một người khách là Đức Chúa Giê-su đến thăm và tình huống bài học này thì được mô tả rằng bà hầu hạ Chúa có nhiều người tại bàn tiệc. Bà kinh nghiệm được giá trị của sự phục vụ là ý thức làm nhiều việc hay chọn điều tốt nhất khi mà Chúa chỉ dẫn bà biết cách phục vụ trong yên lặng và kết quả tốt nhất.<br><br>II- Một Đời Sống Tận Hiến Cho Đức Chúa<br><br>Theo phong tục Do-thái, chủ nhà xức dầu cho khách để tỏ lòng quý mến, song chỉ một vài giọt (Thi-thiên 133:1-2). Người ta đánh giá bình dầu ấy là hơn 300 đơ-ni-ê, mà công nhân mỗi ngày làm được một đơ-ni-ê (Mathiơ 20:2). Thế thì, bình dầu cam tòng hương là gia bảo của Ma-ri. Một điều đặc biệt hơn nữa là Ma-ri xổ tóc ra, cúi đầu xuống lau chân cho Chúa. Thêm vào đó phong tục Do-thái, một phụ nữ xổ tóc ra trước mặt người ta là một sự sỉ nhục, không ai chịu làm.Bà Ma-ri là người có rất nhiều kinh nghiệm ơn Chúa dành cho cuộc đời mình mỗi khi Đức Chúa Giê-su ghé thăm làng Bê-tha-ni. Bà luôn được Chúa ban cho lời khen tặng biết chọn phần tốt nhất khi ngồi dưới chân Chúa, tin vào lời Chúa khiến anh bà từ kẻ chết sống lại, và truyền dặn việc làm của | Jesus đã cứu La-xa-rơ từ cõi chết sống lại (Giăng 11:1-44). Khi Đức Chúa Jesus trở lại vùng Giu-đê và đến Giê-ru-sa-lem, Ngài thường đến nghỉ tại làng Bê-tha-ni (Ma-thi-ơ 21:17; Mác 11:11).<br><br>*Bê-tha-ny là nơi Đức Chúa Jesus đã dạy Ma-thê về sự chọn lựa tốt hơn (Lu-ca 10:38-41). Tại làng Bê-tha-ny, trong nhà của Si-môn - một người bị bệnh phung - Ma-ry đã xức dầu cho Đức Chúa Jesus trước khi Ngài bị xử hình (Ma-thi-ơ 1-13; Mác 14:3-9; |

| | |
|---|---|
| bà vì dùng dầu quý xức xác Chúa sẽ được nhắc đến nơi nào có tin lành. Mỗi khi gặp Chúa là dành hết thì giờ, công sức, của cải và đời sống mình tận hiến hoàn toàn cho Cứu Chúa Giê-su Christ. Thường thì chúng ta đến với Chúa để mong được điều gì còn bài học về bà Ma-ri thì dấng thân dâng trọn cho Chúa mọi điều. | Lu-ca 7:3650; Giăng 1-8). Bê-tha-ny cũng là nơi Đức Chúa Jesus đã lìa trái đất và thăng thiên trở về trời (Lu-ca 24:50-51) |

**Câu hỏi trãi nghiệm** :

1. Làng Bê-tha-ni được Chúa Giê-su ghé thăm bao nhiêu lần?

2. Bao nhiêu phép lạ được xãy ra cho người ở làng Bê-tha-ni?

3. Gia đình được kể là yêu mến Chúa bằng những hành động nào?

4. Bạn đang mong đợi điều gì khi gặp Chúa đến thăm viếng mình?

5. Việc ưu tiên của đời sống những người yêu mến Chúa là gì?

**Đọc Kinh thánh hằng ngày**

| Thứ hai | Thứ ba | Thứ tư | Thứ năm | Thứ sáu | Thứ bảy |
|---|---|---|---|---|---|
| Các-quan 1-2 | Các-quan 3-4 | Các-quan 5-6 | Các-quan 7-8 | Các-quan 9-10 | Các-Quan 11-12 |

# BÀI HAI MƯƠI HAI: VỢ CHỒNG CON CÁI

**Câu gốc: "**Đấng Tạo Hóa, hồi ban đầu, dựng nên một người nam, một người nữ, và có phán rằng: Vì cớ đó người nam sẽ lìa cha mẹ, mà dính díu với vợ mình; hai người sẽ cùng nên một thịt hay sao?" ( Ma-thi-ơ 19:2-3 ).

**Kinh thánh suy gẫm:** (Ma-thi-ơ 19:1-15).

**Dẫn nhập:** Đức Chúa Trời như cha mẹ đầu tiên của thủy tổ loài người. Sanh sản thêm nhiều làm cho đầy dẫy đất chỉ có con cái là cơ nghiệp quý giá hơn hết mọi sự nghiệp nơi thế gian.

**Mục đích bài học:** Bài học về vợ chồng con cái là cái nôi, cái nồi, cái giường, cái gương, cái nhà, cái đà ổn định và phát triển trong các xã hội đòi hỏi hoàn thành luật lệ nguyên tắc tối hậu của Nước Thiên đàng. Gia đình trong mối quan hệ vợ với chồng và cha mẹ với con cái gắn bó thiêng liêng được Đức Chúa Trời lập nên nền tảng vững chắc cho cuộc sống loài người ' quản trị, sanh sản thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất, trở nên nguồn phước cho mọi tạo vật'

**Ý nghĩa:** Một vợ một chồng chung thủy dẫn đến một gia đình hạnh phúc sẽ sản sinh một dòng dõi thánh thiện của Đức Chúa Trời. Vì thế, cha mẹ rất quan trọng đối với con cái nhưng con cái không thể dính díu với cha mẹ suốt đời mà cha mẹ là niềm tin và chổ dựa cho con cái.

| NỘI DUNG BÀI HỌC | CHÚ THÍCH |
|---|---|
| I-Vợ Chồng Được Phối Hiệp Bởi Đức Chúa Trời.<br><br>Đức Chúa Giê-su xác nhận một cách dứt khoát rỏ ràng rằng Đức Chúa Trời dựng nên chỉ một người nam, một người nữ. Hai người trở nên một thịt và không ai có quyền phân rẽ. Người chồng không có quyền tự chủ về mình và người vợ cũng vậy. Thấm chí, cha mẹ cũng không có quyền cầm buột mà người nam phải lìa để dính díu với vợ mình. Sự tác hợp hôn nhân là chủ đích của Đức Chúa Trời và Ngài tôn trọng chính lời giao ước đã được công bố ra. Do đó, quan hệ vợ chồng rất thiêng liêng và kỳ dịu để minh chứng ý định ban đầu của Đức Chúa Trời là tốt lành. Chúa ban hành luật hôn nhân tối hậu để bảo vệ quyền lợi cho cả người vợ hoặc chồng để không ai có quyền phân rẽ hay làm mất giá trị nhất của đời người. Một người mới cưới vợ thì không phải đi đánh trận hoặc phải đảm nhiệm công tác gì khác. Người ấy sẽ được thong thả ở nhà trong một năm để đem lại niềm vui cho người vợ mình mới cưới. **(Phục truyền luật lệ ký 24:5)** | * Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng chiếc xương sườn đã lấy từ A-đam dựng nên một người nữ và đưa đến cho A-đam. A-đam nói: "Bây giờ mới có người nầy, Là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi. Nàng sẽ được gọi là người nữ, Vì từ người nam mà có." Bởi vậy, người nam sẽ lìa cha mẹ mà gắn bó với vợ mình, và cả hai trở nên một thịt. **(Sáng 2 :22-24)**<br>*Nguyện nguồn mạch con được phước. Hãy vui thích với người vợ con cưới lúc thanh xuân; Như nai cái đáng yêu |

| | |
|---|---|
| II-Những Vấn Đề Cần Cảnh Tỉnh Về Quan Hệ Vợ Chồng<br><br>Một là sự "cứng lòng" mà Đức Chúa Giê-su đang nói cho những người Pha-ra-si nhận biết nguyên nhân khiến vợ chồng ly dị. Cứng lòng được Lời Chúa cho biết là sự vô tín, vô tình và vô ơn đã làm cho con người thường bội nghịch, lầm bầm và oán trách trước nhất là đối với Đức Chúa Trời sau đó là đối với nhau. Vợ chồng không còn thấy, còn biết, còn nhớ đến Đấng Tạo Hóa thì một ngày nào đó cũng sẽ không muốn thấy, muốn biết, muốn nhớ đến nhau. Hai là sự "tà dâm" nói đến hậu quả của một hôn nhân không bền vững. Một cặp vợ chồng không thỏa mãn, chất chứa tham lam, thờ hình tượng thì kết cuộc nhiều vấn đề phức tạp hơn, dẫn tới ly dị thì càng không kính sợ Chúa, không trung thành lời giao ước trước Chúa và với nhau. Vậy nên, cứng lòng và tà dâm cần tỉnh thức vợ chồng khôn ngoan nhờ cậy Đức Chúa Trời tránh xa để giữ gìn hạnh phúc gia đình "Nhà cửa và tài sản là cơ nghiệp của tổ phụ để lại, còn một người vợ khôn ngoan do nơi Đức Giê-hô-va mà đến. Ai có thể tìm được một người nữ tài đức? Giá trị nàng trỗi hơn châu ngọc" **(Châm ngôn 19:14, 31:10)** | và sơn dương duyên dáng, Nguyện ngực nàng làm con luôn thỏa mãn, và tình yêu nàng khiến con say mê mãi mãi. **(Châm ngôn 5:18-19)**<br>*Người vợ đức hạnh là mão miện cho chồng, còn vợ làm xấu hổ khiến chồng như mục nát trong xương. **(Châm ngôn 12:4)**<br>* Ai tìm được một người vợ là tìm được một điều phước, và hưởng được ân lành từ Đức Giê-hô-va. **(Châm ngôn 18:22)**<br>** Nhiều người khoe rằng mình trung thành, nhưng ai có thể tìm được một người trung tín? |

| | |
|---|---|
| III-Nước Thiên Đàng Dành Cho Cha Mẹ Và Con Cái<br><br>Một sự tiếp diễn trong ngữ cảnh Chúa Giê-su đang giáo huấn về luật vợ chồng thì có con trẻ cũng được dẫn đến với Chúa. Ngài liền đề cập đến người hưởng nước Thiên đàng phải trở nên giống như con trẻ. Vậy thì, Thiên đàng chào đón mọi người cần tình yêu Cứu Chúa Giê-su. Mấu chốt của mọi quan hệ keo sơn gắn bó là tình yêu thương thật. Cha mẹ con cái là tập quần tình yêu thì Thiên đàng dành cho bất kỳ ai sanh ra bởi tình yêu của Đức Chúa Trời. Không ai có quyền phân rẽ vợ chồng cũng như đừng ai ngăn trở người khác vào Nước Thiên đàng. Đức Chúa Trời mở cánh cửa Thiên đàng bằng dấu chỉ của tỉnh yêu thương trong Cứu Chúa Giê-su Christ vậy nên chúng ta được sanh ra bởi tình yêu thương của Ngài. Mối liên hệ của Hội Thánh với Đấng Christ mầu nhiệm được mô tả cách hùng hồn trong mối tương quan của vợ chồng. Vì chồng là đầu vợ khác nào Đấng Christ là đầu Hội Thánh. Thế thì mỗi người trong anh em phải yêu vợ mình như mình, còn vợ thì phải kính chồng" ( Ê-phê-sô 5:22-31) | Người công chính ăn ở cách thanh liêm; Con cháu người ấy thật có phước! **(Châm ngôn 20:6-7)**<br>* Có ba việc kỳ diệu quá đối với ta, và bốn điều mà ta không hiểu nổi: Đường chim ưng bay trên trời, Lối rắn bò trên tảng đá, Đường tàu chạy giữa biển, Và đường tình ái giữa nam nữ. **(Châm ngôn 30:18-19)** |

**\Câu hỏi trãi nghiệm** :

1. Làm sao nhận biết được ai đó sẽ là vợ hay chồng của mình?

2. Nguyên nhân nào Đức Chúa Trời phối hiệp người nam-nữ là vợ chồng ?

3. Cần phải làm gì để vợ chồng tránh khỏi dẫn đến việc ly dị?

4. Nước Thiên đàng được hiểu như thế nào trong ngữ cảnh bài học?

5. Cha mẹ con cái là tập quần của ai và của điều gì?

**Đọc Kinh thánh hằng ngày**

| Thứ hai | Thứ ba | Thứ tư | Thứ năm | Thứ sáu | Thứ bảy |
|---|---|---|---|---|---|
| Các-quan 13-14 | Các-quan 15-16 | Các-quan 17-18 | Các-quan 19-21 | Ru-Tơ 1-2 | Ru-Tơ 3-4 |

# BÀI HAI MƯƠI BA: YÊU CHO ĐẾN CUỐI CÙNG

**Câu gốc: "**Ngài đã yêu kẻ thuộc về mình trong thế gian, thì cứ yêu cho đến cuối cùng" ( Giăng 13:1 ).

**Kinh thánh suy gẫm:** ( Giăng 13:1-20).

**Dẫn nhập:** Lễ Vượt qua rất lễ trọng thể của người Y-sơ-ra-ên kỷ niệm sự giải cứu của Đức Chúa Trời khỏi nô lệ bằng huyết sinh tế bôi ngạch cửa để ra khỏi Ai-cập vào khoảng năm 1450 TC. Của lễ hy sinh của chiên con được thay thế bằng sinh mạng của Cứu Chúa Giê-su Christ vào khoảng năm 33SC. Đức Chúa Giê-su bày tỏ tình yêu thật của Đức Chúa Trời giải cứu con người bằng huyết thánh của Ngài.

**Mục đích bài học:** Đức Chúa Giê-su dạy dỗ về tình yêu đến cùng bằng cử chỉ lời nói, hành động thiết thực và thái độ khiêm nhu hết sức gương mẫu hầu cho những môn đồ đầu tiên luôn là sao y bản chính từ nơi Chúa. Nhân chứng cho tình yêu

**Ý nghĩa:** Mọi điều nơi thế gian này dù cao trọng đến đâu rồi cũng mất mát hay bị lãng quên nhưng hành động yêu thương dù có thấp hèn vẫn khiến người khác tưởng nhớ đến mãi mãi. Đức Chúa Trời bày tỏ tình yêu thương khi chúng ta là người còn trong sự lạc mất, hư mất, và chết mất thì Ngài đã không tiếc Con Một Yêu Dấu để làm của lễ chuộc tội, của lễ hy sinh, của lễ thù ân để gánh thay thế cho loài người khỏi sự huỷ diệt.

| NỘI DUNG BÀI HỌC | CHÚ THÍCH |
|---|---|
| I-Tình Yêu Là Phó Thác Mọi Sự Cho Đến Cuối Cùng<br><br>Sự phản bội hay bị chối từ hoặc tìm kiếm danh vọng giả dối khiến cho bất kỳ ai đã từng phó thác mọi điều chỉ vì yêu thì cảm thấy bức xúc và thất vọng biết chừng nào! Đức Chúa Giê-su biết mình đến từ Đức Chúa Trời và sẽ trở về nơi mà Ngài đã đến thì tình yêu trường tồn của Cha Thánh đã thắng hơn mưu chước của ma quỉ, lừa dối của thế gian và tư dục của xác thịt. Chính vì thế mà tình yêu của Chúa tập trung vào sự giải cứu cho các dân trên đất chứ không chỉ dành cho một dân tộc Y-sơ-ra-ên để tưởng nhớ lễ vượt qua. Đức Chúa Giê-su là của lễ hy sinh thay thế để chuộc tội và giải phóng con người ra khỏi xiềng xích, nô lệ của tội lỗi. Tình yêu của Chúa khiến chúng ta nhớ đến những ngày lễ thương khó của Cứu Chúa Giê-su treo minh trên cây thập tự ở đồi Gogotha ( Giăng 10:10-12).<br><br>II-Tình Yêu là Tín Thác Mọi Sự Cho Đến Cuối Cùng<br><br>Sự tín thác là hành động của tình yêu mãnh liệt. Trong tình yêu phải có đức tin và sự tín | **Tình yêu** là một loạt các cảm xúc, trạng thái tâm lý, và thái độ khác nhau dao động từ tình cảm cá nhân đến niềm vui sướng. Tình yêu thường là một cảm xúc thu hút mạnh mẽ và nhu cầu muốn được ràng buộc gắn bó.[1] Nó cũng có thể là một đức tính đại diện cho lòng tốt của con người, sự nhân từ, và sự thông cảm - "mối quan tâm trung thành và vị tha hướng tới người khác".[2] Nó cũng có thể mô tả các hành động nhân văn và thông cảm đối với người khác, chính bản thân mình hoặc |

thác đảm bảo cho tình yêu bền vững. Đức Chúa Giê-su sẵn sàng hạ mình“ rữa chơn cho các môn đồ” bày tỏ một gương phục vụ cho anh em cũng để nhắc đến sự tín thác không còn giữ thể diện, danh dự hay thân phận mà hành động đem đến sự khiêm nhường nhau trong tình yêu chân thật. Đức Chúa Giê-su đã bày tỏ một giá trị phước hạnh khi chúng ta áp dụng "Ví bằng các ngươi biết những sự nầy, thì có phước, miễn là các ngươi làm theo" ( Giăng 13:17). Tín thác của Đức Chúa Jesus để dẫn dắt các môn đồ bước vào môi trường Nước Đức Chúa Trời. Các môi trường trong thế gian không còn khống chế cầm buột người môn đồ đi theo Đấng Phó Thác.

III-Tình yêu là Sống Thác Mọi Sự Cho Đến Cuối Cùng.

Sống thác mọi sự là loại tình yêu luôn năng động và say mê với đối tượng được yêu dù phải trả giá đắt nhưng không có bất kỳ điều gì ngăn trở giống như sứ mạng yêu thương của Đức Chúa Giê-su sống vì bầy chiên, vì anh chị em mình, vì bạn hữu Ngài và vì những người thù nghịch xung quanh chưa biết điều mình làm sai trật. Chúa vẫn sống thác mọi sự vì mục đích không phải để

các con vật.[3]

Người Hy Lạp cổ đại xác định bốn hình thức của tình yêu: Quan hệ gần gũi của họ hàng hay người thân (trong tiếng Hy Lạp, *storge*), tình bạn (*philia*), ham muốn tình dục và/hoặc cảm xúc lãng mạn (*eros*), và xúc cảm dành cho các giá trị tôn giáo (*agape*)[4][5]. Các tác giả hiện đại đã phân biệt các biến thể chi tiết hơn nữa của tình yêu lãng mạn.[6] Các nền văn hóa không phải của phương Tây cũng có các biến thể khác nhau cho các trạng thái cảm xúc này.[7] Sự đa dạng của việc sử dụng và ý nghĩa kết hợp với sự

| | |
|---|---|
| người ta tiếp nhận một con người và muốn người ta được tiếp nhận lấy Một Đấng Yêu Thương Duy Nhất đã sai phái. Sống thác là biết chắc Đức Chúa Trời của người sống và người chết ngay cả khi Áp-ra-ham dâng con một yêu dấu thì ông tin chắc rằng Ngài khiến kẻ chết sống lại ( Hê-bơ-rơ 11:19). | phức tạp những cảm giác của tình yêu làm cho việc thống nhất xác định thế nào là tình yêu trở nên cực kỳ khó khăn khi so với các trạng thái cảm xúc khác. |

**Câu hỏi trãi nghiệm** :

1. Như thế nào là tình yêu phó thác?

2. Tình yêu tín thác là gì?

3. Làm sao để nhận diện tình yêu sống thác?

4. Làm theo điều gì để được phước?

5. Hãy nhớ những ân huệ nào Chúa đã làm cho đời sống bạn?

**Đọc Kinh thánh hằng ngày**

| Thứ hai | Thứ ba | Thứ tư | Thứ năm | Thứ sáu | Thứ bảy |
|---|---|---|---|---|---|
| I Sa-mu-ên 1-2 | I Sa-mu-ên 3-4 | I Sa-mu-ên 5-6 | I Sa-mu-ên 7-8 | I Sa-mu-ên 9-10 | I Sa-mu-ên 11-12 |

# BÀI HAI MƯƠI BỐN: THA THỨ HẾT LÒNG

**Câu gốc: "**Nếu mỗi người trong các ngươi không hết lòng tha lỗi cho anh em mình, thì Cha ta ở trên trời cũng sẽ xử với các ngươi như vậy" (Ma-thi-ơ 18:35).

**Kinh thánh suy gẫm:** ( Ma-thi-ơ 18:15-35).

**Dẫn nhập:** Tha thứ là bài tập thực hành mỗi ngày về mối quan hệ giữa người với người và giữa người với Đức Chúa Trời. Mỗi ngày con người ta cảm thấy thiếu thốn và mắc nợ ai đó mà mình phải bù đắp bằng nhiều hình thức. Món nợ tiền, nợ tình và nợ tội khi con người không thể trả được thì nhiều cách để bị đòi nợ nhưng muốn xóa hết nợ thì chỉ người chủ nợ mới có quyền. Vậy thì ai là chủ quyền để tha thứ 70 lần 7!

**Mục đích bài học:** Đức Chúa Giê-su dạy dỗ về sự tha thứ vượt hơn mọi khuôn phép của con người. Ngài muốn mọi người được tha thứ để nhớ ơn Chúa mà tha thứ nhau. Sự thương xót của Chúa tha thứ cho mọi món nợ tội lỗi của con người không thể trả được. Sự tha thứ thực thi trước thì sự chữa lành phục hồi ngay lập tức.

**Ý nghĩa:** Một người được tha thứ thì cảm thấy mình hoàn toàn tự do nhưng một người sẵn lòng tha thứ cho người khác thì chính mình được nhẹ nhàng như đã trút hết mọi gánh nặng. Tha thứ là liệu pháp mầu nhiệm của Tin Lành quyền phép Đức Chúa Trời cứu chuộc mọi người. Lời cầu nguyện thật linh nghiệm khi xưng tội cùng nhau và tha thứ nhau.

| NỘI DUNG BÀI HỌC | CHÚ THÍCH |
|---|---|
| I-Tiến Trình Sự Tha Thứ Qua Hội Thánh<br><br>Đức Chúa Giê-su dạy về bài học lớn để giải quyết vần đề tội lỗi xãy ra trong Hội thánh. Sự phạm tội và gây bất hòa với nhau trong Hội thánh rất nghiêm trọng đến nỗi xem như người ngoại hay kẻ thâu thuế. Khi bày tỏ giá trị xây dựng Hội thánh thì chìa khóa nước Thiên đàng cũng mở và buột giống như cùng một uy quyền. Khi một người được tha thứ được mở trói bởi Danh Đức Chúa Giê-su thì nhận lấy Nước Thiên đàng. Khi một người không được tha thứ thì vẫn còn bị cột trói nên cửa Âm phủ luôn chờ chức sẳn với tình trạng con người đó, bị xem như người ngoại. Khi Đức Chúa Giê-su hiện diện nơi nào có đôi ba người thuận nhau dưới đất và cầu xin bất kỳ việc gì cũng được Cha ở trên trời nhậm lời cho. Đây là bức tranh của Hội thánh Chúa luôn có sự hiệp một và sự ban cho. Hội thánh luôn khao khát sự hiện diện của Ngài hơn hết.<br><br>II-Quy Luật Tha Thứ Nhau Ý Muốn Chúa<br><br>Tha thứ trong ý muốn Chúa không phải ba lần, bảy lần mà là bảy mươi lần bảy. Vậy nên tha thứ không kể tội danh của người khác mà | Một anh em bị mếch lòng lấy làm khó được lòng lại hơn là chiếm thủ cái thành kiên cố; Sự tranh giành dường ấy khác nào những chốt cửa đền(Châm Ngôn 18:19). Ai là Đức Chúa Trời giống như Ngài, tha thứ sự gian ác, và bỏ qua sự phạm pháp của dân sót của sản nghiệp Ngài? Ngài không cưu giận đời đời, vì Ngài lấy sự nhân từ làm vui thích. Ngài sẽ còn thương xót chúng tôi, giập sự gian ác chúng tôi dưới |

| | |
|---|---|
| phải đếm số lần tha thứ của Chúa cho mình thì mới thấy được giá trị của tha thứ thật lòng. Người càng tha nhiều thì được lại nhiều vì đã mở lòng để đón nhận nhiều ý muốn Chúa cho hành trình bước đi theo Chúa. Sự giàu có và thịnh vượng dành cho người có tấm lòng tha thứ giống Chúa vốn đã tha thứ, giải cứu và chữa lành để đem con người đến phục hòa với Đức Chúa Trời.<br><br>III-Áp Dụng Tha Thứ Thực Tế Theo Chúa<br><br>Một ông Chủ biết cách để buột người thiếu nợ phải trả bằng mọi giá nhưng vì thương xót mà Chủ đã tha hết mọi món nợ. Nhưng khi bạn mình mắc nợ thì tính sổ, cho nên Chủ tức giận về đầy tớ gian ác. Nước Thiên đàng không chất chứa tội lỗi và người gian ác. Đức Chúa Giê-su cứu chuộc chúng ta bằng của lễ yêu thương vì thế Ngài muốn mọi người đến Thiên đàng đều nhận được sự thương xót. Hết lòng tha lỗi cho anh em mình chính là thi hành mạng lệnh thương xót của Cha ở trên trời. Đức Chúa Trời là Đấng có quyền tính sổ và xóa sổ. Loài người có thể tính sổ nhưng không có quyền xóa sổ. Hơn hết là Chúa muốn con người được xóa sổ tội lỗi để được ghi tên vào sổ sách sự sống bởi dòng huyết thánh của Đức Chúa Jesus | chân Ngài; và ném hết thảy tội lỗi chúng nó xuống đáy biển (Mi-chê 7:18-19). Vả, nếu các ngươi tha lỗi cho người ta, thì Cha các ngươi ở trên trời cũng sẽ tha thứ các ngươi. Song nếu không tha lỗi cho người ta, thì Cha các ngươi cũng sẽ không tha lỗi cho các ngươi. (Ma-thi-ơ 6:14-15). Nó bèn đứng dậy mà về cùng cha mình. Khi còn ở đàng xa, cha nó thấy thì động lòng thương xót, chạy ra ôm lấy cổ mà hôn. (Lu-ca 15:20). Các ngươi |

| | |
|---|---|
| Christ. Vậy thì chủ đích hay động lực tha thứ không xuất phát con người và quyền tha thứ khỏi tội lỗi hư mất cũng không bởi con người. Chủ quyền đến từ Đức Chúa Trời yêu thương, hy sinh và gánh thay cho mọi người. Nếu anh em ngươi đã phạm tội, hãy quở trách họ; và nếu họ ăn năn, thì hãy tha thứ. Dầu trong một ngày, họ phạm tội cùng ngươi bảy lần và bảy lần trở lại cùng ngươi mà nói rằng: Tôi ăn năn, thì hãy tha tội cho họ. (Lu-ca 17:3-4). | hãy giữ lấy mình.<br>"Khá coi chừng kẻo có kẻ trật phần ân điển của Đức Chúa Trời, kẻo rễ đắng châm ra, có thể ngăn trở và làm ô uế phần nhiều trong anh em chăng. (Hê 12:15). |

**Câu hỏi trãi nghiệm** :

1. Sự tha thứ là gì?
2. Uy quyền của sự tha thứ giống như điều gi?
3. Làm sao để tha thứ cho người khác một cách hết lòng?
4. Đầy tớ gian ác trong phần Kinh thánh được mô tả như thế nào?
5. Khi sẵn sàng tha lỗi cho người khác thì mình sẽ giống ai?

**Đọc Kinh thánh hằng ngày**

| Thứ hai | Thứ ba | Thứ tư | Thứ năm | Thứ sáu | Thứ bảy |
|---|---|---|---|---|---|
| ISa-mu-ên<br>13-14 | I Sa-mu-ên<br>15-16 | I Sa-mu-ên<br>17-18 | I Sa-mu-ên<br>19-20 | I Sa-mu-ên<br>21-22 | I Sa-mu-ên<br>23-24 |

# BÀI HAI MƯƠI LĂM: CẦU XIN CHA TRÊN TRỜI

**Câu gốc: "**Vậy nếu các ngươi là người xấu, còn biết cho con cái mình vật tốt thay, huống chi Cha các ngươi ở trên trời lại chẳng ban Đức Thánh Linh cho người xin Ngài" (Lu-ca 11:13).

**Kinh thánh suy gẫm:** ( Lu-ca 11:1-13).

**Dẫn nhập:** Hết thảy loài người sanh ra trên đất đều có cha về phần xác vì thế con cái cảm nhận được tình thương, sự quan tâm chăm sóc, dạy dỗ, tạo điều kiện sống, thêm lời an ủi khích lệ và ngay cả sự hy sinh tánh mạng. Dầu vậy thì cha phần xác cũng bị giới hạn nhiều điều có khi không hiểu hết con cái hoặc nghe biết mà không giúp gì cho con cái hoặc cũng làm hết lòng khó nhọc nhưng vẫn chưa làm thỏa mãn con cái. Cho nên, từ tâm linh đến thân thể thì con người đều được sanh dựng từng giai đoạn có kỳ định của Cha trên trời và nhận được trả lời đúng thời điểm của Ngài .

**Mục đích bài học:** Cha về phần xác lắng nghe mọi lời cầu xin của con cái nhưng không thể đáp ứng tất cả những nhu cầu. Bài học này giúp cho đời sống cầu nguyện của chúng ta thấy được Cha trên trời ban cho mọi điều cầu xin thật thỏa lòng và đầy dẫy sự tin kính.

**Ý nghĩa:** Cầu nguyện để xin Chúa điều gì không phải nhìn vào nhu cầu của chúng ta mà tin chắn Chúa thấy, Chúa biết và Chúa làm cho con cái Ngài thỏa lòng vui nhận trong tinh thần cảm tạ vả biết ơn.

| NỘI DUNG BÀI HỌC | CHÚ THÍCH |
|---|---|
| I-Cầu Xin Cho Chính Mình Biết Cách Cầu Nguyện<br><br>Lạy Cha, Danh Cha, Nước Cha chỉ về Một Chúa, Một Vua, Một Chủ trên trời đầy yêu thương, đầy quyền năng và đầy vinh hiển cho một tấm lòng khiêm nhu của con người đang đứng trước sự hiện diện thánh của Cha. Rồi đến những nhu cầu thực tế hằng ngày thì lời cầu nguyện rất cụ thể cho từng việc của mỗi người đang tìm kiếm sự ban cho bánh để nuôi cơ thể, sự tha thứ những lầm lạc tội lỗi, sự phục hồi các mối quan hệ bị rạn nứt đỗ vỡ và sự đắc thắng những cám dỗ thử thách. Những biểu hiện trên của người cầu nguyện được Chúa nhậm lời thì sẽ bình an và hạnh phúc tuôn tràn xung quanh cuộc sống. Lời cầu nguyện với tâm tình tha thiết được Chúa ban cho nhiều lời hứa tiếp trợ đúng nhu cầu, đúng thời điểm.<br><br>II-Cầu Xin Cho Bạn Hữu Với Tâm Nguyện Bền Lòng<br><br>Một người bạn hữu đến nhà bạn để mượn ba cái bánh cho người bạn ở xa đến nhà lối nữa đêm vì nhà bạn không còn có gì để đãi bạn. Đây là hoàn cảnh có thể nhất thời nhưng diễn | Câu nói *"Các ngươi vốn là xấu"* trích từ **Ma-thi-ơ 7:11** trong Kinh Thánh. Theo văn cảnh, từ "xấu" ở đây mang ý nghĩa con người thuộc về trần gian, mang bản tính yếu đuối và giới hạn của nhân loại, hoàn toàn khác biệt với sự thánh khiết tuyệt đối của Đức Chúa Trời.<br><br>**Ý nghĩa:**<br><br>**Bản tính con người:** Câu này chỉ ra rằng, dù con người mang bản tính bất toàn, yếu |

| | |
|---|---|
| ra rất sinh động khi mối quan tâm về nhu cầu của bạn lân cận đến nhà mình lúc nữa đêm kêu nài cho bằng được bánh cho bạn đường xa. Vậy thì sự cầu xin mang tính thúc bách và cần kíp cho nên không vì một lý do nào dù rất chánh đáng của lời từ chối nhưng không thể trờ về nhà tay không. Cho nên, Đức Chúa Giê-su đang thách thức đời sống cầu nguyện bền đổ của bạn hữu Ngài. Chúa không chậm trể việc cứu giúp cho những ai ngày đêm kêu xin Cha thánh trên trời ( Lu-ca 18:1-8). Hãy xin sẽ được, hãy tìm sẽ gặp, hãy gõ cửa sẽ mở cho.<br><br>III-Cầu Xin Cho Việc Mong Đợi Nhận Lãnh Điều Tốt Nhất.<br><br>Mỗi ngày đều chứng kiến việc "xin cho" trong tất cả mối quan hệ. Đôi lúc thì xin ít mà được nhiều hoặc xin nhiều mà được ít hoặc chưa xin đã nhận rồi hay xin rồi mà vẫn chưa thấy đâu cả. Vậy thì sự cầu nguyện cốt lỏi là chúng ta mong muốn mình được điều tốt nhất từ Chúa. Đức Chúa Giê-su dùng hình ảnh người cha của đời này để nói về sự tốt lành của Cha Thiên thượng. Chúa là Cha yêu thương, có quyền năng và làm điều tốt nhất cho con cái. Bánh, cá, trứng là vật thực cần thiết mà cha đời này vốn là xấu còn biết cho | đuối và có xu hướng phạm tội (gọi chung là "xấu"), chúng ta vẫn có tình thương tự nhiên dành cho con cái và biết cách trao cho chúng những điều tốt đẹp nhất.<br><br>**Tình yêu của Thiên Chúa:** Chúa Giê-su dùng hình ảnh này để so sánh, qua đó khẳng định tình yêu và sự nhân từ của Thượng Đế vượt xa tấm lòng của cha mẹ trần gian. Ngài luôn sẵn sàng ban phước lành và Đức |

| | |
|---|---|
| con cái, huống chi Cha ở trên trời chẳng ban Đức Thánh Linh cho con cái Ngài sao! Sự ban cho tốt nhất là con người nhận lãnh mọi sự từ Đức Chúa Trời thì sẽ không thấy mất mát hay tranh dành hoặc lừa dối. Đức Thánh Linh khiến con cái thỏa lòng hơn hết mọi nhu cầu khác. Con người sống thỏa lòng càng luôn tin kính Chúa. | Thánh Linh cho những ai thành tâm tìm kiếm và cầu xin. [1, 2] |

**Câu hỏi trãi nghiệm** :

1. Khi cầu nguyện lạy Cha, Danh Cha, Nước Cha có nghĩa là gì?

2. Những biểu hiện người cầu nguyện được Chúa nhậm lời như thế nào?

3. Đôi khi từ chối rất chánh đáng thì làm sao để lời cầu nguyện được nhậm?

4. Chúa mời gọi sự cầu nguyện qua bao nhiêu hình ảnh của bài học này?

5. Bạn đang chờ đợi Cha trên trời ban điều tốt lành gì? Tại sao?

**Đọc Kinh thánh hằng ngày**

| Thứ hai | Thứ ba | Thứ tư | Thứ năm | Thứ sáu | Thứ bảy |
|---|---|---|---|---|---|
| I Sa-mu-ên 25-26 | I Sa-mu-ên 27-28 | I Sa-mu-ên 29-31 | II Sa-mu-ên 1-2 | II Sa-mu-ên 3-4 | II Sa-mu-ên 5-6 |

# BÀI HAI MƯƠI SÁU: DÂNG HẾT CHO CHÚA

**Câu gốc: "**Thật phải kính mến Chúa hết lòng, hết trí, hết sức, và yêu kẻ lân cận như mình, ấy là hơn mọi của lễ thiêu cùng hết thảy các của lễ" (Mác 12:33).

**Kinh thánh suy gẫm:** ( Mác 12:28-44).

**Dẫn nhập:** Rất nhiều cách dâng hiến trong Hội thánh và ngoài Hội thánh. Luật pháp dạy con người là đóng thuế bắt buột chớ không phải tình nguyện. Trách nhiệm của người ta khi đóng thuế như là nổi lo lắng trong cuộc sống. Nhưng Đức Chúa Trời muốn ban phước cho người nào dâng hiến cách vui lòng biết ơn Ngài. Và của lễ yêu thương mà Đức Chúa Jesus dạy chúng ta dâng hiến cho Đức Chúa Trời và giúp người lân cận hơn hết mọi của lễ.

**Mục đích bài học:** Đức Chúa Trời khởi xướng ban thưởng và dâng tặng mọi tạo vật cho loài người từ buổi sáng thế nhưng tốt đỉnh đó là Ngài trở thành Con Người Xác Thịt để làm của lễ hy sinh chuộc tội cho con người hay chết. Tấm lòng, tâm trí và sức lực của con người dâng hiến cho Chúa là bài học mỗi ngày kinh nghiệm về phước hạnh và sự thương xót của Đức Chúa Jesus trên đời sống cá nhân, gia đình và dân tộc.

**Ý nghĩa:** Người nào càng dâng hết cho Đức Chúa Trời thì người đó nhận nhiều vật hiến một cách rộng rãi bởi sự đầy dẫy Đức Thánh Linh. Người nào càng kinh nghiệm tình yêu của Đức Chúa Jesus Christ người đó bắt đầu dâng hiến cho Ngài.

| NỘI DUNG BÀI HỌC | CHÚ THÍCH |
|---|---|
| I-Dâng Hết Cho Đức Chúa Trời Là Của Lễ Yêu Thương<br><br>Đức Chúa Jesus Christ đã phán dạy rằng " vì chưng của cải ở đâu thì lòng ngươi ở đó" ( Ma-thi-ơ 6:21). Nguyên tắc dâng hết với chiều kích yêu thương kính mến Đức Chúa Trơi qua bốn phương diện " hết lòng, hết sức, hết sức và hết linh hồn" ( Mác 12:30). Con người cảm nhận được sự thiếu hụt trong mối quan hệ trên hết là mối quan hệ với Đức Chúa Trời cho nên khi thờ phượng Chúa thì đòi hỏi phải có dâng của tế lễ. Trong thời kỳ Cựu ước thì có nhiều của lễ như là: Chuộc tội, lễ chay, thù ân, lễ toàn thiêu, lễ bánh không men. Vậy thì Đức Chúa Trời đã bỏ điều trước, lập điều sau với một Giao ước Mới không phải huyết sinh tế mà chính huyết Chiên Con của Đức Chúa Trời ( Hê-bơ-rơ 10:1-25). Chính Đức Chúa Trời là Đấng khởi sự dâng hết đến nỗi ban cho Con Một của Ngài là Jesus Christ và không tiếc với chúng ta nên chúng ta tiếc chi với Ngài ( Găng 3:16; Rô-ma 8:31-39). Của lễ yêu thương trọn vẹn đến từ Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jesus là của dâng tế lễ duy nhất làm thỏa mãn sự | **Câu hỏi: Kinh Thánh nói gì về việc dâng phần mười?**<br>**Trả lời:** Dâng phần mười là vấn đề gây tranh cãi trong cộng đồng. Nhiều hội thánh quá nhấn mạnh việc dâng phần mười. Cùng lúc đó, thì nhiều Cơ Đốc nhân từ chối vâng theo lời kêu gọi trong Kinh Thánh về việc dâng hiến cho Chúa. Dâng phần mười/dâng hiến đáng ra phải mang đến niềm vui và phước. Nhưng đôi khi nó không phải là như vậy trong hội thánh ngày |

| | |
|---|---|
| tha thứ của Đức Chúa Cha đối với tội lỗi. Vì của dâng hiến thánh sạch, không vết không nhăn, và đầy sức mạnh yêu thương để hủy phá được công việc của ma quỷ, bứt đứt dây trói sự chết, mạng hết sự rủa sả, gánh nặng, tật nguyền để đem sự hòa thuận cho con người được đến gần Đức Chúa Trời. Của lễ dâng không đo lường chỉ về vật chất mà khai phóng xiềng xích hung ác tâm linh và mở trói buột để con người được tự do trong Thánh Linh mà thờ phượng Đức Chúa Trời bằng tâm thần và lẽ thật. Hãy dâng thân thể sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời là sự thờ phượng phải lẽ của anh chị em (Giăng 3:23-24, Rô-ma 12:1-2)<br><br>II-Dâng Hết Cho Đức Chúa Trời Là Khởi Đầu Nhận Nhiều Hơn<br><br>Đức Chúa Jesus Christ phán dạy rằng : Hễ ai vì danh Ta mà bỏ anh em, chị em, cha mẹ, con cái, đất ruộng nhà cửa, thì người ấy sẽ lãnh bội phần hơn, và được hưởng sự sống đời đời" ( Ma-thi-ơ 19:29). Đức Chúa Jesus cũng dạy hai ví dụ khác về người nhà giàu xấu nết và người nhà giàu hà tiện kết quả cuộc đời họ là mất linh hồn và ở nơi hồ lữa diêm cháy phừng phừng ( Lu-ca 12:13- | nay.<br><br>Dâng phần mười là khái niệm trong thời Cựu Ước. Dâng phần mười là một yêu cầu của luật pháp Y-sơ-ra-ên. Tất cả dân chúng đều phải dâng một phần mười trong mùa vụ họ trồng và bầy gia súc mà họ nuôi cho đền thờ/đền tạm (Lê-vi-ký 27:30; Dân-số-ký 18:26; Phục-truyền 14:24; II Sử ký 31:5). Thực tế, luật pháp Cự Ước yêu cầu dâng một vài khoản phần mười – một khoản là để cung cấp những nhu cầu cho những người Lê Vi, một khoản để |

| | |
|---|---|
| 21; 16:19-31). Đây là lời mời gọi vì Nước Thiên đàng, nên Đức Chúa Jesus đang thách thức những ai đi theo Ngài thì phải liều mình, vác thập tự giá, từ bỏ chính mình. Nên Chúa biết người làm lành lánh dữ, tuân thủ luật pháp và giàu có về của cải thì nếu không bởi Đức Chúa Trời chọn lựa thì không thể vào Nước Thiên đàng. Vậy nên một khi chúng ta nhận lãnh nhiều hơn không phải vì sức vì tiền đầu tư nhiều ít theo tính toán của thế gian nhưng mà Đức Chúa Trời ban cho theo tài năng, thời gian hay lượng talâng của mỗi người. Người nhận là người biết mọi vật thuộc về Chúa và dâng hết cho Chúa thì sẽ nhận nhiều hơn ( I Sử-ký 29:13-15, Ma-thi-ơ 25:29).<br><br>III-Dâng Hết Cho Đức Chúa Trời Là Nhận Lãnh Nước Trời<br><br>Đức Chúa Jesus Christ phán rằng: Hỡi kẻ dại, chính đêm nay linh hồn ngươi sẽ bị đòi lại và đừng thâu trử của cải mà không giàu có nơi Đức Chúa Trời ( Lu-ca 12:20-21). Đời người sanh ra không có gì thì khi trở về bụi đất cũng không mang gì. Vậy thì dâng hết cho Đức Chúa Trời điều gì để xứng đáng nhận lãnh Nước Trời? Khi dâng hiến thì điều gì được nhậm? lễ vật nào để | cho nhu cầu của đền thờ và những buổi lễ - thì khoản dâng đó sẽ xấp xỉ 23,3 phần trăm tổng cộng. Một vài người cho rằng đó là hình thức đánh thuế để cung cấp cho nhu cầu của thầy tế lễ và người Lê-vi trong hệ thống sinh lễ.<br><br>Không có nơi nào trong Tân Ước truyền lệnh hoặc thậm chí khuyến khích, rằng Cơ Đốc nhân nên thuận theo hệ thống luật pháp về việc dâng phần mười. Tân Ước cũng không quy định cụ thể là một người phải biệt riêng bao nhiêu |

| | |
|---|---|
| làm vừa lòng Đức Chúa Trời? Chúa rất khôn ngoan và đầy mưu định biết được mức độ dâng hiến của chúng ta không? Vì con người đang chất chứa nhiều thứ cho thế gian tội lỗi và trả giá một cách lãng phí cho tư dục xác thịt cũng như ham muốn đời này thậm chí bán linh hồn cho ma quỷ. Đức Chúa Jesus thấy người đàn bà góa dâng hai đồng tiền xu thì Ngài nói là dâng nhiều nhất. Một người tiếp một đứa nhỏ thì như tiếp thiên sứ và tiếp một ly nước lạnh cũng không mất phần thưởng. Hay là ban cho thì có phước hơn nhận lãnh. Nhiều hơn sự dâng hiến chính là hoàn thành mục đích của Đức Chúa Trời trên từng đời sống con người bước đi theo Chúa. Của lễ dâng của Đức Chúa Jesus Christ không chỉ vang dội khắp đất trời trên thập tự giá mà còn làm xong công việc được giao và tôn vinh Cha trên đất ( Giăng 17:4). Về sau thì Hội thánh kinh nghiệm được dâng hiến hay bố thí về tài chánh thì đỡ ngặt cho các thánh đồ, thêm lên sự tạ ơn ngợi khen Đức Chúa Trời và được dịp tiện làm lành cũng như dự phần làm chứng về Tin Lành Đấng Christ ( II Cô-rinh-tô 9:11-15; Ga-la-ti 6:6-10). | phần trăm thu nhập, nhưng chỉ khuyên là những khoản dâng hiến nên "tùy theo khả năng của mình" (1 Cô-rinh-tô 16:2).<br><br>Trên hết là việc dâng hiến phải xuất phát từ một động cô trong sạch và thái độ thờ phượng Chúa và việc phục vụ thân thể Chúa. (II Cô-rinh-tô 9:7).<br><br>( Trích Got Questions) |

**Câu hỏi trãi nghiệm** :

1. Hôm nay bạn đang dâng gì cho Đức Chúa Trời?

2. Những bài học nào được biết về Đức Chúa Jesus hiến dâng cho bạn?

3. Cuộc đời của những người sống theo thỏa mãn xác thịt sẽ nhận lấy điều gì?

4. Dâng hiến là trao đổi hay hoàn thành mục đích của Đức Chúa Trời?

5. Bạn sẳn sàng dâng hiến cho Đức Chúa Trời những quyết định gì?

**Đọc Kinh thánh hằng ngày**

| Thứ hai | Thứ ba | Thứ tư | Thứ năm | Thứ sáu | Thứ bảy |
|---|---|---|---|---|---|
| II Sa-mu-ên 7-9 | II Sa-mu-ên 10-12 | II Sa-mu-ên 13-15 | II Sa-mu-ên 16-18 | II Sa-mu-ên 19-21 | II Sa-mu-ên 22-24 |

# PHỤ LỤC: BÀI HÁT SUY TÔN THUỘC ĐỨC CHÚA TRỜI

## 1. PHỤC HƯNG (G- 4/4)

Nguyện cầu giờ này Ngài ngự trên ngôi cao quyền năng. Chúa Đấng nhân từ thương xót. Ngài ơi đoái xem quanh đây bao hoang tàn. Nguyện Chúa thứ tha, gánh thay tội ác nhân gian. Ngài quăng xa đi bao buồn đau. Mọi lòng hiệp một dựng xây vương quốc Cha Thánh. Cất hết bao điều gian dối, cùng bao ý riêng cho Cha nhân từ. Nguyện lửa Thánh Linh phấn hưng bùng cháy trong con. Cất hết bóng tối lửa thiêng bừng sáng.

Xin Linh Cha tuôn đầy tràn ngập trên khắp quê hương con. Xin cho yêu thương Cha sẽ đổi thay cuộc sống nơi nơi.Xin Linh Cha tuôn đầy lời chân lý Cha ban ra. Xua tan đi đau thương nước Chúa Cha ngự đến. Chúa ơi! Xin phấn hưng chúng con giờ này. Lời Ngài đổi thay con. Chúa ôi! Xin nước Cha đến trong giờ này, vinh quang muôn đời.

## 2. CON CHỈ MONG TÔN CAO DANH NGÀI ( D- 4/4)

Con chỉ mong tôn cao danh Ngài. Giờ con lặng yên đến trước ngôi thánh Ngài.Lòng con luôn muốn bên Ngài tại chính nơi thánh này, và quỳ đây dưới chân Chúa lòng yêu mến Chúa. Suốt cuộc đời lòng con khát khao chỉ mong Cha vui lòng. Nguyện lời tôn vinh con khiến Cha đẹp lòng.

## 3. XIN THẦN LINH ĐẾN ( Em- 4/4)

Tù cõi lòng sâu thẳm, con xin Thần Linh Chúa hiện diện đầy vinh hiển trong phòng này. Nguyện Thần Ngài tuôn đổ, làm mọi lòng tươi mới, lời nguyện cầu tha thiết với Cha tình yêu.

Hỡi Chúa, chúng con khẩn thiết xin Ngài đến, ban nước sống tươi mát chúng con, đưa hồn linh chúng con đến với cha. Hỡi Chúa xin cha khiến cho mọi lòng hiệp nhất. Đến với Chúa với tấm lòng vỡ tan. Đến với Chúa với tấm lòng biết ơn.

## 4. NGÀI LÀ MUÔN NHU CẦU TÔI ( F- 4/4)

Ngài là sức thiêng cho tôi dựa nương, Ngài là báu vật mà tôi mong tìm, Ngài là muôn nhu cầu tôi. (ố ô ô). Lòng tôi mến yêu Chúa hơn ngọc châu, Ngài tha hết mọi tội lỗi trong đời. Ngài là muôn nhu cầu tôi. Giê- su là Chúa tôi. Chúa có danh đẹp thay ( áy ay ày). Giê -su là chúa tôi, quí báo thay danh Ngài

## 5. THẦN LINH CHÚA ĐẾN ( G- 4/4)

- Vào trong những ngày sau cuối, Chúa hứa Ngài ban Thánh Linh Ngài. Gia trên khắp muôn muôn loài, ban cho khắp mọi dân trên đất.
- Người người được đầy dẫy Thánh Linh ban quyền năng, nhiều điều kỳ lạ xãy ra khắp mọi nơi. Thần Ngài tràn đầy thăm viếng bao cuộc đời. Dù người già hay những trẻ thơ. Thần Linh Chúa Trời, con xin Ngài đến. Thần Linh Chúa Trời, cúi xin Ngài đến trên con giờ này.

## 6. CẦU XIN CHÚA HÃY KÉO ( Dm- 4/4)

Cầu xin Thiên Chúa hãy kéo! Lòng này chạy đến cùng Chúa Cha. Cầu xin Thiên Chúa kéo gần hơn, Và cầm giữ con. Nguyện xin Thiên Chúa dẫn dắt! Lòng này về đến nhà Chúa ta. Tìm về lại bến bình yên, Được tình yêu Chúa chan hòa mỗi lòng.

Con luôn vui thỏa trong Ngài! Con luôn vui thỏa trong Ngài!Con luôn vui thỏa trong Ngài! Ngập tràn thỏa vui! Ai yêu

thương Giê-su rất phước hạnh! Ai yêu thương Giê-su rất phước hạnh! Vâng yêu thương Giê-su rất phước hạnh, Ngài là Chúa con hằng ca tụng!

Con yêu thương con yêu Chúa hết lòng! Con yêu thương con yêu Chúa hết lòng! Con yêu thương con yêu Chúa hết lòng! Ngài là Chúa con hằng ca tụng.

## 7. DÂNG CHÚA LỜI NGỢI CA (A- 4/4)

Dâng lên Chúa lời ngợi ca. Chúa hỡi tất cả linh hồn con. Thiết tha yêu Ngài! Thiết tha dâng Ngài, bởi chẳng có ai tuyệt như Cha yêu. Lòng an nghỉ gần bên Chúa, sức mới Chúa ban linh hồn con. Với cả tấm lòng, suốt cả cuộc đời, không bao giờ ngừng tôn vinh Cha

Vang lên bài ca, tôn ngợi Cha hỡi muôn loài. Oai nghi quyền năng và vinh hiển thay Giê-su. Non cao, đại dương kia như muốn chúc tôn Ngài. Ha-lê-lu-gia! Ca khen Chúa.

Tôn vinh Giê-su, Chúa tạo hóa Đấng cứu chuộc. Con luôn ngợi khen tình yêu Chúa sâu rộng thay. Không chi làm con vui mừng hơn hứa ngôn Ngài cho con.

## 8. VỮNG AN – STILL ( C- 4/4)

1. Xin giấu con nơi cánh tay Cha. Che phủ con nhờ bóng thiêng Cha quyền năng

2. Con ước nguyện nương náu Giê-su. Quyền năng Ngài làm vững tin con cậy trông

ĐK: Dù giông tố khiếp kinh sóng gió vây quanh. Nguyện xin Chúa dắt đưa vượt qua bão tố. Lạy Cha thánh hiển vinh Vua trên dương gian, con luôn vững lòng vì biết Cha bên con.

## 9. BÀI HÁT SAI ĐI ( Am- 4/4)

Nguyện Ngài chúc phước dẫn dắt chúng con thái an trọn đời. Ngài luôn bên chăn dắt cuộc sống Tình yêu Chúa vẫn giữ con ở trong an lành Quyền năng Cha..... sẽ dư dật đời sống con. Nguyện Ngài chúc phước dẫn lối chúng con đến nơi tuyệt vời kìa vinh quang..... Cha chiếu muôn lối. Từ nay sẽ đắc thắng luôn với Giê-sus từng bước.....cùng nhau đi khắp nơi rao truyền Phúc Âm

Nào.....ta hãy cùng theo Giê-sus, Cùng noi bước Chúa.... sống như vua Giê-sus Kìa..... Cha vẫn hằng sai ta đi đừng lo toan chi...Cha luôn luôn đưa bước

Nơi nắng cháy Chúa khiến tươi mới suối thiêng Cha tuôn đầy, Ngài là ánh sáng cho ta ngày đêm dẫn dắt đến nơi vinh quang của Ngài. Hãy mừng vui, đừng lo toan.....vì Chúa Giê-sus đắc thắng vẫn đi cùng Hằng ngày bên ta.... đến khắp chốn Sức mới Chúa ban cho ta đến muôn đời

## 10. CHO ĐẾN KHI CHÚA LẠI ĐẾN ( C- 4/4)

Con quyết tiến bước trên đường Chúa đã chọn, cho đến lúc Chúa yêu trở lại vinh quang. Dẫu đường hẹp và chông gai, thập tự giá vác trên mình hoài.

Con biết trước cuối con đường dấn thân này, con sẽ thấy Chúa yêu trở lại bên con. Chúa nhân từ đầy hiển vinh. Ngài vui đón rước con vào lòng.

Trước lúc Chúa Cứu Thế trở lại thế gian, con xin dâng đời con chăm lo công việc Cha. Đến lúc Chúa Cứu Thế trở lại Thế gian, con xin dâng lòng con ngợi khen Giê-xu. Ngài là Đấng con hằng dấu yêu, Giê-xu Christ là Vua hiển vinh. Ngài là Đấng con hằng dấu yêu, trên trần gian, Cứu Chúa đời đời.

## 11. LỜI CẦU NGUYỆN CỦA DÂN CHÚA ( C- 4/4 )

**1.** Quê Hương Việt Nam, đây Việt Nam nước tôi, Thiên tai, Đòn roi, Dân tình đang nỗi trôi! Suy tôn người thôi trên đầu môi: Lời gian dối. tình nghĩa phiếu trắng như vôi. Lòng sắt đá, trớ trêu dài hơn.

Đk. Chúa ôi! Chúa ôi! Cứu đất nước Việt Nam tâm linh thay mới. Chúa ôi! Chúa ôi! Hướng trí thức Việt Nam tôn kính Chúa thôi.

2. Xin " Mưa Quyền Năng" Cha Trời ban xuống đây. Cơn " Mưa Phục Hưng" muôn lòng tan vỡ ngay.tôn vinh " Lời Hay" như vườn cây ngàn hoa trái.Nhìn biết lỗi thứ tha ngay, hàng nước mắt kết đôi vóng tay.

ĐK: Thánh Thay! Thánh Thay.Chúa đến viếng Việt Nam muôn dân xem thấy ! Phước Thay! Phước Thay! nước mắt"Thánh Việt" mong tay Chúa chuyển lay.

3. Dâng đôi giòng châu xin Ngài tha thứ luôn.Quê con ngàn xưa tôn thờ " Cây-Đá-Xương". Không xây " tình thương" xây tà vương: " thần nghiệp chướng". Lòng thống hối với đau thương. Lòng rướm máu chảy theo ngàn phương

Đk: Thánh Vương! Thánh Vương! Máu đất nước việt nam tuôn rơi muôn hướng. Thánh Vương! Thánh Vương Xóa ác tích Việt Nam: Ơn Chúa xót thương.

## 12. YÊU TA CHĂNG ( Am- 3/4)

Yêu Ta chăng, ngươi yêu Ta chăng hỡi môn đồ của Ta? Vâng con yêu Cha, con yêu Chúa thiết tha. Dù đường đi bao chông gai, thì lòng con vẫn không phai. Chẳng chi dời lòng con yêu Ngài, hiến dâng cả cuộc đời con cho Ngài.

## 13. XIN CHA HIỆP MỘT

Lạy Cha, khiến hiệp một Bằng Thần Linh yêu thương của Ngài Xin dẫn dắt chúng con trong niềm tin thống nhất. Để thế giới tin rằng Ngài đã sai Con đến đây Lạy Cha khiến chúng con nên một thôi

Người cầu nguyện theo gương Đức Chúa Giê-su đi rao truyền Tin lành về Nước Đức Chúa Trời khiến muôn dân trở nên môn đồ kết quả nhiều bởi Đức ThánLinh(Lu-ca4:18-19,Ma-thi9:35-38,Mác16:15-18,Lu-ca9:23 27,Giăng15:16, Công-vụ 1:8)

## 14. CẦU XIN AN NINH CỦA CHÚA ( Dm- 4/4)

Cầu xin an ninh đến với Giê-ru-sa-lem. Cầu xin an ninh đến với Giê-ru-sa-lem. Cầu xin an ninh đến với Giê-ru-sa-lem. An bình, ôi an bình Giê-ru-sa-lem. Giê-ru-sa-lem, Giê-ru-sa-lem, Bình an, bình an. An bình, ôi an bình Giê-ru-sa-Lem.

Cầu xin an ninh đến trên quê hương Việt Nam. Cầu xin an ninh đến trên quê hương này. Cầu xin an ninh đến trên quê hương Việt Nam. An bình ôi an bình trên quê hương này . Việt Nam! Việt Nam! Việt Nam! Việt Nam! Bình An! Bình An! An bình, ôi an bình trên quê hương này

## 15. LỬA PHỤC HƯNG( A- 4//4)

Cha ơi trong nơi vinh quang này lòng con đang tìm kiếm Ngài. Với cả tâm linh con mong được gặp mặt Chúa. Quăng xa bao nhiêu ô nhơ con trở về đây nơi đền thánh Ngài. Tình yêu xưa trong Cha nay con mong được đổi mới. Lòng thành dâng lên lời tôn vinh danh Thánh Ngài, gặp Ngài từ dây trọng cuộc đời này được mãi đổi thay. Cầu Thần Linh Chúa quang lâm ban lửa thiêng thiêu đốt cả hồn linh con, nguyện Ngài phục hưng ban sự sống mới trong tâm con. Hết cả tâm linh này con dâng lên Chúa, với khát khao mong

chờ lòng bừng cháy luôn. Cầu Thần Linh Chúa quang lâm ban lửa thiêng thiêu đốt cả hồn linh con, nguyện Ngài phục hưng ban sự sống mới trong tâm con.

## 16. YÊU MÃI KHÔNG THÔI (G- 4/4)

Trọn cuộc đời này mãi, yêu kính Cha luôn luôn. Nguyện trọn cuộc đời tôi, yêu Chúa không đổi dời. Trọn cuộc đời này sống, duy sống cho Giê-su. Nguyện trọn cuộc đời tôi, yêu mãi Giê-su thôi. Rất đẹp lòng này hỡi con trai, Ta biết tâm con tràn tiếng yêu thương. Chẳng gì đẹp bằng ở trong Ta, Con gái hỡi, phước thiêng tuôn tràn mãi trên con.

## 17. TRÊN CẢ MỌI ĐIỀU ( G- 4/4)

Vượt trên hết năng quyền, vượt trên các vua, vượt trên hết thiên nhiên trên cả muôn vật đời này. Vượt tận trên khôn ngoan chân lý của con người thế gian. Sự hiện diện của Chúa có trước vô cùng . Vượt trên hết năng quyền, vượt trên các vua, vượt trên hết thiên nhiên trên cả muôn vật đời này. Vượt tận trên vinh hoa châu báu của con người thế gian. Không chi cao quý sánh hơn vinh quang Ngài. Trên thập giá, Ngài tuôn huyết thay tôi; Ngài đã chịu chết, Mọi người liếc mắt khinh chê; Dẫu con người chối bỏ không yêu Ngài, Đớn đau Ngài chịu, Ngài vui lòng mang, vì tội tôi.

## 18. VINH HIỂN, VINH HIỂN ( D- 4/4)

Vinh hiển, vinh hiển, vinh hiển thay Giê-su. Vinh hiển, vinh hiển, vinh hiển thay Chiên Con. Giê-su muôn đời vinh hiển, Chúa đáng được ngợi khen, Chiên Con ở trên ngai muôn đời và trong Cha, ta hãy lớn tiếng tôn vinh ngợi khen, Chiên Con, Vinh quang trên ngai.

## 19. TÌNH YÊU CỦA CHÚA MÃI Ở TRONG TÔI ( D- 4/4)

Nguyện lòng không quên ơn Chúa yêu diệu kỳ, và tâm linh tôi hân hoan cất tiếng hát. Ở trên đỉnh của hy vọng, lòng tôi xiết bao vui mừng. Xin dâng lòng đây mến yêu Ngài hoài. Nguyện lòng tôi là nơi Chúa Cha ngự trị. Và ngợi khen Giê-xu tôi cất tiếng hát. Lòng nghe tiếng Chúa kêu gọi. Vùng đất của sự thánh thiện. Xin dâng lòng tôi kính tôn thờ Ngaøi .

Mọi ân điển Chúa đổ xuống cho đời tôi. Trào dâng nói sao không nên lời. Long vui sướng quá Chúa ơi! Quyết chí bước đi mãi với Ngài. Dâng trọn đời trong cánh tay Ngài.

## 19. TÂM LINH TÔI YÊN NINH THAY!

Khi tôi được bình tịnh dường sông chảy theo đường đờiHoặc lắm thống bi như bao đào sôiHoàn cảnh dẫu ra sao, Christ khuyên cứ nói sắt đinh: "Linh hồn ôi, ta yên ninh, thật yên ninh".

*Tâm linh tôi, yên ninh thay. Lòng tôi nay bình an thay, bình an thay

Vinh thay tư niệm nầy, thật tôi thỏa vui mực nào. Christ xóa hết không lưu một tội nao. Nhờ Chúa đóng đinh xưa, nay tôi thoát khỏi ách ma. Linh hồn hỡi, chúc tán Chúa chuộc mua ta.

*Tâm linh tôi, yên ninh thay. Lòng tôi nay bình an thay, bình an thay

Tôi mong mau được nhìn điều lòng vẫn tin xưa rày. Khi cuốn đám mây đen trên đời nay. Kèn trổi tiếng trên không, Jêsus Christ tái lâm ngay. Linh hồn hát: "Yên ninh thay, bình an thay".

*Tâm linh tôi, yên ninh thay. Lòng tôi nay bình an thay, bình an thay.

## 21. SỨC MỚI CHÚA BAN ( Dm- 4/4)

Người đợi trông Chúa trên cao, thêm sức mới Chúa ban từ trời, nhö quyền năng Đức Thánh Linh làm hành trang theo Chúa hôm nay. Đi mà không mỏi mòn, chạy mà không mòn mỏi. Thánh linh Chúa đi cùng, còn sợ chi bão giông.

Người đợi trông Chúa trên cao, thêm sức mới Chúa ban từ trời, nhờ quyền năng Đức Thánh Linh làm hành trang theo Chúa hôm nay. Đi mà không mỏi mòn, chạy mà không mòn mỏi. Chấp đôi cánh bay cao, vượt biển khơi sóng trào.

## 22. BÀI CA ĂN NĂN ( Em- 4/4)

Của lễ đẹp lòng Chúa Trời là tấm lòng đau thương. Của lễ đẹp lòng Chúa Trời là tấm lòng ăn năn. Đức Chúa Trời ôi! Lòng con đau thương thống hối. Đức Chúa Trời ơi lòng con đau thương thống thiết. Về những lỗi lầm và về những tội ô. Lòng con tin rằng Ngài không khinh dễ bao giờ. Đức Chúa Trời ôi! Lòng con đây dâng lên Chúa. Đức Chúa Trời ôi! Đời con đây nay thuộc Chúa. Nguyện Thần của Ngài hãy thánh hóa tấm lòng con. Đẹp lòng Chúa Trời là của lễ đời con.

## 23. BÀI CA TÂM LINH / Spirit song ( G- 4/4)

Cầu xin Thiên Chúa chí ái phủ kín lòng, bằng tình yêu thương không đổi dời. Ngài lau hết nước mắt khỏa lấp mảnh hồn tan vỡ. nNguyện dâng lên Chúa tất cả những ước vọng. Thần Linh Cha sẽ đến vỗ về, hàn gán hết những vết thương lòng ban cho bình an.

ĐK: Giêsu, Cha nhân lành, cuộc sống con dâng Ngài hôm nay. Giêsu, con xin Ngài đến với tâm hồn này (2X).

## 24. CHO ĐẾN KHI CHÚA LẠI ĐẾN ( C- 4/4)

Con quyết tiến bước trên đường Chúa đã trọn, cho đến lúc Chúa yêu trở lại vinh quang. Dẫu đường hẹp và chông gai, thập tự giá vác trên mình hoài. Con biết trước cuối con đường dấn thân này, con sẽ thấy Chúa yêu trở lại bên con. Chúa nhân từ, đầy hiển vinh. Ngài vui đón rước con vào lòng. Trước lúc Chúa Cứu Thế trở lại thế gian, con xin dâng đời con chăm lo công việc Cha. Đến lúc Chúa Cứu Thế trở lại thế gian, con xin dâng lòng con ngợi khen Giê-su. Ngài là Đấng con hằng dấu yêu, Giê-su Christ là Vua hiển vinh. Ngài là Đấng con hằng dấu yêu, Trên trần gian, Cứu Chúa đời đời.

## 25. CHÚA BIẾT LÒNG CON ( C- 4/4)

Lạy Jêsus, Chúa biết lòng con yêu Ngài. Lạy Jêsus, Chúa biết lòng con yêu Chúa . Vì Chúa đã yêu thương con, vì Chúa chết thay cho con, vì Chúa thứ tha cho con hoàn toàn. Đường trần gian bóng tối phủ che mịt mờ. cầu xin ơn Chúa giúp vượt qua sóng gió. Nguyện Chúa nắm tay đưa con , từng bước khó khăn gian nan ,và dắt con đi đến bờ bình an

## 26. HÀNH KHÚC ĐƯỜNG VỀ QUÊ HƯƠNG ( Dm- 4/4)

1. Nầy người ơi! Ta mau bước chân lên đường. Đường về quê hương ta mịt mù xa thẳm. Nào cùng đi với nhau, cùng hòa vang tiếng ca, Chúa đang đi cùng với ta. Nầy người ơi! Ta mau bước chân lên đường. Chần chờ chi ta ra đi đừng ray rứt. Đừng còn vương thế gian, đừng còn ham tiếc chi; lên đường, bước theo dấu chân Giê-xu. Bước đường dài hiểm nguy, nhờ Giê-xu giúp ta vượt qua. Dưới trời hừng nắng mưa; cầm tay Chúa, bước đi bình an.

2. Nầy người ơi! Ta mau bước chân lên đường. Cùng kề vai tương lai ta đồng gánh vác. Dù ở nơi khó khăn, dù gặp bao khó nguy, Chúa đang đi cùng với ta. Dùng tình yêu thương ta giúp cho mọi người. Tìm tội nhân đưa mau về gần bên Chúa. Làm việc hăng hái lên, đừng sợ sức yếu mềm, lên đường, Chúa thêm sức cho ta nhiều. Hãy hướng về quê hương, niềm vui sướng vẫn đang chờ ta. Bóng dáng của quê hương, đã thấp thoáng trên con đường xa.

27. **GIÊ-HÔ-VA SHA-MA ( Em- 4/4)**

Lạy Chúa ,lạy Chúa tôi Giê-hô-va Shama, Danh Ngài luôn ở cùng tôi, Danh Chúa Giê-hô-va Shama, Lòng mến yêu Ngài thiết tha, lòng luôn vui mừng có Ngài, khi Chúa đi cùng tôi chẳng thiếu chi Ngài hằng luôn ở bên. ĐK: Có Ngài là có thiên đàng, có Ngài là có tất cả . Ôi! sao tôi yêu thiết tha Ngài mãi. Có Ngài là có thiên đàng,hỡi Cha ngự giữa chúng con. Shama Đức Chúa Trời hằng bên

28. **VÌ GIÊ-SU SỐNG ( G- 4/4)**

1.Trên trời vinh quang, Vua Thánh xuống gian trần. Xót thương con người sống trong lầm than. Thân vàng hi sinh chịu đau thương cứu người. Hiện Ngài đang sống để đón muôn người tìm nguồn thái an.

ĐK:Vì Jêsus sống tôi bước đi với hi vọng. Bóng đêm xa dần lòng luôn vững tin. Vì tôi biết rõ Chúa sống quyền uy trên khắp trời. Vì Jêsus sống luôn với tôi, tôi vui sống trong Ngài.

2.Trên đường tôi đi, tôi biết Chúa đi cùng. Dẫu bao khổ nạn vẫn luôn bình an. Tâm hồn dịu êm, vì luôn luôn có Ngài. Hiện Ngài đang sống trong mỗi tâm hồn. Bền lòng vững tin.

3.Trong Ngài ta có bao phước thiêng dẫy đầy, Ác khiên bệnh tật lánh xa từ đây.Đem nguồn bình an và ban cho hy vọng, Giê-su vẫn sống tôi vững tin vào Ngài là Chúa tôi .

4.Một ngày không xa, Giê-su sẽ trở lại, Để đem tôi về sống bên cạnh Ngài.Không còn đau thương vì Ngài cất hết rồi, Nhìn mặt Cứu Chúa vinh hiển rạng ngời, mừng vui xiết bao.

## 29. LÝ KÉO THUYỀN ( Am- 4/4)

1. Gió lên làm con thuyền nghiêng lắc, chống chèo mau qua bến bên kia. Hò ơ..! Giê-su đang ở với ta, ta không lo lắng, cũng không sợ gì. Giê-su ở cùng, Giê-xu ở cùng. Ta chèo, ơ hò là hò…hò ơ!

2. Chút nghi ngờ sẽ làm chao đảo, bước đường đi theo Chúa ai ơi. Hò ơ..! "Giê-su, xin Chúa cứu con." Con đi theo Chúa, quyết chăm nhìn Ngài. Giê-su ở cùng, Giê-su dẫn đường. Ta chèo, ơ hò là hò...hò ơ!

3. Giê-su trong thuyền, ta tiến, bước bình an qua bến bên kia. Hò ơ.! Giê-su luôn ở với ta, phong ba, bão táp, cũng không sợ gì. Giê-su ở cùng. Ta luôn vững bền.Ta chèo, ơ hò là hò ơ!

## 30. CON ĐƯỜNG TÔI ĐI QUA ( Dm- 4/4)

1.Con đường tôi đi qua… có lúc gần lúc xa… Có yêu thương thập giá, ngát hương thơm thật xa, kết tâm giao một nhà… Thương anh nên tôi đến… Trao nhau câu thân mến… Lời ngọt ngào sớt chia, lời cầu nguyền sớm khua, tìm về Đường Sáng kia…

2.Con đường tôi đi qua… những cánh đồng trổ hoa… Bát cơm thơm thập giá, với anh em gần ca, thánh ca khen thật thà… Trong mơ, linh tôi thấy… anh gieo câu nhân ái… nụ cười dòn rất hay; đời dù trắng tay, tình người đừng đổi thay…

3.Vâng lời Cha sai đi… vách núi đồi hiểm nguy… Bước đi thêm bền chí, bão, giông mưa nhiều khi! Chúa Giê-xu diệu kỳ…

Thương ai xa danh Chúa… Vườn đời màu hoa úa… Giọt sầu gào gió mưa, thuyền bập bềnh sóng đưa, đời mịt mờ giữa trưa…

4. Con đường Gô-gô-tha… có huyết Ngài đổ ra… khiến tôi mang thập giá, bước trên thôn làng xa, hát linh ca mặn mà… nâng niu câu Kinh Thánh… Lời thù hiềm xa lánh… Nhiệm Mầu Lời tái sanh. Bụi trần nhoà tóc xanh, Trời hằng dìu bước anh…

Đk: Con đường tôi đi qua… Thánh Khiết vừa ý Cha… là một bản hùng ca bằng lệ ấm tràn ra, hồn nhạc tuôn Lửa sa… Con đường tôi đi qua… tiếp nỗi lòng thứ tha… là một bản thần ca tình làng nước Việt ta, cùng quì kính thờ Cha…

## 31. CÒN NẾU DÂN ĐƯỢC GỌI BẰNG DANH TA(Dm- 4/4)

Còn nếu dân gọi bằng Danh Ta, hạ mình xuống cùng nhau cầu nguyện. Và nếu chúng trở lại kiếm mặt Ta, cùng xa lìa hết mọi điều ác gian. Thế Ta sẽ nghe họ, từ chốn cao sẽ nhậm lời, và sẽ sẵn lòng thứ tha bao tội họ. Chính Ta tha thứ họ và cứu xứ khỏi tai họa. Phải! Ta sẽ cứu đất nước của người.

## 32. DÂNG CHÚA LỜI SUY TÔN (D-4/4)

Con xin dâng lên muôn lời suy tôn, khi con vào nhà Cha kính yêu. Con xin dâng lên muôn lời yêu thương, khi con vào nhà Chúa nhân từ. Cùng thành tâm dâng Chúa chí cao, khúc hát vui mừng lòng đầy yêu mến. Cùng thành tâm dâng Chúa chí cao, khúc hát ca ngợi Chúa diệu vinh.

## 33. DÂNG LỜI TÁN DƯƠNG ( A- 4/4)

1. Lòng con cúi dâng lên Cha lời xướng ca, với bao nhiêu tâm tình thiết tha. Vì Danh Cha cao sang tôn nghiêm ngàn năm tôn Quý. Lòng con cúi dâng lên Cha lời tán dương, với tất cả chân

thành mến thương chân tình. Vì danh Cha cao sang tôn nghiêm ngàn năm vĩnh an.

2. Lòng con đến bên ngôi Cha đầy hiển vinh, với yêu thương, hy vọng, đức tin. Vì danh Cha cao sang tôn nghiêm ngàn năm tôn quý. Lòng con hát ca suy tôn lòng ái nhân, cám ơn danh cao vời đức ân. Vì danh Cha cao sang tôn nghiêm ngàn năm vĩnh an.

## 34. TÔI BIẾT ĐẤNG NẮM GiỮ TƯƠNG LAI (Bb)

1.Dù không biết ngày mai sẽ thế nào,Tôi chỉ sống, nếp sống mỗi ngày,Tôi không mơ sang giàu huy hoàng, Chân trời tím đổi thay nào hay. Lòng không lo ngày sau sẽ thế nào, Tôi chỉ nghe tiếng Chúa nhủ khuyên:Ta đang đi với con trong cuộc đời, Vì Ta biết trước con mọi điều.

ĐK: Tương lai tôi còn có bao lo buồn, Nhưng tâm hồn vẫn luôn bình an,Vì tôi biết Đấng nắm tương lai mình,Và tôi biết Người đi trước tôi.

2.Đời tôi nay, ngày tươi sáng hơn nhiều, Chân dường như bước nơi thiên thành, Trên vai tôi bao gánh nặng vơi dần, Mây mờ biến tươi hơn đẹp hơn.Tại nơi đó mặt trời sẽ không tàn, Không còn tiếng khóc than đau buồn, Muôn vinh quang vây quanh tôi không rời, Tình yêu Chúa thắm thiết dâng tràn.

3.Dù không biết ngày mai sẽ thế nào,sẽ nghèo đói? Hay luôn no lành? Như chim kia Chúa đêm ngày dắt dìu, Tâm tình Chúa trên tôi đẹp sao! Đường tôi đi dù gặp lắm nguy nàn, Trong lửa cháy, nước tuôn ngập tràn, Nhưng Jê-sus giúp tôi trong mỗi đường, Đời tôi luôn sống trong an lành.

## 35. GIÊ-HÔ-VA NIS-SHI ( C- 4/4)

Hãy cất tiếng hát ngợi khen Chúa! Giê-hô-va Nis-si Nis-si, Chúa của mọi đắc thắng oai quyền Ngài ban cho ta chiến thắng thế gian. Nay ta luôn đắc thắng nghèo đói. Nay ta luôn đắc thắng bệnh tật. Nay ta luôn đắc thắng buồn chán từ nay chiến thắng thuộc về ta. Amen! Amen! Amen! Cất tiếng hát khen danh Ngài! Trong danh Cha ta đắc thắng! Này chiến thắng thuộc về ta!

## 36. TIỆC THÁNH ( Am- 3/4)

1. Tiệc thánh Chúa ban mọi sứ đồ, truyền đời đời nên ghi nhớ, Rằng Chúa chết thay vì chúng sinh, thân báu phải chịu thập hình, Hồi niệm thân Chúa huyết tuôn vì ta, Nay rao truyền sự chết Chúa ra.

2. Thập giá Chúa xưa chịu khổ hình, Đồ đệ phụ thân xa lánh, nhục nhã đớn đau nào thở than, Thân nát, huyết hồng giọt tràn. Hồi niệm thân Chúa huyết tuôn vì ta, Nay rao truyền sự chết Chúa ra.

3. Cầm bánh nhớ thân Ngài vỡ rồi, Thật vì tội ta nên nỗi, Cầm bánh nhắc ta giọt huyết rơi, Ban giá cứu chuộc mọi người. Hồi niệm thân Chúa huyết tuôn vì ta, Nay rao truyền sự chết Chúa ra.

4. Lạy Chúa thứ tha mọi lỗi lầm, Từng phạm điều Cha răn cấm, Nguyền lấy huyết bôi sạch cả đây, cho xứng đáng dự tiệc này. Hồi niệm thân Chúa huyết tuôn vì ta, Nay rao truyền sự chết Chúa ra.

5. Tiệc thánh nhắc ta ngày phước hạnh, Ngày dự tiệc Chiên Con Thánh, Lòng nóng nảy trong Ngài tái lâm, Chung kết cõi đời lạc lầm. Hồi niệm thân Chúa huyết tuôn vì ta, Nay rao truyền sự chết Chúa ra.

## 37. QUYẾT DÂNG ( C- 4/4)

Quyết dâng lên cuộc đời với Jêsus. Sống cho Vua Jêsus.Quyết dâng lên cuộc đời với Jêsus. Chết vì Chúa Jêsus. Chúa ơi con mong đợi vinh quang thiên đàng. Ở trong tay Ngài luôn. Ha-lê-lu-gia tôn vinh Jêsus. Xin quỳ dưới Chân Ngài. Việt Nam xin Chúa phấn hưng! Quyết dâng Chúa thân này! Ha-lê-lu-gia theo Chân Ngài! Dầu sống, hay chết! Dầu sống, hay chết! Quyết dâng trọn cuộc sống cho Jêsus! Duy Ngài chuộc mua hồn linh con!

## 38. GẦN BÊN CHÚA ( Am- 4/4)

Gần bên Chúa. Chúa ơi! Cho con gần Chúa hơn. Gần bên Chúa phước thay cho người theo Chúa. Gần bên Chúa để con không mặc cảm cô đơn. Gần bên Chúa để Cha yêu con nhiều hơn. Con trông mong Cha từ sáng sớm trưa ban chiều, mong tâm linh con gần Chúa mãi không lìa xa. Con yêu Cha luôn vì con được gần bên Chúa. Chúa ơi! Cho con được gần bên Chúa muôn đời. Dù bao lúc khó nguy hay khổ đau. Lòng đợi trông Chúa luôn luôn mỗi ngày. Dù trong trũng bóng đêm Ngài luôn ở bên con, gần bên Cha khiến con luôn bình an.

## 39. CÓ CHÚA GIÊ-SU

Có Giê- /[C]/xu là con đã /[Em]/có hết mọi /[Am]/điều
Vì ngoài /[F]/Chúa con chẳng có phước nào /[G]/khác hơn
Có Giê- /[C]/xu là con đã /[Em]/có bình an /[Am]/thật
Vì biết /[F]/chắc Chúa luôn hằng bên /[G]/con
Chorus: Lòng bình an /[C]/thay, ngập tràn sung /[G]/sướng
Chúa luôn ở /[Am]/bên, quản cai đời /[F]/con /[G]/
Lòng cậy nương /[C]/Giê-xu, dâng mọi điều /[G]/lên Cha
Chúa lo liệu /[Am]/thay. Chúa gánh thay /[F]/con
Chúa luôn ở /[G]/cùng trong suốt đời /[C]/con

## 40. THI THIÊN 150

Ha-lê-lu-ja, Ha-lê-lu-ja, Ha-lê-lu-ja (x2)
Ha-lê-lu-ja, Ha-lê-lu-ja, Ha-lê-lu-ja (x2)

Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va trong nơi thánh Ngài. Hãy ngợi khen Ngài trên bầu trời về quyền năng Ngài. Hãy ngợi khen Ngài, về các việc quyền năng Chúa. Hãy ngợi khen Ngài tùy theo sự oai nghi Chúa. Thổi kèn lên ngợi khen Ngài. Gãy đàn lên ca tụng danh Cha. Đánh trống cơm, nhảy múa ca ngợi. Mọi điều trong ta hãy ngợi khen Cha.

## 41. MUÔN DÂN MAU VỖ TAY NGỢI KHEN CHA

Muôn dân mau vỗ tay ngợi khen Cha. Ta mau vang lên muôn tiếng hát dâng cho Ngài. Muôn dân mau vỗ tay ngợi khen Cha. Ta mau vang lên muôn tiếng hát dâng cho Vua. (x2)

Nào đồng chúc tụng ngợi khen Ngài ngay. Hát chúc tán Chúa, ta ca khen dâng lên vua trời. Vì Giêsu là Chúa, là vua của cả trần gian. Hát chúc tán Chúa, với tấm lòng kính yêu Ngài.

## 42. GIÊ-XU LÀ VUA CÁC VUA

Giê-xu là vua các vua, Giê-xu là chúa muôn vua(x2)
Các vua trần gian sẽ quỳ lạy trước ngôi Ngài
Các vua trần gian sẽ quỳ lạy trước ngôi Giê-xu
Các cửa âm phủ, sẽ không đứng nỗi trước danh Giê-xu
Các cửa âm phủ, sẽ không đứng nỗi trước Hội Thánh Ngài
Anh ơi, hãy vững lòng vì chúa thắng thế gian rồi.
Anh ơi, hãy vững lòng vì chúa đắc thắng ma vương.

## 43. VUA TRÊN MUÔN VUA

Vua trên muôn Vua, tôn vinh Vua Giê-xu.Vua trên muôn Vua, tôn vinh Vua Giê-xu. Nguyện sự tôn vinh và cuộc sống con, Dâng lên Chúa như mùi hương thơm, Hỡi Cha! La-la-la-la-la, la-la-la-la-la, lsa-la-la, la-la-la-la-la-la! (x2)

## 44. MUÔN THU KHÔNG ĐỔI THAY

Dâng lên Giê -xu ngàn tiếng chúc tán, mọi suy tôn thuộc về Chúa muôn loài. Vua trên muôn vua và Chúa các Chúa, đầy quyền năng và rực rỡ vinh quang.

Giê -xu, Giê -xu, Ngài đã đắc thắng cõi chết và thế gian. Giê -xu,Giê -xu, quyền thế bóng tối phải khuất phục trước Ngài. Trời đất sẽ phải tiêu tan, nhưng Chúa vẫn mãi y nguyên, đến muôn thu không đổi thay, đến muôn thu không dời lay. Kìa muôn muôn dân trên đất, cùng đến hát xướng chúc tán trước ngai cao sang quyền oai, mãi tôn vinh Danh Ngài thôi "Giê -xu, Giê -xu,Giê - xu."

## 45. LỬA THIÊNG

Lửa thiêng cháy lên, lòng con đang cháy bao vui mừng. Đến với Chúa Thánh Linh làm con tươi mới. Lửa thiêng cháy lên, tình yêu Cha đến đem bao niềm vui. Cho dù cuộc đời ngập tràn bao lo âu.

Cháy lên! Cháy lên! Làm đổi mới tâm con Ngài ơi! Cháy lên Lửa linh vì tình yêu Giê-xu. Cháy lên! Cháy lên! Hiệp nhau cứu vớt bao tội nhân. Lửa linh luôn cháy mãi trong lòng con.

## 46. HÃY VỖ TAY VUI REO MỪNG VUI

Hãy vỗ tay vui reo mừng lên! Vua chúng ta chính Giê-xu. Hãy vỗ tay vui reo mừng lên! Vua chúng ta chính Giê-xu. Vì Ngài trên ngôi Vua đang trị vì. Vì Ngài trên ngôi Vua đang trị vì.

Ngài đã phá tan vua trần gian, quyền ma vương. Ngài đắc thắng quyền tối tăm trong khải hoàn ca. Mọi quyền năng chí cao, chúc tôn, hiển vinh thuộc duy Chúa! Haleluja!

## 47. A-BA CHA YÊU ƠI

A - ba, Cha yêu ơi! A - ba, Cha yêu ơi! Ngài nhìn con ôm yêu thương con vào lòng, Ngài dẫn dắt suốt mọi lối đi. A - ba, Cha yêu ơi! Hỡi Chúa Cha cao vời, Ngài hằng bên con đây ban sức mới luôn. Chúa nhân từ thay.

Đk: Ngài biết rõ mỗi nỗi lòng, mỗi niềm đau. Ngài xua tan bao âu lo trong đời con, này là lòng khát khao, xin Cha Ngài làm tươi mới luôn. Cuộc đời con hôm nay xin dâng trọn lên Ngài.

## 48. CHÚA ĐÁNG NGỢI

1: Đáng ngợi, Ngài thật đáng ngợi, Ngài là Vua, Chúa các thần, Ngài thật đáng tôn. Đáng ngợi, Ngài thật đáng ngợi, Ngài là Vua, Chúa các thần con đang thờ tôn

2: Thánh thay, Ngài thật thánh thay, Ngài là Vua, Chúa các thần, Ngài thật Thánh thay.Thánh thay, Ngài thật Thánh thay, Ngài là vua, Chúa các thần con đang thờ tôn

3: Giê-xu, Ngài là Giê-xu, Ngài là Vua, Chúa các thần, Ngài là Giê-xu. Giê-xu, Ngài là Giê-xu. Ngài là Vua, Chúa các thần con đang thờ tôn.

## 49. CỬA ĐỜI ĐỜI

Cửa đời đời, nâng cao lên, vua vinh quang đang hiện đến. Hỡi các cửa đời đời, nâng cao lên, vua vinh hiển sẽ vào.

Thờ phượng Ngài, tôn vinh Giê-xu vua muôn vua và Chúa các Chúa. Chúc tôn Ngài trọn lòng này dâng vinh quang haleluja danh hiển vang.Nào ta hãy hát xướng ngợi danh Giê-xu, nào ta hãy chúc tán thờ Vua muôn thu. Ngài đã đến thế giới chuộc mua nhân gian, Ngài xứng đáng chúc tán bài ca khải hoàn.

## 50. CHÚA LUÔN MỞ LỐI

Chúa cùng đi với tôi Trên đường đời tăm tối mịt mù. Lạ thay ơn Chúa sâu rộng vô biên. Ngài luôn luôn mở lối cho tôi. Chúa là Đấng dắt chăn, Giữ tôi gần mỗi bước bên Ngài. Bằng tình yêu với năng lực tươi mới. Ngài luôn luôn mở lối, Ngài luôn luôn ở bên

Nơi chông gai khô khan Ngài dẫn bước tôi luôn thái an. Nơi hoang vu Chúa khiến suối reo vui tươi. Mọi điều đời này sẽ qua, Nhưng Lời Chúa mãi không thay dời. Ngày hôm nay Ngài ban ơn đổi mới.

## 51. VUA ĐỜI ĐỜI

Vua đời đời! Muôn dân tôn Vua đời đời! Ngợi khen Giê-xu ! Ngài vinh quang năng quyền vô đối. Vua đời đời! Muôn dân tôn Vua đời đời! Chúa Cha toàn năng! Chúng con ngợi khen, góp bao lời ca!

Nào cùng nhau, tụng ngợi tôn cao, tôn Ngài Vua Giê-xu. Lòng hân hoan, mừng ngợi ca vang,Chúa Giê-xu cao quý.Vua đời đời! Muôn dân mau ca ngợi Ngài. Chúa xưa vì ta, chết trên đồi cao,Vua trênVua.

## 52. CHÚA CHÍNH NGÀI

Chúa, chính Ngài là Đấng con mãi tôn thờ. Chúa, chính Ngài là Vua. Chúa, chính Ngài là Đấng con mãi tôn thờ. Chúa, chính Ngài, Vua lòng con.

Đk: Lòng nguyện hát chúc tán Chúa muôn loài, lời ngợi khen với cả tấm lòng. Nguyện dâng lên Cha muôn lời con hằng chúc tụng. Lòng nguyện hát chúc tán Chúa muôn loài, lời ngợi khen với cả tấm lòng. Nguyện dâng lên Cha muôn lời con hằng chúc tôn.

## 53. TRỌN CẢ TẤM LÒNG

1: Giờ này trọn cả tâm hồn con, hướng lên nơi Cha từ ái, lòng con ước ao khao khát gặp Ngài. Lạy Cha yêu, nguyện được nghe tiếngCha dạy khuyên, dẫn đưa con từng bước, dìu con di theo đường lối Cha.

Đk: Nguyện làm theo thánh ý Chúa, vâng phục luôn luôn trong đức tin. Dâng Chúa cuộc đời này, Yêu thương thờ phượng Ngài không thôi. Nguyện làm theo thánh ý Chúa, vâng phục luôn luôn trong đức tin. Con quyết đi theo Ngài không đổi thay .

2: Trọn đời nguyện chỉ theo Ngài thôi, Đấng cứu chuộc linh hồn con, Ngài đã thứ tha con bao lỗi lầm. Lạy Cha yêu! Nguyện lời Cha dẫn đưa đời con, dưỡng nuôi linh hồn con, đổi thay tâm con nên mới luôn.

## 54. DIỆU THAY LÀ CHÚA TA

1: Vinh hiển thay Vua quyền uy, Đấng trên ngôi diệu vinh, Kìa muôn tạo vật mừng vui, muôn tạo vật mừng vui. Ngài chiếu soi muôn hào quang, và tối tăm phải lùi xa, Và run sợ trước lời Chúa,run sợ trước lời Chúa.

2: Ngãi vẫn muôn thu còn nguyên, Thời thế trong tay Quyền Uy, đầu tiên và đến tận chung, đầu tiên và đến tận chung. Ngài Đấng Ba Ngôi hiệp thông, Chúa Cha, Linh, và Con, là Vua và Chiên Con Thánh, là Vua và Chiên Con Thánh.

Đk: Diệu thay là Chúa ta, hát vang lên Vinh thay là Chúa ta, kìa khắp muôn dân chăm xem Diệu thay là Chúa ta!

(Ngài là) Danh khắp trên muôn danh. (Ngài thật) Xứng đáng dâng suy tôn Lòng con hát lên, Diệu thay là Chúa Ta!

## 55. GIÊ-XU MUÔN ĐỜI

1: Khắp đất trời hòa dâng tiếng ca, chúc tôn Ngài là vua hiển vinh. Mọi đầu gối sẽ quỳ bên chân Ngài, mọi môi lưỡi tôn quý.

Đk: Ngài là Chúa các Chúa, là vua muôn vua, Giê-xu vinh hiển thay Ngài. Thập tự giá Chúa gánh, chịu thay cho con,Giê-xu yêu ơi Cha vĩ đại thay.

2: Cảm ơn Ngài lòng con thái an, Chúa nhân từ hằng săn sóc con, tình yêu Giê-xu mãi chẳng phai tàn, lòng mừng vui con hát. (Lòng con yêu Ngài, và suy tôn Ngài. Giê-xu muôn đời, Giê-xu muôn đời) (x2)

## 56. NGÀN LỜI CHÚC TÁN

1: Bình minh đã đến, một ngày mới trong tay Ngài. Chính lúc con dâng lên Chúa tiếng hát. Dù thế giới sẽ quay hay trần gian dù gian dối muôn điều. Môi con luôn ca khen khi đêm tối đến gần.

2: Tình Cha bao la, nhân từ Chúa đến suốt đời, kìa danh cao sang và lòng Cha bao dung. Vì Chúa tốt thay con nguyện luôn ca hát chúc tôn. Kìa hằng ngàn điều mà lòng con chúc tôn Ngài.

3: Một hôm đã đến khi lòng con thấy mõi mệt, mọi thứ chấm dứt cuộc đời con đã đến. Hỡi Chúa chính linh hồn con luôn vẫn hát ca. Từ ngàn đời và ngàn đời cho đến muôn đời.

Đk: Nguyện chúc tán Chúa muôn đời, dâng Chúa hết tâm hồn thờ tôn thánh danh Ngài thôi. Ngợi ca Chúa mãi không ngừng, hồn linh này. Thờ tôn danh thánh Cha đời đời
Hờ hơ hớ hơ hờ.. hớ hớ hơ hơ hờ... hờ hơ hớ hơ hờ hơ.. hớ hớ hơ hờ...

# PHẦN BA: THẦN ĐẠO THỜI TÂN ƯỚC HỘI NHẬP THUỘC LINH HỌC ĐẠO - CHỨNG ĐẠO - SỐNG ĐẠO - TRUYỀN ĐẠO – LÃNH ĐẠ0

Hoan nghênh bạn đã tiếp tục tham dự chương trình Lớp Thần Đạo Thời Tân Ước. Những bài học Lớp Thần Đạo Thời Tân Ước phải được áp dụng và thực hành đức tin mỗi ngày theo Chúa. Trước khi bạn chưa tin Đức Chúa Giê-su thì nhu cầu danh tiếng, chức vụ và quyền lực trở thành khối U rất quan trọng để phơi bày giá trị con người được đo lường từng mực thước trong cuộc sống. Một vị Vua khi sanh ra khiến cho nhà vua Hê-rốt và cả dân cư thành Giê-ru-sa-lem đều kinh hoàng bối rối và khi chịu chết trên thập tự giá đã ấn chứng quyền năng cứu chuộc của Đức Chúa Trời cho toàn thể nhân loại trên đất ( Ma-thi-ơ 2:1-6; 27: 37-56). Không ai biết trước mình sinh ra đời làm vua hay làm đầy tớ; giàu hay nghèo; học thức hay không học thức; thánh thiện hay dã man , nhưng tất cả mọi người đều sinh ra đời đều mong đợi tồn tại sống được đánh giá cao qua từng con người thực tiễn từ môi trường sinh hoạt khác nhau.

Trong các loạt chân dung tiêu biểu của những con người khi đạt đỉnh cao làm vua rồi nhưng vẫn cảm nhận mình chưa đủ tư cách để quyết định mọi việc cho số phận mình và vận mệnh của một thế hệ. Dẫu vậy thì họ là bức tranh sống động cho hết thảy định hướng chúng ta học đòi nơi Một Đấng Quân Vương với Danh hiệu là Giê-su Christ. Ngài được tiên tri trước về thân phận làm Người, làm Vua, làm Đầy tớ,làm Con Trời nhưng hơn hết là để làm Đấng cứu chuộc tội lỗi cho cả nhân loại.

# I- THẦN HỌC TIN LÀNH HỘI NHẬP THUỘC LINH BÀY TỎ VINH HIỂN NHÀ VUA TỪ TRỜI

Cuộc đời bị cầm buột bởi những quyền lực của ma quỉ mà Đức Chúa Jêsus ví sánh như một nước, một nhà, một cây, một trái đầy dẫy chết chóc, hủy diệt, hư xấu thì không có nước Đức Chúa Trời. Trước khi bạn chưa tin Chúa thì nhu cầu danh tiếng, chức vụ và quyền lực trở thành khối U rất quan trọng, để phơi bày giá trị con người được đo lường từng mực thước trong cuộc sống. Một vị Vua khi sanh ra khiến cho nhà vua Hê-rốt và cả dân cư thành Giê-ru-sa-lem đều kinh hoàng bối rối và khi chịu chết trên thập tự giá, đã ấn chứng quyền năng cứu chuộc của Đức Chúa Trời cho toàn thể nhân loại trên đất với Danh hiệu là Vua vô tội phải chết cho những kẻ có tội ( Ma-thi-ơ 2:1-6; 27: 37-56). 1. ***Xuất thân của Một vị Vua*:** Trên hết, Vua Giê-su có biệt Danh Em-ma-nu-ên nghĩa là Đức Chúa Trời ở cùng chúng dân và Đấng Cứu chuộc tội lỗi như lời Thiên sứ loan báo **"*vì chính Con ấy sẽ cứu dân mình ra khỏi tội*"** (Ma-thi-ơ 1:18-25). Sứ mạng của Một Vị Vua từ Trời cho cả nhân loại. 2. ***Danh tiếng của Một vị Vua***: Danh tiếng Đức Chúa Jesus Christ được biết đến khắp nơi vì Ngài đã dạy dỗ, giảng tin lành và chữa lành mọi thứ tật bệnh trong dân. Danh tiếng này trái ngược với những suy nghĩ và hành động của những vị vua trên đất. Vì danh tiếng con người có được từ những chiến công lẫy lừng của mình dù ai sống chết mặc ai. Nhưng Đức Vua Jêsus đáp ứng được những nhu cầu thiết yếu từ tâm linh đến thể chất cho mọi người chạy đến với Ngài (Ma-thi-ơ 4:23-25). 3.***Chức vụ của Một vị Vua*:** Chức vụ Đức Chúa Jesus Christ nhắm đến bầy chiên bị tan lạc đang cần người chăn hiền lành và một cánh đồng mùa gặt mà chính Ngài là thợ gặt tiên phong. Ngài làm những công việc của Cha giao phó nên chức vụ không mang tính tranh chấp quyền lực mà mang lấy gánh nặng yêu thương để bảo vệ bầy chiên và gìn giữ mùa gặt nhiều kết quả *( Ma-thi-ơ 9:35-38).* 4. ***Giá trị của Một vị Vua***: Đức Chúa Giê-su là Chủ của ngày Sa-bát; được

tôn trọng hơn đền thờ uy nghi tráng lệ; được tôn trọng hơn tiên tri Giô-na cả lời nói và sự phán xét; càng được tôn trọng hơn vua Sa-lô-môn cả khôn ngoan và quyền thế. Đức Vua Giê-su bày tỏ giá trị trường tồn của Lẽ Thật và Sự Sống. (Ma-thi-ơ 12:4-8, 38-42) . 5. ***Mục đích của Một vị Vua*:** Sự yêu thương của Đấng Quân vương trong tư thế Đức Vua Jêsus với hình ảnh Tướng Quân và Đấng Chăn Dắt cả nhân loại sự sống, sự cứu chuộc, thi hành thánh chức, mong ước điều tốt nhất chuẩn bị bước vào trong Nước vĩnh hằng thì mục đích đó khác với mọi sự cai trị của con người thế gian (Ma-thi-ơ 16:13-28). 6. ***Cách tính sổ của Một vị Vua*:** Tính sổ là một tổng kết của quá trình công việc được đầu tư mà người chủ luôn trông đợi đạt những thành công đã định trước. Nhưng tính sổ còn là đếm những ơn phước và sự thương xót mà Vị Vua Nước Trời dành cho dân thánh Ngài nhận biết ơn tha thứ hơn sự phán xét hay đoán phạt (Ma-thi-ơ18: 23-35). 7.***Tấm lòng của Một vị Vua*:** Đức Chúa Jêsus lại phán ví dụ cùng chúng nữa, rằng: Sự mời gọi ngày nay đủ mọi cách nhưng quyết định là do con người chấp nhận hay khước từ. Dầu vậy, tấm lòng của vị Vua luôn rộng mở chờ đợi mọi người ( Ma-thi-ơ 22:1-14). 8. ***Sự phán xét của Một vị Vua*:** Vua sẽ trả lời rằng: Quả thật, ta nói cùng các ngươi, hễ các ngươi đã làm việc đó cho một người trong những người rất hèn mọn nầy của anh em ta, ấy là đã làm cho chính mình ta vậy. Rồi những kẻ nầy sẽ vào hình phạt đời đời, còn những người công bình sẽ vào sự sống đời đời ( Ma-thi-ơ 25 :31-46). 9. ***Đại mạng lệnh của Một vị Vua**:* Quyền phép Đức Chúa Jesus Christ hết thảy trên trời dưới đất đã giao trong tay và chuyển giao đến các môn đồ với một sứ mạng của Ngài *(Ma-thi-ơ 28:18-20).*

Lược sử các bước hành trình cuộc đời kỳ diệu của Vị Vua Bình an hơn 33 năm trên đất và từ trước vô cùng cho đến đời đời.

1. **Xuất thân của Một vị Vua** ( Ma-thi-ơ 1:18-25)
2. **Danh tiếng của Một vị Vua** ( Ma-thi-ơ 4:23-25).

3. **Chức vụ của Một vị Vua** *( Ma-thi-ơ 9:35-38).*
4. **Tuyển mộ của Một vị Vua** ( Ma-thi-ơ 10)
5. **Giá trị của Một vị Vua** (Ma-thi-ơ 12:4-8, 38-42)
6. **Mục đích của Một vị Vua** ( Ma-thi-ơ 16:13-28)
7. **Cách tính sổ của Một vị Vua** (Ma-thi-ơ18: 23-35).
8. **Tấm lòng của Một vị Vua** ( Ma-thi-ơ 22:1-14)
8. **Sự phán xét của Một vị Vua** ( Ma-thi-ơ 25 :31-46).
9. **Đại mạng lệnh của Một vị Vua***(Ma-thi-ơ 28:18-20)*

Đức Chúa Giê-su kêu gọi, chọn lựa, nhóm họp mười hai sứ đồ, ban quyền năng phép tắc để trị quỉ chữa bệnh. Rồi Ngài sai đi rao giảng về Nước Đức Chúa Trời cùng chữa lành kẻ có bệnh. Kế đó, Chúa chọn bảy mươi môn đồ khác, sai từng đôi đi trước Ngài, đến các thành các chổ mà chính Ngài sẽ đi (Lu-ca 6:12-16; 9:1-6; 10:1). Vậy thì kế hoạch của Đức Chúa Giê-su chinh phục linh hồn hư mất là giải cứu, phóng thích tự do hay khỏi ách trói buộc của tội lỗi, bệnh tật và quyền lực ma quỉ. Đức Chúa Giê-su biết hết mọi điều, làm được mọi sự nhưng Ngài không thực hành sứ mạng cao quá lẽ mà bắt đầu với tâm tình tầm thường bằng cách chịu lụy cha mẹ phần xác suốt hơn 18 năm yên lặng, 40 ngày kiêng ăn cầu nguyện, đầy dẫy Đức Thánh Linh và 03 năm rưỡi thi hành chức vụ đầy quyền năng từ lời nói đến việc làm. Chúa cũng không bỏ qua một cơ hội nào để giảng dạy về Nước Đức Chúa Trời dù đó là ban ngày hay ban đêm, nhiều người hay một người, hạng cao sang quyền thế hay là một người thấp hèn. Lúc đó, Đức Chúa Jêsus nói rằng: Hỡi Cha! Là Chúa của trời đất, tôi khen ngợi Cha, vì Cha đã giấu những điều nầy với kẻ khôn ngoan, người sáng dạ, mà tỏ ra

cho những con trẻ hay. Thưa Cha, phải, thật như vậy, vì Cha đã thấy điều đó là tốt lành. Mọi việc Cha ta đã giao cho ta; ngoài Cha không có ai biết Con; ngoài Con và người nào mà Con muốn tỏ ra cùng, thì cũng không ai biết Cha. Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các ngươi được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta; thì linh hồn các ngươi sẽ được yên nghỉ. Vì ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng ( Ma-thi-ơ 11:25-31)

## II- THẦN HỌC TIN LÀNH MẶC KHẢI ĐỨC CHÚA TRỜI

### 1.**Thần Đạo Khởi nguyên :**

Khởi đầu, trước hết : "* Sự kính sợ Đức Giê-hô-va là khởi đầu sự tri thức; Còn kẻ ngu muội khinh bỉ sự khôn ngoan và lời khuyên dạy; *Sự khôn ngoan là điều cần nhứt; vậy, khá cầu lấy sự khôn ngoan; Hãy dùng hết của con đã được mà mua sự thông sáng; *Kính sợ Đức Giê-hô-va, ấy là khởi đầu sự khôn ngoan; Sự nhìn biết Đấng Thánh, đó là sự thông sáng." ( Châm 1:7; 4:7; 9:10).

Kính sợ Đức Giê-hô-va "*Sự kính sợ Đức Giê-hô-va, ấy là ghét điều ác; Ta ghét sự kiêu ngạo, xấc xược, con đường ác, và miệng gian tà.* Sự kính sợ Đức Giê-hô-va gia thêm ngày tháng; Còn năm tuổi kẻ ác sẽ bị giảm bớt đi;* Sự kính sợ Đức Giê-hô-va vốn một nguồn sự sống,Đặng khiến người ta tránh khỏi bẫy sự chết; *Sự kính sợ Đức Giê-hô-va dẫn đến sự sống,Làm cho người ta được ở thỏa nguyện, không bị tai họa lâm đến; *Phần thưởng của sự khiêm nhượng và sự kính sợ Đức Giê-hô-va, Ấy là sự giàu có, sự tôn trọng, và mạng sống; *Duyên là giả dối, sắc lại hư không; Nhưng người nữ nào kính sợ Đức Giê-hô-va sẽ được khen ngợi. " ( Châm-ngôn 8:13; 10;27; 14:27; 19:23; 22:4; 31:30)

TA LÀ " sự khôn ngoan, sự thông sáng, sự thông minh trí hiểu qua lời Châm Ngôn Kinh Thánh phần trên. Một hình thái hoàn chỉnh "TA LÀ" mô tả toàn bộ bức tranh ban đầu của mọi tạo vật được dựng nên đã hiện diện "Đấng TA LÀ". Sự xuất hiện "Đấng Ta Là " không một con người nào cố gắng chứng minh và giải thích để công nhận điều có từ trước khi mọi tạo vật hiện hữu cho đến lúc con người đó thật sự kính sợ Đức Chúa Trời. Vậy thì làm thế nào con người biết kính sợ Đức Chúa Trời?

A. Biết chắc có Một Đức Chúa Trời thực hữu bởi Ngài khởi sự hành động trong ý định ban đầu.

Nếu Đức Chúa Trời không dạy dỗ thì không ai thấy được công việc quyền năng của Ngài ( Gióp 36:22-33). Nếu Lời từ Môi Miệng Chúa không truyền ra thì ai hiểu được đường lối chân thật và công bình (Ê-sai 34:16-17; 55:11). **Ta lấy làm vui vẻ về chỗ có người ở trên trái đất của Ngài, Và sự vui thích ta ở nơi con cái loài người. Vậy bây giờ, các con ơi! Hãy nghe ta; Ai giữ đạo ta lấy làm có phước thay** (Châm-ngôn 8:1-33) .

B. Biết chắc có Một Đức Chúa Trời thực hữu bởi Ngài khởi sự hành động trong tạo vật được dựng nên.

Các từng trời, trái đất, mọi vật trong biển trên trời dưới đất và thiên binh thiên sứ đều thờ lạy Đức Chúa Trời cũng như rao truyền vinh hiển Ngài ngày và đêm ( Thi-thiên 19:1-6; Nê-hê-mi 9:6). Nếu một người ngu dại, không

khôn ngoan thì chối bỏ Đức Chúa Trời thực hữu thì sẽ làm gian ác, bại hoại và gớm ghiếc ( Thi-thiên 14:1; 53:1)

C. Biết chắc có Một Đức Chúa Trời thực hữu bởi Ngài khởi sự hành động trong Đấng Khôn Ngoan.

"Trong buổi Đức Giê-hô-va khởi cuộc tạo hóa, Về thời thái cổ, trước khi chưa dựng nên muôn vật thì Ngài đã có ta" ( Châm 8 : 22 ). Ngài là Tay Thợ khéo để muôn vật hiện hữu một cách trật tự không chuyển lay. Sự vận hành của vũ trụ nhằm tôn vinh Ngài, làm chứng về quyền năng Ngài và tâm điểm của muôn vật phải hướng về Ngài.

Nếu không có Đấng Tạo Hóa Khôn Ngoan thì con người không được tôn trọng, không thấy phước, không hưởng của báu thật và không nhận được sự sống ( Châm 8:18,21,33,35). Muôn vật cảm nhận Đức Chúa Trời quá xa lạ nhưng sẽ trở nên gần gũi thân mật với Đấng Khôn Ngoan.

2. **Thần Đạo Nguyên bản :** Một bản sao duy nhất là Đức Chúa Trời trong bản thể Cha đã sanh dựng Con Một là bản thể duy nhất khiến cho con người nhận biết Đức Chúa Trời qua Lời Phán; Dấu kỳ phép lạ; Công việc quyền năng rất lớn lao. Có rất nhiều hình mẫu trước tưởng chừng như chánh đáng nhưng không phải là bản sao có thị thực bởi Gốc là Đức Chúa Cha ( Giăng 15:1) hay là Đức Chúa Giê-su xác quyết " Ta với Cha là một" (Giăng 10:30). Tất cả những đạo lý của con người đều khước từ Đức Chúa Trời nhưng duy chỉ Đức Chúa Giê-su biết chắc và khẳng định Ngài đến bởi Cha và nói hay làm đều bởi Cha ngoài ra không theo ý riêng hoặc bởi của người nào khác (Giăng

8:41-48). Tin vào Đức Chúa Con làm hiện thân duy nhất của Đức Chúa Trời thực hữu. Tin vào Đức Chúa Con làm đại diện duy nhất để ứng nghiệm Lời của Đức Chúa Cha trên đất. Tin vào Đức Chúa Con làm phận sự duy nhất trong tình yêu thương của Đức Chúa Trời vinh hiển.

3. **Thần Đạo Bổn thể**: Khi Đức Chúa Giê-su hỏi môn đồ: Theo lời người ta nói thì Con người là ai? Ngài phán rằng: Còn các ngươi thì xưng ta là ai?Hãy xem thử Chúa muốn câu trả lời đúng hay câu trả lời biết chắc chắn. Đây là câu hỏi rất đơn giản bình thường trong cuộc sống nhưng không dễ trả lời. Vì khi Phi-e-rơ đáp thì Chúa phán rằng: ngươi có phước đó; vì chẳng phải thịt và huyết tỏ cho ngươi biết điều nầy đâu, bèn là Cha ta ở trên trời vậy. Hình dáng bên ngoài của Chúa là người Do Thái thuộc dân Y-sơ-ra-ên. Dân tộc nầy được biết như con của Đức Chúa Trời cho nên Chúa Giê-su sanh ra mặc nhiên làm con Ngài rồi. Điều gì đã trở thành quan trọng nhất khi Phi-e-rơ xưng Đức Chúa Giê-su là Con Đức Chúa Trời hằng sống! (Mathio 16 :13-28)

Sự nhận biệt của Sứ đồ Phi-e-rơ xưng ra Đức Chúa Giê-su là Đấng Christ không phải thịt và huyết được bèn là Cha ở trên trời. Thần học bổn thể minh định công việc Đức Chúa Trời hoàn tất tập trung vào Đức Chúa Con.

* Xưng Chúa Giê-su là Con Đức Chúa Trời hằng sống
* Hội thánh được lập trên Đá Đấng Christ
* Người tin được giao chìa khóa nước Thiên đàng
* Việc của Đức Chúa Giê-su là việc của Đức Chúa Trời
* Một linh hồn quý hơn cả thế gian

**4.Thần Đạo Thực nghiệm :** Thần học thực nghiệm bao gồm phần thuộc linh và thuộc thể trong tư cách thực hữu của Con Đức Chúa Trời. Đức Chúa Giê-su cung ứng đồ ăn thức uống cho cả nhân loại từ buổi sáng thế đó không phải là điều quan tâm chính của loài người nữa vì con người sanh ra đời đã tận hưởng mọi vật được dựng nên nhưng Đức Chúa Trời cung ứng bánh sự sống, nước sự sống bằng chính Con Một Ngài đó mới là mấu chốt thiết thực mà con loài người phải trông đợi và nhận lãnh qua " thịt và huyết" của Đức Chúa Giê-su Christ. " Thịt và huyết" là sự sống thực nghiệm giao thoa liện tục của tín nhân với Con Trời " ở trong Ngài và Ngài ở trong ta" ( Giăng 5 : 22-65).

5.**Thần Đạo Duy lý :** Duy lý của Chân lý là không có lý do nào khác để biện hộ ngoại trừ tin nhận Đức Chúa Giê-su là Lẽ Thật duy nhất để con người được buông tha khỏi tội lỗi, được đến cùng với Cha Trời và được thoát khỏi sự đoán xét kinh khiếp ngày sau. Thần học duy lý khiến con người không thể chối từ tình yêu của Đức Chúa Trời vì Đạo của Con đến từ Cha là Lời Sống, là Đường Đi ( Giăng 7:12-60; 14:6).

5.1. Đức Chúa Trời không phải là mặt trời, mặt trăng, các vì sao, cây gỗ, gạch đá cát xi măng, cẩm thạch hay vàng bạc.

5.2. Đức Chúa Trời không phải là người phàm xác thịt, điểu thú côn trùng, các loài thú trên mặt đất hay loài cá dưới biển hoặc là thiên thần và tinh tú.

5.3. Đức Chúa Trời không phải là triết học, khoa học, văn học, bác học hay là khảo học.

5.4. Đức Chúa Trời không phải phát minh của con người để sáng lập tôn giáo hay phe cánh niềm tin.

5.5. Đức Chúa Trời là Đấng Tạo hóa dựng nên muôn loài vạn vật trên trời dưới đất, bên dưới đất và mọi tạo vật phải làm vinh hiển của Đức Chúa Trời trong cỏi đời này và cỏi đời đời.

**Thần Đạo Thời Tân Ước soi sáng đức tin con người trực tiếp Đến với Đức Chúa Trời qua Cứu Chúa Giê-su Christ theo Thần cảm của Lời Đức Thánh Linh phán dạy**

## III- NỀN TẢNG THẦN HỌC TIN LÀNH TÔN-THỜ ĐỨC CHÚA TRỜI CHO LOÀI NGƯỜI TRÊN ĐẤT

### 1. NỀN TẢNG CỐT LÕI LOÀI NGƯỜI- DÂNG TẾ LỄ- SỐNG NHƠN ĐỨC - THIỆN LÀNH- SANH SẢN NHIỀU

- Lương tâm- Luật pháp- Ân điển ( Conscience- Law- Grace)
- Đức tin- Yêu thương- Hy vọng ( Faith- Love -Hope)
- Lẽ thật- Danh xưng- Quyền phép ( Truth- Names – Power)
- Môn đồ- Thông công- Thờ phượng ( Discipleship- Fellowship-Worship)
- Kinh Thánh-Thánh Linh-Thánh đồ ( HolyBible-HolySpirit-HolyPerson)
- Đấng Christ-Hội Thánh-Cơ đốc nhân-Cộng giáo phổ thông-Mục vụ Toàn Thế giới ( Christ – Church – Christain – Catholic –Cooperated Global Minitries)
- Quan hệ- Bằng hữu- Thông công, Hợp tác- Lãnh đạo- Thờ phượng (Relationship- Friendship- Fellowship-Partnership-Leadership- Worship)

***"Hãy thờ phượng Đức Chúa Trời***"( Giăng 4:23-24; Rô-ma 12:1-2; Khải-huyền 22:9). *Ý NGHĨA SỰ THỜ TRỜI -* NGUYÊN NHÂN THỜ TRỜI.* NƠI CHỐN THỜ TRỜI. *CÁCH THỨC THỜ TRỜI. *MỤC ĐÍCH THỜ TRỜI. * KẾT QUẢ THỰC TIỄN THỜ TRỜI. * GIÁ TRỊ THỜ TRỜI TRONG ĐỜI NÀY ĐẾN CỖI ĐỜI ĐỜI. * PHƯỚC HẠNH THỜ TRỜI.

# 2. NỀN TẢNG THẦN HỌC THỜ TRỜI THỜI KỲ ĐẦU TIÊN CỦA LOÀI NGƯỜI

## 2. 1. ĐỨC CHÚA TRỜI THIẾT LẬP THỜ PHƯỢNG THÁNH ( Sáng-thế-ký 1-4)

@- ĐỨC CHÚA TRỜI CHỦ XƯỚNG SỰ THỜ PHƯỢNG

1. Tạo vật - Trời đất- Muôn vật.
2. Gốc tích- Dựng nên – Xong việc.
3. Thời gian-Ngày thứ bảy-Nghỉ ngơi-Ban phước-Ngày thánh.
4. Thờ phượng Đấng Tạo dựng nên trời và đất là Giê-hô-va Đức Chúa Trời.

@- KIỆT TÁC THỜ PHƯỢNG ĐỨC CHÚA TRỜI-

1. Thiết kế loài người theo hình và tượng của Chúa- Được quản trị- Được ban phước- Được sinh sản làm đầy dẫy đất.
2. Thiết bị cho loài người môi trường sinh sống- Được sắm sẳn- Được tin dung- Được huấn luyện- Được chăm sóc quan tâm.
3. Thiết lập hôn nhân cho loài người- Được giao nhiệm vụ- Được phần thưởng.

@-ĐỨC CHÚA TRỜI TÌM KIẾM CON NGƯỜI HƯ MẤT-

1. Tội lỗi ngăn cách sự thờ phượng Chúa-Ma quỷ dỗ dành- Lừa dối- Kiêu ngạo-
2. Con loài người- Thêm bớt Lời Chúa- Nghi ngờ- Tham muốn- Ẩn trốn –

3. Đức Chúa Trời kêu gọi- Nghe mà sợ hãi- Tự cứu mình- Bào chữa theo ý riêng-

4. Sự Phán xét của Đức Chúa Trời- Sự rủa sả trên ma-quỹ- Sự đau đớn- Khó nhọc- Chết chóc trên loài người- Đất sanh chông gai và tật lê.

5. Giê-hô-va Đức Chúa Trời xứng đáng thờ phượng mãi mãi.

- Lời Chúa không thay đổi. - Tình yêu Chúa không thay đổi.
- Quyền năng Chúa không thay đổi. - Danh Chúa không bao giờ thay đổi
- Sự thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời nguyên thuỷ không thay đổi

## 2.2. LOÀI NGƯỜI DÂNG TẾ LỄ THỜ PHƯỢNG CHÚA (Sáng-thế ký 4+5)

"A-đam còn ăn ở với vợ mình; người sanh được một con trai đặt tên là Sết; vì vợ rằng: Đức Chúa Trời đã cho tôi một con trai khác thế cho A-bên mà đã bị Ca-in giết rồi. Sết cũng sanh được một con trai, đặt tên là Ê-nót. Từ đây, người ta bắt đầu cầu khẩn danh Đức Giê-hô-va"(Sáng 4:25-26)

@. GIA ĐÌNH THỜ PHƯỢNG CHÚA-

1. Ađam- Ê-va biết ơn Chúa-
2. Ca-in dâng thổ sản cho Chúa –
3. A-bên dâng huyết sinh tế-
4. Sết dâng lời cầu nguyện cùng Chúa.

@. THỂ HIỆN SỰ THỜ PHƯỢNG CHÚA –

1. Đức Chúa Trời là đối tượng duy nhất của sự thờ phượng-
2. Vâng lời Chúa sanh sản thêm nhiều –
3. Dâng điều mình có cho Chúa-

@. KẾT QUẢ SỰ THỜ PHƯỢNG CHÚA-

1. A-bên được Chúa nhậm lễ vật nhưng phải trả giá hy sinh đổ huyết
2. Đức Chúa Trời tỉnh thức -Cáo trách-Khuyên dạy con người trước phạm tội
3. Ca-in không được Chúa nhận lễ vật thì sanh lòng ganh tị ghen ghét- giết em mình-
4. A-đam-E-va tiếp tục sanh nở trong sự cảm tạ Chúa- Sanh một dòng dõi kế thừa cầu khẩn Danh Đức Giê-hô-va.

@.THỜI KỲ LOÀI NGƯỜI ĐẾN THỜ PHƯỢNG CHÚA-

1.Lễ vật dâng lên Đức Chúa Trời sẽ là huyết con vật- thổ sản hoa quả- Lời cầu nguyện.

2. Dòng dõi Ca-in xây cất - Trồng tỉa- Âm nhạc- Chế tạo khí giới- Gia đình phát triển các chi tộc văn minh tiến bộ nhưng sống trong sự báo thù-báo oán

3. Đức Chúa Trời tìm người sau khi phạm tội, mặc cho A-đam- Ê-va thay thế lá cây bằng chiếc áo dài da thú và đánh dấu trên mình Ca-in để được bảo vệ khỏi bị giết chết

4. Cầu khẩn Danh Đức Giê-hô-va bắt đầu dòng dõi Sết sanh Ê-nóc

## 2.3. NGƯỜI ĐỒNG ĐI CÙNG ĐỨC CHÚA TRỜI- ( Sáng-thế ký 5+6)

"Hê-nóc đồng đi cùng Đức Chúa Trời, rồi mất biệt, bởi vì được trước" (Sáng-thế ký 5:25).

@ Ý NGHĨA ĐỒNG ĐI VỚI ĐỨC CHÚA TRỜI-

1. Loài người sanh ra dòng dõi giống như tượng mình, giống y chang Đức Chúa Trời-

2. Đức Chúa Trời thay thế một dõng dõi mới đồng đi với Ngài

3. Sanh sản thế hệ kế thừa được ơn được phước bước đi theo Chúa.

@ MỤC ĐÍCH ĐỒNG ĐI VỚI ĐỨC CHÚA TRỜI-

1. Bày tỏ Đức tin bằng cách gọi tên - Đức Chúa Trời độc nhất: Adonai ( Chúa-Đấng đời đời); EL(Đấng Thiêng liêng); Elohim (Chúa-Đấng Tạo hóa); Đức Chúa Trời toàn năng (EL Shaddai); Đấng chí cao(ELLah); Đấng tự hữu hằng hữu (ELYahweh-YHWH hayJHVH hay IHVH).

2. A-đam (nghĩa là con người) sanh Sết (đền bù hay thay thế) sanh Ê-nóc ( kết cục chắc chắn phải đến. Sẽ thấy sự chết) sanh Kê-nan (Nỗi đau, sự buồn rầu) sanh Ma-ha- ha-le (Phước từ Chúa) sanh Giê-rệt (được ban cho) sanh Hê-nóc (Sự dạy dỗ) sanh Mê-tu-sê-la ( người có cây giáo, khi người chết điều ấy xảy đến) sanh Lê-méc (không tuyệt vọng) sanh Nô-ê ( Sự yên nghỉ, an ủi) khi đến năm trăm tuổi, sanh Sem ( Danh tính) Cham ( Nóng cháy) và Gia-phết ( Đẹp đẽ).

3. Nói tiên tri về sự phán xét của Đức Chúa Trời- Ấy cũng vì họ mà Hê-nóc, là tổ bảy đời kể từ A-đam, đã nói tiên tri rằng: Nầy, Chúa ngự đến với muôn vàn thánh, đặng phán xét mọi người, đặng trách hết thảy những người không tin kính.

4. Hy vọng kế hoạch định sẵn của Đức Chúa Trời đối với dòng dõi được chọn biệt riêng.

@. KẾT QUẢ ĐỒNG ĐI VỚI ĐỨC CHÚA TRỜI-

1. Số năm đời người gần 1.000 năm trên đất kẻ sống sinh dòng dõi đức tin.
2. Đồng đi với Chúa cách trọn vẹn đến thời điểm Chúa tiếp rước.
3. Mỗi đời người là mối quan hệ với Đức Chúa Trời suốt 10 đời từ A-đam đến Nô-ê.
4. Hành trình người công bình tiếp nối đồng đi cùng Đức Chúa Trời " Nô-ê trong đời mình là người công bình và trọn vẹn, đồng đi cùng Đức Chúa Trời"

## 2. 4. ĐỨC CHÚA TRỜI NHÌN THẤY ( Sáng-thế ký 6-7)

" Đức Giê-hô-va phán cùng Nô-ê rằng: Ngươi và cả nhà ngươi hãy vào tàu, vì đời nầy ta thấy ngươi là công bình ở trước mặt ta" ( Sáng-thế ký 7:1)

@ CON TRAI ĐỨC CHÚA TRỜI THẤY

1.Thấy sự lan tràn loài người khắp đất đầy những tham vọng xấu xa.

2. Thấy con gái loài người đẹp mắt- vừa lòng mình.
3. Thấy nhiều thành quả cuộc sống cùng với người cao to giềng giàng.
4. Thấy con người bất lực trước suy đồi bại hoại phải chịu sự chết chóc hủy diệt.

@. ĐỨC CHÚA TRỜI THẤY TỔNG THỂ THẾ GIAN.

1. Thần Chúa không thường ở luôn với loài người khiến năm tháng đời người giới hạn.
2. Buồn bực tự trách vì đã dựng nên loài người khi sự hung ác tội lỗi gia tăng.
3. Đời sống bại hoại ô uế đầy dẫy khắp đất thì sự bội nghịch vô tín xâm chiếm xác hồn linh loài người. Đỉnh điểm của sự phán xét hủy diệt đã đến rất gần.

@. ĐỨC CHÚA TRỜI THẤY MỘT NGƯỜI CÔNG BÌNH.

1. Trọn vẹn, ngay thẳng, kính sợ Đức Chúa Trời.Lắng nghe lời soi dẫn của Đức Chúa Trời cách rõ ràng cụ thể từng mỗi hành động đầy tình yêu thương.

2. Tiếp nhận phương cách cứu chuộc của Chúa dẫu phải gặp nhiều thử thách. Tin cậy làm theo ý muốn Đức Chúa Trời trước biết bao khác biệt với xã hội đương thời.

3. Thi hành sứ mạng làm thầy giảng đạo công bình của Đức Chúa Trời đến với thế giới loài người bận rộn mải mê ăn uống- cưới gã, chăn nuôi trồng tỉa- xây cất nhiều công trình.

4. Trải nghiệm hành trình theo Chúa giữa phong ba bảo tố, sóng gió lắc lư chòng chành thì càng neo chắc gia đình cùng mọi loài thú vật trong quyền năng bảo vệ của Đức Chúa Trời.

5. Bước tiếp hành trình mới thờ phượng Đức Chúa Trời với tấm lòng biết ơn- tinh thần tươi sáng- tâm linh khoái lạc trước bàn thờ Chúa ban- tầm nhìn khải tượng trong giao ước mới của Giê-hô-va Đức Chúa Trời

## 2. 5. LẬP BÀN THỜ CHO ĐỨC CHÚA TRỜI

**( Sáng-thế ký 9+10)**

" Nô-ê lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va. Người bắt các súc vật thanh sạch, các loài chim thanh sạch, bày của lễ thiêu dâng lên bàn thờ. Đức Giê-hô-va hưởng lấy mùi thơm và nghĩ thầm rằng: Ta chẳng vì loài người mà rủa sả đất nữa, vì tâm tánh loài người vẫn xấu xa từ khi còn tuổi trẻ; ta cũng sẽ chẳng hành các vật sống như ta đã làm." ( Sáng-thế-ký 8:20-21).

@. BÀN THỜ DÂNG TẾ LỄ.

1. Tế lễ loài thú thanh sạch.
2. Tế lễ thiêu nơi bàn thờ.
3. Tế lễ có mùi hương thơm.
4. Tế lễ trọn vẹn không tì vít
5. Tế lễ sống và thánh.
6. Tế lễ đẹp lòng Đức Chúa Trời

@. BÀN THỜ ƠN PHƯỚC.

1. Đức Chúa Trời nhớ đến Nô-ê và những loài thú và loài vật ở trên tàu bèn khiến một trận gió thổi ngang qua trên đất.
2. Đức Giê-hô-va hưởng lấy mùi hương và ban loài người giải phóng khỏi lời nguyền rủa đất và chúc phước Nô-ê và các con trai ông về sanh sản làm đầy dẫy đất, các loài vật sống.
3. Đức Chúa Trời ban mọi vật hành động sống làm đồ ăn nhưng thịt còn máu không ăn.

@. BÀN THỜ GIAO ƯỚC.

1. Đức Chúa Trời lập giao ước tái lập quyền quản trị cho loài người.
2. Giao ước về sự phán xét đối với tội làm đổ huyết- phải đền bằng máu.

3. Đức Chúa Trời giao ước cùng loài người và loài vật không bao giờ bị huỷ diệt bởi nước lụt bằng dấu hiệu cái mống Chúa đặt trên từng mây.
4. Lập bàn thờ Đức Chúa Trời qua con người- dâng vật sinh tế- lắng nghe tiếng Chúa- thấy dấu chỉ Chúa làm- sống trong mối tương quan bằng hành động hình thức dẫn đến mối

tương giao mật thiết mang giá trị đời đời của Giao ước thánh.

## 2. 6.THÁP CAO LOÀI NGƯỜI KHÔNG ĐỨC CHÚA TRỜI ( Sáng-thế ký 10-11)

" Rồi, từ đó Đức Giê-hô-va làm cho loài người tản ra khắp trên mặt đất, và họ thôi công việc xây cất thành. Bởi cớ đó đặt tên là Ba-bên, vì nơi đó Đức Giê-hô-va làm lộn xộn tiếng nói của cả thế gian, và từ đây Ngài làm cho loài người tản ra khắp trên mặt đất" ( Sáng-thế ký 11:8-9)

@. THÁP CAO GIA TỘC LOÀI NGƯỜI KHẮP ĐẤT.

1. Dòng dõi Nô-ê có ba con trai là Sem ( danh tính, ngôn ngữ)- Cham ( nóng cháy, nhanh nhẹn)-Gia phết( đẹp đẽ, sang trọng).
2. Lời cầu xin Đức Chúa Trời của Nô-ê mở rộng đất cho Gia phết, cho người ở nơi trại của Sem; còn Ca-na-an phải làm tôi mọi của họ.
3. Dòng dõi Sem mở rộng vùng đất Đông Phương Châu-Á;
4. Dòng dõi Gia Phết tràn ra các cù lao vùng đất Tây Phương- Bắc Phương Châu-Âu"; Dòng dõi Cham lan khắp vùng đất Nam phương Châu-Phi.

@.THÁP CAO QUYỀN LỰC LOÀI NGƯỜI TRÊN ĐẤT.

1. Nim-rốt con trưởng của Cúc cháu nội của Cham, là tay thợ săn can- đảm trước mặt Đức Giê-hô-va, nước người

sơ lập là Ba-bên. Cả thiên hạ đều một giọng nói và một thứ tiếng.

2. Hiệp hội gặp nhau vùng đồng bằng trong xứ Si-nê-a.
3. Người ta hô hào hè cùng làm bằng ý tưởng, trí khôn qua những hành động và những vật liệu công cụ kết chặt trong lửa trong đá.
4. Loài người làm rạng danh bằng xây thành dựng tháp chót cao đến tận trời.

@.THÁP CAO DANH VỌNG LOÀI NGƯỜI TRÊN ĐẤT KẺ SỐNG.

1. Mục đích xây tháp lo làm rạng danh con người.
2. E sợ mất đi quyền lực khi người ta tản lạc khắp nơi trên mặt đất.
3. Loài người cố gắng xây thành dựng tháp cho mình.
4. Công việc loài người đã quyết định không chi ngăn cản được.

@. THÁP CAO VÔ TÍN LOÀI NGƯỜI KHÔNG BIẾT ĐỨC CHÚA TRỜI.

1. Đức Chúa Trời nhìn xem thấy con người xây dựng theo ý mình.
2. Đức Chúa Trời khiến lộn xộn tiếng nói, làm cho tản lạc khắp trên mặt đất.
3. Loài ngươi không thể tiếp tục công việc xây dựng.
4. Không có Đức Chúa Trời thì kết quả của việc làm loài người xãy ra tiếng nói lộn xộn, không hiểu nhau, khác biệt, tản lạc, mất công, hư mất, hư không.

## 2.7 . BÀN THỜ GIAO ƯỚC BƯỚC VỚI CHÚA

**( Sáng-thế ký 12+13)**

"Vả, Đức Giê-hô-va có phán cùng Áp-ram rằng: Ngươi hãy ra khỏi quê hương, vòng bà con và nhà cha ngươi, mà đi đến xứ ta sẽ chỉ cho. Ta sẽ làm cho ngươi nên một dân lớn; ta sẽ ban phước cho ngươi, cùng làm nổi danh ngươi, và ngươi sẽ thành một nguồn phước. Ta sẽ ban phước cho người nào chúc phước ngươi, rủa sả kẻ nào rủa sả ngươi; và các chi tộc nơi thế gian sẽ nhờ ngươi mà được phước" (Sáng-thế ký 12:1-3).

@. BÀN THỜ GIAO ƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI CHỌN LẬP.

1. Giao ước Chúa khởi xướng chọn Áp-ram từ họ tộc Hê-be thuộc dòng dõi của Sem con trưởng nam bởi tổ Nô-ê.
2. Giao ước Đức Giê-hô-va kêu gọi biệt riêng Áp-ram ra khỏi quê hương- họ tộc- gia đình đi đến xứ Chúa chỉ cho.
3. Giao ước bảy lời hứa Chúa ban phước cho Áp-ram- cá nhân được phước-được nỗi danh- trở thành một nguồn phước- ban phước cho người nào chúc phước- rủa sả kẻ nào rủa sả- được làm nên một dân lớn- các chi tộc nơi thế gian sẽ nhờ ngươi mà được phước.

@. BÀN THỜ GIAO ƯỚC HÀNH TRÌNH THEO CHÚA.

1. Áp- ram lập bàn thờ Chúa mặc dầu chỉ là một lùm cây Dẻ bộp bên đồi Man-rê "Đức Giê-hô-va hiện ra cùng Áp-ram mà phán rằng: Ta sẽ ban cho dòng dõi ngươi đất nầy! Rồi tại đó Áp-ram lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va, là Đấng đã hiện đến cùng người"(7),
2. Áp-ram lập bàn thờ và cầu khẩn Đức Giê-hô-va khi hành trình đến Bê-tên "Từ đó, người đi qua núi ở về phía đông Bê-tên, rồi đóng trại; phía tây có Bê-tên, phía đông có Ahi. Đoạn, người lập tại đó một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va và cầu khẩn danh Ngài."(8),

3. Áp-ram lập bàn thờ cho Đức Giê-hô-va sau những chặng đường khó khăn, đói kém xảy ra, lo lắng sợ hãi, mất lòng tin cậy nhìn vào bối cảnh xã hội "Đoạn Áp-ram dời trại mình đến ở nơi lùm cây dẻ-bộp tại Mam-rê, thuộc về Hếp-rôn, và lập tại đó một bàn-thờ cho Đức Giê-hô-va."(18).

@. BÀN THỜ GIAO ƯỚC NHƯỚNG MẮT LÊN.

1. Nhìn thấy ơn Chúa kêu gọi để trở thành nguồn phước nên Áp-ram nghe tiếng Chúa, vâng theo Chúa và lập sự thờ phượng Chúa Trời cho chính mình.

2. Nhìn biết sự dẫn dắt của Đức Chúa Trời nên đi bất kỳ nơi đâu thì Áp-ram đều lập bàn thờ Chúa ở đó. Nhìn xa trông rộng lập bàn thờ dâng sự cảm tạ ơn Chúa ban Đông Tây Nam Bắc được cơ nghiệp dòng dõi đông như sao trên trời như cát bờ biển.

3. Bàn thờ Giao ước từng cá nhân, gia đình, dòng họ, quốc gia, các chi tộc khắp thế giới đều hướng về sự thờ phượng Đức Chúa Trời thực hữu chân thật.

## 2- ĐỨC CHÚA TRỜI KIẾN TRÚC THẦN HỌC THỰC TIỄN XÂY HỘI THÁNH THỜI TÂN ƯỚC

**3.1. Đức Chúa Trời Khởi Xướng Xây Nhà Thánh**. Đức Chúa Trời tạo lập thế giới, vũ trụ, muôn loài vạn vật từ cõi mờ tối, vô hình trống không, hỗn độn Sáng-thế 1:1-31). Đức Chúa Trời Ba Ngôi từ buổi sáng thế đã hiện hữu bởi Thần Linh, Ngôi Lời và Cha Thánh càng trở nên tỏ tường trong dự án kiến trúc của Ngài dựng nên loài người (Lu-ca 3:21-38). Mục đích tối thượng của Đức Chúa Trời là con người được cứu. Kể từ khi loài người phạm tội sa ngã tại Vườn Địa đàng Ê-đen thì Ngôi Lời mang nhiều hình bóng trong Giao Ước Cũ như là Chiên Sinh Tế, Tàu Nô-ê, Bàn thờ thời Áp-ra-ham, Đền Tạm Môi-se đến Đền Thờ thời Sa-lô-môn.

**3.2. Đức Chúa Trời cùng hiện ra nhiều lần nhiều cách**. Qua hình ảnh Thiên sứ, dùng các đấng Tiên tri phán dạy rồi cuối cùng Ngôi Lời trở nên xác thịt ở giữa chúng ta để ngắm xem sự vinh hiển của Cha và Hội thánh được thiết lập khi Phi-e-rơ xưng Đức Chúa Jesus là Christ, Con Đức Chúa Trời hằng sống và cũng nhận chìa khóa Nước Thiên Đàng ( Giăng 1:1-18; Ma-thi-ơ 16: 13-19; Hê-bơ-rơ 1-12). Do đó được hưởng Thiên đàng thì cũng phải mặc lấy Cha, Con, Thánh Linh chịu báp-tem ( Ma-thi-ơ 28:18-20).

**3.3. Đức Chúa Trời Xây Nhà Thánh Khắp Mọi Nơi** (Hê-bơ-rơ 3:5; Ê-phê-sô 3:14-21; I Phi- erơ 1:3-21) và Đức Chúa Trời luôn sắm sửa những người thợ hay người thức canh để hoàn tất công trình của Ngài nhưng chính Chúa cũng là Người thợ và thức canh (Thi-thiên 127:1-2).

**3.4. Đức Chúa Trời BanThẩm Quyền Hội Thánh Tân ước**

1. Khởi Đầu Bình An Tại Thời Điểm Đức Chúa Jesus Giáng Sinh ( Lu-ca 2:14).
2. Danh thánh trên trời, dưới đất, bên dưới đất của Đức Chúa Jesus ( Phi-líp 2:10-11)
3. Anh Chị Em Được Cứu Là Nhà Thánh Đức Chúa Trời Xây ( Hê-bơ-rơ 3:4-6).

**3. 5. Chúa xây dựng Hội Thánh Theo Kiến Trúc Giao Ước Mới** (Ê-phê-sô 2:11-22).

1. Đức Chúa Trời Xây Dựng Bằng "Huyết" ( 11-15)
2. Đức Chúa Trời Xây Dựng Bằng "Cây" (16-17)
3. Đức Chúa Trời Xây Dựng Bằng " Linh" (18-22)
4. Đức Chúa Trời Xây Dựng Bằng " Đá" ( I Phi-e-rơ 2:1-8)
5. Đức Chúa Trời Xây Nhà Thánh Theo Kiến Trúc Của Ngài ( I Cô-rinh-tô 3:9-17).

### 3.6. Đức Chúa Trời Xây Dựng Hội Thánh Thần Học Tân ước Được Cứu- Hiểu Biết Lẽ Thật

- Cầu nguyện cho mọi người (I Ti-mô-thê 2:1-7)
- Những ngày rốt, trước khi Chúa Jêsus Christ trở lại (II Phi-e-rơ 3:1-18)
- Theo gương Đức Chúa Jesus Christ ( I Phi-e-rơ 2:11-25)
- Đồng Một Đức Thánh Linh ( I Cô-rinh-tô 12:1-31)
- Lan rộng khắp nơi trên thế giới ( Đa-ni-ên 12; Ma-thi-ơ 24)
- Những dấu hiệu lạ kỳ trên trời dưới đất về 07 Ấn, 07 Loa, 07 Bát

## 4- CẤU TRÚC HỘI THÁNH THẦN HỌC TIN LÀNH TÂN ƯỚC TỪ TƯ NHÂN- THÁNH NHÂN

Một xã hội khoa học hiện đại càng gắn liền tìm kiếm Đức Chúa Trời là khởi nguyên của mọi tạo vật. Nhiều danh xưng được tồn tại nhiều đời nhiều giai thoại. Trên hết "Bởi Danh Chúa mà mội nhà trên trời dưới đất được đặt tên" (Ê-phê-sô 3:14-21)

### 4.1. Mô Hình Hội Thánh Thần Học Tin Lành Tư Gia

1.1. Một Đức Chúa Trời-Thân Thể (Rô-ma 12:5; Ê-phê-sô 4:4-6)
1.2. Bốn Mặt Thuộc Linh ( Công-vụ 9:31; Ê-phê-sô 4:7-10)
1.3. Năm Bước Hành Động (IPhi-e-rơ 4:7-11, Ê-phê-sô 4:11-16)
1.4. Một Quản Nhiệm- Bốn Chấp Sự - Năm Gia Đình điển hình

### 4.2. Mục Đích Hội Thánh Thần Học Tin Lành Tư Gia

2.1. Thờ Phượng Đức Chúa Trời Băng Tâm Thần và Lẽ Thật
2.2. Thông Công-Cầu Nguyện-Dâng Hiến-Rao Giảng Lời Chúa
2.3. Làm Chứng Danh Jêsus Bằng Quyền Năng Đức Thánh Linh
2.4. Thăm Viếng-Cứu Giúp-Phân Phát-Hợp Tác Phục Vụ Chúa
2.5. Tín Đồ- Môn Đồ-Thánh Đồ-Sứ Đồ Thực Thi Đại Mạng Lệnh

### 4.3. Kết Ước Hội Thánh Thần Học Tin Lành Tư Gia

3.1. Thờ Phượng Chúa, Hiếu Kính Cha Mẹ, Tốt Đời Đẹp Đạo.
3.2. Kính mến Chúa, Yêu thương Người, Tuân Thủ Luật Pháp Bởi Pháp Thiên- Pháp Nhân

3.3. Một Đức Chúa Trời Ba Ngôi Danh Đức Cha, Đức Con và Đức Thánh Linh
3.4. Một Đức Chúa Trời Yêu Thương,Thánh Khiết, Công Bình, Nhơn Lành.
3.5. Một Báp-têm, Một Đức Tin, Một Đức Thánh Linh, Một Thân Thể, Một Đức Chúa Trời

4.4**. Biểu tượng Thần học Tin Lành Tư Gia là hình chóp nón lá Việt Nam.** Từ buổi nguyên thủy của thế giới loài người, Văn hóa cộng đồng hội nhập với các quốc gia dân tộc đóng vai trò cấp thiết về quan hệ xã hội, thì Thần học Tin lành Tư gia của người Việt Nam cần thể hiện văn hóa ứng xử từng kết nối ngày nay luôn đổi mới tư duy và thích nghi hoàn cảnh. Thực tế là phần phong tục tập quán địa phương đề cao lương tâm, đạo đức và luân lý để hòa đồng với văn hóa dân tộc theo kịp với thời đại công nghiệp hóa, văn minh tiến bộ, trên đà phát triển toàn cầu.

## 5- NHỮNG ĐÁNH GIÁ THỰC TẾ ĐÁP ỨNG THỰC TIỄN

**5.1. Đức Chúa Jesus Christ đã thiết lập Hội thánh trên đất kẻ sống đức tín xưng nhận**. Điều đó không phải thịt và huyết mà nhận biết nhưng bởi Cha ở trên trời tỏ ra. Các cửa âm phủ không thắng được Hội đó và chìa khóa nước Thiên đàng được giao cho Phi-e-rơ để buộc và mở trong uy quyền của Hội thánh Chúa. Về sau, Sứ đồ Phi-e-rơ nhắc nhở mỗi người được cứu chính là đá sống để xây nhà thiêng liêng và khuyên bậc trưởng lão hãy chăn bầy Đức Chúa Trời đã giao phó, không phải ép tình, bèn vui lòng; không phải lợi dơ bẩn, bèn hết lòng mà làm; chẳng phải quản trị phần trách nhiệm chia cho anh em, song làm gương tốt cho cả bầy. Nhiều lần vị Sứ đồ nhấn mạnh phải biết chắc về sự Chúa kêu gọi mình, phải tỉnh thức khôn ngoan chịu khổ vì cớ Tin lành, phải gắn sức thêm lên, phải nhận diện giáo sư giả, phải biết Đức Chúa Trời nhịn nhục chờ đợi và phải tấn tới trong ân điển của Đấng Christ.

**5.2. Hội thánh Chúa đang đối diện với tình trạng thiếu hụt tâm linh và thể chất**. Con người luôn bị áp lực với cuộc sống hiện đại. Cho nên, người chủ gia đình, người quản lý công xưởng, người phục vụ cộng đồng, người quản trị hành chánh người cai trị thôn ấp đến tỉnh, thành phố đều phải chịu trách nhiệm về vai trò lãnh đạo trong một thời điểm nào đó. Hội thánh luôn mượn chỗ và nhiều nơi chốn trên đất để tiếp nhận những linh hồn hư mất trở về Nhà Cha. Hội thánh được nhận diện qua Nhà thờ, Nhà nguyện, Nhà trọ, Nhà riêng, nhưng chúng ta là dòng dõi được lựa chọn làm chức thầy tế lễ Nhà Vua.

**5. 3. Đức Chúa Jêsus nói rằng: Hỡi Cha! Là Chúa của trời đất**, tôi khen ngợi Cha, vì Cha đã giấu những điều nầy với kẻ khôn ngoan, người sáng dạ, mà tỏ ra cho những con trẻ hay. Thưa Cha, phải, thật như vậy, vì Cha đã thấy điều đó là tốt lành. Mọi việc Cha ta đã giao cho ta; ngoài Cha không có ai biết Con; ngoài Con và người nào mà Con muốn tỏ ra cùng, thì cũng không ai biết Cha (Ma-thi-ơ 11:25-31). Mỗi người có ít nhất 30 nghìn tỉ tế bào thay đổi theo chu kỳ sống chết và khoảng 220 loại tế bào hoạt động trên từng bộ phận chức năng của cơ thể con người. Đến nỗi vua Đa-vít nhận biết kỳ mạng mình trong Tay Chúa (Thithiên 139:13-16). Chính Đức Chúa Jesus muốn con người được yên nghỉ về thể xác cũng như linh hồn. Chúa kêu gọi 'Hỡi ai là gánh nặng và mệt mỏi! Hãy đến cùng Ta'. Vì mỗi cơ thể con người là tế bào gốc nơi Đức Chúa Trời. Mỗi gia đình là đơn vị tế bào sống trong dân tộc có Đức Chúa Trời làm chủ thể.

SUỐT HÀNH TRÌNH LỊCH SỬ CON NGƯỜI LUÔN MUỐN MỞ RỘNG PHẠM VI HOẠT ĐỘNG MẶC DẦU KHÔNG THỂ QUẢN TRỊ MANG TÍNH TOÀN CẦU KHI ĐỐI DIỆN VỚI THỜI GIAN, NĂNG LỰC, TRÍ TUỆ CHỈ ĐƯỢC TRẢ GIÁ BẰNG XÁC THỊT TẠM THỜI, TRIẾT LÝ KHOA HỌC MÊNH MÔNG, HOÀN CẢNH XÃ HỘI THAY ĐỔI THÌ CÁNH CỦA NƯỚC THIÊN ĐÀNG MỞ RỘNG CHÀO ĐÓN CUỘC ĐỜI ĐỒNG HÀNH ĐỨC TIN, YÊU THƯƠNG, HY VỌNG BƯỚC ĐẾN TIẾP NHẬN ĐỨC CHÚA JESUS CHRIST TỪ CHẶNG ĐƯỜNG XA NHẤT NHƯNG CHẠM ĐẾN TỪNG TẤM LÒNG SÂU KÍN NHẤT.

# IV- THẦN HỌC TRUYỀN ĐẠO TIN LÀNH KHẮP ĐẤT- CHỨNG THƯ RÔ-MA-PHÚC ÂM CHO MỌI NGƯỜI

"Phao-lô ở trọn hai năm tại một nhà trọ đã thuê. Vị Sứ đồ nầy đã tiếp rước mọi người đến thăm mình, giảng về nước Đức Chúa Trời, và dạy dỗ về Đức Chúa Jêsus Christ cách tự do trọn vẹn, chẳng ai ngăn cấm người hết" ( Công-vụ 28:30-31). Thấy có 03 điều tái lập ở Công-vụ theo khuôn mẫu của Đức Chúa Giê-su Christ: Thứ nhất là giảng về nước Đức Chúa Trời ( Công 1:3); thứ hai là dạy dỗ về Đức Chúa Giê-xu ( Công 1:8); thứ ba là tự do trọn vẹn, không ai ngăn cấm ( Công 1: 14)

## 1. Mục Đích Và Nội Dung Của Thư Rô-Ma

Sứ đồ Phao lô chọn đứng thời điểm viết thư để giải bày chân lý của Đức Chúa Trời nhằm củng cố đức tin, gây dựng đời sống đạo và khích lệ sự hầu việc Chúa giữa vòng anh chị em trong Hội Thánh tại La mã. Khi đọc thư tín Rô-ma suốt 16 chương, chúng ta sẽ thấy được bốn yếu tố căn bản cho mục đích viết thư và mười một ưu điểm về quá trình chia sẻ nội dung Phúc Âm.

## 2. Mô Tả Mục Đích Tin Lành Của Đức Chúa Trời

1) Tin nhận Tin Lành (Rôma 1-4)
2) Sống đạo Tin Lành (Rôma 5-8)
3) Giảng dạy Tin Lành (Rôma 9-12)
4) Phục vụ Tin Lành (Rôma 13-16)

## 3. Chia Sẽ Nội Dung Tin Lành của Đức Chúa Trời

1) Trình bày kế hoạch cứu rỗi của Đạo Đức Chúa Trời cho loài người (Rô-ma 1: 1-17)

2) Dẫn chứng thích hợp từng đối tượng nghe Đạo Đức Chúa Trời (Rô-ma1:18-3 :31)

3) Sống xứng đáng với đức tin được xưng công bình (Rô 4:1-5:11)

4) Giải thích rõ nguyên nhân và hậu quả của tội lỗi (Rô-ma 5:12 – 7:25)

5) Nhờ cậy Đức Thánh Linh sống minh chứng Đạo Đức Chúa Trời (Rô-ma 8:1-39)

6) Chuẩn bị một sứ điệp để sẵn sàng rao giảng (Rô-ma 9:1-10:21)

7) Nhìn biết quyền năng vô hạn của Đức Chúa Trời (Rô-ma 11:1-36)

8) Kiểm chứng đời sống theo Đạo Trước khi dẫn dắt người khác (Rô-ma 12:1-13:14)

9) Tìm kiếm ý muốn Đức Chúa Trời từng hoàn cảnh trước khi công bố (Rô-ma14:1-23)

10) Vui vẻ và thích thú khi mình có cơ hội bày tỏ với người khác biết về niềm tin và việc làm của mình theo Đạo (Rô 15:1-33)

11) Nhắc nhớ đến những người có gương tốt trong Hội Thánh và những người bạn đồng lao có công khó trong sự hầu việc Chúa (Rô-ma 16: 1-27).

**4. Khai Triển Tin Lành Thư Tín Rô-ma**

1) Giới thiệu về Tin Lành

- Con người mang Tin Lành (Rôma 1:1)
- Sứ điệp Tin Lành (Rôma 1:2-6)
- Đối tượng nhận Tin Lành (Rôma 1:7-17)

2) Biện luận những mấu chốt về Tin Lành

- Cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời (Rôma 1:18-3:20)
- Sự công bình của Đức Chúa Trời (Rôma 3:21-4:25)
- Sự thành tín của Đức Chúa Trời (Rôma 5:1-6:23)
- Luật thánh của Đức Chúa Trời (Rôma 7:1-8:39)
- Ân điển của Đức Chúa Trời (Rôma 9:1-11:36)

3) Nêu những giá trị thật của Tin Lành
- Được hòa thuận cùng Đức Chúa Trời (Rôma 5:1)
- Được buông tha khỏi tội lỗi (Rôma 6:14)
- Được đắc thắng bởi Đức Chúa Jêsus (Rôma 8:1)
- Được sống tự do trong Đức Thánh Linh (Rôma 14:17)
- Được hầu việc bằng sức mạnh thuộc linh (Rôma 15:7)

4) Đề cập đến ý nghĩa Ý Nghĩa Tin Lành
- Bởi ý muốn Đức Chúa Trời (Rôma 3:30)
- Bởi sự thương xót của Đức Chúa Trời (Rôma 9:15)
- Bởi quyền phép của Đức Chúa Trời (Rôma 15:17)

5) Thực hành Tin Lành
- Đối với Đức Chúa Trời (Rôma 6:1-12:2)
- Đối với mọi người (Rôma 12:3-16:27)

## 5. ĐỨC CHÚA TRỜI BAN TIN LÀNH CHO MỌI NGƯỜI

*** Tin Lành Chúa Giê-su Christ là gì?** ( Rô-ma 1:1-7)

" Phao-lô, tôi tớ Đức Chúa Jêsus Christ, được gọi làm sứ đồ, để riêng ra đặng giảng Tin Lành Đức Chúa Trời, là Tin Lành xưa kia Đức Chúa Trời đã dùng các đấng tiên tri Ngài mà hứa trong Kinh Thánh, về Con Ngài, theo xác thịt thì bởi dòng dõi vua Đa-vít sanh ra, theo thần linh của thánh đức, thì bởi sự sống lại của Ngài từ trong kẻ chết, được tỏ ra là Con Đức Chúa Trời có quyền phép, tức là Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta, nhờ Ngài chúng ta đã nhận lãnh ân điển và chức sứ đồ, để đem mọi dân ngoại đến sự vâng phục của đức tin, vì danh Ngài, trong các dân ấy anh em cũng đã được gọi bởi Đức Chúa Jêsus Christ; gởi cho hết thảy những người yêu dấu của Đức Chúa Trời tại thành Rô-ma, được gọi làm thánh đồ. Nguyền cho anh em được ân điển và sự bình an từ nơi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ nơi Đức Chúa Jêsus Christ" ( Rô-ma 1:1-7).

- Là Tin Lành Đức Chúa Trời đem đến sự vui mừng lớn cho muôn dân, sự cứu chuộc, sự bình an dưới đất và ân trạch cho loài người (Lu-ca 2:10-14)
- Là Lời hứa của Đức Chúa Trời đã từng phán nhiều lần kể từ khi con người phạm tội thì khoảng 700 năm trước khi Đức Chúa Giê-su giáng sinh có lời tiên tri qua Ê-sai rằng (Lu-ca 4:18-20)
- Là Con Đức Chúa Trời có quyền phép vừa mang bản thể xác thịt vừa mang bản thể thần linh đem loài người từ tối tăm đến nước sáng láng ( II Phi-e-rơ 2:9), từ nơi sự chết đón nhận sự sống đời đời (Công-vụ 26:18), từ địa vị hư mất được làm con Đức Chúa Trời ( Giăng 1:12-13; Lu-ca 5: 36-39).

*** Tin Lành Chúa Giê-su Dành Cho Ai?** (Rô-ma 1:18-32)

"Vả, cơn giận của Đức Chúa Trời từ trên trời tỏ ra nghịch cùng mọi sự không tin kính và mọi sự không công bình của những người dùng sự không công bình mà bắt hiếp lẽ thật. Vì điều chi có thể biết được về Đức Chúa Trời thì đã trình bày ra cho họ, Đức Chúa Trời đã tỏ điều đó cho họ rồi, bởi những sự trọn lành của Ngài mắt không thấy được, tức là quyền phép đời đời và bản tánh Ngài, thì từ buổi sáng thế vẫn sờ sờ như mắt xem thấy, khi người ta xem xét công việc của Ngài. Cho nên họ không thể chữa mình được, vì họ dẫu biết Đức Chúa Trời, mà không làm sáng danh Ngài là Đức Chúa Trời, và không tạ ơn Ngài nữa; song cứ lầm lạc trong lý tưởng hư không, và lòng ngu dốt đầy những sự tối tăm. Họ tự xưng mình là khôn ngoan, mà trở nên điên dại; họ đã đổi vinh hiển của Đức Chúa Trời không hề hư nát lấy hình tượng của loài người hay hư nát, hoặc của điểu, thú, côn trùng. Cho nên Đức Chúa Trời đã phó họ sa vào sự ô uế theo lòng ham muốn mình, đến nỗi tự làm nhục thân thể mình nữa, vì họ đã đổi lẽ thật Đức Chúa Trời lấy sự dối trá, kính thờ và hầu việc loài chịu dựng nên

thế cho Đấng dựng nên, là Đấng đáng khen ngợi đời đời! A-men. Ấy vì cớ đó mà Đức Chúa Trời đã phó họ cho sự tình dục xấu hổ; vì trong vòng họ, những người đàn bà đã đổi cách dùng tự nhiên ra cách khác nghịch với tánh tự nhiên. Những người đàn ông cũng vậy, bỏ cách dùng tự nhiên của người đàn bà mà un đốt tình dục người nầy với kẻ kia, đàn ông cùng đàn ông phạm sự xấu hổ, và chính mình họ phải chịu báo ứng xứng với điều lầm lỗi của mình. Tại họ không lo nhìn biết Đức Chúa Trời, nên Đức Chúa Trời đã phó họ theo lòng hư xấu, đặng phạm những sự chẳng xứng đáng. Họ đầy dẫy mọi sự không công bình, độc ác, tham lam, hung dữ; chan chứa những điều ghen ghét, giết người, cãi lẫy, dối trá, giận dữ; hay mách, gièm chê, chẳng tin kính, xấc xược, kiêu ngạo, khoe khoang, khôn khéo về sự làm dữ, không vâng lời cha mẹ; dại dột, trái lời giao ước, không có tình nghĩa tự nhiên, không có lòng thương xót. Dầu họ biết mạng lịnh Đức Chúa Trời tỏ ra những người phạm các tội dường ấy là đáng chết, thế mà chẳng những họ tự làm thôi đâu, lại còn ưng thuận cho kẻ khác phạm các điều ấy nữa" (Rô-ma 1:18-32)

Phân đoạn Kinh thánh trên cho chúng ta biết có năm mức độ đời người cần được cứu chuộc bởi Tin Lành Đức Chúa Giê-su.

- Người biết Đức Chúa Trời mà không làm sáng Danh Ngài (**Tôn Giáo-niềm tin phổ quát**)
- Người tự đạo đức theo bản năng cuộc sống (**Lương Tâm-tu tâm tích đức đạo làm người**)
- Người lấy hình tượng, điểu thú, côn trùng thay Đấng Tạo (**Tín Ngưỡng- cuồng tín- mê tín**)
- Người đổi lẽ thật của Đức Chúa Trời lấy lời dối trá (**Tà Giáo-tưởng là con đường chánh đáng**)
- Người sống theo tư dục xác thịt (**Thế Gian- nô lệ chiều theo một cách buông xuôi**)

  Quyền phép của Tin Lành Chúa Giê-su (Rô-ma 1:16, ITê-sa 1:5, Hê-bơ-rơ 13:7)

" Phước thay cho kẻ,….. mình được tha thứ,…… mình được che đậy! Phước thay cho người mà…….chẳng kể tội lỗi cho" (Rô-ma 4:7-8)

" Huống chi nay chúng ta đã nhờ ……Ngài được xưng công bình, thì sẽ nhờ Ngài được …….khỏi cơn thạnh nộ là dường nào! Vì nếu khi chúng ta còn là……..nghịch cùng Đức Chúa Trời, mà đã được ……thuận với Ngài bởi sự …… của Con Ngài, thì huống chi nay đã …….. rồi, chúng ta sẽ nhờ sự sống của Con ấy mà được…… là dường nào" (Rô-ma 5:9-10)

" Vì……. công của tội lỗi là sự chết; nhưng sự ……cho của Đức Chúa Trời là sự …….. đời đời trong Đức Chúa Jêsus Christ, ……..chúng ta" (Rô-ma 6:23).

***Tin Lành Chúa Giê-su thực hành như thế nào?** (Rô-ma 3:16).

**1) Đức Tin**:

- ***Đức tin được cứu*** ( Rô-ma 3:23-26)
- ***Đức tin sống công bình*** (Rô-ma 4:16-22)
- ***Đức tin hành động*** ( Rô-ma 5:1-5).
- ***Đức tin đồng chịu báp-têm*** (Rô-ma 6:3-6)

Một người nhận biết mình yếu đuối thì luôn cảm thấy đời sống thuộc linh đang sa sút, tình trạng đức tin bấp bênh và tâm tình hầu việc Chúa nặng nề. Dầu vậy Lời Chúa làm cho ta sống lại; vì Chúa không bẻ cây sậy sắp ngã và không tắt ngọn đèn sắp tàn (Thi 119:50, Ê-sai 42:3).

**2) Cầu Nguyện**:

- **Cầu nguyện trong sự tìm kiếm ý muốn Chúa. Đây là tinh thần cầu nguyện của sự thờ phượng** (Giăng 4:23-24). Phải ý thức rằng Đức Chúa Trời là trên hết, trước hết mọi nhu cầu (Mathiơ 6:33), Ngài luôn luôn là trung tâm duy nhất của mọi quỹ đạo trong cuộc sống của chúng ta dù phải chịu sự thiệt thòi (Rô-ma 8:14-17)

- **Cầu nguyện trong sự nhờ cậy Chúa. Đây là tâm tình cầu nguyện của sự hầu việc Chúa**. Chính vì thế, người tin phải lệ thuộc hoàn toàn vào Đức Chúa Trời ( Châm-ngôn 3:6). Những ý tưởng và quyết định của con người luôn chực sẵn cho hành động nhưng chúng ta không thể quản trị tất cả (Rô-ma 8:26-28)
- **Cầu nguyện trong sự gắn kết với Chúa và Hội thánh. Đây là mối tương giao cầu nguyện của sự thông công**. Sự cầu nguyện nầy khích lệ anh chị em cùng bền đỗ trong đức tin theo Chúa. Chúng ta sẽ thấy kết quả Chúa ban cho anh chị em là nguồn lực sức mạnh cho chính mình (Rô-ma 8:31-34)

**3) Truyền Giảng**:

- **Truyền giảng là hình thái của sự mắc nợ yêu thương mà hết thảy những ai từng đón nhận tình yêu của Đức Chúa Trời** " *Đừng mắc nợ ai chi hết, chỉ mắc nợ về sự yêu thương nhau mà thôi, vì ai yêu kẻ lân cận mình, ấy là đã làm trọn luật pháp"* (Rô-ma 13:8)
- **Truyền giảng là mục đích của Đức Chúa Trời bày tỏ tin lành quyền phép để cứu mọi kẻ tin (**Rô-ma 15:20-21)
- **Truyền giảng là dẫn dắt đức tin người khác thấy được giá trị đích thực trong sự công bình của Đức Chúa Trời** (Rô-ma 16:25-27).

## 6. HÀNH TRÌNH MỚI CỦA NGƯỜ TIN LÀNH

"Vậy, hỡi anh em, tôi lấy sự ……. xót của Đức Chúa Trời …….. anh em dâng thân thể mình làm của lễ …… và …….., đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là sự ……. phải lẽ của anh em. 2 Đừng làm theo…….. nầy, nhưng hãy ……hóa bởi sự đổi mới của tâm thần mình, để thử cho …… ý muốn ……lành, đẹp

lòng và trọn vẹn của Đức Chúa Trời là thể nào. 3 Vậy, nhờ ơn đã ban cho tôi, tôi nói với mỗi người trong anh em chớ có ……cao quá lẽ, nhưng phải có …… tầm thường, y theo lượng ……mà Đức Chúa Trời đã phú cho từng người. 4 Vả, như trong một…… chúng ta có nhiều chi thể, và các chi thể không làm một việc ……. nhau, 5 thì cũng vậy, chúng ta là nhiều người mà …….. nên một thân trong……., và hết thảy chúng ta đều là các phần chi ……của nhau. 6 Vì chúng ta có các sự ban cho khác nhau, tùy theo……đã ban cho chúng ta, ai được ban cho nói ……, hãy tập nói theo lượng đức tin; 7 ai được gọi đến làm ……, hãy buộc mình vào chức vụ; ai……, hãy chăm mà dạy dỗ; 8 ai gánh việc khuyên bảo, hãy ……..; ai bố thí, hãy lấy lòng rộng rãi mà……; ai cai trị, hãy siêng năng mà cai trị; ai làm sự thương xót, hãy lấy lòng……mà làm. 9 Lòng yêu thương phải cho thành thật. Hãy…… sự dữ mà……. sự lành. 10 Hãy lấy lòng yêu thương…….. mà yêu nhau như anh em; hãy lấy lẽ …… nhau. 11 Hãy siêng năng mà chớ làm biếng; phải có……sốt sắng; phải hầu việc Chúa. 12 Hãy…… trong sự trông cậy, …… trong sự hoạn nạn, bền …….mà cầu nguyện. 13 Hãy cung cấp sự cần…….. cho các thánh đồ; hãy ân…… tiếp khách. 14 Hãy chúc phước cho kẻ bắt bớ anh em; hãy……., chớ nguyền rủa. 15 Hãy vui với kẻ……., khóc với kẻ ……. 16 Trong vòng anh em phải ở cho……. ý nhau; đừng ước ao sự ……., nhưng phải ưa thích sự khiêm nhường. Chớ cho mình là khôn ngoan. 17 Chớ lấy ác trả ác cho ai; phải..…. tìm điều thiện trước mặt mọi người. 18 Nếu có thể được, thì hãy…….. mình mà hòa thuận với mọi người. 19 Hỡi kẻ rất yêu dấu của tôi ơi, chính mình……..trả thù ai, nhưng hãy…… cho cơn thạnh nộ của Đức Chúa Trời; vì có chép lời Chúa phán rằng: Sự trả thù thuộc về ta, ta sẽ báo ứng. 20 Vậy nếu kẻ thù mình có……., hãy cho ăn; có……., hãy cho uống; vì làm như vậy, khác

nào mình lấy những……đỏ mà chất trên đầu người. 21 Đừng để điều ác …….. mình, nhưng hãy lấy điều thiện …….. điều ác." ( Rô-ma 12:1-21)

1. *Thờ phượng Đức Chúa Trời dâng thân thể làm của lễ sống và thánh*
2. *Đổi mới tâm trí được biến hoá không làm theo đời nầy*
3. *Bước đi theo lượng đức tin Chúa phú cho mỗi người*
4. *Hiệp một yêu thương nhau như một thân thể Đấng Christ*
5. *Phục vụ theo ơn Chúa ban cách vui mừng trọn vẹn*
6. *Nhịn nhục- mềm mại- tha thứ- bền lòng cầu nguyện*
7. *Hãy gớm sự dữ mà mến sự lành; chúc phước thay gì rủa sả*
8. *Sốt sắng hầu việc Chúa- ưa thích sự khiêm nhường*
9. *Vui kẻ vui- khoc với kè khóc- hết sức hoà thuận với mọi người*
10. *Hãy lấy điều thiện thắng điều ác-nhường cơn thạnh nộ cho Đức Chúa Trời*
11. *Ân cần tiếp khách- chia phần ơn phước – buột mình vào chức vụ*
12. *Nhờ Cậy Đức Thánh Linh*" *Vậy xin Đức Chúa Trời của sự trông cậy, làm cho anh em đầy dẫy mọi điều vui vẻ và mọi điều bình an trong đức tin, hầu cho anh em nhờ quyền phép Đức Thánh Linh dư dật sự trông cậy*" ( Rô-ma 15:13)

    - **Nhờ cậy Đức Thánh Linh để thêm lên đức tin:** Đức tin là chìa khóa để nhận lãnh sự cứu rỗi nơi Đức Chúa Jesus Christ. Đức tin anh chị em phải them nhiều hơn trong bước đường theo Chúa dù trãi qua nhiều thử thách khó khăn (Gia-cơ 1:2, II Phi 1:4). Đức Thánh Linh ban đức tin từ trong lẽ thật và quyền năng của Đức Chúa Trời lưu xuất để chúng ta nương dựa vững chắc mỗi ngày.

- **Nhờ cậy Đức Thánh Linh để thêm lên tình yêu:**Tình yêu là cánh cửa mở rộng của Đức Chúa Jesus vì Ngài là Cửa của chiên để đón nhận mọi người vào Nước Thiên đàng. Ngài vì chiên mà phó sự sống mình (Giăng 10:7,11). Tình yêu lớn luôn phục vụ dốc lòng để chinh phục nhiều. Đức Thánh Linh xức dầu và đầy dẫy trên một người với mục đích làm chứng truyền giảng tin lành của Đức Chúa Jesus Christ
- **Nhờ cậy Đức Thánh Linh để thêm lên hy vọng:** Hy vọng của một tín hữu là trông cậy nơi Đức Chúa Trời hoàn toàn (Ê-sai 40:31). Đời sống chờ đợi ơn phước từ Chúa một cách nhịn nhục và vui mừng trọn vẹn chỉ có một cách là nhờ cậy vào Đức Thánh Linh chứ không phải kinh nghiệm, nỗ lực xác thịt hay là nguyên tắc truyền thống nào.

***kết luận :*** Đức Chúa Giê-xu đã tiên báo trước "Tin Lành nầy về Nước Đức Chúa Trời sẽ được giảng ra khắp đất, để làm chứng cho muôn dân, bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến" ( Ma-thi-ơ 24:14). Ngày nay được gọi là ngày của Tin lành Giê-su Christ đem đến sự tha thứ, chữa lành và giải cứu; được hòa thuận cùng Đức Chúa Trời; hưởng sự sống đời đời được ban cho chúng ta; là ngày mở những trói sự chết, bẻ gãy những xiềng hung ác; biết ý định tốt lành đời đời; được cứu trông chờ sự trở lại của Đấng Christ. Hành trình đời sống thuộc linh trãi nghiệm biết bao chặng đường từ địa đàng đến thiên đàng, nên chúng ta luôn nhờ cậy Đức Thánh Linh, không làm buồn Đức Thánh Linh hay dập tắt Đức Thánh Linh nhưng ngược lại chúng ta đang bước đi theo Thánh Linh thì chắc chắn sự sống sung mãn đang dư dật trên đời sống chúng ta. Hãy thêm lên. Hãy thờ phượng Đức Chúa Trời.

# PHẦN BỐN: THẦN HỌC TIN LÀNH TƯ GIA HỘI NHẬP VĂN HÓA XÃ HỘI VIỆT NAM

Trước một bước ngoặc lịch sử ở Việt Nam vào gần cuối thế kỷ 20 khoảng năm 1988 được vận hành bởi Đức Thánh Linh đã dấy lên những làn sóng Tin lành mạnh mẽ hay là phong trào ân tứ và Tin lành Tư gia lan toả khắp nơi. Khởi đầu không chú trọng về hình thức lễ nghi nhưng hoàn toàn tùy thuộc vào Lời Chúa và Quyền phép của Đức Thánh Linh theo mô hình từ nhà này sang nhà khác, từ thành nầy đến thành khác cũng như từ làng quê đến nơi đô thị dường như tiếp cận được nhu cầu tâm linh của người Việt Nam hết sức đơn sơ. Điểm sinh hoạt thuần tuý bản chất Hội thánh đầu tiên thời Công vụ các Sứ đồ gồm đôi ba người môn đồ tin theo Đức Chúa Jesus, biểu tượng thập tự giá đã chết vì tội lỗi loài người và sứ điệp sống lại dấu tích ngôi mộ trống, thoát khỏi ràng buộc về tín ngưỡng, tôn giáo, bản sắc dân tộc hay địa giới hành chính.

Trong quá trình nghiên cứu còn rất nhiều yếu tố liên quan để xây dựng một Nền tảng Thần học Tin lành Tư gia Việt Nam. Đến nay khoảng 70 hệ phái Tin Lành đang hoạt động tại Việt Nam được hình thành và phát triển sau năm 1975 với những giá trị mang tính dân tộc, bối cảnh, lịch sử, và hội nhập triển khai được giới hạn từng thời điểm khác nhau, nhưng cùng mục đích là mang ơn cứu chuộc của Đức Chúa Jesus Christ đến cho dân tộc thân yêu Việt Nam. Mô hình sinh hoạt đạo tại Tư gia đã bắt đầu cách năng động trong thời kỳ Hội thánh đầu tiên vào thời Tân ước. Nhưng mang tính biệt lập và đơn giản, vừa tiết kiệm vừa gần gũi các tầng lớp xã hội các thời đại. Vì thế Người Việt Nam quan tâm một cách thiết thực đến quyền lợi và đời sống tinh thần, vật chất của nhân dân; với phương châm "*Thờ phượng Đức Chúa Trời, Liên hữu*

*phục vụ, Sống Phúc Âm, Phụng sự Thiên Chúa, Phục Vụ Tổ Quốc, Gắn Bó Dân Tộc và Tuân Thủ Luật Pháp*".

Dầu vậy, vẫn chưa hết ý để chia sẻ một chuyên đề phạm vi rộng lớn, vì tính chất văn hóa dân tộc vừa là bản sắc tôn giáo đa dạng vừa là hội nhập trong từng mức độ của quốc gia còn chừng mực của hội thảo nầy. Kính chúc Quí bạn hữu đồng liêu đầy đức tin trọn lành trong Danh Đức Chúa Jesus Christ.

Thần học Tin lành là quyền phép của Đức Chúa Trời cứu mọi kẻ tin bởi Danh Đức Chúa Jesus Christ để con người được tha thứ tội lỗi, được chữa lành bệnh tật, được giải cứu khỏi quyền lực thế gian ma quỉ. Với tâm tình người viết trình bày Thần học Tin Lành Tư gia như là dấu ấn tiếp nối đức tin phổ quát của dân tộc Việt Nam dẫn đến giá trị Thần học Thực tiễn trong mỗi người con Việt Nam. Tên tuổi đời người được khắc ghi bởi dấu mốc thời điểm Chúa Cứu Thế Giê-su Christ giáng sinh đã nhập thể chia đôi dòng lịch sử loài người, chịu hy sinh trên thập giá, và sống lại theo Lời Thánh kinh của Đức Chúa Trời. Vì vậy người Việt thấm nhuần tiềm thức *'Thiên sinh vạn vật, duy nhân tối linh'* nghĩa là '*Trời sinh ra muôn loài vạn vật, nhưng chỉ con người có linh hồn tối thượng cao cả'*. Chính vì gốc tích nguyên thủy ấy đã tác động đời sống lương tâm con người, hay những tạo vật hiện hành trong thế giới vũ trụ và những trạm dừng của hành trình lữ khách luôn khát vọng vươn lên trong mối tương quan mật thiết với Đấng Tạo hóa.

Thật ý nghĩa cho thời điểm đất nước Việt Nam đang vươn mình hội nhập và sáp nhập để hòa quyện Rừng vàng, Biển bạc từ Đồng bằng đến Thành thị có chung mục đích Hành trình đời sống đức tin, lòng ước nguyện cho sự phát triển toàn diện Đất nước vì mục tiêu *"dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh"*.

*Theo Tập chí Nghiên Cứu Dân Tộc và Tôn Giáo đồng hành cùng đất nước ' **Trong bối cảnh hiện nay, khi đất nước đang bước vào giai đoạn phát triển mới, với yêu cầu cao về hội nhập quốc tế, phát triển bền vững và giữ vững ổn định chính trị- xã hội, vai trò đồng hành của các dân tộc và tôn giáo trở nên quan trọng hơn bao giờ hết**' (TCNC-Bộ DT-TG-Số 01-15/09/2025- Tr4).*

Nhằm nâng tầm cuộc sống nhân dân đến ấm no hạnh phúc, lành mạnh, xây dựng gia đình văn hóa mới, trên thuận dưới hòa, ông bà mẫu mực, con cháu hiếu thảo, hết lòng yêu nước, giữ vững truyền thống Lời Chúa dạy trong Kinh Thánh*" Tôn Thờ Chúa Trời, Hiếu Kính Cha Mẹ, Yêu Thương Mọi Người, Tránh Dữ Trừ Tà". Hội nhập Văn hóa Việt Nam-Thần Học Tin Lành Tư Gia lược trình ba phần diễn đạt như sau:*

*Ý NGHĨA THẦN HỌC TIN LÀNH TƯ GIA TẠI VIỆT NAM
*THẦN HỌC TIN LÀNH TƯ GIA HỘI NHẬP DÂN TỘC VIỆT NAM
*ĐẠO TRỜI MANG TÍNH THẦN HỌC TIN LÀNH Ở VIỆT NAM

Vượt hơn là 'một chút chuỗi dài' văn hoá dân tộc đã khơi nguồn cho người viết khảo sát tính chất phổ biến trong niềm tin của dân tộc Việt Nam về phương diện 'Tín ngưỡng hay Tôn giáo' đã tiềm ẩn trong mỗi gia đình- gia tộc sinh hoạt thường ngày với những nguyên tắc hay giáo huấn thích nghi với cộng đồng trong phạm vị bản sắc văn hoá địa phương ***'ước tính khoảng 95% dân số Việt Nam có đời sống tín ngưỡng tôn giáo. Riêng tôn giáo có trên 27,7 triệu tín đồ ( 27% dân số) là một bộ phận không thể tách rời khối đại đoàn kết dân tộc'*** *( TCNC-Số 01-15/09/202-Tr10).*

*Bên cạnh đó, người Việt chúng ta cũng có hai chiều kích đức tin phổ cập thể hiện tâm ý qua hành động 'Thờ cúng hoặc Thờ kính' thuộc hình thức lễ nghi không vì 'Tôn giáo' mà là tiềm thức của 'tín ngưỡng' bản địa, gần gũi thân thiện như lời Đức Chúa Giê-xu phán dạy 'Nơi nào có đôi ba người hiệp nhau lại thì có Ta ở giữa'* (Ma-thi-ơ 18:19-20).

Trên hết mọi sự là công tác Môn Đồ hóa bởi quyền phép Đức Thánh Linh cảm động tấm lòng những người hầu việc Đức Chúa Trời đã dấn thân, tận hiến thì giờ công sức để bày tỏ tình yêu thương và sự phục vụ theo tâm tình vác thập tự của Đức Chúa Jesus Christ "*Ngày nào cũng vậy, tại trong đền thờ hoặc từng nhà, sứ đồ cứ dạy dỗ rao truyền mãi về Tin lành của Đức Chúa Jesus, tức là Đấng Christ*" ( CV 5:42)**.**

Tin Lành Tư gia Việt Nam từ thầm lặng từng nhìn nhận và chấp thuận mang tính pháp lý đánh dấu sự ra đời thực thi Luật Tín ngưỡng Tôn giáo Việt Nam năm 2017.

## I. Ý NGHĨA THẦN HỌC TIN LÀNH TƯ GIA VIỆT NAM

### 1- Ý NGHĨA TỪ NGỮ THẦN HỌC TIN LÀNH TƯ GIA

**Thần học Tin lành Tư gia Việt Nam như sợi dây liên kết 'Trời- Đất- Người'**. Từ buổi sáng thế "*Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh*" (Sáng-thế-ký 2:7) như người Việt thường nói trong sự hiểu biết thực tế 'Thiên thời- Địa lợi- Nhân hòa'. Tư duy Thần học Tư gia đúc kết qua lời Truyền đạo '*Con người trở vào đất y nguyên như củ và thần linh trở về nhà là nơi Đức Chúa Trời*'. Mặc định Thần học Tin lành Tư gia Việt

Nam khơi nguồn thiêng liêng người Việt Nam điều kêu Trời, lập bàn thờ Thiên để khấn vái thờ lạy.

**Tư gia được hiểu là ' Nhà riêng' hay còn gọi là chổ ở riêng và thuộc quyền sở hữu của mỗi gia đình**. Khái niệm về ' Nhà' lần đầu tiên xuất hiện trong Kinh thánh sau Đại Hồng thủy thì con người đã nổ lực xây dựng tháp Ba-bên ( Tower of Babel). Cụm từ "cả nhà, nội nhà, dòng dõi, dân tộc và nhà ngươi" Chúa trao uy quyền một người chủ gia đình quyền làm trọn ý muốn Đức Chúa Trời (Sáng-thế-ký 7:1; 18:17-19; 28:13-15).

**"Nhà" là một từ được dùng những ẩn ý được hiểu để ám chỉ về ' Nơi chốn, con người, dân tộc, quốc gia**. Theo tác giả Nguyễn Đông Triều thì từ Hán Việt cho biết bảy chữ đề cập "Nhà" là: Gia; Thất; Ốc; Xá; Đường; Phòng; Trạch. (Nguyễn Đông Triều, Tạp chí KH Văn hoá và Du lịch, Số 13, Tháng 9 năm 2013). ' Nhà' còn là kiến trúc xây dựng làm mục đích chổ ở, sinh hoạt và chức danh tước hiệu. Tại buổi lễ khánh thành, Vua Sa-lô-môn cầu xin cách khiêm nhường '*Nguyện mắt Chúa ngày đêm đoái xem nhà nầy'*. Hơn thế nữa là' Nhà' được biết về chổ ở đời đời. Đức Chúa Jesus phán rằng " Đừng sợ! trong nhà Cha ta có nhiều chỗ ở, ta đi sắm sẵn cho các ngươi một chỗ (Giăng 14:2) và ông Môi se đã cầu nguyện " *Lạy Chúa, từ đời nầy qua đời kia Chúa là nơi ở của chúng con…..từ trước vô cùng cho đến đời đời Chúa là Đức Chúa Trời*" (Thi-thiên 90:1-2)

**Thần học Tin lành Tư gia là con người trong mục đích Đức Chúa Trời**. Khi mà Lãnh đạo Giô-suê thách thức kêu gọi trách nhiệm của chính mình và gia đình mình sẽ phải phục sự Đức Giê-hô-va "*nhưng ta và nhà ta sẽ phục sự Đức Giê-hô-va*" (Giô-suê 24:15c). Môi trường sống của loài người luôn thể hiện nét đặc

trưng phong tục tập quán, truyền thống, lịch sử, địa lý, văn hóa, ngôn ngữ và kiến trúc hoặc một số luật lệ bất thành văn như 'nhập gia tùy tục, đáo giang tùy khúc' gắn liền với văn hóa địa phương đến văn minh thế giới.

**Thần học Tin lành Tư gia Việt Nam khơi dậy cội nguồn đạo làm Con Người và đạo làm Con Trời**. Thực tế người Việt Nam đã từng tiếp nhận đức tin phổ quát . Chính quan niệm Ông Trời không phải là tổ chức hay sở hữu của đạo nào mà Chủ thể để tôn thờ, kính phục hay Thần Linh Tối thượng mà người Việt Nam cầu nguyện kêu vang Trời ơi. Chính Đức Chúa Giê-su đã dạy lời cầu nguyện ' Lạy Cha chúng tôi ở trên trời'.

## 2- Ý NGHĨA CỘI NGUỒN THẦN HỌC TIN LÀNH HỘI NHẬP VĂN HOÁ VIỆT NAM

**Một bắt đầu trật tự cách kỳ diệu do Đức Chúa Trời sắm sẵn mọi sự rất tốt lành cho con người thủy tổ.** Đức Chúa Trời bắt đầu một nhà riêng cho con người có tên là "***Vườn Ê-đen***". Tư gia tuy là hai người bắt đầu cuộc sống gia đình nhỏ nhưng có mục đích công trình "***Trồng và giữ vườn***". Giao thông với Đức Chúa Trời. Sanh sản thêm nhiều. Làm đầy dẫy đất. Tôn vinh Danh Chúa. Quản trị mọi tạo vật. Vâng giữ lời Đức Chúa Trời.

**Đức Chúa Trời cũng ban bố luật định cụ thể làm ranh giới cho việc sống-chết**. Tư Gia Ê-đen của A-đam được Đức Chúa Trời thiết lập một nơi chốn tuyệt đẹp có mọi cây cối, sông ngòi bốn ngả quanh năm tươi mát cùng muôn thú. A-đam đặt tên riêng biệt thật tài trí với những ánh lấp lánh vàng, bích ngọc rất quý giá, bên cạnh một người nữ làm vợ. Đức Chúa Trời thiết lập hôn nhân thánh nền tảng gia đình, giúp đỡ lẫn nhau; dính díu nhau và trở nên một thịt; không hổ thẹn hay xấu hổ; biết ý muốn tốt lành.

**Một nguyên nhân của sự lừa dối không chỉ là tác động bên ngoài mà còn tư dục bên trong của từng cá nhân mang tính đồng lõa**: Sa-tan là thiên sứ sa ngã, là kẻ thất bại từ lúc ban đầu, là kẻ cám dỗ lừa dối và Sa-tan khiến cho con người ở mỗi Tư Gia luôn đối mặt với những điều xấu, điều dữ, điều gian ác dễ xãy ra cho đời sống cá nhân và tập thể ( Sáng-thế-ký 3:1-5; Ê-xê-chi-ên 28:1-19). Tội lỗi của loài người phải chịu phán xét theo định luật sự chết, sự rủa sả, gai góc, bệnh tật và thù nghịch tràn lan khắp nơi trên đất

**Tư gia không Thần học được hiểu là căn nhà hay gia đình hoặc đời sống không có Đức Chúa Trời thì nơi hoang tàn**. Ngày nay tư gia nào cũng đầy người sống sót trong sự chết vì trống vắng Đức Chúa Trời, thì sẽ nhân cơ hội cho Ma-quỷ là kẻ trộm đến cướp giết hủy diệt, tai họa thình lình vụt đến và như sư tử rống rình mò xung quanh kẻ nào nó có thể nuốt được (Giăng 10:10a; IPhi-e-rơ 5:8). Đức Chúa Giê-su Christ xây dựng ngôi nhà thuộc linh " *Nước Thiên đàng trong lòng các ngươi*" ( Lu-ca 12:32;17:20-21; 20:36-40).

**Hội nhập Văn hoá- Dân tộc cùng Thần học Tin lành Tư gia Việt Nam là quá trình nghiên cứu, đúc kết của người viết học hỏi từ đặc tính dân tộc cho đến bản chất Kinh Thánh Lời Đức Chúa Trời**. Trong quá trình luận giải chắc hẳn không làm thỏa mãn truyền thống hay phong tục tập quán của người Việt Nam nhưng người học trò của Lời Chúa sẽ tập trung mọi luận giải Thần học nhằm hướng về Đức Chúa Giê-su Christ theo như Kinh thánh chép: "Ấy vậy, luật pháp đã như thầy giáo đặng dẫn chúng ta đến Đấng Christ, hầu cho chúng ta bởi đức tin mà được xưng công bình" (Ga-la-ti 3:24).

## 3- Ý NGHĨA THẦN HỌC TIN LÀNH TƯ GIA QUA LĂNG KÍNH KINH THÁNH

**Kinh thánh xác lập 'Nhà Chúa' là nơi bày tỏ sự hiện diện vinh hiển Đức Chúa Trời** ( I Các-vua 8:29). Nhà Chúa còn gọi là nhà bánh (Bết-lê-hem), nhà cầu nguyện (Mác 11:17), nhà Cha trên trời (Giăng14:1-6). Ai là người đứng trong Nhà Chúa **"*Chúa đã xây dựng cung đền Ngài trong các từng trời, đã lập vòng khung Ngài trên đất. Ngài kêu gọi nước biển và đổ ra trên mặt đất. Danh Ngài là Đức Giê-hô-va*" (A-mốt 9:6).** Chúa thiết lập Giao ước đời đời bắt đầu một cá nhân: Giao ước với Áp-ra-ham; với Môi-se; với Đa-vít; Giao ước mới với Jesus Christ mang nguồn phước đến cho các chi tộc khắp thế gian.

***Nhà Người Mạnh Sức*** (Ma-thi-ơ 12:25-45). Một người đã tin nhận Đức Chúa Giê-su có một sự thay đỗi rất lớn, không phải thay đổi tôn giáo, truyền thống, phong tục tập quán, dân tộc mà là thay đổi người chủ trong cuộc đời ( Khải-huyền 3:20; I Giăng 4:4).

***Nhà Người Giàu*** (Lu-ca 12:16-21). Công sức, thì giờ, sức khỏe, tiền bạc là những gia tài quan trọng cho hết thảy con người trên đất. Đây là câu chuyện mà Đức Chúa Giê-su cảnh giác người nhà giàu đầu tư cuộc đời đạt được nhiều thành công thắng lợi nhưng cần hơn là giàu nơi Đức Chúa Trời ( Ma-thi-ơ 6:19-21)

***Nhà Người Khôn*** ( Ma-thi-ơ 7:24-27). Phải nhờ cậy Đức Thánh Linh để sống đắc thắng bằng cách nương dựa vào Lời Đức Chúa Trời. Người khôn ngoan xây dựng cuộc đời trên vầng đá của mọi thời đại (Ê-sai 11:2; Giê-rê-mi 9:23-24).

***Nhà Người Thánh*** (I Cô-rinh-tô 6:19-20). Chúa đã chọn và lập mỗi chúng ta là chức thầy tế lễ nhà Vua, một dân thánh để rao

giảng sự nhân đức. Thánh Linh Chúa ngự nơi ngai lòng. Qua thân thể hèn mọn được Chúa sử dụng trở thành những thánh đồ xây dựng nhà thiêng liêng của Đức Chúa Trời (I Phi-e-rơ 2:2-10).

***Nhà Quản Trị***: Quản gia, Quản cai, Quản lý. Quản giaTrung tín và làm vinh hiển Chúa: (Hê-bơ-rơ 3:1-6). Quản cai đích thực được tô điểm bởi Đức Thánh Linh: (Gióp 33:4). Quản lý các thứ ơn của Đức Chúa Trời ( I Phi-e-rơ 4:7-11).

***Quan hệ cá nhân***: Con người; Tài sản; Tiền bạc; Công việc; Hành trình; Tinh thần; Kiến thức; Dự án; Xây dựng; Tiết kiệm; Kinh nghiệm.

***Quan hệ Gia đình***: Yêu vợ kính chồng; Dính líu suốt đời; Nuôi dạy con cái; Thì giờ cho Chúa; Hiệp một đức tin; Chia sẻ gánh nặng; Phục vụ tha nhân. Con cái là Cơ nghiệp Chúa ban; Nối dõi tông đường; Hiếu kính cha mẹ; Danh thơm tiếng tốt; Anh chị em giúp đỡ nhau.

***Quan hệ Hội thánh***: Anh chị em tín hữu; Người dẫn dắt thuộc linh; Các mục vụ hoạt động theo ân tứ Chúa ban; Phục vụ bởi đức tin; Biết cảnh trạng Hội Thánh; Tìm kiếm sự hiệp một. Chức vụ cam kết Vinh hiển Chúa.

***Quan hệ Cộng đồng:*** Đối tượng; Quyền lợi; Trách nhiệm; Đồng nghiệp; Hướng nghiệp; Hành chánh; Xã hội; Thừa kế; Vị thế được tôn trọng trân quí.

***Quan hệ quốc tế:*** Đối tác- Hợp tác- Cộng tác- Tương tác. Quan hệ song phương- Trao đổi nguồn lực. Gia tăng định tính- định lượng.

## 4- Ý NGHĨA THẦN HỌC TIN LÀNH TƯ GIA MANG TÍNH LỊCH SỬ TẠI VIỆT NAM

Đề án Hội thảo Thần học Tin lành Tư gia đã đánh thức người viết tại Hội nghị Toạ đàm Bàn tròn Kỷ niệm 100 Năm Tin Lành đến Việt Nam (1911-2011) và Kỷ niệm 500 năm Tin lành Cải cách Giáo hội (1517-2017) được tổ chức tại TP. Hồ Chí Minh và TP. Hà Nội, thì hầu hết được đánh dấu bước ngoặt từ du nhập Tin Lành đến hội nhập. Vì thế, có nhiều ý kiến bày tỏ rằng người Việt Nam đã đến lúc phải có nền Thần học riêng cho Hội thánh Tư gia tại Việt Nam.

Tiếng vọng của Đạo Tin lành từ thời Cải chánh Giáo hội từng lên tiếng thật rõ ràng rằng việc mua bán bùa xá tội, sự xá tội mà bạn thậm chí có thể mua cho cả tổ tiên đã chết, là điều hoàn toàn xuyên tạc Phúc Âm. Nghị thư 95 luận đề của MSTS. Martin Luther đã lần theo quá khứ để tìm xem điều đã bị đánh mất là gì, và ông đã "cải chánh" sứ điệp Phúc Âm méo mó trở về với ý nghĩa nguyên thủy. Các nhà Cải Chánh Giáo Hội đã sử dụng 3 chữ "Sola" (tiếng Latin có nghĩa là "duy nhất" hay "độc nhất"): Đây là ba nền tảng giáo lý phục hồi và khẳng định cuộc Cải Chánh.

Thứ nhất, ***Sola Scriptura*** - Duy Kinh Thánh, nghĩa là thẩm quyền tối hậu là Lời của Đức Chúa Trời trong Kinh Thánh.

Thứ nhì là ***Sola Gratia***, tức là Duy Ân Điển. Ân điển là món quà miễn phí của Đức Chúa Trời. Chúng ta không thể làm được bất cứ điều gì để mua được sự cứu rỗi, dù bằng các việc lành hay bằng cách sống tốt. Sự cứu rỗi đến từ bên ngoài bản thân chúng ta.

Sự phục hồi thứ ba là ***Sola Fide*** **-** Duy Đức Tin. Chúng ta có thể đáp ứng lại món quà Ân Điển của Đức Chúa Trời bằng cách tin nơi Ngài, tức là đặt lòng tin của chúng ta vào Ngài. Đây là sự đáp ứng duy nhất mà Chúa đòi: Duy Đức Tin!

Thêm vào đó, theo ước tính dân số Việt Nam khoảng 101 triệu người, 54 dân tộc và gần 5 triệu người Việt sinh sống ở 110 quốc gia. Dân Tộc và Tôn Giáo rất đa dạng đã góp phần cho việc xây dựng quê hương, phát huy giữ gìn văn hóa dân tộc trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài theo đạoTin lành đáng quan tâm, rất cấp bách cho một thế hệ trưởng thành tiếp nối sứ mạng. Nhà nước đã công nhận 43 tổ chức, thuộc 16 tôn giáo khác nhau, 8.000 lễ hội về tín ngưỡng, tôn giáo. Hướng đến thời kỳ hội nhập; Quá trình phát triển đạo Tin-lành phát huy giữ gìn tính chất của mối quan hệ của người Việt Nam ở trong nước cũng như kiều bào làm động lực nâng tầm Thần học Tin Lành Tư gia ảnh hưởng lịch sử dân tộc Việt Nam được biết từ Tư gia đến Thánh đường.

## III- THẦN HỌC TIN LÀNH TƯ GIA HỘI NHẬP VĂN HOÁ-DÂN TỘC VIỆT NAM

Luận giải Thần Học Tin lành Tư Gia Việt Nam chính là nhận biết Đức Chúa Trời từ Niềm tin phổ quát, bản thể sống con người, Mặc khải Thánh kinh cùng với nét đặc thù Văn hóa và Dân tộc Việt nam. Nên có thể nhìn thấy một vài khía cạnh thuần túy được minh họa trong quá trình nghiên cứu tham luận cùng với sự học hỏi dưới lăng kính Thần học Thánh kinh. Mặt khác giá trị Nhân cách Thiên bẩm càng bộc lộ suốt quá trình phát triển văn hoá dân tộc mang tính hội nhập từ cộng đồng Tin Lành. Thần học Tin lành Tư gia mang tính sống đạo gần gũi giữa con người với môi trường sống theo góc nhìn của Kinh thánh. Đồng thời mô tả bối cảnh truyền thống, phong tục tập quán, văn hoá dân tộc Việt Nam với mối liên hệ với Đức Chúa Trời và xây dựng nền tảng mỗi Gia đình Tin lành đều có sự hiện diện của Thần Linh Sự sống bởi tin Danh Đức Chúa Giê-su Christ.

# 1- QUÁ TRÌNH ĐẠO TIN LÀNH HỘI NHẬP VĂN HÓA XÃ HỘI VIỆT NAM

Theo Arnold Toynbee thì *"Từ xưa đến nay có 34 nền văn minh lâu đời, văn minh Việt Nam là một trong 18 nền văn minh còn tồn tại và phát triển trong thế giới hiện đại". Người Việt ở trong khối dân cư nông nghiệp Nam Á, mà nghề nông thì lệ thuộc vào tự nhiên, trời đất và cần nhiều sức người (nhân lực). Từ thực tiển nầy và từ nhận thức của người Việt nguyên thủy còn non kém, chưa phân biệt chủ thể và khách thể cho nên họ sùng bái các sức mạnh hữu hình và vô hình. Đó là nguyên nhân dẫn đến tín ngưỡng đa thần. Căn cứ vào tài liệu khảo cổ, hệ thống thần thoại Việt Nam và những dấu vết nơi những thành phần dân tộc thiểu số, người Việt cổ đại thờ cúng sinh thực khí, thờ thần thánh, tổ tiên, trời đất, sấm sét, mưa gió, núi sông và chim, rắn, cá gây những mê tín dị đoan sau nầy*. (*Văn hóa đại cương và văn hóa Việt Nam 1996*).

Văn Hoá Xã Hội của người Việt Nam rất phong phú đa dạng, đồng thời cũng được du nhập trước sau bởi hai nền Văn hoá phương Đông và phương Tây. Qua lăng kính của Kinh Thánh thì dường như Văn hoá xã hội phương Đông chịu ảnh hưởng nhiều nhất bởi Văn hoá của Kinh Thánh. Do đó, Đạo Tin Lành là thấy được ơn Đức Chúa Trời trên đất kẻ sống hơn là luật pháp và giáo nghi để mọi người được cứu và biết lẽ thật tự do trong Đức Thánh Linh. ***Vì thế, người Tin Lành tiếp nhận Đức Chúa Jesus đến lập thiên đàng trong lòng, chứ không lập vương quốc trần gian.***

Thực chất của Đạo Tin Lành phải đối diện với văn hóa xã hội Việt Nam vào đầu thế kỷ 20 là một thách thức sống còn mang tính đối đầu trong bối cảnh văn hóa xã hội phong kiến và văn hóa

xã hội thuộc địa. Do đó, Đạo Tin Lành thường bị phê phán là đạo bỏ ông bà cha mẹ, là đạo đế quốc, là đạo rối, là đạo phản hệ. Và nhìn lại chặng đường tồn tại và phát triển ở vị trí thông cảm và hiểu biết của người Việt Nam đối với Đạo Tin Lành suốt 100 năm giai của giai đoạn 1911-2011 là vô cùng quan trọng để đánh dấu lịch sử 120 năm của Đạo Tin Lành từ những ngày đầu phôi thai đến khi khẳng định được giá trị đích thực cả ba mặt như tâm linh, tinh thần và thể xác nhằm góp phần xây dựng Việt Nam "phồn vinh- đức hạnh" bởi phước của Đức Chúa Trời.

## 1.1- Những Nét Tổng Quát Văn Hoá Xã Hội Bản Xứ Việt Nam

Văn Hoá vẫn là mấu chốt trong bình diện xã hội được mọi người quan tâm theo định nghĩa được coi là chuẩn do **Edward B. Tylor** đưa ra năm 1871 như là một tổ hợp **"***Bao gồm những tri thức, những tín ngưỡng, nghệ thuật, luật pháp, phong tục và những năng lực hay tập quán do con người có được với tư cách thành viên của Xã Hội*". Vì thế Văn hóa không mang tính máy móc nhưng đã tiệm tiến trong các sinh hoạt xã hội và lối sống con người từ những phạm vi chấp nhận rộng rãi theo bản năng sáng tạo đến con người ảnh hưởng có giá trị về tinh thần lẫn vật chất cùng với những qui luật nhất định nào đó. Nhìn chung văn hóa dân tộc Việt Nam cũng chịu ảnh hưởng bởi văn hóa phương Đông và phương Tây cùng với sự tiến bộ của các nền văn hóa bản xứ.

### 1/. *Văn Chương Truyền Khẩu Và Minh Triết Dân Tộc Bình Dân*

Sử thi (các dân tộc), huyền thoại, cổ tích, ca dao và tục ngữ, thành ngữ, phương ngôn, câu đố, truyện cười châm biếm như trạng Quỳnh, Trạng Lợn. Về âm nhạc cổ truyền như hát Chèo, hát Bội, Cải Lương, Ca Trù, Dân Ca Nam Bộ-Bắc Bộ. Về văn học dân tộc vừa tình cảm vừa tinh thần như: Danh nhân văn hóa Nguyễn

Trãi trong tác phẩm "Bình Ngô Đại Cáo". Trạng trình Nguyễn Bỉnh Khiêm trong bài Hiếu Hạnh "Bạch Vân Gia Huấn". Tác phẩm "Đoạn Trường Tân Thanh Truyện Kiều" của Đại văn hào Nguyễn Du hay Lục Văn Tiên của Nhà văn Nguyễn Đình Chiểu.

**2/. *Qui Tắc Văn Hóa Trong Cách Sống Của Người Việt Nam***

***a). Phong thái dân gian:*** Văn hóa xã hội Việt Nam gắn liền với cộng đồng theo từng vùng khác nhau trên lãnh thổ: Miền Bắc, Miền Trung, Miền Nam, Tây Bắc hay Miền Thượng du. Trải qua bao đời đã hình thành nên sắc thái tổ chức đa dạng từ gia đình, họ tộc, đình làng, thôn xã cho đến thành thị. Mỗi nơi đều có mô hình văn hóa theo tổ chức truyền thống như là lễ nghi, phong tục tập quán, giao tế, trang phục, ẩm thực và luật lệ tùy thuộc vào từng địa phương.

Đặc biệt rất gần với Đạo Tin Lành và Thánh Kinh. Ví dụ như: Tôn thờ Ông Trời ( Trời sinh voi sinh cỏ); hiếu khách ( khách đến nhà không gà thì vịt) ; thương người ( lá lành đùm lá rách). Dạy về khôn ngoan:"*Ăn cỗ đi trước, lội nước theo sau; ăn coi nồi, ngồi coi hướng*". Tình thần đoàn kết hiệp một*"một cây làm chẳng nên non, ba cây chụm lại nên hon núi cao*". Tất cả những lãnh vực tâm lý, xã hội, đạo đức, nhân cách phẩm hạnh được xem là túi khôn của dân tộc, là minh triết đại chúng. Trên nền tảng này Thần học Tin Lành Tư gia thích nghi với tâm lý, lối sống dân tộc từ thời lập quốc xa xưa, truyền miệng qua nhiều thế hệ với nội dung rất phong phú ăn sâu vào tập quán, y học, ẩm thực, kinh nghiệm, luân lý "*đói ăn rau, đau uống thuốc*; *ăn theo thuở, ở theo thì*" hay*"đi một ngày đàng học một sàng khôn*"hoặc" *mía sâu có đốt, nhà dột có nơi".*

***b). Tôn Giáo Bản Địa:*** Đạo thờ tổ tiên ông bà mang bản chất lưu truyền rất gần với cách
người Y-sơ-ra-ên bày tỏ về tổ tiên nhiều thế hệ như thường xưng rằng: Họ là con cháu của Áp-raham hoặc xưng Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Y-sác, Gia-cốp mang tính gia đình.
Đạo thờ thiên nhiên ( đạo Mẫu), đạo thờ những vật linh hay thờ những tinh tú và thờ các thần linh sông, núi, biển, cây rừng, thú mạnh. Từ đó, tình cảm tôn giáo, cách suy tư tôn giáo của dân Việt Nam rất lớn và phổ biến rộng rãi trong dân chúng.

***c). Biểu tượng tôn giáo:*** Tục thờ Đá ( Thạch thần), Cây (Mộc thần), Nước ( Thủy thần) là
các biểu tượng cho sự sống, sự trường tồn ví dụ như.

***Nước*** : Ban sự sống ( nước là một trong hai yếu tố dẫn đến đời sống được tái sinh trong lúc Đức Chúa Jêsus nói chuyện với Giáo sư Ni-cô-đem)

***Cây:*** Nuôi người cho sự sống ( Bánh trong bữa tiệc ly, rượu quả nho hay bửa tiệc Cana)

***Đá*** : Bền vững, trường tồn. Đức Chúa Jesus phán rằng: Nghe lời Chúa và làm theo là người khôn ngoan cất nhà trên đá; Hỡi Si-môn, ngươi là Phi-e-rơ, Ta xây Hội Thánh trên đá nầy.

3/ ***Qui luật tôn giáo:*** Bàn thờ là nơi thiêng liêng trước mỗi biến cố xảy ra trong gia đình (chẳng hạn như: dựng vợ gả chồng cho con cháu; con cháu chuẩn bị đi thi; làm nhà mới; vợ sinh con; lập được công danh; trong nhà có người đau ốm, có người chuẩn bị đi xa ). Mỗi lần cúng tế tùy những buổi lễ, đồ lễ có thể gồm: rượu, hoa quả, vàng hương, xôi chè, oản, cỗ mặn, có khi thêm đồ hàng mã và nhất thiết không thể thiếu một chén nước tinh khiết (nước mưa) cho sự trong sạch tâm linh trước tổ tiên, thánh thần.

Bàn thờ là điểm hội tụ truyền thống tốt đẹp của gia đình, gợi lên một chiều sâu tâm linh "*cây có gốc, nước có nguồn*", biểu hiện nếp sống văn hóa biết vun trồng gốc để cây đơm hoa đẹp, rồi kết trái ngọt, toả sáng giá trị văn hóa soi bước vào tương lai. Lời Kinh Thánh nhấn mạnh về điều cần thiết và cấp bách nhận ơn cứu rỗi của Đức Chúa Trời cho mọi người

## 2- Văn Hoá- Xã Hội Việt Nam Chịu Ảnh Hưởng PhươngĐông

***Ảnh Hưởng Về Tôn Giáo***.

Tôn giáo Phương Đông gồm ba nhánh lớn gồm: Khổng Giáo, Lão Giáo và Phật Giáo. Ba nhánh tôn giáo ảnh hưởng lối sống người Việt Nam theo cái nhìn tổng quát.

***Khổng Giáo*** còn được gọi là Nho Giáo, đã du nhập vào Việt Nam dưới sự đô hộ của người Trung Hoa và cũng có những thời kỳ cực thịnh. Khổng Giáo căn bản là Tứ Thư và Ngũ Kinh. Tứ thư gồm bốn sách (1) Đại Học, (2) Trung Dung, (3) Luận Ngữ, (4) Mạnh Tử là những sách dạy về đạo đức, luân lý, triết lý, chính trị, học thuật. Ngũ Kinh gồm năm sách (1) Kinh Thi, (2) Kinh Thư, (3) Kinh Dịch, (4) Lễ Ký, (5) Xuân Thu là những quyển sách nói về ca dao ở thôn quê và nhạc chương ở nơi Triều Miếu của Trung Hoa về thời thượng cổ, những mưu sách lời truyền răn dạy và mệnh lệnh của các vua tôi, đồng thời giải thích về lẽ biến hóa của Trời Đất và muôn vật, cũng như ghi lại sử ký nước Lỗ (772-481 BC). Khổng Giáo cũng lấy Ngũ Thường gồm: Nhân, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín giáo hóa con người và trọng tâm của Nho Giáo là đạo hiếu kính với ông bà, cha mẹ.

***Lão Giáo*** là tôn giáo được du nhập vào Việt Nam từ thời Bắc thuộc và bành trướng vào các đời vua Đinh Tiên Hoàng, Lý Anh Tôn. Lão Giáo cho rằng vũ trụ bắt nguồn từ đạo mà ra. Đạo là một nguyên lý hoàn toàn siêu hình và bất khả tư nghị. Chính vì

thế Lão Tử quan niệm rằng: "*Đạo mà nói ra được không phải là đạo thường nữa; Danh mà gọi tên ra được, không còn phải là danh thường nữa*". Lão Giáo dựa vào khả năng con người để thực hiện sự cứu rỗi. Có ba giai đoạn con người phải trải qua (1) Phải tập sống đời giản dị, tự nhiên và ít tham dục, (2) Ngộ đạo, (3) Trạng thái quyền đồng hay còn gọi là thoát tục. Về sau, người ta cho rằng theo Lão Tử tức là đi tu tiên để học luyện những quyền phép lạ lùng thần tiên hầu được trường sanh bất tử, bay bổng lên trở thành tiên.

***Phật Giáo*** rất thịnh và được coi như là quốc giáo vào Triều đại Nhà Lý và Nhà Trần tại Việt Nam. Phật Giáo nhấn mạnh đến tứ thánh đế là con đường đưa con người đến chổ duyệt khổ gồm: (1) Khổ đế, (2) Tạp đế, (3) Diệt đế, (4) Đạo đế. Riêng Đạo đế có những con đường để giải thoát gọi là bát chính đạo gồm: (1) Chính kiến, (2) Chính tư duy, (3) Chính ngữ, (4) Chính nghiệp, (5) Chính mệnh, (6) Chính tịnh tiến, (7) Chính niệm, (8) Chính định. Căn bản của Phật Giáo là thuyết luân hồi. Theo thuyết ấy, đã có sinh ra tất phải chết đi, đã chết đi tất phải sinh lại, sinh tử, tử sinh, vô cung, vô hạn, hết đời nọ đến đời kia, hết kiếp này đến đời khác. Đạo Phật gọi phép báo ứng là nghiệp báo. Riêng Đức Phật không tin có Thần Linh. Đức Phật phủ nhận Thiên đàng với Hỏa ngục, cũng không tin sự thưởng thiện phạt ác, vì con người bệnh và chết là do luật sinh hóa tự nhiên chứ chẳng do một vị thần nào cả.

***Ảnh Hưởng Về Kiến Trúc Xây Dựng:*** Kiểu xây dựng Phương Đông đều lấy con Rồng là biểu tượng sức mạnh cho nên người ta xây dựng những hình con Rồng trên chốp Chùa, Đình Miếu, Nhà thờ họ và những cái am để bên hông hoặc trước nhà kiểu kiến trúc như vậy trở thành nét Văn Hóa của người Việt Nam khi họ đi mua sắm vật dụng gia đình và các hình thức trang trí đều mang ảnh tượng con Rồng làm thần tượng có sức mạnh để bảo vệ

canh giữ đúng với niềm tin chủ đạo của người Việt Nam là tứ linh (Công, Long, Quy, Phụng) là những quyền lực vô hình tác động đến người dân Việt Nam.

***Ảnh Hưởng Về Phương Cách Sống:*** Văn hóa Phương Đông đến Việt Nam, hầu hết mang truyền thống của đất nước Trung Quốc khi họ thôn tín và hoàn toàn du nhập vào cuộc sống của người Việt chẳng hạn như:

Về Thương Mại: Văn hóa thương mại của Trung Quốc đã ăn sâu vào mọi thủ tục kinh doanh của người Việt Nam chẳng hạn như xem ngày lành tháng tốt đề khai trương, cầu cho mua may bán đắt bày biện hình thức cúng tế và khấn vái, đôi khi cũng rộn ràng tiếng pháo nổ hay mời đoàn múa lân đến tham gia trình diễn rất hào hứng nếu như là kinh doanh lớn hay chỉ đốt giấy xông đất tại những tiểu thương bên lề đường. Hầu hết niềm tin của những nhà kinh doanh buôn bán đều sắm cho mình hai vị thần hộ mệnh đó là " Thần tài và Thổ địa" đủ mọi loại kích cở trở thành tín ngưỡng không thể thiếu.

Về Ngôn Ngữ: Người Việt Nam chịu ảnh hưởng bởi ngôn ngữ của Trung Quốc là tiếng Hán suốt 1.000 năm đô hộ và đến thế kỷ XI thì người Việt Nam sử dụng chữ Nôm do ông Hàn Thuyên sáng lập. Mặc dù người việt đã có chữ quốc Ngữ nhưng khoảng 60% là được sử dụng trong ngôn ngữ hàng ngày là chữ Hán Việt.

Về trang phục: Người Việt Nam cũng ăn mặc theo các thời triệu của người Trung Quốc như là để tóc dài, hoặc cạo đầu trước trán, hoặc búi tóc. Mặc áo dài khăn đóng.

## 3. Văn Hoá xã Hội Việt Nam Chịu Ảnh Hưởng Phương Tây

***Ảnh Hưởng Về Triết Học Và Khoa Học:*** Các Triết gia xuất phát từ Hy-lạp như Socrates(470-399 TC) gọi đạo là nguyên lý của con người trong khi Heraclitus chủ trương đạo là trật tự của vũ trụ. Plato (427-347TC) và Aristotle (384-322 TC) quan niệm đạo là một kiến thức tuyệt đối. Trong sáu thế kỷ mà Đế quốc La-mã thống trị thế giới về quyền lực nhưng về Văn Học, Triết học, Nghệ thuật và Ngôn ngữ thì Thế Giới Phương Tây chịu ảnh hưởng bởi Hy-lạp. Qua đó, Tây phương sau 1.000 năm mờ ám của thời kỳ Trung Cổ thì nền Khoa học của thế giới Phương tây được khai sáng và sản sinh ra những nhà Bác Học và Khoa học như ông Copernicus (1473-1543) đã đặt cơ sở đầu tiên với sự khám phá rằng mặt trời là tung tâm của vũ trụ- không phải trái đất là trung tâm. Ông Johann Kepler ( 1571-1630) lý luận rằng có một lực( trọng lực) từ trong vũ trụ gây ra chuyển động của các hành tinh. Ông Galileo (1564-1642) nhà thiên văn học và vật lý phát minh viễn vọng kính và mở tâm trí con người suy nghĩ nguồn gốc của minh. Nhà toán học Issac Newton (1642-1727) đã giải thích cách luật hấp dẫn hoạt động như thế nào để hợp nhất và hài hòa vũ trụ. Trong lónh vực khác của khoa học, Francis Bacon ( 1561-1626) đưa ra phương pháp lý luận qui nạp. Nhà vật lý học như Acimet. Những khám phá Khoa học đã ảnh hưởng đến cuộc sống của toàn thế giới từ những chiếc đồng hồ nhỏ cho đến máy in, máy phát điện, động cơ máy nổ ứng dụng vào đường bộ, đường thủy, đường hàng không cho đến những hạt nguyên tử đã bao trùm khắp cả Phương Tây lan tỏa đến vùng đất Châu Mỹ sang Châu Á và đưa vào áp dụng tại Việt Nam trong thời điểm hết sức tiến bộ để hòa nhập với thế giới hiện đại.

***Ảnh Hưởng Ngôn Ngữ La-tinh- Phương Tây:*** Trong bốn thế kỷ từ thế kỷ XVI đến thế kỷ XX, Việt Nam lần lần ảnh hưởng của

Phương Tây vào Việt Nam đáng kể mặc dù cũng bị đàm tiếu không ít đối với xã hội lúc mới đầu du nhập.

Về chữ viết: Do ông Alexander De Rode đã sáng lập ra chữ quốc ngữ và được sử dụng như là chữ chính thức cho người Việt Nam cho đến ngày nay.

***Ảnh Hưởng Kiến Trúc Xây dựng:*** Về kiến trúc: Kiến trúc theo các mô thức của Hy Lạp- La Mã và những thời kỳ vàng son Phục hưng Công nghiệp. Đã xây dựng những ngôi nhà, nhà Thờ, các cơ quan của chính quyền theo kiểu mới của Tây Phương. Xây dựng các nhà máy sản xuất, xưởng cơ khí.

***Về Giao Thương Đường Biển***: Có sự trao đổi buôn bán hàng hóa dọc theo các hải cảng như cảng Hải Phòng, cửa biển Hội An, cảng Dốc Lếch và cảng Sài Gòn. Về Giao Thông Vận Tải: Việt Nam bắt đầu việc xây dựng đường quốc lộ xuyên Việt từ Bắc chí Nam, đường rày xe lửa và ngay cả vận chuyển bằng hàng không.

***Về Công Nghiệp***: phát triển các nhà máy chế biến gổ, thực phẩm, trồng cây cao su, cây cafê và các loại cây quý khác và khai thác các mỏ than, mỏ dầu, vàng và mỏ đá.

# 4- ĐẠO TIN LÀNH ẢNH HƯỞNG VĂN HÓA XÃ HỘI VIỆT NAM ( 1911-2031)

Người Tin Lành tại Việt Nam thấy rằng Tín ngưỡng Tôn giáo đã làm che khuất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, đồng thời gây vấp phạm cho người Việt Nam phạm tội với Đức Chúa Trời bằng cách thờ lạy hình tượng, tự mình giải thoát khỏi những nghiệp chướng, những hình phạt bằng triết lý của con người. Cho nên, sự sống đạo và truyền đạo Tin Lành rất dứt khoát mạnh theo Kinh Thánh, thì cũng đã bị phản ứng gây gắt trước những tập tục truyền thống dân tộc. Nhất là thời kỳ cuối thế kỷ 19 đầu thế kỷ 20, khi đất nước chuyển mình tiếp thu nhiều cuộc *Cách Mạng về Công nghiệp, Dân tộc, Khoa học kỹ thuật và Tâm Linh lan tràn khắp nơi trên thế giới.*

Bước đầu tiên của Đạo Tin Lành trình bày Phúc Âm Cứu Rỗi liên quan đến sự thờ phượng chỉ một Đức Chúa Trời duy nhất là thách thức cho Tin Lành tại Việt Nam. Bởi vì, hầu hết sự thờ phượng của người Việt Nam dành chỗ thiêng liêng nhất tôn thờ ông bà cha mẹ trải qua bao đời như là nghi lễ-nghi thức rất trang trọng. Vậy thì phép tắc nhiều đời trước làm cho người Việt đề cao giá trị nơi bàn thờ, của tế lễ và người dâng lễ cúng. Ngay từ ngày đầu Đạo Tin Lành dựa vào Lời Chúa lên án, không theo thói tục nên gặp phải sự chống đối quyết liệt ngược lại với văn hóa truyền thống xã hội Việt Nam nhưng dần dần rồi cũng hội nhập.

4**.1. Đạo Hiếu Kính Ông Bà Cha Mẹ**: Đạo Tin Lành đối với Văn Hóa Gia Đình: "*Gia đình là cơ sở của xã hội Việt Nam. Sức mạnh gia đình là chữ hiếu*" (Nguyễn Văn Huyên, *Văn Minh Việt Nam*, NXB Hội Nhà Văn, trang 107). Đạo hiếu của người Việt Nam lấy chuẩn mực đạo đức là việc thờ cúng.

Theo ông Hồ Đắc Điềm *"Thờ cúng có nguồn gốc ở lòng hiếu thảo. Người con hiếu thảo phải luôn luôn nhớ, để không bị cám dỗ phạm những điều đáng chê cười nhơ nhuốc chữ hiếu*". Một tập sách luân lý cổ Trung Hoa nói rằng:*"Không trung với vua, thiếu trung thực với bạn hữu, không can trường trên chiến địa tức là không hiếu thảo*". Đạo Tin Lành dạy về đạo hiếu thảo nương dựa vào mười điều răn của Kinh Thánh Cựu ước. Lời Chúa dạy điều răn thứ năm cao nhất là cha mẹ và bổn phận làm con cái phải hiếu kính cha mẹ *"Hãy hiếu kính cha mẹ ngươi hầu cho ngươi được sống lâu trên đất*" ( Xuất 20:12; Ê-phê-sô 6:1-2; ITi-mô-thê 5: 4-8).

**4.2. LuậnThế Nào Là Hiếu Thật:** Thầy Tăng Tử nói rằng: "*Giết trâu tế mộ chẳng bằng giết con gà, con heo lúc cha mẹ sanh tiền*". Vì cha mẹ chết rồi, có tế trâu, cũng không ăn được; chi bằng có lòng hiếu thảo lúc cha mẹ còn sống, con gà cũng đủ làm vui. Thế mà có một số người cứ ở bạc lúc cha mẹ sanh tiền, ở hậu lúc cha mẹ quá cố, như tục ngữ có câu: "*Sống một miếng chẳng cho ăn, chết làm văn tế ruồi*". Đương khi cha mẹ còn, thì phụng dưỡng đẹp lòng người, thảo thuận vừa ý người; Khi cha mẹ qua đi, thì sự khâm liệm, an táng, tùy gia phong kiệm mà làm cho phải lẽ. Cha mẹ chưa tin, thì điều cần nhất là chia sẻ tình yêu thương để người tin Chúa.

**4.3. Luận Đốt Giấy Tiền, Vàng Bạc**: Theo quan niệm của người Việt trước đây: "Người theo đạo Tin Lành chẳng biết hiếu kính gì. Cha mẹ chết, không đốt được một tờ giấy." Vậy thì các thánh hiền như Nghiêu, Thuấn, Khổng, Mạnh, đều là bất hiếu hay sao? Thầy Mạnh nói có năm tội bất hiếu: 1) Lười biếng, chẳng nuôi nổi cha mẹ; 2) Cờ bạc rượu chè, chẳng nuôi nổi cha mẹ; 3) Chăm của cải, vợ con mình, chẳng nuôi nổi cha mẹ; 4) Buông

lung theo ham muốn của tai mắt, làm nhục đến cha mẹ; 5) Ưa đánh nhau với người khác, làm nguy đến cha mẹ. Ông chẳng hề nói không đốt giấy là bất hiếu. Vả, khi còn sống mà còn chẳng giúp cho con cháu khỏi nghèo, khỏi chết thay, huống chi khi đã chết rồi, làm thế nào phù hộ được? Sách Luận ngữ Việt Nam ta có câu: "*Chết sống có mạng, giàu sang ở Trời*," chớ chưa từng nghe chết sống, giàu sang do đốt giấy.

**4.4. Luận Mộc Chủ, Bài Vị:** Kính tổ tông hay không chẳng ở sự lập mộc chủ, bài vị, vì bài vị là theo tục lệ loài người bày ra Người đời xưa tế tổ, lấy cháu làm thần thi, kẻ đứng tế kính thần thi như kính tổ. Vậy, biết rằng lễ nghi của người ta đặt ra, rất dễ thay đổi tùy ý mình. Hai điều ấy không nên cả, song đem so sánh, thì lập thần thi còn là huyết mạch của tổ tông, hơi có ý nghĩa, chớ như mộc chủ, bài vị là một khúc gỗ, là vật vô linh tánh, đem mà thay vì tổ tiên, còn có ý nghĩa gì? Không nên lập mộc chủ, bài vị vì có khi xúc phạm tổ tiên. Tổ tông vẫn nên nhớ, nên kính, song nên kỷ niệm trong lòng mình, chớ không cần lập mộc chủ, bài vị mà thờ.

**4.5. Luận Thờ Lạy Tổ Tông:** Muốn rõ lẽ ấy, trước phải hiểu nghĩa chữ tổ tông là gì. Chữ tổ là "bổn" cội, tông là "côn" rễ; cội rễ của loài người gọi là tổ tông. Nay bắt từ bổn thân ta mà kể lên cho đến nguyên tổ, rồi hỏi ai sanh ra nguyên tổ của loài người? Ai cũng phải trải lời: Ấy là Trời sanh ra. Vậy, đã biết Đức Chúa Trời là Cội Rễ và Tổ Tông của loải người thì kính thờ Đức Chúa Trời tức là kính thờ tổ tông, không kính thờ Đức Chúa Trời tức là quên bỏ tổ tông vậy. Sách Nho có câu: "*Mộc hữu bổn, thủy hữu nguyên*." Một mai cha mẹ qua đời, liệm cứng vào hòm, thắp hương đèn, đốt vàng mã, đặt bò, heo trước quan tài, rồi vái rằng: "*Vong hồn cha mẹ sống thì khôn, thác thì thiêng, về hưởng của lễ*

*này.*" Những người theo đạo Tin Lành chỉ thờ một mình Đức Chúa Trời, hiếu kính cha mẹ, và tin rằng chăm sóc bố mẹ, ông bà lúc còn sống là quan trọng nhất, hằng ngày cung hiến sự cần dùng khi mạnh khỏe, thuốc thang khi già yếu; đến khi cha mẹ qua đời, chôn cất tử tế, và ghi nhớ công ơn luôn luôn.

**4.6. Cưới Xin- Hôn Nhân:** Phong tục lễ cưới gồm: Tập tục có câu " miếng trầu đầu câu chuyện" hay " khách đến nhà không trà thì rượu" nên ngoài lễ vật ( sính lễ) tùy theo yêu cầu của họ nhà gái hay hoàn cảnh gia đình hai bên nhưng không thể thiếu trầu cau và trà rượu. Mỗi lễ đều phải coi ngày giờ kỹ lưỡng, và phải có đôi có cặp. Hôn nhân của người theo Đạo Tin Lành thường không chú trọng đến lễ nghi, lễ vật nhiều nhưng nhấn mạnh đến *"ăn đời ở kiếp*". Dù vậy, Đạo Tin Lành cũng cứu vãn được những tình huống cưới xin bị ép uổng, bị liệt kệ vào thiếu*"lễ giáo-môn đăng hộ đối".* Thời xưa thì*"Trai năm thê bảy thiếp, gái chính chuyên chỉ một chồng".* Đạo Tin Lành lấy Kinh Thánh làm kim chỉ nam cho giao ước tơ duyên. Vợ chồng cưới nhau trên nền tảng tình yêu, cùng đức tin nơi Đức Chúa Jêsus và dưới sự đồng ý của đôi bên gia đình. Nhưng vợ chồng phải hứa nguyện trước Chúa trọn đời chung thủy*"loài người không có quyền phân rẽ những kẻ Đức Chúa Trời phối hợp"*

**4.7. Bài Trừ Mê Tín Hủ Tục:** Mê tín dị đoan được xem là chuyện dài nhiều tập. Mê tín dị đoan bắt nguồn từ sinh hoạt dân gian theo nhiều hình thức khác nhau "*hiện tượng mà chúng ta đề cập hôm nay giảm ở mức độ có thể chấp nhận được hay không thì rõ ràng chưa ai dám khẳng định.* Mặc khác khi con người tiếp nhận thế giới tà linh, tà thuật thì thế giới hữu hình không thể khống chế được hòan toàn. Vì vậy, Đạo Tin Lành nhờ cậy vào quyền năng Đức Thánh Linh đầy lùi quyền lực tối tăm, tà linh, tà ma, tà thuật (Lê-vi-ký19:26,31;20:27).

## III- ĐẠO TRỜI MANG TÍNH THẦN HỌC TIN LÀNH Ở TỪNG BỐI CẢNH VĂN HOÁ XÃ HỘI VIỆT NAM

Người Việt Nam vốn có một niềm tin rất đặc biệt đến "Đạo Trời". Trong mọi sinh hoạt của người Việt đều có Ông Trời trong lý lẽ, ca dao, tục ngữ là nguyên nhân và kết quả của mọi nguyên lý thuộc tính bản năng. Chính vì vậy mà người Việt Nam thường nhận biết rằng *"Trời cho thì thấy, Trời lấy không hay"* hay là có câu*"Thiên lý tại nhiên tâm"*. Xưa nay người Việt Nam luôn thấm nhuần câu nói *"mưu sự tại nhân, thành sự tại Thiên",* thì lời Kinh Thánh đã chép *"Trong lòng loài người có nhiều mưu kế; song ý chỉ của Đức Giê-hô-va sẽ thành được"*(Châmngôn 19:21).

Trong dân gian có câu " con cóc là cậu ông Trời, ai mà đánh nó thì Trời đánh cho". Với câu nói tưởng chừng như là ngạo mạn nhưng chất chứa đầy ý nghĩa về thân phận tầm thường, nhỏ bé, thấp kém, xấu xí và dơ bẩn mà cũng mong có mối quan hệ đặc biệt với ông Trời. ông Trời cũng bênh vực bảo vệ cho một con vật không ra gì huống chi là con người. Chính Đức Chúa Jesus phán rằng: Con chim bay hay ngọn cỏ ngoài đồng mà Đức Chúa Trời còn quan tâm chăm sóc huống chi là con người quý trong hơn các loài vật (Ma-thi-ơ 6:24-34).

Những vị vua trước đây thường ra chiếu lệnh bắt đầu câu *"Thuận Thiên thừa vận, hoàng đế chiếu viết…"* và lời dạy của Khổng Tử *"Thuận Thiên giả tồn, nghịch Thiên giả vong"*, hoặc *" Bình sinh hành thiện, Thiên gia phước. Nhược thị ngu ngoan thọ họa ương"* có nghĩa là *"Sống làm lành thì Trời thêm phước, còn sống ngạo mạn ắt hưởng tai ương"*. Điều đó cũng tương ứng với lời Kinh Thánh *"Nhờ sự nhân từ và chân thật tội lỗi được chuộc, và bởi sự kính sợ Đức Giêhô-va người ta xây bỏ điều ác"* (Châm-

ngôn 16:6-7). Hơn thế nữa, việc hôn nhân nên nghĩa vợ chồng, dân tộc Việt Nam cho rằng duyên số là bởi Trời định nên có câu "*Thiên duyên sở định"* hay là *"Lương duyên do túc đế, giai ngẫu tại Thiên thành"*. Mỗi người Việt Nam thường khẳng khái và tâm đắc với câu:*"Thiên thời, địa lợi, nhân hòa"* trong mọi lãnh vực cuộc sống luôn gắn bó với Trời, đất và người. Thêm vào đó, người nông dân thì cầu nguyện rằng: "Lạy Trời mưa xuống, Lấy nước tôi uống, Lấy ruộng tôi cầy, Lấy đầy bát cơm, Lấy rơm đun bếp" và nhiều câu thơ trong dân gian:

Trời sinh ra đã làm người, Hay ăn, hay nói, hay cười, hay chơi.
Nhờ Trời mưa thuận gió hòa, Nào cầy nào cấy cả nhà đua nhau.
Trời nào có phụ ai đâu, Hay làm thì giàu, có chí thì nên.
Con chim nó hót trên cành, Nếu Trời không có làm sao có mình!
Ăn ở hiền thì gặp lành,
Những người nhân đức Trời dành phúc cho"

Như vậy, người Việt Nam rất gần gũi với Thiên-nhiên, với Trời-đất, với Tạo-hóa nên bản chất con người luôn có niềm tin về Đức Chúa Trời thực hữu.Và Phó Giáo sư Tiến sĩ Trần Ngọc Thêm nhận định*"Việt Nam do ở góc tận cùng của phía Đông Nam nên thuộc loại Văn Hoá gốc nông nghiệp điển hình. Trong cách cư xử với môi trường tự nhiên, nghề trồng trọt buộc người dân phải sống định cư để chờ cây cối lớn lên, ra hoa kết quả và thu hoạch. Do sống phụ thuộc nhiều vào Thiên-nhiên nên dân nông nghiệp có ý thức tôn trọng và ước vọng sống hoà bình với Thiên-nhiên. Người Việt Nam mở miệng là nói Lạy Trời, Nhờ Trời, Ơn Trời"*(CSVH-Trang 22).

# 1- Ý NGHĨA ĐẠO TRỜI ĐỐI VỚI NGƯỜI VIỆT NAM TRONG THẦN HỌC TIN LÀNH

**Chữ *"đạo"* trong tiếng Hy Lạp có hai nghĩa: *"Ý tưởng"* và *"đường lối"*** hay Lời Logos -lời Re-mah. Đức Chúa Trời đã phán rằng:*"Ý tưởng Ta chẳng phải ý tưởng các ngươi, đường lối các ngươi chẳng phải đường lối Ta. Vì các từng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối Ta cao hơn đường lối các ngươi; ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các ngươi cũng bấy nhiêu"* (Ê-sai 55:8-9). **Đạo trong chữ Nho có câu *"Đại chi đạo, nguyên xuất ư Thiên"* nghĩa là *"Đạo lớn nhất xuất phát từ Trời"***. Trong thế giới quan của con người cũng sống dựa trên ý tưởng và đường lối sản sinh ra những mực thước cho cuộc sống. Người Việt Nam thường nói*"Chín người mười ý"*. Vào thời Các-quan-xét, đương lúc đó không có vua, nên*"ai nấy làm theo ý mình lấy làm phải* khiến Y-sơ-ra-ên lúc bấy giờ bị bại hoại*"* (Các-quan 21:25). Vì thế, ý tưởng và đường lối rất quan trọng để dẫn dắt con người đi đến một mục đích có hành động cụ thể. Lời Kinh Thánh cảnh giác *"Dân sự sa ngã tại không chánh trị; song nếu có nhiều mưu sĩ, bèn được yên ổn. Có một con đường coi dường chánh đáng cho loài người; nhưng đến cuối cùng nó thành ra nẻo sự chết. Hãy phó các việc mình cho Đức Giê-hô-va, thì những mưu ý mình sẽ được thành công"*(Châm-ngôn 11:14,14:12; 16:3).

**Đạo có gốc tích *"ban đầu".*** *"Đạo ở cùng Đức Chúa Trời và Đạo là Đức Chúa Trời. Đạo là tác giả của công cuộc sáng tạo"* (Giăng 1:1-3 BDY). Trong sự hiểu biết của con người 'Đạo' là một nguyên lý hơn là một thực thể, Đạo là xuất thế hơn là nhập thế nhưng lời của Kinh Thánh minh chứng*"Đạo là con đường, là chân lý, là sự sống duy nhất để đến được cùng Đức Chúa Trời"*(Giăng 14:6). Người Việt Nam thường quan niệm rằng đạo làm người hay đạo tại tâm, vì vậy trong cái nhân đạo của người Việt Nam bắt nguồn từ tâm. Dầu vậy, cũng có câu *"Tri nhân, tri*

*diện, bất tri tâm"* nghĩa là *"biết người, biết mặt chứ không biết lòng"*, hay là*"Dò sông, dò biển dễ dò, chứ ai lấy thước mà đo lòng người".* Cho nên đạo làm người thường là yếu tố căn bản để minh chứng hành vi đạo đức hay giá trị thiện mỹ của đời người. Đó cũng là điều thầy Khổng Tử đã dạy ***"Nhân chi sơ, tính bổn thiện"*** nhưng chưa ai dám khẳng định mình hoàn hảo tuyệt đối. Chính Thánh Phao-lô cũng thốt lên rằng ***"Khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dính dấp theo tôi"*** (Rô-ma 7:21), bởi cớ con người đều phục dưới quyền tội lỗi, không đắc thắng nổi bản chất xác thịt, tư dục thế gian, do đó không ai đủ sức làm sự công bình vì *"Đức Giê-hô-va từ trên trời ngó xuống các con loài người, đặng xem thử có ai khôn ngoan, tìm kiếm Đức Chúa Trời chăng. Chúng nó thay thảy đều bội nghịch, cùng nhau trở nên ô uế; chẳng có ai làm điều lành, dầu một người cũng không"* (Thi-thiên 14:2-3).

**"Đạo" là thầy giáo**. Người Việt Nam tồn tại về mặt đạo đức như là: Làm lành lánh dữ, sống có tình có nghĩa, ăn ở trong sạch, tôn sư trọng đạo, hiếu thảo ông bà, cha mẹ. Phẩm chất về đạo đức của người Việt Nam luôn tạo nên nét*"Chân-Thiện-Mỹ",* được xem là *giá trị Văn Hoá của người Việt Nam bao gồm giá trị thuộc về đời sống vật chất, về đời sống xã hội và về đời sống tinh thần* (Tiến sĩ Huỳnh Công Bá, Cơ Sở Văn Hoá Việt Nam, trang 21, NXB Thuận Hoá). Lời Kinh Thánh cũng dẫn chứng *"Ấy vậy, luật pháp đã như thầy giáo đặng dẫn chúng ta đến Đấng Christ, hầu cho chúng ta bởi đức tin mà được xưng công bình" (Ga-la-ti 3:24-26).*

***"Đạo"* là một thực thể nhập thể**. Đạo là khởi nguồn của sự sống nhập thế làm của lễ chuộc tội cho mọi người, thay thế án phạt đời đời của nhân loại, hy sinh cứu chuộc con người trong cõi hư mất. Do đó, Đạo không chỉ là lề luật trên thuyết pháp mà Đạo chính là sự mặc khải của Đức Chúa Trời cho thế gian để con

người nhận biết sự hiện hữu của một Đức Chúa Trời *"Chẳng hề ai thấy Đức Chúa Trời; chỉ Con một ở trong lòng Cha, là Đấng để giải bày Cha cho chúng ta biết"*(Giăng 1:18). Và giá trị của Đạo đến từ Đức Chúa Trời không chỉ dựa trên đạo đức Nhân-bản mà con người được thừa hưởng đạo đức Thiên-bản (ITi-mô-thê 2:5-6).

## 2- BẢN CHẤT ĐẠO TRỜI TRONG CÁCH SỐNG TƯ GIA CỦA NGƯỜI VIỆT NAM

**Người Việt Nam vốn tôn trọng *"Ông Trời"***. Cho nên khi đề cập đến*"Thượng Đế hay Thiên Chúa"* thì hầu hết người Việt Nam cho rằng*"Đạo nào rồi cũng về một mối"*. Cũng giống như người Tây Phương nghĩ "*đường nào cũng về La-mã"*. Đôi khi người Việt Nam cũng áp dụng tình yêu vào các mối quan hệ giữa người với người làm giá trị bền vững. Vì thế muốn có sự hiệp một đoàn kết người Việt Nam ta có câu *"Bầu ơi thương lấy Bí cùng, tuy là khác giống nhưng chung một giàn"*. Hoặc tâm niệm sống là *"một bồ cái lý không bằng một tí cái tình"*.

**Bản chất Đạo Trời trong Người Việt Nam đề cao tình yêu thương**. tình yêu thì người Việt Nam dí dỏm, đầy thâm tình *"thương nhau trái ấu cũng tròn, ghét nhau cái bồ hòn cũng méo"* hay là *"thương nhau lâu cắn nhau đau"* hoặc là *" yêu em mấy núi cũng trèo, mấy sông anh cũng lội, mấy đèo anh cũng qua"*.Tình yêu là nguồn năng lực hấp dẫn nhau nhưng trái chiều. Bởi vì tình yêu của con người đo lường lẫn nhau có điều kiện, chứ không phải là sự ban cho vô điều kiện. Tình yêu con người là chinh phục vì mình hơn là chinh phục cho người khác. Vì thế, bản chất yêu thương người ta là thích trao đổi *"Có qua có lại mới toại lòng nhau"*. Đối với tình yêu của Đức Chúa Trời không từ ý thức con người nhưng được khởi động theo kế hoạch của Ngài.

Đức Chúa Trời yêu thương nhân loại xuất phát từ bản chất yêu thương đời đời. Bởi vậy, khi con người tiếp nhận tình yêu của

Đức Chúa Trời thì không phải lo sợ rằng mình phải trao đổi điều gì đó để được Chúa yêu, hoặc là phải làm điều gì đó để khỏi mất tình yêu. Chính bản chất yêu thương của Đức Chúa Trời khác biệt với bản chất yêu thương của loài người là điểm này. Bởi vì, khi con người yêu thương nhau thì luôn luôn sợ bị đánh mất tình yêu, nhưng Đức Chúa Trời là Đấng ban tình yêu thương trường tồn và sống động. ***Tình yêu Đức Chúa Trời được thể hiện bằng ba ý niệm cốt lõi: (1) Là vô điều kiện; (2) Là bất vụ lợi; (3) Là chẳng sợ hãi (I Giăng 4:7-21).*** Mặc khác, mức độ yêu thương của người Việt Nam cũng bao dung được dạy rằng một người trượng phu phải có trách nhiệm yêu thương gia đình, tổ quốc, đồng bào, bạn hữu và mọi vật xung quanh. Vì thế, dòng chảy tình yêu Việt Nam đã xuyên qua giáo dục, âm nhạc, kiến trúc, văn hoá, khoa học như là tình người được gởi vào từng sản phẩm con người bộc lộ được bản chất yêu thương, nên thường có câu *"Thương người như thể thương ta"* hay là *"Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ"*. Lời Chúa mặc khải *"tình yêu thương chẳng hề hư mất bao giờ"* (I Cô-rinh-tô 13:8) và Đức Chúa Giê-su dạy rằng *"hãy yêu kẻ thù nghịch và cầu nguyện cho kẻ bắt bớ"* (Ma-thi-ơ 5:44), hay là *"thà một món rau mà thương yêu nhau hơn là ăn bò mập béo…"* (Châm-ngôn 15:17).

**Đạo Trời hội nhập bởi bản chất đức tin sống có việc làm.** Người xưa cũng có câu *"Chung thân hành thiện, thiện du bất túc. Nhất nhựt hành ác, ác tự hữu dư"* Nghĩa là *"Một đời làm lành thì lành vẫn thiếu, một ngày làm dữ thì dữ có dư"*. Bên cạnh đó, Khổng Tử cũng rút ra một chân lý để đời *"Nhân vô thập toàn"* tương tự như lời Chúa khẳng định *"Mọi người đều phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời"* (Rô-ma 3:23). Kết quả cho sự trả giá của tội lỗi là sự chết *"vì tiền công của tội lỗi là sự chết; nhưng sự ban cho của Đức Chúa Trời là sự sống đời đời trong Đức Chúa Giê-su Christ, Chúa chúng ta"* (Rô-ma 6:23). Như vậy, Đạo Trời đem con người đến với Chúa Trời bằng tình yêu thương

chứ không phải con người đến với Đức Chúa Trời bằng việc làm.*"Vả, ấy là nhờ ân điển, bởi đức tin, mà anh em được cứu, điều đó không phải đến từ anh em, bèn là sự ban cho của Đức Chúa Trời"* (Ê-phê-sô 2:8)

## 3- MỤC ĐÍCH CỦA ĐẠO TRỜI DÀNH CHO NGƯỜI VIỆT NAM ĐẾN TIN LÀNH

**Mục Đích Đạo Trời ban sự sống mới**. Từ buổi sáng thế, Đức Chúa Trời tạo dựng một thiên sứ trưởng đẹp đẽ sáng láng và đầy vinh hiển (Ê-xê-chiên 28:14-19). Nhưng vị thiên sứ này đã tự nhấc ngai mình lên, và làm ra mình bằng Đức Chúa Trời nên đã bị hạ thấp xuống nơi âm phủ ( Ê-sai 14:12-15). Sa-tan đã kéo theo những thiên sứ khác phạm tội và Đức Chúa Trời trói buộc bằng xiềng nơi tối tăm để chờ ngày phán xét (II Phi-e-rơ 2:4). Ma quỷ đã lừa dối tổ phụ của loài người đầu tiên sa ngã phạm tội không vâng lời Đức Chúa Trời, và bị cám dỗ muốn tự mình sẽ trở thành giống như Đức Chúa Trời. ***Bản chất của ma quỉ đã tác động đến thế gian là kiêu ngạo (I Giăng 2:16), lừa dối (Giăng 8:44) và huỷ diệt (Giăng 10:10a).*** Ngày nay, người Việt Nam chịu ảnh hưởng bởi nhiều triết lý sống thực dụng. Đâu sẽ là cơ hội cho người Việt Nam nhận biết một Đức Chúa Trời hiện hữu, quyền năng, cứu chuộc. Triết lý của Khổng Tử *"Thiên võng khôi khôi, sơ nhi bất lậu"* nghĩa là *"Lưới Trời lồng lộng, nhưng việc nhỏ cũng khó lọt"* và trong tác phẩm Hàn Nho Phong Thi Phú của Nguyễn Công Trứ có câu *"Tất do Thiên âu phận ấy là thường, hữu kỳ đức ắt Trời kia chẳng phụ",* cũng như tinh thần của người quân tử "*Bất tri Thiên mệnh, Vô dĩ vi quân tử giả*". Lời Chúa cũng tỏ bày rằng *"Thật như Ta hằng sống, mọi đầu gối sẽ quì trước mặt Ta, và mọi lưỡi sẽ ngợi khen Đức Chúa Trời. Như vậy, mỗi người trong chúng ta sẽ khai trình và đổi mới luôn trong Chúa"* (Rô-ma 14:11-12, I Cô-rinh-tô 5:17).

**Mục Đích Đạo Trời ban sự bình an.** Như vậy, tất cả mọi người hiện hữu trên đất này và biến mất trong một thời điểm nào đó tưởng chừng như không ai biết đến và không ai nhớ đến nhưng không thể lọt lưới khỏi Đức Chúa Trời. Cũng có câu *"Hoạch tội ư Thiên, vô sở đảo giả"* có nghĩa là *"Khi đã phạm tội với Trời thì con người không thể xoay sở đường nào được".* Cho nên, rốt cuộc con người làm gì thì rồi cũng phải đối diện với Đức Chúa Trời. Ngày nay con người đang trải nghiệm cuộc sống hòa bình và thanh bình nhưng con người vẫn sống trong tuyệt vọng, áp lực và buồn thảm. Vậy thì, điều con người đã hòa bình, thanh bình đó chính là bình an Đức Chúa Giê-su đã phán (Giăng 14:27). Mọi quyền phép của Đạo Trời được thực thi bởi Con Trời đã hiện ra để huỷ phá công việc của ma quỷ (I Giăng 3:8), vì cả thế gian đều phục dưới quyền ma quỷ (I Giăng 5:19). Là một con người thực tế không ai tránh khỏi sự khống chế của ma quỷ một cách vô hình, một cách tinh vi, một cách đáng sợ đến nỗi người Việt Nam chúng ta cũng rút được kinh nghiệm *"Ma đưa lối, quỷ dẫn đường"* hay là *"Bảy mươi chưa hẳn là lành"*. Đức Chúa Trời là nơi yên ủi của những ai ngã lòng, nâng đỡ những người yếu đuối, chữa lành những tấm lòng đau thương thống hối, giải phóng những cuộc đời bị xiềng xích gông cùm bởi tà linh và ban ơn cho những người khao khát sự công bình.

**Mục Đích Đạo Trời ban sự giải cứu.** Kinh thánh ghi lại sứ đồ Phi-e-rơ dõng dạc công bố *"Chẳng có sự cứu rỗi trong đấng nào khác; vì ở dưới trời, chẳng có danh nào khác ban cho loài người, để chúng ta phải nhờ đó mà được cứu."* (Công-vụ 4:12). Sứ đồ Phi-e-rơ đã nhấn mạnh dù rằng ở dưới trời này loài người đang tìm kiếm nhiều lãnh vực như tôn giáo, nghệ thuật, phim ảnh, sách vở và các nguồn thông tin từ Internet như là phương tiện giải trí tạm thời nhưng chắc chắn rằng không có sự cứu rỗi bởi vật chất. *Đạo Trời thật sự ban sự cứu rỗi cho loài người bằng chính con đường thập tự giá mà Đức Chúa Giê-su đã tình nguyện vác thay*

*cho cả nhân loại. Đạo Trời không đem người ta đến quyền lực nhưng phát ra quyền năng của Đức Chúa Trời. Đạo Trời không đem đến sự nghiện ngập mê muội nhưng sẽ làm khai phóng tấm lòng và tâm trí để trở nên khôn ngoan và tươi sáng.*

## 4- THỰC TIỄN THẦN HỌC TIN LÀNH TƯ GIA TẠI VIỆT NAM TỪ THẦM LẶNG ĐẾN CÔNG NHẬN

Đạo Tin Lành là nguồn lực trí tuệ mới dựa trên nền tảng Kinh Thánh là Thần Học Mặc Khải được áp dụng vào từng nền văn hóa xã hội thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Hành trình Đạo Tin Lành gặp phải những thử thách khi đối diện với các nền văn hoá được xem như là truyền thống, phong tục tập quán, những quy định đình làng của một cộng đồng dân tộc từ trong gia đình. Người theo Đạo Tin Lành đối diện rất nhiều tranh luận về phong tục, giá trị văn hóa mang tính dân tộc, nếu đều đó trái ngược với Kinh Thánh. Hơn thế nữa, Đạo Tin Lành cũng là nguồn lực bổ túc đồng thời làm sáng tỏ luân lý, triết lý và đạo lý trên bình diện văn hóa xã hội Việt Nam. Đạo Tin Lành bắt đầu nổi bật ở Việt Nam trong suốt thế kỷ 20 đã góp phần mở mang đời sống văn minh Việt Nam trong những thời kỳ đầu.

Đạo Tin lành truyền vào Việt Nam từ cuối thế kỷ 19 và được nhìn nhận mốc lịch sử từ năm 1911 hình thành nhóm người sinh hoạt đạo đầu tiên tại Quảng Nam-Đà Nẵng. Người viết cũng được vinh dự tham gia Hội thảo Bàn Tròn Quá Trình Phát Triển Đạo Tin Lành 100 Năm (1911-2011) qua sự kết nối tổ chức bởi Viện Nghiên Cứu Tôn giáo Việt Nam, Hội Việt-Mỹ, Ban Tôn giáo Chính phủ và Viện Tôn giáo Toàn Cầu cách đây 15 năm tại TP.Hà Nội. Với vai trò viết tham luận và quan sát viên cũng đã học biết những giá trị đáng trân trọng của bao thế hệ đi trước và tiếp nhận một di sản thuộc linh thực tiễn đóng góp các hoạt động Tôn giáo trong bối cảnh của nước nhà suốt chặng đường gần 120 năm đạo Tin-lành đã hiện lên nhiều bức tranh sống động.

Thời khắc quan trọng lịch sử của Hội thánh Chúa trải dài để tồn tại khắp quê hương Việt Nam và được biết đến mang tính công chúng hay có Tư cách Pháp nhân của hơn 10 hệ phái Tin lành là những nổ lực của Quý tôi tớ con dân Chúa và Đại diện Chức sắc Chức việc đạo Tin-lành cùng Quý cấp Lãnh đạo Trung ương Bộ ngành nắm bắt nhu cầu thực tiễn '*như cơm ăn áo mặc không thể thiếu hay đến thời khắc trăm hoa đua nở*' trên mảnh đất Việt Nam. Tầm nhìn thúc đẩy việc công nhận sinh hoạt đạo Tin-lành từ năm 2001, kế đến Chính phủ đã ban hành Pháp-lệnh Tín ngưỡng Tôn giáo năm 2004 và thông qua Quốc hội hoàn chỉnh thành Luật Tín ngưỡng Tôn giáo Chỉ thị 01-2005 đăng ký Điểm nhóm Tư gia đến nay là được Công nhận Điểm nhóm Tập trung.

Hầu hết các tổ chức tôn giáo nói chung đã trình bày Hiến chương, Đường hướng, Giáo lý, Giáo lễ một cách phù hợp với điều kiện sinh hoạt đạo cho từng địa phương. Nội hàm đều giữ được bản sắc dân tộc và tiến bộ xã hội trong thời kỳ đổi mới, hội nhập, gắn liền với đất nước và con người Việt Nam. Chính vì thế mà Thần học Tin-lành cũng thích ứng theo chuẩn mực Kinh Thánh '*kính Chúa yêu người, liên hữu phục vụ, sống phúc âm, gắn bó dân tộc tuân thủ pháp luật*', nhằm góp phần vào công cuộc xây dựng đời sống đức tin bà con tín đồ đồng hành cùng dân tộc vượt qua rào cản truyền thống và phong tục tập quán còn lạc hậu, hủ tục, hay mê tín dị đoan.

**1. Thực Tiễn Văn Hóa Xã Hội.**

Trong quá trình phát triển nhân sinh quan cuộc sống con người luôn chịu tác động bởi dân tộc -tôn giáo trong môi trường đức tin lương tâm và luân lý đạo đức. Chính vì thế mà tín ngưỡng tôn giáo cũng được đề cao qua từng dân tộc trên lãnh thổ đó. Ước tính khoảng 16.800 nhóm dân tộc định hình trên thế giới thì biết bao nền văn hóa dân tộc trải qua hơn 6.000 lịch sử loài người.

Trong cuốn *Xã hội học Văn hóa* của Đoàn Văn Chúc, Viện Văn hóa và Nhà xuất bản Văn hóa-thông tin, xuất bản năm 1997, tác giả cho rằng: "*Văn hóa- vô sở bất tại: Văn hóa - không nơi nào không có! Điều này cho thấy tất cả những sáng tạo của con người trên nền của thế giới tự nhiên là văn hóa; nơi nào có con người nơi đó có văn hóa".*

Trong cuốn *Tìm về bản sắc văn hóa Việt Nam*, PGS.TSKH Trần Ngọc Thêm cho rằng: "*Văn hóa là một hệ thống hữu cơ các giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo và tích lũy qua quá trình hoạt động thực tiễn, trong sự tương tác giữa con người với môi trường tự nhiên và xã hội của mình".*

Quá trình lịch sử dân tộc phù hợp từng thời kỳ giống như xây nhà đổi kiểu, thay mẫu kiến trúc cho phù hợp thời đại theo định luật về phần vật lý, tinh thần và tâm linh phải (1) nghiên cứu ngôi nhà ( sinh thái học) kết hợp yếu tố du nhập, (2) cai quản ngôi nhà (kinh tế học) đấu tranh sinh tồn, hay (3) xây đắp ngôi nhà ( kiến trúc học) nét đặc trưng bản địa, trong mỗi giai đoạn hội nhập phát huy nhằm mục đích phát triển đời sống văn hóa dân tộc hòa bình và thịnh vượng.

## 2. Thực Tiễn Văn Hóa Gia Đình

***Văn hóa gia đình***: Đối với văn hóa và cuộc sống người Việt gắn liền với 'cái nhà' được nhân cách hóa như là '*con không cha, như nhà không nóc; mía hư có đốt, nhà dột có nơi; nhà sạch thì mát, mà bát sạch thì cơm ngon'* hay lời hiệu triệu thế hệ trẻ *'rường cột của nước nhà'.*

Trong bối cảnh hay hiện trạng gia đình thì người Việt Nam chúng ta chịu ảnh hưởng nhiều văn hóa phương đông như là trong một nhà có nhiều thế hệ sống chung với nhau *'tam đại đồng đường hay tứ đại đồng đường'*. Nhưng hầu hết ở phương Tây thì thúc đẩy hay đề cao tính *" tự lập và độc lập"*. Giới trẻ thực tế hội nhập gắn kết dễ dàng tình bạn, tình yêu, hôn nhân vợ chồng cũng là nếp sống

văn hóa có tính liên hợp bởi giềng mối gia đình họ tộc. Người Á Đông cho rằng phải hôn ước với những người bà con hay họ hàng gần chứ không gả cưới nơi xa. Hiếu kính hay thờ phượng đối với ông bà cha mẹ là rất thiêng liêng trong bổn phận con cháu. Không phải mâm cao cổ đầy mà tình thương chân thật. Trên bình diện chung thì khoảng cách giữa ông bà cha mẹ và con cháu đang gặp nhiều cách biệt trong môi trường chuyển dịch. Hầu hết là nghĩ đến bổn phận thờ cúng là đỉnh điểm cho nên bối cảnh xã hội đề cao tính thực dụng hơn là tính nhân văn.

**3. Thực Tiễn Văn Hoá- Dân Tộc**

*** Người Việt đề cao đạo đức và nhân cách sống dựa trên nền tảng dân tộc**. Thường lượng giá người tài năng thì phải hiền đức. Nền tảng văn chương truyền khẩu và minh triết dân tộc bình dân thêm những qui tắc văn hóa trong cách sống của người Việt Nam làm nỗi bật đặc tính con người khôn ngoan biết người biết ta. Người Việt luôn tôn trọng văn hoá và truyền thống dân tộc trong phạm trù buôn làng, thôn xã. Lệ luật thờ kính tổ tiên là chổ dựa tâm linh và mang tính kế thừa dòng dõi, gia sản cũng như tình làng nghĩa xóm.

*** Sống thiện làm lành lánh dữ:** Người Việt Nam luôn sẵn sàng san xẻ "c*ủa ít lòng nhiều nhiều; một ít khi đói còn hơn một gói khi no; lá lành đùm lá rách; thương người như thể thương thân*". Đạo Tin lành cũng cởi mở thêm về việc làm lành làm thiện mang đến đồng lòng hiệp ý nhiều khác biệt, từ những nhóm văn hóa dân tộc có thể đến hợp tác hay đối tác cùng nhau, để phục vụ cộng đồng mãnh liệt, như thể Tiến sĩ Darrow L Miller phát biểu "*Sự từ thiện đúng nghĩa phải tra xét các câu chuyện của con người. Chúng ta phải tra xét các quan điểm của một dân tộc, các giá trị đạo đức của nền văn hóa, để xác định xem các câu chuyện ủng hộ sự phất triển hay sự nghèo nàn. Sau đó, biết các nguyên tắc phổ biến cung cấp mảnh đất màu mở cho sự phát triển và nguyên tắt phục hồi di sản của chúng ta*"

## 4. QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN ĐẠO TIN-LÀNH TẠI VIỆT NAM THỜI KỲ ĐỔI MỚI

Theo thống kê từ Ban Tôn giáo Chính phủ năm 2017 có khoảng 1.200.000 (một triệu hai trăm ngàn) tín đồ từ các hệ phái Tin-lành trong nước, tăng 6,7 so với trước năm 1975. Trước đây thì hoạt động phần đông ở miền Nam, Tây Nguyên và 10 tỉnh phía Bắc nhưng nay phạm vi hoạt động đạo Tin lành khắp 63 tỉnh, thành phố. Thực chất của Đạo Tin Lành phải đối diện với văn hóa xã hội Việt Nam vào đầu thế kỷ 20 là một thách thức sống còn mang tính đối đầu trong bối cảnh văn hóa xã hội phong kiến và văn hóa xã hội thuộc địa thì Đạo Tin Lành thường bị phê phán. Và nhìn lại chặng đường tồn tại và phát triển suốt 100 năm qua thì giai đoạn 1911-2011 là vô cùng quan trọng để đánh dấu lịch sử của Đạo Tin Lành từ những ngày đầu phôi thai đến khi khẳng định được giá trị đích thực cả ba mặt như tâm linh, tinh thần và thể chất nhằm góp phần xây dựng đất nước thân yêu Việt Nam "phồn vinh-đức hạnh". Song song đó sự hình thành từ những cá nhân và gia đình đã tin Chúa trong thời kỳ Phong kiến cho đến thời kỳ đương đại luôn ảnh hưởng cộng đồng xã hội đối diện với truyền thống, Phong tục tập quán, Văn hóa và lịch sử dân tộc thách thức niềm tin tôn giáo. Vì thế Đạo Tin-lành luôn có những đường hướng phù hợp với quốc gia dân tộc dựa trên Kinh thánh.

Bối cảnh Tin lành Tư gia tại Viêt Nam từ những năm 1988 đã khởi xướng cũng như trong thời kỳ Hội thánh đầu tiên đã hoạt động đức tin tại nhà riêng thay vì chỉ có Đền thờ hay Nhà hội suốt giai đoạn Công vụ các Sứ đồ. Nền tảng Đức Tin Cơ Đốc được xây dựng đức tin từ nhà này sang nhà khác, từ người này đến người kia đã lan rộng khắp các Châu lục của Thế giới. Từ bối cảnh đó mà nền Thần học được thích nghi với từng dân tộc hay quốc gia hay từng địa phương bản sắc văn hóa.Thần học Tin lành không

phải liệt kê con số nhiều hay ít nhưng là tác động ảnh hưởng. Người ta cầu khẩn Danh Đức Chúa Trời mọi nơi.

Trước những thách thức của đạo Tin-lành trong thời kỳ đổi mới chuyển tiếp những năm 1988-1994, nhắc nhớ ảnh hưởng của người Việt Nam tiếp nhận đao Tin-lành từng dòng người từ Hồng-Kong, Úc, Đông Âu, Liên bang Nga, Đức, Hoa-kỳ, Anh, Pháp, sau này những người Việt sang lao động ở Hàn-Quốc, Trung quốc-Đài loan, Ma-lay-si-a, v.v.v. Vào những năm 2001-2010 dòng người Việt trở về các tỉnh thành trong nước đã trở thành cầu nối cho việc tiếp cận đạo Tin lành gần gũi hơn đối với người Việt Nam. Trong hình thức hay tinh thần thì người Việt Nam dù đã theo đạo Tin-lành khi sinh sống làm ăn sang đất khách quê người thì cũng nhớ về quê hương ruột thịt với những kỷ niệm, ký ức và truyền thống bản sắc văn hóa dân tộc cũng thấm nhuần con người Việt Nam. Suốt những chặng đường hội nhập, bang giao quốc tế nhiều lãnh lực, thì dòng chảy kiều bào từ các nước có Tin Lành phần lớn ở Châu Âu, Châu Úc, Châu Mỹ và một số nước khu vực Châu Á Thái Bình dương, đã tạo nên những quan tâm chia sẻ không chỉ mang tính kinh tế thị trường hoặc là khoa học kỹ thuật mà còn giao lưu văn hóa dân tộc. Chính điều đó mà Nhà nước, Chính phủ Việt Nam đã góp phần gắn kết nhiều cuộc hội nghị, tọa đàm, lễ hội Mừng Chúa Giáng sinh- Kỷ niệm Chúa Phục sinh cho đạo Tin Lành và xây dựng tiền đề đúng lúc kịp thời để phát huy gìn giữ văn hóa dân tộc thuận lợi trong cơ hội tốt nhất.

Trong quá trình nghiên cứu còn rất nhiều yếu tố liên quan để xây dựng một Nền tảng Thần học Tin lành Tư gia Việt Nam khoảng 70 hệ phái Tin Lành đang hoạt động tại Việt Nam được hình thành và phát triển sau năm 1975 với những giá trị mang tính dân tộc, bối cảnh, lịch sử, và hội nhập triển khai được giới hạn từng thời điểm khác nhau nhưng cùng mục đích là mang ơn cứu chuộc của Đức Chúa Jesus Christ đến cho dân tộc thân yêu Việt

Nam. Mô hình sinh hoạt đạo Tin-lành Tư gia đã bắt đầu cách mạnh mẽ trong thời kỳ Hội thánh đầu tiên và thời Tân ước. Nhưng mang tính biệt lập và đơn giản, vừa tiết kiệm vừa gần gũi các tầng lớp xã hội Việt Nam.

Bước ngoặc quan trọng của Giáo hội Báp-tít Việt Nam được công nhận tổ chức tôn giáo bởi Thủ tướng Chính phủ chấp thuận sau 20 năm (1988-2008) được hình thành ổn định tiến hành Đại hội đồng lần thứ nhất vào ngày 08/08/2008 tại TP. Hồ Chí Minh với danh xưng Hội Thánh Báp-tít Việt Nam (Nam Phương) từng bước trưởng thành và phát triển thì Giáo hội Báp-tít Việt Nam đã kết nối với cộng đồng người Việt Báp-tít ở nước ngoài đã làm công tác mục vụ giai đoạn mới như là Hội Từ Thiện Nê-hê-mi giúp dụng cụ y khoa và trong chừng mực các tổ chức xã hội hỗ trợ nhà tình thương, nhà nguyện, khoan giếng nước sạch, làm đường bắc cầu, bảo vệ môi trường biến đổi khí hậu, cây giống con giống trồng trọt chăn nuôi từ các Giáo hội như là Báp-tít Hoa-kỳ, Na-uy, Thụy Điển, Úc, Ca-na-da, Hàn Quốc, Philippines, Singapore, Malaysia. Tiếp đến Giáo hội được bầu làm thành viên thứ 105-Liên hiệp Báp-tít Thế Giới (BWA-2010).

Qua những chương trình Đại hội và hội nghị giữa quan hệ người Việt Nam giao lưu trong và ngoài nước cùng hệ phái Báp-tít đã tạo nên gần gũi khi có cơ hội với tư cách thành viên tham dự hội đồng Báp-tít Châu Á Thái Bình dương, Liên hiệp Báp-tít Thế giới, Liên hữu Báp-tít Việt Nam Bắc Mỹ cũng là nhịp cầu nối về công tác giáo dục, truyền giáo, từ thiện xã hội, và tâm tình giao lưu đồng đạo. Có thể đề cập đặc thù của Hội Thánh Báp-tít vì tính chất của Tổ chức Báp-tít không có *" Hội thánh toàn cầu"* mà là *"Hội thánh địa phương"*; không phải *"giám mục chế mà là Hội chúng chế"*; không có "*quyền lực tập trung mà là phân quyền*"; không thể bị "*gò bó cục bộ theo khuôn mẫu nhất định mà là tự do*

*thực hành đức tin trên nền tảng Kinh Thánh"*; và chính sách"*tôn trọng sự khác biệt vì đa phần liên lụy đến đa văn hóa, đa dân tộc*". Thực trạng của Giáo Hội Báp-tít Việt Nam phải mang tinh thần vừa Giám mục chế vừa Hội chúng chế từ thời kỳ sơ khai, còn nhiều bất cập bắt đầu trưởng thành từ bối cảnh 'Hội thánh Tư gia' từng bước tự dưỡng.

Nhờ ơn Chúa ban, Giáo hội Báp-tít Việt Nam được hoạt động trên 59 tỉnh, thành phố phạm vi cả nước, mở được Cơ sở Trường đào tạo gồm 02 Lớp Bồi dưỡng Thần học Thánh kinh tại TP. Hồ Chí Minh và TP. Hà Nội, chuyên các môn thần học, mục vụ, giáo dục, văn hóa văn minh thế giới, lịch sử và luật pháp Việt Nam. Ngoài Ban Chấp hành Giáo hội cấp trung ương và Hội Thánh Báp-tít trực thuộc đã thành lập được Ban Đại diện và Đại diện từng tỉnh, thành phố. Từng bước hành trình được công nhận hoạt động đã thúc đẩy phần đông tin đồ thấy được định hướng nâng cấp giá trị tinh thần văn hóa dân tộc, từ thời kỳ sinh hoạt thầm lặng đến hoạt động tôn giáo công khai, đối nội đối ngoại trước hoàn cảnh môi trường biến đổi từng ngày. Nhưng có lúc đơn sơ mà lại thiết nghĩa như tinh thần văn hóa dân tộc cũng trình bày được điểm tương đồng để tiếng nói người Việt công diễn qua trang phục dân tộc bởi những chiếc nón lá bên áo dài tha thướt của người phụ nữ Việt Nam cho đến những câu hò điệu múa, hát tuồng cải lương, vọng cổ bằng ngôn ngữ Tin Lành tại các diễn đàn hội nghị thể hiện đặc thù văn hóa nghệ thuật nước Việt. Đánh dấu thời kỳ 20 năm thực hiện pháp lệnh đến pháp luật Tín ngưỡng Tôn giáo 2004-2024

Hiện nay đã có 12 hệ phái Tin lành được Công nhận Pháp nhân gồm: Hội thánh Tin Lành Việt Nam ( Miền Bắc); Hội thánh Tin lành Việt Nam (Miền Nam); Hội Truyền giáo Cơ Đốc Việt Nam; Tổng Hội Báp Tít Việt Nam; Giáo Hội Báp-Tít Việt Nam; Hội Thánh Liên Hữu Cơ Đốc Việt Nam; Hội thánh Tin Lành

Trưởng Lão Việt Nam; Hội Thánh Mennonite Việt Nam; Hội Thánh Phúc Âm Ngũ Tuần Việt Nam; Giáo Hội Cơ Đốc Phục Lâm Việt Nam; Hội Thánh Phúc Âm Toàn Vẹn Việt Nam; Hội Thánh Liên Hiệp Truyền Giáo Việt Nam và hơn 70 Hệ phái Tin Lành đang hoạt động đặc thù Tư giá theo Điểm nhóm Tập trung. Để đáp ứng cho tình hình xu thế phát triển Tín ngưỡng Tôn giáo thì Luật Tín Ngưỡng Tôn Giáo thông qua bởi Quốc Hội được bắt đầu áp dụng vào ngày 01/01/2018 và đang triển khai hướng dẫn cụ thể theo Nghị định 162 /BNV-BTGCP. Qua đó thêm hai Hội Thánh Phúc Âm Toàn Vẹn Việt Nam và Hội Thánh Liên Hiệp Truyền Giáo, đều có đường hướng gần tương tự nhau.

Thật là món quà lớn cho *'Ngôi Nhà '* chung trên đất nước Việt Nam để xây dựng nên *'Đạo Tin-lành của người Việt Nam'*. Từ một đốm lửa Tin Lành Yêu thương của những Tư gia thầm lặng nhưng đúng kỳ, Đức Chúa Trời đã ban trào lưu hội nhập được Chính phủ mở cửa cho Cộng đồng Tin lành Việt Nam gồm 10.000 Mục sư, Mục sư Nhiệm chức, Nữ Truyền giáo, Truyền đạo, Nhân sự 50 hệ phái đại diện tổ chức Đại Lễ Kỷ niệm 500 năm (1517-2017) Cải chánh Giáo hội Cơ đốc vào ngày 2-3 tháng 11 năm 2017 tại Cầu Rạch Chiếc, Phường An Phú, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh do Mục sư Hội trưởng Nguyễn Võ Khánh Giám (GHBTVN) làm Trưởng ban tổ chức; và ngày 9-10 tháng 12 năm 2017 tại Sân Quần Ngựa TP.Hà Nội do Mục sư Hội trưởng Nguyễn Hữu Mạc (THTLVNMB) làm Trưởng ban tổ chức, đầy vinh hiển Danh Chúa và phước hạnh Chúa ban trên Hội Thánh Ngài. Đây cũng đánh dấu lịch sử đạo Tin-lành Việt Nam có sức lan tỏa khắp thế giới được sự đồng thuận của Chính phủ, UBNDTP.Hồ Chí Minh và UBNDTP. Hà Nội, tiếp các vị Mục sư Chức sắc Chức việc đạo Tin-lành Việt Nam nước ngoài về tham dự và bầu bạn quốc tế góp phần chương trình, Đại diện Lãnh sự

quán Hoa-kỳ đến chúc mừng. Thời khắc đó ghi nhớ quá trình ổn định phát triển trong vị thế được công nhận trong nước và quốc tế.

Theo nghiên cứu của PGS.TS Nguyễn Thanh Xuân, Nguyên Phó Trưởng ban Tôn giáo Chính phủ cho biết qua những nhận xét rất trọng tâm như sau: *Đạo Tin-lành ra đời đã góp phần đưa Châu Âu thoát khỏi tình trạng trì trệ và ngưng đọng của đêm trường trung cổ dưới sự cai trị của phong kiến và Giáo hội Công giáo. Đồng thời, đạo Tin-lành đã có cách nhìn mới về con người và hoạt động kinh tế của con người. Đạo Tin-lành là tôn giáo tư duy kinh tế, khuyến khích làm giàu,với quan niệm lao động là "trách nhiệm hằng ngày", là nghĩa vụ trước Thiên Chúa. Đặc biệt, đạo Tin lành luôn kêu gọi "tiết kiệm" và giáo dục tín đồ tuân thủ pháp luật và vâng phục bậc cầm nguyền, vì "mọi bậc cầm quyền đến từ Thiên Chúa", từ bỏ những thói quen xấu như không uống rượu, không hút thuốc. Ngoài ra Đạo Tin-lành chủ trương trở lại với Kinh Thánh, chỉ tin Thiên Chúa và đề cao vai trò cá nhân và đức tin trong sinh hoạt tôn giáo, không lệ thuộc nhiều vào lễ bái, nơi thờ tự, chức sắc, cùng các"hình thức ngoại tại" khác. Nội dung cải cách đã đưa đạo Tin-lành trở thành một tôn giáo trong thời kỳ cận đại "đơn giản, gọn nhẹ, dễ theo", một tôn giáo duy lý nhưng mang tính hiện đại và nhập thế nên có nhiều tập quán, lối sống hiện đại và tiến bộ phù hợp với xu hướng phát triển xã hội. Đạo Tin lành có mối quan hệ khá rộng rãi theo hệ thống dọc của tổ chức hệ phái và quan hệ ngang giữa các tổ chức hệ phái trên tinh thần đồng đạo, đại kết. Tuy nhiên, cùng với thời gian, đa số hệ phái Tin lành ở Việt Nam đã xác định tính độc lập về tổ chức theo truyền thống: Tự trị, tự dưỡng, tự truyền '.*

Là người phát ngôn mang đặc tính đạo Tin lành của người Việt Nam, chắc hẳn sẽ được đánh giá chung về nền tảng giáo lý và việc thực hành đức tin trên nền tảng Kinh Thánh về Một Đức Chúa Trời Ba Ngôi trong Bản thể Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Chúa Thánh Linh. Vì thể giá trị của một thân thể biểu cảm

xác định ba phần gồm: thể xác, tâm hồn và linh hồn cùng phát huy ba chức năng trong một con người gắn liền với môi trường sống có văn hóa, xã hội và dân tộc. Trên bình diện cộng đồng người Việt ở nước ngoài theo đạo Tin Lành cũng xuất thân từ văn hóa Việt Nam. Cho nên, nền tảng ngôn ngữ, lối sống truyền thống, bản sắc dân tộc vẫn duy trì mức độ chuẩn mực cho phép. Những bậc ông bà cha mẹ không muốn con cháu mình mất gốc. Thần học Tin-lành Tư gia Việt Nam luôn tìm thấy chân-thiện-mỹ trong nếp sống văn hóa dân tộc. cũng hướng chung ý niệm như: Nhân đạo; Tâm đạo; Thiên đạo, được đưa vào cuộc sống văn chuong, nghệ thuật, hay triết lý hiện sinh. Những giá trị văn hóa dân tộc được áp dụng một cách thực tế, mang đến tình yêu, đức tin và hy vọng cho mọi người Việt Nam hướng về tương lai. Đức Chúa Jêsus kêu gọi, chọn lựa, nhóm họp mười hai sứ đồ, ban quyền năng phép tắc để trị quỷ chữa bệnh. Rồi Ngài sai đi rao giảng về Nước Đức Chúa Trời cùng chữa lành kẻ có bệnh. Kế đó, sai từng đôi 70 môn đồ, đến các thành các làng mà chính Ngài sẽ đi dù đó là ban ngày hay ban đêm, nhiều người hay một người, từ trên núi xuống biển, trong nhà hay ngoài phố chợ.

## TÓM LƯỢC VỀ HỘI NHẬP-VĂN HOÁ DÂN TỘC-THẦN HỌC TIN LÀNH TƯ GIA VIỆT NAM

1. Một bắt đầu trật tự cách kỳ diệu do Đức Chúa Trời sắm sẵn mọi sự rất tốt lành cho con người thủy tổ: Thiên thời , Địa lợi, Nhân hòa "*Đất và muôn vật trên đất, thế gian và những kẻ ở trong đó, đều thuộc về Đức Giê-hô-va*" (Thi-thiên 24:1). Chúa dựng nên con người từ bụi đất là kiệt tác kỳ diệu hơn mọi tạo vật khác. Vì con người tốt lành, xinh đẹp, tình cảm, tài trí khôn ngoan, hấp dẫn và rất uy quyền. Nhưng cái neo cho căn nhà chúng ta ở đâu? Đức Chúa Jêsus thực sự là Chủ nhân của mình chưa? Chúng ta nên sống như thế nào để căn nhà di động mình trở thành mơ ước cho thế giới hôm nay? Hãy bắt đầu đi giao thông với Đức Chúa Trời.

Sanh sản thêm nhiều, Làm đầy dẫy đất. Hầu việc Chúa giao, Tôn vinh Danh Chúa. Quản trị mọi tạo vật, Giữ lời Đức Chúa Trời.

2. Đức Chúa Trời thiết lập hôn nhân gia đình là nền tảng ban đầu. Vợ chồng được Chúa dựng nên theo hình và tượng của Ngài; giúp đỡ lẫn nhau giống như mình; dính líu nhau và trở nên một thịt; trần truồng không thẹn hay xấu hổ; biết ý muốn Đức Chúa Trời. Áp-ra-ham người Hê-bơ-rơ được hưởng gia tài qua Kinh thánh như là cha của nhiều dân tộc, thương nông giàu có, thầy tế lễ, nhà tiên tri, người cầu nguyện, được xưng công bình, nguồn phước cho các chi tộc nơi thế gian, tổ phụ đức tin và bạn của Đức Chúa Trời nhờ vào vâng lời bước theo sự kêu gọi xuất phát từ đời sống kết quả thực tế ở trong gia đình thuộc nhà người bởi ý định ban đầu của Chúa.

3. Mỗi quốc gia, dân tộc, gia đình và nhiều công trình khác trên đất đều có người đứng đầu đại diện. Khả năng quản trị, quản lý, quản gia được mô tả sống động suốt lịch sử nhân loại. Hội thánh có thể bắt đầu với một người, đôi ba người, hiệp một, hòa thuận, nhân danh Chúa thì có Chúa ở giữa; nơi nào ghi nhớ danh Chúa thì Ngài đến ban phước. Hội thánh Tư gia hiện hữu tại thế gian nhưng không thuộc về thế gian. Dầu vậy, Hội thánh hữu hình hay địa phương phải gắn liền với xã hội và cộng đồng dân cư trên đất. Vì vậy Hội thánh phô bày sự thờ phượng Chúa và hướng dẫn những người lãnh đạo hay đại diện từng vùng đất trải qua các thời đại giúp cho mọi người được cứu và hiểu biết lẽ thật.

4. Đạo Trời được ấn chứng trong mỗi cuộc đời con người. Khi loài người có được mọi thứ nhưng không vâng lời Đức Chúa Trời thì mất tất cả. Tội lỗi xuất phát từ ý tưởng, lòng cưu mang và hành động của người thiếu vắng Đức Chúa Trời. Trốn tránh trách nhiệm khi bất khiết đang xảy đến cho người vô tín. Tất cả mọi giải pháp của Đức Chúa Trời để cứu con người đều phải có tế lễ hy sinh. Điều thiện và điều ác trong bất kỳ hình thức nào cũng sẽ không

dẫn con người đến sự sống. Nan đề của con người tưởng chừng quá lớn nhưng cuộc đời quá nhỏ bé trong bàn tay bồng ẵm của Đức Chúa Trời. Nhân loại thúc bách để phát minh nhiều điều mới lạ nhằm đáp ứng cho người tiêu dùng nhưng không dừng lại được thời gian và tuổi tác khi mỗi ngày sẽ cũ sẽ già đi.

5. Đạo Tin Lành là nguồn lực trí tuệ mới dựa trên nền tảng Kinh Thánh là Thần Học Mặc Khải được áp dụng vào từng nền văn hóa xã hội thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Hành trình Đạo Tin Lành gặp phải  những thử thách khi đối diện với các nền văn hoá được xem như là truyền thống, phong tục tập quán, những quy định bất di, bất dịch của một cộng đồng dân tộc từ trong gia đình cho đến Xã Hội. Mặc dầu các dân tộc nâng tầm tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ điện tử, tầng số vệ tinh đạt nhiều thành tựu chinh phục không gian giữa bầu trời rộng lớn, nhưng cũng bối rối trước thách thức khi nhân loại đối diện thế giới đa cực đa chiều thì phải đối phó những khác biệt về ý thức hệ, tầm nhìn và chịu tác động của các trục xoay chiều ở dưới đất cũng như các dẫy ngân hà của chuỗi hành tinh vũ trụ.

6. Người theo Đạo Tin Lành đối diện rất nhiều tranh luận, biện luận về phong tục, giá trị văn hóa mang tính dân tộc, nếu đều đó trái ngược với Kinh Thánh. Hơn thế nữa, Đạo Tin Lành cũng là nguồn lực bổ túc làm sáng tỏ luân lý, triết lý và đạo lý trên bình diện văn hóa xã hội Việt Nam. Mặc khác thì người xưa lưu truyền cho con cháu 05 đạo rất quan trọng là đạo Phu thuê- đạo Phụ tử- đạo Quân thần- đạo Sư đồ- đạo Huynh đệ. Vậy thì 'Đạo Trời' mang tính khởi đầu là tín ngưỡng dân gian trở thành tôn giáo hiện sinh. Rồi sự trải nghiệm con người xoay quanh 'Nhân đạo- Tâm đạo- Thiên đạo' như từng nấc thang bước gần đến mối quan hệ giữa tình người với tình Trời. Giá trị văn hoá của xã hội Việt Nam được đúc kết mang tính đặc trưng từ những nhóm dân tộc được lưu truyền nhiều thế hệ khiến người theo Đạo Tin Lành.

7. Hội nhập Thần học Tin lành Tư gia tiếp cận với nền Văn hoá Dân tộc Việt Nam không phụ thuộc vào nghi lễ hay hình thức nhưng tập trung năm trụ cột chính là: Đức Chúa Trời Thực hữu - Kinh Thánh Lời hằng sống - Đức tin duy nhất nơi Đức Chúa Jesus Christ -Ân điển được ban cho bởi quyền phép Đức Thánh Linh- Mỗi Tín nhân là thánh đồ, thầy tế lễ, linh hồn sống tự do trong mối quan hệ mật thiết với Chúa với nhau. Bởi Lời truyền của Đức Chúa Jesus Christ ' nơi nào có đôi ba người nhóm nhau lại thì có Chúa ở giữa'. Suốt gần 120 năm qua, Tin Lành Quyền phép của Đức Chúa Trời đã đến Việt Nam cũng như thời các Sứ đồ hình thành các hội thánh đều bắt đầu tư gia. Đó cũng là đặc trưng của đạo Tin lành ở Việt Nam với những 'nhóm tư gia ' thân gần rồi lan rộng đến từng gia đình, dòng tộc và cộng đồng xã hội!

8. Hội nhập Văn hoá Xã hội Việt Nam trọng tâm Thần học Tin Lành Tư gia nhận biết trước tình hình văn hóa cộng đồng hội nhập với các quốc gia dân tộc đóng vai trò cần thiết cho yếu tố quan hệ trong nước và quốc tế. Đạo Tin-lành của người Việt Nam cần thể hiện văn hóa ứng xử từng kết nối ngày nay luôn đổi mới tư duy và thích nghi hoàn cảnh. Trong mọi khía cạnh cuộc sống luôn phải từ giã phần phong tục tập quán địa phương đề cao lương tâm, đạo đức và luân lý để hòa đồng với văn hóa dân tộc theo kịp với thời đại công nghiệp hóa, văn minh tiến bộ, trên đà phát triển công nghệ toàn cầu. Nền Thần học Tin lành Tư Gia Việt Nam là Thần học Thờ Trời được soi sáng bởi lời của Đức Thánh Linh qua Kinh Thánh nhiều yếu tố về thời gian, sự kiện, con người, nơi chốn xuyên suốt Lịch sử Hội Thánh Chúa tác động linh hoạt quá trình khai mở- trưởng thành- phát triển thì Chúa dấy lên nhiều cuộc đời tin đạo, học đạo, sống đạo, giảng đạo, lãnh đạo.

9. Mỗi hệ phái Tin Lành xuất hiện tại Việt Nam hầu hết có xuất phát điểm từ 'Tư Gia'. Thời kỳ phôi thai đến hình thành ổn định và từng bước trưởng thành đều trãi qua những ngày tháng

khát vọng vươn mình trong đức tin, trông cậy và đầy tình thương nồng ấm của Đức Chúa Jesus Christ. Đó cũng là những dấu ấn kỷ niệm về câu chuyện Hội thánh Tư gia Thời Tân ước được viết tiếp hành trình thuộc linh. Trước thềm thế kỷ 21 thì tính chất Thần học Tin lành Tư gia ở Việt Nam khi được Quốc Hội, Nhà Nước, Chính Phủ ban hành Pháp lệnh Tín ngưỡng Tôn giáo- Chỉ thị 01 về việc chấp thuận đăng ký Sinh hoạt Điểm nhóm của Đạo Tin Lành từ năm 2004 đến nay trở thành Luật Tín ngưỡng Tôn giáo- sinh hoạt Điểm nhóm Tập trung là bước ngoặc quan trọng, có ý nghĩa lịch sử của dân tộc Việt Nam dẫn đến quá trình thành lập Giáo hội từ Điểm nhóm Tư gia thầm lặng đến được Công nhận Tư cách Pháp nhân- Nhà nguyện- Nhà thờ phượng Đức Chúa Trời.

10. Thần học Tin Lành tư gia là động lực cách sống đạo mang tâm huyết nhập thế. Theo lời Thánh kinh "Đạo trở thành xác thịt nhập thế để bày tỏ hình ảnh bổn tánh Đức Chúa Trời là Đấng không thấy được". Đạo Trời được hiểu là không phải tôn giáo hay triết lý sống quan niệm của con người mà còn là đường đi, lẽ thật và sự sống của Đạo thực hữu dẫn đến nơi Cha Trời. Lượng giá sâu sắc Tư gia: 'Nhà Ta- Nhà Tạm hay Nhà Đời đời'. Mỗi Tư gia là đền thờ Đức Thánh Linh ngự, nhà Đức Chúa Trời cư trú. Do đó, Thần học Tin Lành Tư gia là đề cập đến bản thể một người tin nhận Đạo nhập thế chính là biểu tượng của 'Nhà thánh Chúa ngự' hay 'đền thờ Đức Thánh Linh ngự'. Vậy, mỗi cá nhân 'Nhà thiêng liêng trở thành Thân thể của Đấng Christ' được kết lại thành Hội Thánh, Đền Thờ thánh, hay Thân thể thánh.

# THẢO LUẬN THẦN HỌC TIN LÀNH TƯ GIA THỜI TÂN ƯỚC HỘI NHẬP VĂN HOÁ XÃ HỘI VIỆT NAM

1. Mối quan hệ nền tảng của gia đình Đức Chúa Trời là gì?
2. Gia đình của người Việt Nam trong bối cảnh xã hội hiện đại được hiểu như thế nào?
3. Động lực thờ phượng có dẫn dắt con người thật sự đến Đức Chúa Trời chưa?
4. Quan hệ nào của văn hoá xã hội Việt Nam ảnh hưởng đến Thần học Tin Lành Tư gia?
5. Những bước khải tượng nào phù hợp cho Việt Nam trong thực hành Thần học Tin lành Tư gia?

***Hội thảo từng nhóm chia sẻ Thần học Đạo Tin lành Tư gia trong quá trình 120 năm Hội nhập Văn Hóa Xã Hội Việt Nam và tầm nhìn định hướng cho tương lai (1911-2031)**

1. Thực trạng văn hóa -xã hội Việt Nam hiện nay với vị trí người tin Chúa
2. Định hướng Thần học Tin Lành xây dựng mô hình Hội thánh thích hợp với Việt Nam
3. Lượng giá vai trò của "Thần học Tin Lành Tư gia Việt Nam" trong tương lai

*( bài viết 02 trang Bối cảnh quá khứ? Tình hình thực tại? Định hướng tương lai?)*

## Tài liệu tham khảo

**1.** *Kinh Thánh Tân Cựu Ước*, Nhà Xuất Bản Tôn Giáo, Bản dịch 1926

**2.** Truy cập: www.google.com- Chân Giả Luận

**3.** TS. Trần Ngọc Thêm, Văn hóa đại cương và Cơ sở văn hóa Việt Nam 1996

**4.** Pháp lệnh Tín Ngưỡng và Tôn Giáo của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội số 21/2004/ PL-UBTWQH11 Ngày 18/ tháng 06 năm 2004

**5.** TS.Nguyễn Văn Huyên, *Văn Minh Việt Nam*, Nhà Xuất Bản Hội Nhà Văn, 2005

**6.** Toan Ánh, *Tín Ngưỡng Việt Nam Quyển Thượng+ Hạ*, Nhà Xuất Bản Trẻ, 2005

***7.*** Dr. Dennis J.Mock, *Bible Training Center For Pastor*, Atlanta, Georgia, April1996. Mục sư Nguyễn Võ Khánh Giám sửa bản in-10 Môn Quản Nhiệm- '*Trung Tâm Huấn Luyện Kinh Thánh Cho Mục sư*', Nhà Xuất Bản Tôn Giáo-Hà Nội, 2009.

*8.* Viện Nghiên Cứu Tôn Giáo -Hội Việt Mỹ -Viện Liên Kết Toàn Cầu, *Tọa Đàm Bàn Tròn Đạo Tin lành Ở Việt Nam Giai đoạn 1911-2011, Hà Nội, 21/6/2011*

***9.*** Mục sư Nguyễn Võ Khánh Giám*, Làm Người Để Cứu Người- Truyền Giảng Tin Lành Cho Người Việt Nam,* Nhà Xuất Bản Tôn giáo, 2012

**10.** MSGS Reimer Reg*, Ảnh Hưởng Của Việc Tin Lành Cải Chánh Giáo Hội Công Giáo Trên Các Hội Thánh Tin Lành Việt Nam*, Kỷ niêm 500 Năm, ngày 02/11/2017 tại TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**11**. Mục sư Nguyễn Võ Khánh Giám, *Đạo Trời Cho Người Việt Nam*, NXB Tôn giáo, Hà Nội 2012

**12.** Luật Tín Ngưỡng, Tôn Giáo số 02/2016/QH14 của Quốc hội ngày 18/11/2016 áp dụng 2017

**13.** TS. Nguyễn Thanh Xuân, *Đạo Tin Lành Trên Thế Giới và Ở Việt Nam,*NXB Tôn Giáo,Hà Nội, 2019

**14.** TS. Nguyễn Võ Khánh Giám, *Giáo Sĩ Tin Lành Di Động- Lớp Bồi dưỡng Thần học Truyền giáo*, tại Trường Thần học Thánh Kinh Báp-tít Việt Nam, 2019

**15.** TS. Hight C. Moore, *Từ Lễ Ngũ Tuần đến Đảo Bát-mô,* Permission From Broad Press, Nashville, Tennessee, USA.

**16**. TS. Darrow L. Miller and Stan Guthrie*, Môn Đệ Hóa Muôn Dân,* Lưu hành nội bộ.

**17.** TS. Nguyễn Võ Khánh Giám, *Đề Tài Tham Luận Tham Gia Hội Thảo Khoa Học* " Hổ trợ các hoạt động tôn giáo gắn với việc phát huy giữ gìn văn hóa dân tộc trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài theo đạo Tin lành" ngày 30/09/2021

**18.** Dr. David Garrison, *Phong Trào Mở Hội Thánh Mới CPM- Công Vụ Các Sứ Đồ*, Bồi dưỡng Truyền giáo do GS. Lee Jin Jae hướng dẫn tại Trường Thần học, 2022

**19.** Cơ Quan của Bộ Dân Tộc và Tôn Giáo ' *Tạp Chí Nghiên Cứu Dân Tộc & Tôn Giáo'*, Số 01 ngày 15/09/2025-Dân Tộc, Tôn Giáo Đồng Hành cùng Đất Nước.

# TIN LÀNH KHẮP ĐẤT

# CHÚA GIÊ-SU CHO MỌI NGƯỜI

## THẦN HỌC TIN LÀNH TƯ GIA TRONG HÀNH TRÌNH HỘI NHẬP VĂN HOÁ XÃ HỘI VIỆT NAM

## DẪN NHẬP

Trong chiều sâu của lịch sử và văn hoá dân tộc Việt Nam, yếu tố tâm linh chưa bao giờ vắng bóng. Người Việt có thể khác nhau về vùng miền, phong tục, nhưng đều gặp nhau ở một

điểm: niềm tin rằng tồn tại một Đấng cao hơn con người – thường được gọi một cách giản dị là **"Trời".**

Trong đời sống thường nhật, niềm tin ấy hiện diện qua những lời nói tưởng chừng rất bình thường: khi gặp hoạn nạn, người ta kêu **"Trời ơi"**; khi nhận được ơn lành, người ta nói **"Nhờ Trời"**; khi dạy con cháu sống ngay thẳng, người ta nhắc

**"Trời Có Mắt"**. Trong ca dao, tục ngữ, trong cách hành xử, trong đạo lý gia đình, tất cả đều phản ánh một ý thức sâu xa rằng con người không phải là trung tâm tuyệt đối, mà đang sống dưới một trật tự đạo đức vượt trên mình.

Tuy nhiên, niềm tin ấy phần lớn dừng lại ở cảm thức và kinh nghiệm dân gian. Người Việt tin có Trời, nhưng chưa thật sự biết Trời; kính Trời, nhưng chưa có mối tương giao cá vị với Đấng mà mình kính sợ.

Chính tại điểm này, Tin Lành không xuất hiện như một hệ thống tôn giáo ngoại lai, nhưng như một ***Sự Mặc Khải***, giúp con người nhận biết Đức Chúa Trời cách rõ ràng và chân thật qua Đức Chúa Giê-su Christ. Đặc biệt, trong bối cảnh văn hoá Việt Nam – nơi gia đình là trung tâm của đời sống xã hội, nơi đạo hiếu là nền tảng đạo đức – thì việc hình thành và phát triển Thần học Tin Lành Tư gia không chỉ mang ý nghĩa tôn giáo, mà còn mang ý nghĩa văn hoá và xã hội sâu sắc. Đây không đơn thuần là một mô hình sinh hoạt, mà là một hướng đi mang tính bản địa hoá đức tin, giúp Tin Lành thấm vào đời sống dân tộc một cách tự nhiên và bền vững.

# PHẦN I

# NỀN TẢNG THẦN HỌC TIN LÀNH QUA THƯ RÔ-MA

Trong toàn bộ Kinh Thánh Tân Ước, thư Rô-ma của sứ đồ Phao-lô được xem là nền tảng thần học cốt lõi, nơi con người được nhìn nhận không phải theo chuẩn mực đạo đức xã hội, mà dưới ánh sáng thánh khiết của Đức Chúa Trời.Phao-lô bắt đầu bằng một sự thật không dễ chấp nhận: ***"Vì Mọi Người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời"*** (Rô-ma 3:23). Điều này phá vỡ cách hiểu phổ biến của con người rằng chỉ cần sống tốt, làm lành, giữ đạo đức là đủ. Dưới ánh sáng của Kinh Thánh, vấn đề của con người không chỉ là hành vi sai trái, mà là bản chất đã bị tội lỗi làm sai lệch, khiến con người mất đi mối tương giao với Đức Chúa Trời.

Tuy nhiên, Tin Lành không dừng lại ở sự phơi bày tội lỗi. Trọng tâm của Tin Lành là ân điển:

***"Họ được xưng công bình nhưng không bởi ân điển Ngài, nhờ sự cứu chuộc trong Đức Chúa Giê-su Christ"*** (Rô-ma 3:24). Như vậy, con người không được cứu bởi công đức hay

nghi lễ, mà bởi tình yêu và sự hy sinh của Đức Chúa Trời.

Từ nền tảng đó, đức tin không chỉ là sự chấp nhận một chân lý, mà là một sự biến đổi toàn diện. Phao-lô kêu gọi: ***"Đừng làm theo đời nầy, nhưng hãy biến hóa bởi sự đổi mới của tâm thần mình"*** (Rô-ma 12:2). Đức tin thật dẫn đến một đời sống mới, một cách suy nghĩ mới và một hệ giá trị mới.

Chính vì vậy, khi Phao-lô khẳng định *"TIN LÀNH LÀ QUYỀN PHÉP CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI để CỨU MỌI KẺ TIN"* (Rô-ma 1:16), ông không nói về một lý thuyết, mà về một quyền năng thực tế – quyền năng biến đổi con người từ bên trong, từ cá nhân đến gia đình, từ gia đình đến xã hội.

# PHẦN II

# TIN LÀNH TRONG ĐỜI SỐNG VĂN HOÁ NGƯỜI VIỆT

Khi Tin Lành bước vào Việt Nam, nó không đi vào một khoảng trống văn hoá, mà đối diện với một hệ thống tín ngưỡng và giá trị đã hình thành qua nhiều thế hệ. Do đó, vấn đề không phải là thay thế văn hoá, mà là giải nghĩa và soi sáng văn hoá dưới ánh sáng của Lời Chúa. Một trong những điểm nhạy cảm nhất là đạo hiếu. Trong văn hoá Việt Nam, hiếu kính cha mẹ là nền tảng của đạo làm người. Tuy nhiên, trong thực tế, đạo hiếu nhiều khi bị lệch trọng tâm, đặt nặng nghi lễ hơn đời sống. Dân gian đã từng nhắc nhở: *"SỐNG MỘT MIẾNG CHẲNG CHO ĂN, CHẾT LÀM VĂN TẾ RƯỜI."* Câu nói ấy phản ánh một thực trạng: hiếu kính không thể chỉ là hình thức sau khi cha mẹ qua đời, mà phải là tình yêu và trách nhiệm khi cha mẹ còn sống.

Kinh Thánh không phủ nhận đạo hiếu, mà khẳng định nó như một điều răn thiêng liêng: *"HÃY HIẾU KÍNH CHA MẸ NGƯƠI"* (Xuất Ê-díp-tô Ký 20:12). Tuy nhiên, sự hiếu kính trong Kinh Thánh vượt lên trên nghi lễ, trở thành một đời sống yêu thương, chăm sóc và vâng phục. Như vậy, Tin Lành không phá bỏ đạo hiếu, mà đưa đạo hiếu trở về đúng bản chất của nó. Tương tự, việc thờ cúng tổ tiên trong văn hoá Việt Nam xuất phát từ lòng biết ơn và ý thức về cội nguồn. Tin Lành không phủ nhận lòng biết ơn đó, nhưng hướng con người đến Đấng là Cội Nguồn thật của mọi sự sống. Đức Chúa Giê-su dạy: *"ĐỨC CHÚA TRỜI LÀ THẦN, NÊN AI THỜ LẠY NGÀI PHẢI LẤY TÂM THẦN VÀ LẼ THẬT MÀ THỜ LẠY"* (Giăng 4:24). Điều này chuyển trọng tâm từ hình thức bên ngoài sang tấm lòng bên trong, từ nghi thức sang mối tương giao.Những thực hành như đốt vàng mã, cầu cúng hay lệ thuộc vào các hình thức mê tín phản ánh nhu cầu tâm linh của con người, nhưng đồng thời cũng cho thấy sự thiếu vắng sự hiểu biết chân thật. Kinh Thánh khẳng định: *"LOÀI NGƯỜI ĐỊNH CHẾT MỘT LẦN, RỒI CHỊU PHÁN XÉT"* (Hê- bơ-rơ 9:27). Điều con người cần không phải là của cải cho đời sau, mà là sự cứu rỗi.

# PHẦN III

# "ĐẠO TRỜI" TRONG TÂM THỨC NGƯỜI VIỆT

Người Việt từ lâu đã sống với khái niệm **"Đạo Trời"**, thể hiện qua những câu như **"Thuận Thiên giả tồn, nghịch Thiên giả vong", "Ở hiền gặp lành", "Trời cao có mắt".** Những câu nói này không phải là thần học hệ thống, nhưng phản ánh một nhận thức sâu sắc về trật tự đạo đức và quyền năng tối cao.

Tuy nhiên, **"Trời"** trong tâm thức dân gian vẫn là một khái niệm chưa được định hình rõ ràng. Tin Lành đem đến một bước chuyển căn bản: từ một niềm tin mơ hồ đến một sự mặc khải rõ ràng về Đức Chúa Trời. Khi Chúa Giê-su dạy ***"Lạy Cha chúng tôi ở trên trời"***, Ngài đã biến **"Trời"** từ một khái niệm xa xăm thành một mối quan hệ gần gũi và sống động.

Bên cạnh đó, văn hoá Việt Nam đề cao đạo đức và tin vào luật nhân quả. Tuy nhiên, Kinh Thánh chỉ ra rằng con người không thể tự cứu mình bằng đạo đức, vì tất cả đều đã phạm tội. Do đó, Tin Lành không phủ nhận đạo lý, mà vượt lên trên đạo lý để giải quyết tận gốc vấn đề của con người.

# PHẦN IV

# NỀN TẢNG THẦN HỌC TIN LÀNH TƯ GIA

Từ Sáng Thế Ký, chúng ta thấy rằng gia đình là đơn vị đầu tiên của đời sống đức tin. A-đam, A-bên, Nô-ê và Áp-ra-ham đều

thờ phượng Đức Chúa Trời trong bối cảnh gia đình. Điều này cho thấy đức tin không bắt đầu từ các thiết chế tôn giáo lớn, mà từ những mối quan hệ gần gũi nhất.

Hội Thánh đầu tiên cũng phát triển theo mô hình này: *"Ngày nào cũng vậy... từ nhà này sang nhà khác"* (Công vụ 5:42). Đức tin được truyền qua đời sống, qua sự gắn kết và qua tình yêu thương. Trong bối cảnh Việt Nam, mô hình tư gia đặc biệt phù hợp. Gia đình không chỉ là nơi cư trú, mà là nơi hình thành nhân cách, truyền lại giá trị và nuôi dưỡng thế hệ. Khi Tin Lành đi vào tư gia, nó không phá vỡ cấu trúc xã hội, mà thấm vào đó và biến đổi từ bên trong.

# PHẦN V

# HỘI THÁNH TƯ GIA TRONG HÀNH TRÌNH HỘI NHẬP

Trong bối cảnh hiện đại, xã hội Việt Nam đang chuyển mình mạnh mẽ, kéo theo nhiều biến đổi trong đời sống gia đình và giá trị văn hoá. Điều này đặt ra yêu cầu cho Hội Thánh phải hội nhập, nhưng không hoà tan. Hội Thánh tư gia mang trong mình khả năng thích ứng linh hoạt, đồng thời giữ được bản chất của đức tin. Nó không phụ thuộc vào hình thức tổ chức lớn, mà tập trung vào mối tương giao giữa con người với Đức Chúa Trời và với nhau. Trong quá trình hội nhập, Hội Thánh không chỉ tiếp nhận

văn hoá, mà còn góp phần định hình lại văn hoá. Những giá trị như yêu thương, trung thực, trách nhiệm và hy sinh không chỉ

là giáo lý, mà trở thành đời sống cụ thể.

# PHẦN THẢO LUẬN

Để tiếp tục phát triển Thần học Tin Lành Tư gia trong bối cảnh Việt Nam, cần đặt ra những câu hỏi mang tính nền tảng:

1. Con người hôm nay đang xây dựng đức tin trên nền tảng nào? Là truyền thống, là thói quen, hay là sự mặc khải của Lời Chúa?

2. Gia đình Việt Nam đang thay đổi ra sao trong bối cảnh hiện đại, và Hội Thánh có đang hiện diện cách sống động trong chính những thay đổi đó hay không?

3. Động lực thờ phượng của con người hôm nay là gì? Là nhu cầu tâm linh, là thói quen văn hoá, hay là sự gặp gỡ thật với Đức Chúa Trời?

4. Văn hoá đang ảnh hưởng đến Hội Thánh, hay Hội Thánh đang soi sáng và dẫn dắt văn hoá? Và quan trọng hơn hết, mô hình Hội Thánh trong tương lai sẽ như thế nào để vừa trung tín với Kinh Thánh, vừa gần gũi với người Việt?

# KẾT LUẬN

Bởi ơn Chúa ban cho Hội thánh lịch sử 500 năm cải chánh (1517-2017) đã đánh dấu bước ngoặc thuộc linh khắp nơi trên thế giới và cũng được diễn ra tại Việt Nam. Nhìn lại chặng đường bước theo dấu chân Thập tự giá của Đức Chúa Jesus Christ mà con dân Chúa được thúc giục Hội thánh đẫy dẫy Đức Thánh Linh Truyền đạo cách dạn dĩ, dạy dỗ về Nước Đức Chúa Trời ( Công-vụ 4:31; 9:31;28:31) bởi những cuộc đời ăn năn, tìm kiếm Chúa và yêu thương hiệp một bày tỏ tấm lòng phục vụ vì Tin lành của Đấng Christ. Và MSGS. Reig GS Reimer Reg, Ngày 3/11/2017 Lễ Kỷ niệm 500 Năm Cải chánh tại Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam đã từng chia sẻ **Cuộc Cải chánh có ý nghĩa gì đối với các Hội Thánh Tin Lành Việt Nam ngày nay?**

**1.)** Trước hết, **<u>sự Đổi mới nảy sinh ra từ sự Ăn năn</u>**. Cuộc Cải chánh bắt đầu từ lúc Martin Luther đóng đinh bản 95 Luận đề ngay trước cổng nhà thờ ở Wittenberg. (95 "Luận đề" ở đây là các tuyên bố, lý luận, câu hỏi chất vấn và lời đề nghị tranh luận.) Luận đề thứ nhất của ông là gốc rễ để từ đó mọi cái khác nối theo sau, nói rằng: "Khi Đức Chúa Jesus Christ là Chúa và là Chủ của chúng ta nói 'Hãy Ăn năn,' ý Ngài là mọi tín hữu đáng phải dành trọn cả đời để ăn năn. Khi nói ăn năn, ý Chúa nói về cả tấm lòng bên trong quay lưng với tội và hành vi bề ngoài bày tỏ bằng chứng của sự ăn năn thật bên trong. Sự ăn năn thật khó, nhưng thật cần thiết. Cho riêng cá nhân mình, ta phải thường xuyên ăn năn với Chúa về mọi tội lỗi của chính ta, cả vì đã làm những việc sai trật lẫn vì chưa làm những điều đúng đắn. Nhưng trong bối cảnh của buổi nhóm họp bất thường này, tôi mời gọi các bạn hãy cân nhắc biết bao sự chia rẽ ở giữa vòng chúng ta. Cả tập thể chúng ta có nhu cầu cần ăn năn nào không? Chúng ta đều đọc bài Tín điều Các sứ đồ: "Tôi tin vào một Hội Thánh Phổ thông Toàn cầu," nhưng ta có thật sự tin điều đó chăng?

Trong những năm gần đây, đã có những cuộc nhóm họp giải hòa ở mức độ cao giữa giáo hội Công giáo và Giáo hội Lutheran, giữa Lutheran và Anabaptist, v.v… Họ ăn năn và giải hòa vì những sai lầm trong quá khứ. Hai năm về trước, Đức Giáo Hoàng Francis đã đi đến để giảng dạy trong một Hội Thánh Ngũ tuần tại Ý, nơi ông đã ăn năn xưng nhận việc Giáo hội Công giáo bách hại hệ phái Ngũ tuần. Đó là các tín hiệu tốt lành.

***Tôi tin rằng vẫn luôn có chỗ dành cho những khác biệt giữa chúng ta, nhưng không có chỗ dành cho sự thù địch***! Chúng ta làm cho Chúa của mình tổn thương sâu sắc, là Đấng đã cầu nguyện cho chúng ta toàn vẹn hiệp làm một- trong khi ta không hề tôn trọng và yêu thương lẫn nhau! Ta không thể tự xem mình là tốt hơn mọi anh chị em khác hệ phái của mình. Chúng ta làm đau lòng Chúa khi nói rằng: Hội Thánh tôi là lâu năm hơn, đông đúc hơn, hay tốt lành hơn. Một bài học chính yếu từ công cuộc Cải chánh là: tất cả chúng ta đều có địa vị ngang bằng nhau trước mặt Đức Chúa Trời! Hãy thực hành điều đó trong mối tương giao của chúng ta mỗi ngày! Đừng để kẻ thù phân rẽ anh chị em ta!

Tôi cầu nguyện để phong trào phô bày sự hiệp nhất giữa vòng các Hội Thánh, các Hệ phái của các bạn sẽ tăng trưởng và nở rộ! Chúng ta chớ sợ hãi sự ăn năn, và nguyện mỗi chúng ta đều nỗ lực đấu tranh cho sự giải hòa ở bất cứ nơi nào cần đến. Đây không phải chỉ là chuyện giữa các Hệ phái, mà còn là giữa người Kinh và các dân tộc thiểu số, giữa các Hội Thánh tư gia và nhà thờ và các hệ phái lâu đời hơn, giữa hai miền nam bắc, giữa các Hội Thánh có tư cách pháp nhân và chưa có tư cách pháp nhân. Ôi Chúa ơi, xin cho chúng con nhìn thấy chúng con là một ở trong Chúa!

2.) Thứ nhì, chúng ta hãy ngợi khen Chúa vì gia sản đồ sộ tuyệt vời của cuộc Cải Chánh Giáo Hội và tất cả những cơn phấn hưng về sau. Chúng đã khuôn đúc nên chúng ta, và dạy cho chúng ta biết rằng sự đổi mới đến từ chỗ ghi nhớ rõ ràng và phục hồi lại những chân lý nguyên bản về đức tin của chúng ta. Chúng ta hãy tìm

kiếm và kỳ vọng những cơn phấn hưng và đổi mới đến từ Chúa, nhưng đừng quên rằng ***ý nghĩa thật sự của từ "Đổi Mới" đối với Cơ-đốc nhân, thật ra lại có nghĩa là "trở về với nguyên thủy!"*** Lời của Chúa là tiêu chuẩn của chúng ta! Chúng ta thật được phước khi có Kinh Thánh được dịch ra trong nhiều bản dịch tiếng Việt khác nhau, và cả trong một số ngôn ngữ dân tộc thiểu số nữa. Chúng ta hãy cùng đọc, học và thảo luận Lời của Đức Chúa Trời, và tổng động viên mọi tín hữu, để rồi Lời Chúa có thể dẫn dắt tất cả chúng ta về cách để sống hôm nay- khi ta đi đúng theo "đức tin đã được trao một lần cho các thánh đồ!" Nguyện mỗi chúng ta đều ghi nhớ rằng sự cứu rỗi chúng ta chỉ đến từ đức tin nhờ ân điển của Ngài! Cuối cùng, để đáp ứng lại Đại Mạng Lệnh của Chúa Jesus và truyền thống Tin Lành của chúng ta, nguyện mỗi chúng ta sẽ ra đi mạnh mẽ công bố Tin tức Tốt Lành này cho vô số người vẫn chưa bao giờ được nghe biết tình yêu lớn lao mà Chúa dành cho họ!

Vậy nên Tin Lành tại Việt Nam không phải là một yếu tố ngoại lai, mà là lời đáp cho chính khát vọng sâu kín của dân tộc: tìm Trời, sống có đạo, giữ nghĩa tình và hướng đến điều thiện. Tuy nhiên, Tin Lành không chỉ giúp con người sống tốt hơn, mà dẫn con người đến một đời sống mới – đời sống trong mối tương giao với Đức Chúa Trời qua Đức Chúa Giê-su Christ. Từ những tư gia nhỏ bé, Tin Lành có thể lan ra khắp đất nước một cách tự nhiên và bền vững, góp phần xây dựng một xã hội không chỉ phát triển về vật chất, mà còn vững mạnh về đạo đức và đời sống thuộc linh. Đó không chỉ là sứ mạng của Hội Thánh, mà còn là sự đóng góp thiết thực cho hành trình phát triển của dân tộc Việt Nam trong kỷ nguyên mới.

Nhơn Danh Đức Chúa Jesus Christ- Amen!

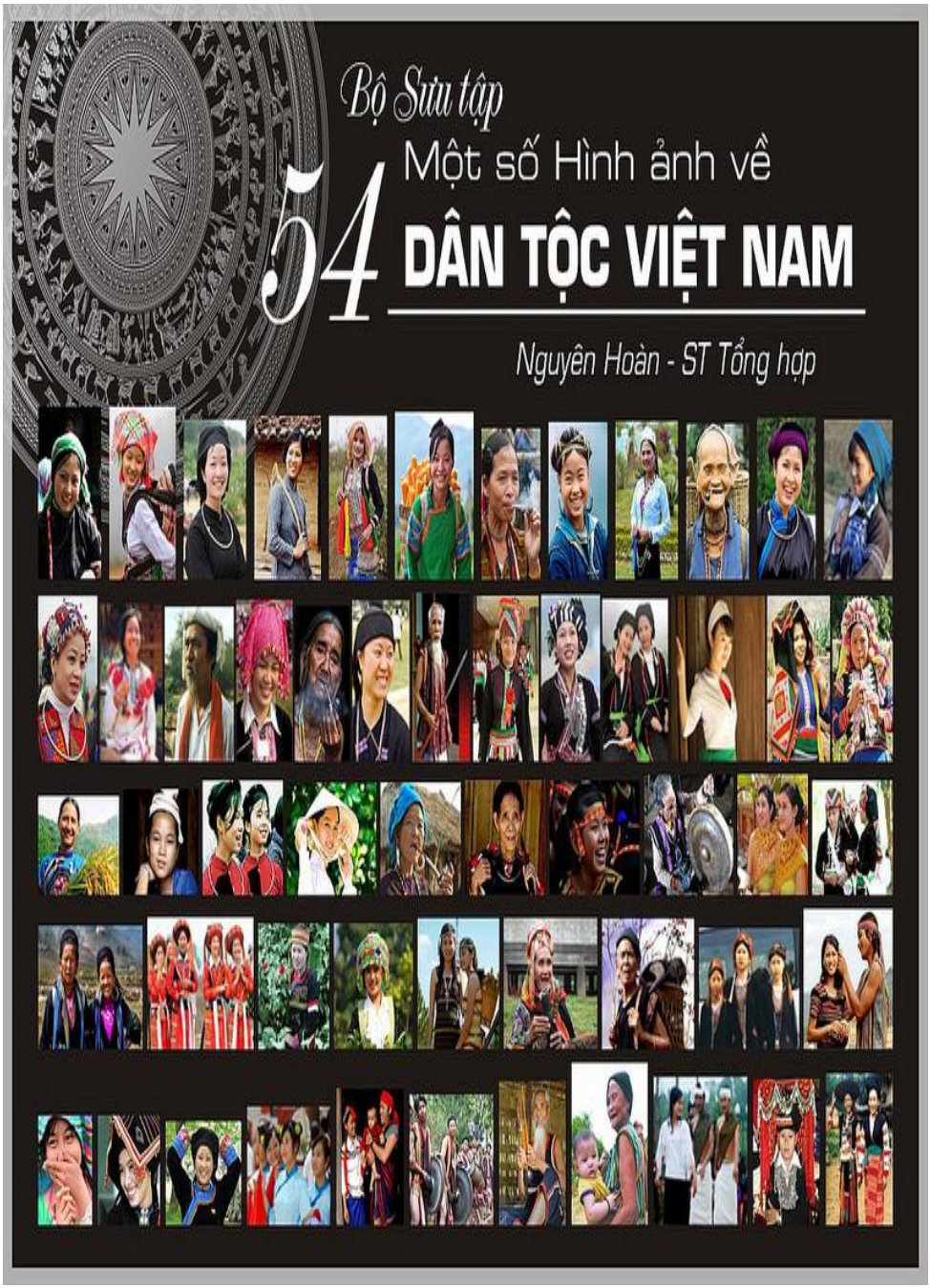
Bộ Sưu tập
Một số Hình ảnh về
54
DÂN TỘC VIỆT NAM
Nguyên Hoàn - ST Tổng hợp